

Botchan

NATSUME SOSEKI

Cuộc  
nổi loạn  
ngoan mục

First Venus



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Natsume Soseki

B O T C H A N

CUỘC  
NỖI LOẠN  
NGOẠN MỤC

*Biên dịch:*  
**Hóng Ngọc – Thanh Dung**

**First News**

**NHÀ XUẤT BẢN TRÈ**

### *Thông tin sách*

Tên sách: Cuộc nổi loạn ngoạn mục  
Nguyên tác: 坊っちゃん  
Tác giả: Natsume Soseki  
Người dịch: Hồng Ngọc, Thanh Dung  
Công ty phát hành: First News  
Nhà xuất bản NXB Trẻ  
Trọng lượng: 300g  
Kích thước: 13 x 20.5 cm  
Số trang: 264  
Ngày xuất bản: 08-2011  
Giá bìa: 58.000 đ  
*Thể loại: Văn học Nhật Bản*

### *Thông tin ebook*

*Type+Tạo prc:* **thanhbt**

*Nguồn:* **tve-4u.org**

*Ebook:* **Đào Tiểu Vũ eBook - www.dtv-ebook.com**

*Ebook này được thực hiện nhằm chia sẻ cho những bạn không có điều kiện mua sách!*

*Còn nếu bạn có khả năng hãy mua sách ủng hộ nha!*

*Mục lục*

LỜI GIỚI THIỆU

CHƯƠNG 1

CHƯƠNG 2

CHƯƠNG 3

CHƯƠNG 4

CHƯƠNG 5

CHƯƠNG 6

CHƯƠNG 7

CHƯƠNG 8

CHƯƠNG 9

CHƯƠNG 10

CHƯƠNG 11

## *Giới thiệu*

Bối cảnh câu chuyện xảy ra ở miền nam nước Nhật, nơi tác giả từng dạy toán tại một trường nam sinh trong vài năm. Bước vào một thế giới đầy bảo thủ với những khuôn phép định sẵn, lối cư xử khách sáo, hình thức cùng sự phân biệt trật tự, thứ hạng cứng nhắc đã khiến cho nhân vật Botchan - đến từ một thành phố lớn, vốn là một thanh niên thẳng thắn, nóng tính - không tôn trọng, không hòa hợp được với những người lớn hơn cũng như đám học trò ngỗ nghịch của mình. Và điều đó dẫn đến kết quả tất yếu là những cuộc xung đột lớn, nhỏ không ngừng diễn ra. Phần lớn câu chuyện xảy ra vào mùa hè, trong tiếng ve râm ran và những yếu tố, hình ảnh khác giúp Botchan trở thành một quyển sách thú vị dành cho mùa hè. Sự giản dị, mộc mạc cũng là một điểm hấp dẫn không thể phủ nhận của Botchan.

## LỜI GIỚI THIỆU

Tựa gốc của *Cuộc nổi loạn ngoạn mục* là *Botchan* - được đặt theo cách mà Kiyō, người vú già tận tụy luôn trìu mến gọi nhân vật chính - cũng là người kể chuyện trong tác phẩm. Đây là từ thường được dùng để chỉ những đứa bé trai, những cậu trai trẻ thuộc gia đình sang trọng, quyền quý, có địa vị tương đối trong xã hội hoặc những người lớn nhưng chưa thật sự trưởng thành về mặt tâm lý, ngoài ra cũng có thể được sử dụng để thay thế tên riêng ở Nhật Bản. Cách gọi như thế còn thể hiện lòng tôn trọng, yêu thương thân thiết đối với người khác, giống như tình cảm của Kiyō dành cho cậu chủ. Cũng có trường hợp nó bày tỏ thái độ phê phán. Từ *Botchan* mang nhiều ý nghĩa, lúc bổ sung, kết hợp, lúc lại độc lập với nhau: là một đứa con trai nhỏ tuổi; một tâm hồn non nớt, ấu trĩ; đôi khi là một tính cách rộng lượng, khoan dung đến độ dễ dãi và cả vô trách nhiệm, còn ở mức độ cực đoan nó ám chỉ một con người hư hỏng. Tất cả những khía cạnh này, ngoại trừ ý nghĩa cuối cùng, ít nhiều đều minh họa cho tính cách nhân vật chính. Song, bên cạnh đó, “cậu ấm” trong tác phẩm vẫn có nhiều đặc điểm khác, thậm chí trái ngược với khái niệm “*Botchan*”.

\*\*\*

Đã trải qua hơn một thế kỷ kể từ khi được xuất bản lần đầu tiên, *Botchan* vẫn là một trong những tác phẩm văn học nổi tiếng, thu hút số lượng độc giả nhiều nhất và được yêu thích nhất tại Nhật Bản. Bất chấp xã hội Nhật Bản được phản ánh trong tiểu thuyết là vào thời kỳ diễn ra công cuộc hiện đại hóa một cách mạnh mẽ, nhanh chóng và toàn diện trên mọi mặt của đời sống, đồng thời những ảnh hưởng, dấu tích của chế độ phong kiến vẫn còn vương vấn trong hoài niệm của con người, *Botchan* luôn ẩn chứa một sức sống mãnh liệt, khả năng lan tỏa sâu rộng cũng như mức độ gần gũi, gần bó sâu sắc với nhiều thế hệ bạn đọc chứ không phải chỉ mang ý nghĩa lưu giữ

những giá trị thuộc về quá khứ. Hơn nữa, ý nghĩa, sức hấp dẫn nội tại của *Botchan* đã giúp nó vượt qua sự thử thách của thời gian dù biểu hiện bên ngoài chỉ là một câu chuyện về những sự việc, con người và các mối quan hệ trong một trường học ở vùng nông thôn. Vì vậy, tác phẩm này được xem như một cái bóng không thể vượt qua đối với những quyển sách ít lời cuốn hơn.

Bên cạnh những ưu điểm nổi bật, dễ dàng nắm bắt như văn phong vừa giản dị, trong sáng vừa trang nhã, trau chuốt, tinh thần trào phúng, châm biếm nhẹ nhàng nhưng đôi lúc cũng thật gai góc, chất hài hước thâm thúy, sắc sảo và một loạt những nhân vật hết sức sinh động, đầy cá tính với các biệt danh đặc biệt ấn tượng, tác phẩm bất hủ này còn hàm chứa những yếu tố rất lạ, rất mới mẻ, mang đậm dấu ấn cá nhân của tác giả.

Xét về khía cạnh nghệ thuật, đây không hẳn là một tác phẩm hoàn hảo. Câu chữ, cấu tứ trúc trắc, không rõ ràng, nên sẽ chẳng có gì đáng ngạc nhiên nếu một giảng viên tiếng Anh đành chấp nhận khả năng hạn chế của mình đối với việc cảm nhận, chuyên tải hay truyền đạt và chỉ có thể thích thú thưởng thức nó ở mức độ nhất định chứ không chạm đến được một cách trọn vẹn giá trị tạo nên sức sống kỳ diệu của tiểu thuyết này. Ngoài ra, có thể thấy, *Botchan* chứa đựng rất ít các yếu tố mang tính tâm lý, triết học so với những sáng tác ở giai đoạn tiếp theo của Natsume Soseki (những tác phẩm đã nhanh chóng xác lập vị trí trụ cột của ông trong nền văn học hiện đại Nhật Bản, và duy trì mãi cho đến ngày nay). Đồng thời, nó cũng không có sự gợi mở, khơi dậy những mỹ cảm tinh tế, không có những xúc cảm bi ai, não lòng hay nét rục rờ, tráng lệ đầy sáng tạo trong văn chương như các tác phẩm của những nhà văn Nhật sau ông. Đặc biệt, mặc dù theo quan điểm thông thường thì bản chất bộc trực, thẳng thắn của nhân vật “cậu ấm” được xem như tính cách Nhật “điển hình” thì Soseki lại khắc họa nhân vật ấy cùng những tâm hồn đồng điệu với cậu chỉ là những cá nhân ít ỏi, ngoại lệ giữa một xã hội đầy rẫy những mưu mô xảo trá.

Tuy nhiên, đó chính là chìa khóa cho thành công của tác phẩm *Botchan*: yếu

tổ không mang tính điển hình - hay cũng có nghĩa sự khác biệt so với những khuôn mẫu định sẵn - đã tạo nên sức hấp dẫn kỳ diệu, không ngừng lôi cuốn độc giả Nhật Bản từ thế hệ này sang thế hệ khác dù thế giới quanh họ có thay đổi mạnh mẽ đến đâu. Giọng điệu nhân vật cậu ấm kể về câu chuyện của mình rất thu hút, rất ấn tượng, hoàn toàn không giống với bất kỳ tác phẩm nào trước đó và hàm chứa nhiều mặt đối lập: đôi lúc biến hóa, thay đổi nhưng luôn mạnh mẽ, sinh động, có khi rõ ràng, trực tiếp, khi lại ẩn giấu, ngầm hiểu, cơ bản là cách nói thông tục nhưng lại được làm phong phú thêm bằng ngôn từ hoa mỹ khi cần thiết. Độc giả sẽ có cảm giác giống như mình chạm đến được một nhân vật có cá tính bộc trực, thú vị, tuy hơi khoác lác nhưng không bao giờ lên giọng kể cả, giáo điều. Sự đối lập giữa lời nói thẳng thắn của nhân vật chính với miệng lưỡi khoa trương rộng tuếch, quanh co gian xảo của nhiều nhân vật khác càng tạo nên nét nổi bật và cuốn hút của tác phẩm.

Ngôn ngữ sử dụng trong *Botchan* cũng là một khía cạnh xuất sắc của tác phẩm, xứng đáng là điểm chính cuốn hút độc giả: ngôn ngữ biểu lộ sự thiếu lễ độ, không chấp nhận theo khuôn phép và tinh thần chống đối những điều vô nghĩa, vớ vẩn. Trong một xã hội, một nền văn hóa và một hệ thống văn chương mà ở đó sự tôn kính bậc trên luôn được đề cao, thói quanh co, trốn tránh đã trở nên phổ biến rộng khắp, thì đó có thể là cách tốt nhất, hoặc cũng có thể là cách duy nhất để khẳng định tư tưởng, đạo đức của bản thân. Hành động bùng nổ để giải tỏa những bức bối trước sự tù túng, ràng buộc hạn hẹp của gia đình và lễ thói cổ hủ, công việc nhàm chán ở trường cũng như thái độ sẵn sàng phơi bày, vạch trần thói khoe khoang, tự phụ hoặc những âm mưu xấu xa bất chấp hậu quả của nhân vật chính tác động mạnh mẽ, tạo thêm niềm tin, động lực cho độc giả - những con người cũng cảm thấy tức giận trước các vấn đề đó nhưng không thể làm gì hay nói gì được.

Trong *Botchan*, cũng như các tác phẩm khác của Natsume, tình cảm của những đứa trẻ trước cuộc sống gia đình khá lạnh lùng, biệt lập. Rõ ràng ở đây có sự cường điệu một cách cố ý đến mức tuyệt đối về mặt cảm xúc - tuy nhiên, nhận xét này cũng có thể dành cho nội dung quen thuộc về tuổi thơ



được sống trong không khí đầm ấm, hạnh phúc thể hiện đầy rẫy trên các bộ phim truyền hình Nhật Bản hiện nay.

\*\*\*

Tên gọi, đặc biệt là biệt danh giữ vai trò rất quan trọng trong tác phẩm. Tên thật của cậu chủ không hề được đề cập đến. Một nhân vật có tên mang ý nghĩa rất tượng trưng chính là người vú già Kiyō (Thanh cao). Phong cách mộc mạc, chân thật cùng sự hy sinh tận tụy của bà đối với cậu chủ là biểu trưng cho các giá trị trong xã hội phong kiến mà bà được sinh ra và lớn lên, mang ý nghĩa hoàn toàn đối nghịch với những thay đổi hiển nhiên cùng những tham vọng xấu xa trong xã hội đương thời.

Các biệt danh cậu ấm đặt cho mỗi đồng nghiệp của mình ở trường cũng là điểm nổi bật, tạo nên hình tượng rất dễ nhớ với độc giả Nhật Bản. Họ vui vẻ thưởng thức, nhớ lại và so sánh với những biệt danh mình từng đặt cho thầy cô của mình và cảm thấy thú vị khi đem giáo viên nào đó ra đùa. Mỗi biệt danh đại diện cho một tầng lớp trong xã hội Nhật Bản, vì vậy việc hiểu hơn về những biệt danh này cũng rất lý thú và hữu ích trong quá trình tìm hiểu tác phẩm.

Cậu đặt cho hiệu trưởng biệt danh là Takuni, một con vật hao hao giống gấu trúc và được dịch là “Badge” - Lửng. Theo truyền thuyết Nhật Bản, đây là con vật rất xảo quyệt chuyên đánh lừa hay làm mê hoặc con người.

Biệt danh của hiệu phó được đặt theo chiếc áo bằng flannel màu đỏ mà hắn thường mặc. Đó cũng là thể hiện ham muốn hòa nhập vào lối sống “hiện đại” của hắn. Chính xác hơn là nó thể hiện được vẻ phô trương, sáo rỗng ẩn sâu dưới vỏ bọc hiện đại cùng nỗ lực vô ích cố che đậy bản chất đạo đức giả, gian xảo, đê tiện trong con người hắn.

Nhân vật thân cận nhất, luôn ở bên cạnh Áo Đỏ chính là giáo viên dạy vẽ - Yoshikawa, lại được đặt cho biệt danh là Nodaiko. Đây là thuật ngữ dùng

miêu tả một người chuyên làm trò tiêu khiển, làm điếm tựa, bọc lót cho nhân vật chính. Mấy người như thế lúc nào cũng kê cận, làm vui lòng người khác bao gồm cả nịnh hót, pha trà, nói lời vui vẻ khi các hoạt náo viên chính nhường lại vị trí của mình trong phòng trà, khách sạn, sân khấu kịch hay nhà thổ. Do không có thuật ngữ nào diễn tả chính xác nghề này (mặc dù trên thực tế có một nghề như vậy), nên hy vọng việc dịch thành Nịnh Hót có thể ít nhiều lột tả được tính cách sống ký sinh, phụ thuộc người khác, nhân cách rỗng tuếch giống như bản gốc đã hàm ý vậy.

Giáo viên dạy tiếng Anh với gương mặt xanh nhợt nhạt được gọi là Uranari Hyotan, một loại bí xanh, to, lớn lên ở cuối ngọn, mất dần sức sống. Đây là nhân vật thoát đầu cậu ấm có vẻ như chẳng xem gì là đặc biệt, nhưng cậu ấy lại nhanh chóng thể hiện thái độ tôn trọng tuyệt đối với người không may mắn này. Bí Xanh là một trong số ít người đàn ông điển hình trung thực, đáng tin cậy trong số các đồng nghiệp của cậu.

Giáo viên cùng dạy toán hay gây gổ trong trường của cậu ấm là Hotta, có mái tóc ngắn dựng đứng được đặt biệt danh là Yamaarashi (Nhím). Nhân vật này tuy không được ghi trong truyện dân gian rõ ràng như Tanuki (Lửng), nhưng lại rất thích hợp với tính cách gai góc, kiên định của Nhím.

Cuối cùng, nhân vật nữ duy nhất được xây dựng ngoài Kiyoko chính là Madonna. Tên cô ấy cũng giống như Kiyoko, đều gợi nên hình tượng về sự thuần khiết, lý tưởng. Với cô ấy, tên gọi dường như ngược lại, mang tính mỉa mai, hoàn toàn khác với tính cách mộc mạc vô cùng thanh cao của Kiyoko. Việc sử dụng tiếng Anh không chính thống để nói về người phụ nữ trẻ này phần nào thể hiện tính nông cạn, dễ thay đổi mà Soseki đã bắt gặp rất nhiều trong quá trình “hiện đại hóa” diễn ra một cách nhanh chóng vào thời đại ông.

\*\*\*

Ngôi trường nơi câu chuyện diễn ra nằm tại thành phố Matsuyama trên đảo

Shikoku, thị tứ quan trọng trong thời đại phong kiến giờ đã trở thành một thị trấn tỉnh lẻ, nơi Natsume Soseki từng dạy tiếng Anh cho học sinh trung học ở đó một năm. (Thật trùng hợp là học sinh thời đó phải học trung học đến năm năm, vì vậy cậu ấm chỉ lớn hơn học sinh của mình vài tuổi, đáng người thì lại còn thấp bé hơn cả một vài học sinh nữa). Những từ địa phương kèm theo câu nói của dân bản xứ được đề cập trong tác phẩm, bao gồm cả phương ngữ rất đặc biệt như *na moshi* - nhê - cũng được tác giả đặc biệt thể hiện trong lời thoại của truyện. Cảnh thành phố là khu suối nước nóng, một trong số rất ít nơi được đánh giá là đáng tầm trong mắt của cậu ấm. Cũng giống như chính tác giả, cậu không ngớt chê bai sự lạc hậu, nhỏ nhen của dân tỉnh lẻ đồng thời luôn tự hào về nhân thân của mình - là dân thủ đô với tính cách nóng nảy, nhiệt tình đặc trưng của người đô thị - công dân của một thành phố trung tâm đã được đổi tên thành Tokyo khi trở thành thủ đô trong thời chính phủ mới vào năm 1868. Ngành du lịch ở Matsuyama trở nên thuận lợi hơn cùng với sự nổi tiếng của tác phẩm này. Tuy nhiên Soseki cũng không bao giờ đề cập đến tên thành phố này cụ thể, ngay cả chiến thắng được miêu tả trong chương mười cũng không được nêu rõ ràng, nhưng có lẽ đó là cuộc chiến Nga-Nhật, kết thúc vào năm 1905, khoảng một năm trước khi tác phẩm được xuất bản lần đầu tiên.

# CHƯƠNG 1

Với cái tính liều lĩnh bẩm sinh, ngay từ nhỏ tôi đã nghịch không biết bao nhiêu là trò đại dột nguy hiểm đến mức gây ra những hậu quả nghiêm trọng. Khi còn học tiểu học, có lần tôi phải nằm liệt giường suốt cả tuần do chấn thương vì cú nhảy từ tầng hai xuống sân trường. Hẳn là có người sẽ thắc mắc tại sao tôi lại làm điều ngốc nghếch đến thế. Thật ra cũng không có lý do gì đặc biệt cả, chẳng qua lúc đó tôi đang đứng ở tầng hai của dãy phòng học vừa mới xây thò đầu nhìn xuống thì một đứa bạn cùng lớp nói khích rằng dù tôi có khoác lác và ra vẻ thế nào đi nữa thì cũng không dám nhảy xuống vì tôi nhát như thỏ đế. Thế là tôi nhảy. Khi thấy bác bảo vệ cũng tôi về nhà, cha tôi điên tiết quát rằng ông chưa từng thấy ai chỉ mới nhảy xuống ở độ cao như vậy mà lại không thể đi nổi. Tôi tiu nghỉu trả lời ông lần sau tôi sẽ cố nhảy mà vẫn đi được.

Lần khác, tôi được người họ hàng tặng cho một con dao nhỏ vừa đẹp lại vừa nhiều công dụng. Nhưng trong lúc tôi đang hào hứng khoe khoang cùng lũ bạn, cố ý để lưỡi dao đẹp để thêm lấp lánh dưới ánh mặt trời rực rỡ, chợt một đứa lên tiếng nói con dao này chỉ sáng thế thôi chứ hơi cùn. Tôi vặc lại bằng cách khẳng định tôi sẽ chứng minh cho nó thấy dao cùn hay bén.

- Vậy cắt thử ngón tay mày đi! - Nó thách.

- Ngón tay à? Chẳng là gì cả. Nhìn đây!

Bằng một nhát xiên dứt khoát, tôi cắt vào ngón tay cái của mình. Thật may mắn vì con dao khá nhỏ, hơn nữa xương của tôi cũng đã đủ cứng nên ngón cái đáng thương ấy vẫn còn đây, nhưng một vết sẹo hằn sâu - dấu tích của hành động tai hại đó - lại theo tôi cả cuộc đời.

Tôi vẫn còn nhớ như in, cách vườn nhà tôi chừng hai mươi bước chân về hướng đông là mảnh đất dành để trồng rau củ. Ngay giữa khoảng đất ấy là cây dẻ yêu quý mà tôi vẫn luôn xem nó như người bạn thân thiết nhất trên đời. Mỗi mùa dẻ, cứ sáng sớm tôi lại ba chân bốn cẳng lên ra khỏi nhà bằng cửa sau rồi vù đến dưới gốc cây nhặt lầy nhặt để những hạt dẻ rụng đầy mặt đất suốt đêm trước. Nhặt xong, tôi mang vào lớp và tha hồ tận hưởng hương vị thơm bùi của chúng. Thế nhưng thằng nhóc Kantaro - thằng công tử bột cỡ mười ba, mười bốn tuổi, con chủ hiệu cầm đồ Yamashiro có khu vườn nằm tiếp giáp với mảnh đất trồng rau củ ở góc phía tây - lại dám cả gan nhảy qua hàng rào trộm lấy những hạt dẻ quý báu. Một tối nọ, tôi nấp sau cổng rào và bắt quả tang nó. Bị tóm bất ngờ, nó quyết liệt chống trả, vật nhau với tôi cật lực trong tuyệt vọng hòng thoát thân. Kantaro hơn tôi chừng hai tuổi và khá khỏe dù bề ngoài trông có vẻ yếu ớt. Khi bị tôi đấm cho một cú trời giáng, nó lập tức húc mạnh vào ngực tôi nhưng lỡ đà chúi đầu luôn vào ống tay áo kimono tôi đang mặc. Tôi chẳng làm được gì với cánh tay bị vướng víu như thế ngoài trừ việc hươ hươ loạn xạ, còn cái đầu Kantaro thì tiếp tục ngo nguậy khổ sở trong ống tay áo, và có lẽ vì không thể chịu đựng cuộc chiến đấu nghệt thờ này hơn được nữa, nó bèn cắn vào tay tôi một phát đau điếng. Tôi xô nó đến sát hàng rào rồi khéo léo gạt chân cho nó ngã ngửa ra đất. Bị va đập dữ dội, những thanh chắn hàng rào bằng gỗ và tre gãy tan nát khiến Kantaro rơi bịch về lãnh địa của nó với một tiếng huych khủng khiếp vì vườn nhà nó thấp hơn sân bên tôi đến hai mét. Khi té lăn quay, Kantaro kéo rách toạc ống tay áo, nhờ vậy cánh tay tôi mới được giải phóng. Tối hôm đó, sau khi mẹ tôi đến nhà Yamashiro xin lỗi, bà đã xin mang cái ống tay áo vật chứng đó về.

Ngoài ra, tôi còn vô số trò nghịch phá tai hại khác. Tôi đã cùng Kaneko - con trai bác phó mộc, và Kaku - con một gia đình bán cá góp phần làm tan hoang vườn củ cải của ông lão Mosaku hàng xóm. Lũ nhóc bọn tôi xem mảnh đất mà ông gieo hạt củ cải và cẩn thận phủ đầy rơm lên trên như một cái sỏi rồi thi nhau đấu sumo hàng giờ liền. Vậy là đám củ cải bị giẫm đạp tơi bời. Tôi cũng gây rắc rối với gia đình Furukawa khi bít ống dẫn nước

tưới ruộng của họ nữa. Ống dẫn này làm bằng tre dày và rỗng, được chôn dưới đất để truyền nước tưới tiêu đến khắp cánh đồng. Do không hề biết về công dụng quan trọng của nó, nên tôi đã thích thú nhét vào đó một mớ bong bóng nào đó, nào cành cây, que củi chật kín đến nỗi nước không thể chảy qua được nữa. Sau đó, cả nhà tôi phải lãnh trọn cơn thịnh nộ đáng sợ của bác Furukawa trong lúc đang dùng bữa tối khi bác ta bùng bùng tức giận xông vào và tuôn luôn một tràng kết tội kẻ phá hoại. Cha mẹ tôi đành đưa bác ấy một số tiền để bồi thường.

Cha không thương tôi, còn mẹ thì hầu như dành mọi tình cảm và sự quan tâm cho anh trai tôi. Anh trai tôi có vẻ mặt hết sức nhợt nhạt, đặc biệt luôn cháy bỏng một mơ ước buồn cười là được đóng những vai nữ trong các vở kịch Kabuki. Hễ lúc nào cha để mắt đến tôi thì thể nào ông cũng sẽ mắng tôi chẳng được tích sự gì cả. Thêm vào đó, mẹ hay than thở không biết tương lai của tôi sẽ ra sao với cái tính liều lĩnh ngốc nghếch như thế này.

Quả thật, tôi đúng là chẳng làm nên trò trống gì hết. Những ai đã từng biết tôi hẳn sẽ không hề ngạc nhiên trước nỗi lo lắng của mẹ. Tôi để mặc bản thân tự do theo ý thích của mình, như một con chim cố tránh xa cái lồng tù túng.

Ngay trước khi mẹ tôi qua đời vài ngày, tôi vẫn còn khiến bà phiền lòng. Hôm ấy, mẹ tôi bị ốm, còn tôi thì chơi trò trồng cây chuối trong nhà bếp. Loay hoay thế nào tôi lại bị va vào cạnh lò sưởi. Đau kinh khủng. Mẹ giận dữ bảo rằng không bao giờ muốn nhìn thấy tôi nữa. Vì vậy, tôi phải tạm ở nhờ nhà một người bà con. Rồi tôi nhận được tin mẹ mất. Tôi chẳng thể nào ngờ mẹ lại ra đi sớm đến thế. Tôi trở về nhà, lòng ngập tràn ân hận và cảm giác dằn vặt bởi suy nghĩ đáng lẽ mình nên cư xử tốt hơn. Ông anh quý hóa của tôi càng đổ thêm dầu vào lửa khi lên án, chỉ trích tôi là một đứa con bất hiếu, một nỗi hổ thẹn của gia đình, cũng chính vì tôi mà mẹ mất sớm. Đau đớn và phẫn nộ, tôi tát vào mặt anh ta. Điều đó chỉ khiến mọi việc càng trở nên tệ hại.

Sau khi mẹ mất, tôi tiếp tục sống cùng cha và anh. Cha thuộc dạng người chẳng bao giờ làm việc gì nhưng lại thường xuyên chửi mắng tôi là đứa tồ tộ và tôi không hiểu sao ông lại có suy nghĩ đó. Nhưng có điều tôi dám chắc là tôi có nhiều tính cách giống ông. Anh trai tôi mong muốn trở thành một thương gia, vì vậy anh chăm chỉ mài giũa tiếng Anh. Hơn nữa, anh không những có tính giống phụ nữ mà còn là một tên mách lẻo nên chúng tôi hoàn toàn không hợp nhau. Chuyện cãi vã, ẩu đả giữa anh em tôi xảy ra như cơm bữa. Có lần, khi hai chúng tôi chơi cờ, anh ăn một quân của tôi bằng một nước đi gian lận và hể hả ngồi lau chùi nó trong khi tôi bối rối không biết nên đi tiếp thế nào. Bực quá, tôi chộp lấy một con cờ ném thẳng vào anh làm trán anh chảy máu. Anh bù lu bù loa đi méc cha tôi, thế là ông tuyên bố sẽ truất quyền thừa kế của tôi.

Việc tôi bị truất quyền thừa kế là một điều có thể hiểu được, thậm chí tôi còn mong như vậy. Thế nhưng Kiyoo - người bảo mẫu đã sống cùng gia đình tôi hơn mười năm nay - lại nói giúp và xin lỗi thay cho tôi. Những giọt nước mắt cũng như lời thỉnh cầu của bà khiến cha tôi phần nào nguôi đi cơn giận. Tuy nhiên, dù trải qua bấy nhiêu chuyện tôi cũng không hề sợ ông mà chủ yếu là cảm thấy tội nghiệp Kiyoo. Tôi nghe kể rằng Kiyoo xuất thân từ gia đình danh giá, giàu có nhưng bị sa sút trong thời kỳ Đổi Mới Cách Mạng nên bà phải đi giúp việc cho gia đình tôi. Không biết giữa tôi và bà có duyên phận nào không mà bà hết mực yêu thương tôi bằng cả tấm lòng. Thật lạ lùng! Bà dành tình yêu thương gần như mù quáng cho một thằng như tôi - một thằng nhóc mà mẹ nó trước khi chết còn không muốn nhìn thấy mặt, một đứa chuyên đem lại những phiền phức, rắc rối trong mắt cha nó và là một tên phá hoại đáng ghét trong suy nghĩ của những người láng giềng. Tôi đã cam chịu thừa nhận rằng mình không thể nào khiến người khác yêu mến, vì thế cũng không cần bận tâm nếu bị đối xử lạnh lùng, ghét bỏ. Điều đó càng làm cho tôi thêm thất vọng và khó hiểu trước tình thương của Kiyoo. Thỉnh thoảng, lúc nhà bếp không còn ai khác ngoài tôi và Kiyoo, bà thường ca ngợi tôi có những đức tính mà bà gọi là “thành thật” và “có một thiên hướng, nhân cách tốt”. Những lúc ấy, tôi không biết phải trả lời



thế nào với bà. Nếu tôi thật sự có được những phẩm chất tốt đẹp như Kiyō nói thì hẳn là người khác đã đối xử với tôi tử tế hơn rồi chứ. Thế nên tôi bảo Kiyō rằng tôi không thích những lời tâng bốc đó. Nghe vậy, bà càng khẳng định điều này chứng tỏ giá trị cao quý trong tâm hồn tôi, và nhìn tôi bằng tất cả sự dịu dàng, trù mến. Dường như bà tự hào về tôi qua một hình ảnh do bà tự tạo nên trong trí tưởng tượng của mình, thêm thắt vào đó những chi tiết, những phẩm chất tốt đẹp, vĩ đại đến tôi cũng phải sờn cả tóc gáy.

Có lẽ vì thương tôi côi cút nên sau khi mẹ tôi mất, Kiyō lại càng yêu thương tôi nhiều hơn. Nhưng đôi lúc, trái tim thơ dại của tôi không thể hiểu được tình cảm đó. Tôi không thích vì nó quá ủy mị và ước gì bà đừng như thế nữa. Nhưng Kiyō vẫn nuông chiều tôi theo cách của bà. Bà thường dúm cho tôi đủ loại kẹo bánh được mua bằng số tiền bà dành dụm riêng. Có những đêm trời rất lạnh, bà len lén ra ngoài mua bột kiều mạch, để rồi khi tôi đi ngủ, bà bất ngờ vào tận giường đặt cạnh gối tôi tô cháo thơm ngon bốc hơi nghi ngút. Hay thỉnh thoảng tôi còn được thưởng thức tô mì nóng hổi bà mua của người bán hàng rong. Tôi nhận được từ Kiyō mọi thứ quà trên đời này, nào đồ ăn thức uống, nào váy, rồi bút chì, tập sách...thậm chí là số tiền ba yên mà bà nói cho tôi mượn mặc dù tôi chẳng hề hỏi mượn bà. Bà rất nhiệt tình mang đến phòng tôi và bảo rằng tôi sẽ thật khó khăn nếu không có đồng nào để tiêu vặt, và rằng tôi có thể dùng nó để mua bất cứ thứ gì tùy thích. Dĩ nhiên tôi từ chối, tôi nói với bà tôi không cần tiền, nhưng vì bà cứ khẳng khẳng muốn như thế nên cuối cùng tôi đồng ý nhận. Thật lòng mà nói tôi rất vui khi có được số tiền đó. Tôi cất chúng vào một cái túi nhỏ rồi cẩn thận giấu trong áo, thế nhưng tôi lại đánh rơi cái túi vào hầm xí. Vô vọng, tôi đến kể cho Kiyō nghe. Bà lập tức tìm một sào tre và quả quyết sẽ lấy chúng ra cho tôi. lát sau, tôi nghe có tiếng khuấy nước ở giếng sau nhà, tôi chạy ra thì thấy bà đang cố khua khua chiếc túi còn treo lơ lửng trên cây sào trong làn nước để làm sạch nó. Tôi mở túi và phát hiện dấu ấn trên các tờ tiền đã chuyển sang màu vàng nhạt còn hình cũng mờ đi. Kiyō hong khô nó trên lửa, rồi đưa tôi xem đã được chưa. Sau khi ngửi mấy tờ giấy bạc, tôi nhận xét là chúng có mùi. Bà đề nghị tôi đưa lại để bà mang đi đổi giúp tôi và không biết bằng cách nào bà đã đổi ra thành ba yên tiền xu. Tôi chẳng



còn nhớ mình đã tiêu những đồng xu này vào việc gì, và cũng chưa thực hiện được lời hứa sẽ trả lại bà dù tôi ước mình có thể trả cho bà thêm gấp mười lần.

Điều khiến tôi không hài lòng nhất là bất cứ khi nào Kiyoko tặng tôi cái gì cũng đều nhân lúc không có mặt cha và anh tôi ở đó. Tôi ghét việc phải nhận sự quan tâm của người khác trong cảnh lén lút, che giấu. Dù hai anh em tôi không thuận thảo, nhưng như vậy không có nghĩa là tôi thích có được những viên kẹo ngọt ngào hay cây bút chì màu đẹp đẽ mà anh ấy không hề hay biết. Đã có lần tôi hỏi Kiyoko vì sao bà lại chỉ cho riêng tôi nhiều thứ như vậy mà không cho anh trai tôi. Bà giải thích một cách qua loa rằng anh ấy đã nhận được tất cả từ cha tôi. Nhận xét này hơi thiếu công bằng. Cha tôi đúng là rất bảo thủ, tuy nhiên ông không hẳn là người quá thiên vị. Nhưng suy nghĩ ấy đã ăn sâu vào tâm trí Kiyoko, chắc là vì dành hết tình thương cho tôi nên bà không còn sáng suốt trong những chuyện có liên quan đến tôi. Dù được sinh ra trong một gia đình khá giả nhưng bà không được hưởng thụ một nền giáo dục đủ để suy xét thấu đáo mọi vấn đề, vậy thì tôi còn có thể nói gì? Rõ ràng, sự thiên vị bà dành cho tôi thật đáng e ngại. Tình cảm bà đối với tôi gần như là một sự sùng bái. Bà đoán chắc như đinh đóng cột là rồi đây tôi sẽ gây dựng được sự nghiệp vẻ vang và trở thành một quý ông đáng kính; còn anh tôi, với cái nước da tái nhợt, sẽ chẳng làm được gì, chẳng đạt được chút thành tựu nào trong cuộc đời cả. Tâm hồn đơn giản ấy có một niềm tin ngây thơ rằng những ai bà yêu quý sẽ thành công, có được cuộc sống giàu sang hạnh phúc, ngược lại, những người bà ghét thì phải chịu nhiều bất hạnh. Đây dĩ nhiên là quan niệm bất di bất dịch của bà. Thật ra, lúc đó tôi chưa có chút hình dung nào về bản thân trong tương lai, nhưng vì Kiyoko cứ nhất mực tin tưởng nên dần dần tôi cũng cho những gì Kiyoko nói là sự thật. Giờ đây, khi nhớ về tất cả những kỷ niệm xa xưa, trong lòng tôi không khỏi cảm thấy buồn cười trước ý nghĩ trẻ con đó. Có lần, tôi đề nghị bà miêu tả cụ thể tôi sẽ như thế nào nếu là một người thành đạt, nhưng hóa ra bà cũng không thể nói rõ hơn được gì ngoài việc vẽ nên hình ảnh tôi dạo quanh thành phố trên chiếc xe của riêng mình và sở hữu một ngôi nhà nguy nga với cái cổng vào thật tráng lệ.

Hơn nữa, Kiyoko còn mơ ước một khi tôi đã có nhà riêng thì bà sẽ ở đó để giúp việc cho tôi và thường xuyên nhắc đi nhắc lại mong muốn này. Suy nghĩ đó của bà ám trong đầu tôi, đến nỗi tôi cũng tin rằng mình chắc chắn có được một ngôi nhà riêng, nên tôi hứa sẽ mời bà ở cùng. Thế là trí tưởng tượng phong phú của bà tiếp tục bay bổng trong một không gian vô tận. Bà hỏi tôi sống ở Kojimachi có thoải mái hơn ở Azabu không, khuyên tôi nên để một chiếc xích đu trong vườn vì như vậy rất dễ thương và nhà chỉ cần có một phòng theo phong cách châu Âu cũng được rồi...cứ thế, bà lập mọi kế hoạch cho tương lai. Vào lúc đó, những thứ như nhà cửa là điều mà tôi ít quan tâm nhất trên đời, dù theo phong cách Nhật Bản hay châu Âu thì cũng không ảnh hưởng gì cả, thế nên mỗi khi Kiyoko bắt đầu đề cập chủ đề yêu thích của bà thì tôi liền đáp rằng tôi không thích những đồ vật quá sang trọng, cầu kỳ. Bấy nhiêu thôi cũng đủ để tôi nhận được cả một cơn mưa lời khen từ Kiyoko tội nghiệp - nào là tâm hồn tôi thật trong sáng, nào là tôi không chút ích kỷ, tham lam. Dù tôi nói gì, bà cũng tìm ra những ý nghĩa tốt đẹp để khen ngợi tôi.

Sau ngày mẹ mất, cuộc sống của tôi cứ thế trôi qua chừng năm, sáu năm với những lời chửi mắng, cầu nhau của cha tôi, với những trận đánh nhau liên miên cùng anh tôi và những thứ kẹo bánh cũng như lời ca tụng đầy ảo tưởng của Kiyoko. Tôi chẳng mơ ước gì hơn, vì với tôi như vậy là tốt lắm rồi, đến nỗi tôi cứ ngỡ đó cũng là cuộc sống của tất cả những thằng con trai khác. Nhưng vì Kiyoko cứ bảo tôi thật đáng thương, thật kém may mắn nên rốt cuộc tôi cũng cảm thấy mình là một đứa trẻ bất hạnh. Tuy nhiên, tôi không cảm thấy lo sợ bất kỳ điều gì cả, ngoại trừ việc cha tôi sẽ không cho tôi một đồng nào.

Mẹ qua đời sáu năm thì anh em tôi gánh chịu thêm nỗi đau mất mát khi cha đột ngột từ trần vào một ngày tháng Giêng sau cơn đột quỵ. Rồi chúng tôi lần lượt ra trường. Tháng Tư năm ấy tôi tốt nghiệp trung học, đến tháng Sáu anh tôi tốt nghiệp trường kinh doanh. Anh nhanh chóng tìm được việc làm tại chi nhánh đặt ở Kyushu của một công ty lớn nên đến đó sống trong khi

tôi vẫn ở lại Tokyo tiếp tục việc học. Trước khi chuyển đi, anh thông báo anh sắp bán nhà và toàn bộ tài sản cha mẹ để lại. Tôi bảo anh cứ làm những gì anh muốn, chẳng cần hỏi ý kiến tôi. Dù sao thì tôi cũng không chấp nhận được cái cảm giác dựa dẫm và mang ơn anh. Tôi biết, ngay cả khi anh có chút quan tâm, chăm sóc nào dành cho tôi, thì anh cũng sẽ tranh thủ tìm mọi cơ hội đem chuyện ấy kể công hay chỉ trích tôi trong những trận cãi vã không thể tránh khỏi giữa hai anh em. Tôi nhất định thà vất vả tự nuôi thân bằng sức lao động của chính mình chứ không thể nhún nhường, chịu đựng chỉ để được anh bảo bọc. Quả thật, tôi rất sẵn sàng như thế, kể cả việc phải đi giao sữa thuê hàng ngày. Được tha hồ quyết định theo ý riêng, anh gọi ngay người buôn đồ cũ đến bán tất tần tật những thứ đồ đạc thượng vàng hạ cám từng tồn tại cùng gia đình tôi từ đời này sang đời khác. Còn ngôi nhà, anh chuyển nhượng cho một người giàu có thông qua một tay môi giới nhiệt tình. Có vẻ như anh vớ bở trong vụ mua bán này, nhưng tôi không biết bất kỳ chi tiết nào về cuộc giao dịch và số tiền cụ thể vì trước đó một tháng, tôi đã dọn ra phòng trọ thuộc khu Kanda-ku trong lúc loay hoay tìm đường cho tương lai. Kiyō hết mực đau buồn trước cảnh ngôi nhà bà gắn bó hơn mười năm nay đổi chủ nhưng bà không thể làm gì khác. Bà cứ ngậm ngùi tiếc nuối, than vãn suốt rằng phải chi tôi lớn hơn một chút là tôi sẽ được thừa kế căn nhà. Bà không hiểu nếu trên thực tế tôi được phép sở hữu nó khi trưởng thành thì hẳn nhiên bây giờ tôi cũng có quyền đó chứ. Kiyō nghĩ đơn giản chỉ cần thêm vài tuổi là người ta hoàn toàn đủ điều kiện để hưởng tài sản của anh trai mình.

Với anh em tôi mọi việc như vậy xem như đã ổn, thế nhưng vẫn còn một vấn đề nan giải là Kiyō sẽ ở đâu. Dĩ nhiên anh tôi chẳng cao quyền đến mức có thể mang bà theo cùng, hơn nữa ngay cả chính Kiyō cũng không hề mong muốn đi đến tận Kyushu xa xôi với anh. Hoàn cảnh tôi thì nào sáng sủa gì cho cam! Tôi phải sống trong một căn phòng trọ rẻ tiền bé tí và không biết lúc nào sẽ bị mời ra khỏi đó. Cả hai chúng tôi đều chẳng làm được gì cho bà. Cuối cùng tôi đành hỏi thẳng bà có dự định giúp việc cho ai chưa. Kiyō trả lời trong khi chờ tôi có khả năng mua nhà riêng và kết hôn, bà tạm thời về ở với người cháu. Cháu bà là một thư ký tòa án, kinh tế khá

giả và thường mời bà đến sống chung với gia đình anh ta. Vậy mà Kiyō luôn từ chối vì bà thích nơi đã quen thuộc bao năm qua hơn dù chỉ với thân phận người giúp việc. Nhưng giờ đây bà nghĩ có lẽ nương tựa vào con cháu là lựa chọn tốt nhất thay vì đến làm cho một gia đình xa lạ nào đó trong sự bỡ ngỡ, lo lắng. Bà không quên thúc giục tôi cố gắng nhanh chóng mua nhà, cưới vợ ngay khi có thể để bà được trông nom, chăm sóc chúng tôi. Hẳn là Kiyō còn quý mến tôi hơn cả cháu trai mình dù rằng tôi chẳng phải họ hàng thân thích gì của bà.

Trước khi lên đường đi Kyushu hai ngày, anh tôi tìm đến nhà trọ và đưa tôi sáu trăm yên. Anh bảo tôi có thể tùy ý dùng nó theo cách tôi muốn - để kinh doanh hay để học tiếp - sao cũng được, nhưng từ đây về sau đừng trông mong nhờ vả anh. Đúng là một hành động ẩn tượng của ông anh quý hóa! Thật ra, nếu anh không cho tôi số tiền ấy thì tôi cũng chẳng lấy làm phiền, nhưng hài lòng trước cách giải quyết dứt khoát, đơn giản đáng ngạc nhiên của anh, tôi nhận nó và cảm ơn. Rồi anh lại đưa thêm năm mươi yên bảo tôi chuyển cho Kiyō, tôi rất sẵn lòng làm việc này. Hai ngày sau, anh em tôi chia tay nhau ở ga Shinbashi và kể từ đó tôi chẳng còn gặp lại anh nữa.

Nằm dài trên giường, tôi miên man suy nghĩ về cách dùng sáu trăm yên. Với tôi mà nói, công việc kinh doanh chỉ mang đến những âu lo, rắc rối. Rồi tôi sẽ không làm tốt được đâu, mà chắc là cũng khó ai có thể gây dựng một sự nghiệp kinh doanh đáng kể khi người ta chỉ nắm trong tay sáu trăm yên tiền vốn! Giả sử tôi làm được như thế thật, thì mấy ai tôn trọng một người ít học hành như tôi lúc này. Vậy thôi, cứ quên cái chuyện buôn bán đi; tôi quyết định học tiếp, và xem đây là số tiền để trang trải học phí. Nếu chia sáu trăm yên ra làm ba phần, tôi sẽ đủ tiền học trong ba năm với điều kiện mỗi năm tiêu tốn không quá hai trăm yên. Nỗ lực miệt mài trong ba năm, hẳn là tôi sẽ học được cái gì đó chứ. Có hướng đi rồi, tôi bắt đầu chuyển sang nghĩ xem mình nên theo học ngành nào, nhưng trước giờ tôi vốn chẳng thích môn nào hết. Cả ngôn ngữ lẫn văn chương đều chắc chắn nằm ngoài sự lựa chọn. Nói về thơ mới chẳng hạn, một bài dài hai mươi câu tôi chả hiểu nổi lấy một câu. Đang lúc tự nhủ mình đã không thích học thì

ngành nào mà chẳng được, tôi vô tình bắt gặp bảng thông báo tuyển sinh khi đi ngang qua một trường Vật lý. Tôi cho rằng số phận sắp đặt như thế nên ngó sơ các quy định của họ và điền ngay tên mình vào, không chút cân nhắc, đắn đo. Giờ đây nghĩ lại tôi thấy đó quả là một sai lầm ngớ ngẩn, xuất phát từ cái tính liều lĩnh ngốc nghếch bẩm sinh của tôi mà ra.

Suốt ba năm, tôi đã cố gắng chăm chỉ học tập như những sinh viên khác, song vì không có năng lực trong lĩnh vực này lắm nên nếu muốn xem thứ hạng của tôi trong lớp thì cứ nhìn từ cuối danh sách lên sẽ đỡ mất thời gian hơn. Lại một điều là kết thúc ba năm học thì tôi cũng được tốt nghiệp. Bản thân tôi thấy chuyện này thật khó tin, nhưng vì không có gì đáng phàn nàn nên tôi cứ ung dung nhận tấm bằng tốt nghiệp vậy.

Tám ngày sau khi tốt nghiệp, đột nhiên thầy hiệu trưởng muốn gặp tôi. Trên đường đến gặp thầy, tôi cứ thắc mắc không biết có chuyện gì. Thì ra là có một trường trung học dưới vùng Shikoku đang cần giáo viên dạy toán với mức lương bốn mươi yên một tháng, và thầy hỏi tôi có muốn nhận việc này không. Phải nói thật lòng rằng dù đã học ba năm liền nhưng cái ý nghĩ trở thành giáo viên và đi dạy ở vùng nông thôn như thế chưa bao giờ xuất hiện trong tưởng tượng của tôi. Tuy nhiên, vì không hề có lựa chọn nào khác ngoài việc làm giáo viên nên tôi nhận lời ngay. Đây cũng lại là một sai lầm bởi tính liều lĩnh ngốc nghếch bẩm sinh ấy.

Tôi đã đồng ý nhận việc rồi thì dĩ nhiên phải đi đến đó. Suốt ba năm qua, tôi chỉ ru rú trong căn phòng chưa đầy ba mét vuông, không bị ai phàn nàn ca cẩm, cũng không phải đánh nhau với ai. So với cuộc sống trước đây và những năm tháng về sau thì ba năm ấy là quãng thời gian thanh thản nhất trong đời tôi. Nhưng đã đến lúc tôi phải rời xa nó rồi. Từ bé đến giờ, lần duy nhất tôi ra khỏi Tokyo là vào dịp đi chơi đến vùng Kamakura với bạn bè cùng lớp. Chuyến này, tôi phải đến một nơi còn xa xôi hẻo lánh hơn cả Kamakura. Nó như một dấu chấm nhỏ bằng đầu kim khâu trên bản đồ, nằm cạnh bờ biển, chẳng hứa hẹn điều gì thú vị cả. Tôi chẳng biết gì về đường ngang lối dọc hay dân cư ở đó ra sao. Mà không biết thì đã sao, tôi việc gì

phải lo lắng, cứ đi là đi thôi. Như mọi thứ khác, lo lắng với tôi cũng là một cảm giác thật khó chịu.

Tôi có đến thăm Kiyoko vài lần kể từ lúc chúng tôi rời khỏi ngôi nhà cũ. Hóa ra cháu bà là một người rất tử tế. Mỗi lần tôi ghé thăm, anh đều tiếp tôi chu đáo nếu có ở nhà. Kiyoko thì hãnh diện ca ngợi tôi đến tận mây xanh với anh, thậm chí bà còn khoe rằng tốt nghiệp xong, tôi sẽ mua ngay một căn biệt thự ở khu Kojimachi và làm việc trong cơ quan chính phủ. Trong những cuộc trò chuyện mà Kiyoko cứ tha hồ huyền thuyên tự vẽ vời cuộc đời tôi theo cách như vậy, tôi chỉ còn biết ngồi trơ đờ đẫn và ngượng chín mặt. Mà nào đâu phải chỉ một hai lần, thỉnh thoảng bà còn kể tới chuyện lúc bé tôi hay đá dầm nữa chứ, đến mức này thì chỉ còn nước chui xuống đất. Tôi không biết cháu bà nghĩ sao về những chuyện ấy nữa. Kiyoko thuộc dạng người theo tư tưởng truyền thống, vì vậy bà luôn xem mối quan hệ giữa chúng tôi là mối quan hệ chủ - tớ trong thời đại phong kiến. Bà đình ninh nếu đã là chủ của bà thì cũng là chủ của cháu bà. Thật buồn cười!

Thu dọn xong nhà cửa, tôi ghé lại thăm Kiyoko trước khi lên đường ba ngày. Bà đang bị cảm, nằm trong một căn phòng nhỏ quay về hướng Bắc. Vừa thấy tôi, bà trông có vẻ tươi tỉnh hơn lên, ngồi bật dậy hỏi ngay khi nào thì tôi mua nhà, làm như hễ người ta cứ tốt nghiệp xong là tiền tự chạy vào túi vậy. Bà đã nghĩ tôi là một người trưởng thành, có địa vị chứ không còn là một thằng nhóc nữa thì sao bà vẫn gọi tôi là “cậu chủ nhỏ” nhỉ? Việc nhanh chóng mua một căn nhà đối với tôi nào có dễ dàng gì. Khi biết tôi sẽ đến dạy ở vùng quê, bà hết sức thất vọng, cứ vuốt vuốt mái tóc đã điểm nhiều sợi bạc rồi bù của mình. Thấy tội nghiệp, tôi đành an ủi bà:

- Cháu đi vậy thôi, nhưng sẽ về sớm mà. Chắc chắn hè năm sau cháu về.

Dù nghe tôi nói thế nhưng nét mặt bà vẫn chẳng khá hơn. Tôi bèn hỏi:

- Vậy cháu mang quà về cho bà nhé, bà thích quà gì nào?



- Tôi thích ăn kẹo gói lá tre của vùng Echigo.

Tôi chưa bao giờ nghe cái gì gọi là kẹo gói lá tre, và dường như vùng Echigo nào đó cũng nằm ở một hướng hoàn toàn khác với nơi tôi sắp đến. Tôi trả lời bà có lẽ chỗ tôi dạy không có loại kẹo ấy đâu, bà liền hỏi:

- Cậu đến miền nào?

- Miền Tây ạ! - Tôi đáp.

- Là đã qua khỏi Hakone hay chưa tới Hakone? Tôi không làm sao giải thích cho hết những câu hỏi của bà.

Buổi sáng hôm tôi đi Shikoku, Kiyoko đến phòng tôi từ rất sớm và giúp tôi thu dọn đồ đạc. Bà đưa cho tôi một túi vải thô, đựng linh tinh những thứ bà đã mua trong một tiệm tạp hóa trên đường đến đây - nào bàn chải đánh răng, kem đánh răng, rồi cả khăn mặt nữa. Tôi bảo không cần đâu nhưng bà cứ nhất định nài nỉ tôi mang theo. Chúng tôi đến nhà ga bằng hai chiếc xe kéo đi song song cạnh nhau. Tôi lên tàu rồi nhưng bà vẫn đứng mãi ở sân ga, dăm dăm nhìn tôi qua cửa sổ, khẽ nói:

- Chắc là chúng ta sẽ khó gặp lại nhau nữa rồi. Cậu giữ gìn sức khỏe nhé!

Kiyoko rơm rớm nước mắt. Tôi cũng sắp khóc, nhưng cố kìm lại. Khi tàu đã đi một đoạn, tôi nghĩ mọi việc chắc đã ổn nên thò đầu ra cửa sổ ngoái nhìn lại. Bà vẫn còn lặng lẽ đứng đó. Bóng bà thật nhỏ bé, đơn côi.

## CHƯƠNG 2

Khi con tàu rú vang những hồi còi rồi đỗ lại ngoài xa, một chiếc thuyền lập tức rời bến tiến về phía chúng tôi. Gã lái thuyền chưa đến mức trần như nhộng nhưng cũng chả khác hơn là mấy với vồn vện một chiếc khố đồ dị hợm trên người. Thật là một nơi hoang dã! Mà chắc cũng chẳng ai mặc nổi kimono khi trời nóng thiêu nóng đốt thế này. Ánh nắng gay gắt phản chiếu xuống mặt nước chói lòa, nhìn hoa cả mắt. Tôi hỏi người quản lý tàu đây là đâu thì người ấy trả lời đây đúng là nơi tôi cần đến. Chỉ cần nhìn lướt qua thôi cũng đủ nhận thấy đó là một làng chài khoảng bằng vùng ngoại ô Omori của Tokyo. Bọn người đáng ghét, họ nghĩ họ là ai, xem thường tôi quá thể! Đưa tôi đến cái vùng khi họ cò gáy vậy sao sống được chứ? Nhưng thôi, giờ tôi đành chịu. Không dây dưa gì nữa, tôi nhảy ào xuống thuyền trước tiên và chừng sáu, bảy người liền theo sau, khệ nệ khiêng cả mấy cái rương to kèn. Khố Đồ nhanh chóng cho thuyền quay về bến. Lúc thuyền cập bến, tôi lại nhảy lên bờ đầu tiên, tóm luôn một thằng bé mũi thò lò đang đứng đó để hỏi xem trường trung học ở đâu. Thằng nhóc ngớ ra, trố mắt nhìn tôi rồi trả lời mỗi một câu cụt ngủn: “Khôông biết”. Đúng là đồ nhà quê óc bã đậu! Cái thị trấn chỉ bé bằng nắm tay mà không biết trường trung học ở đâu ư?! Lát sau bỗng một người đàn ông mặc chiếc áo kimono kỳ quặc có ống tay áo chật ních tới bảo tôi đi theo ông ta. Tôi theo ông đến nơi thì hóa ra đó là quán trọ tên Minato gì đấy. Mấy cô hầu váy áo luộm thuộm đồng thanh cất tiếng mời chào khiến tôi chẳng muốn vào. Tôi đứng trước cửa, hỏi thăm trường trung học ở đâu. Nghe họ nói trường còn cách đây vài dặm và đi bằng xe lửa, tôi càng chả thiết vào. Tôi giằng lấy hai chiếc va-li của mình từ tay ông mặc chiếc kimono buồn cười nọ rồi bước thẳng. Đám người nhà trọ được một phen ngẩn tò te.

Tôi tìm được nhà ga khá nhanh, mua lấy một vé và leo lên chiếc xe lửa bé



teo như cái bao diêm. Xe vừa ì ạch lăn bánh chưa đầy năm phút thì tới nơi. Chẳng trách sao vé lại rẻ thế, chỉ mất có ba xu!

Tôi gọi một chiếc xe kéo chở đến trường, nhưng lúc đó đã tan học nên chẳng còn ai. Người bảo vệ nói rằng giáo viên trực trường hôm nay có việc đi vắng rồi. Lại nhì, giáo viên nào trực mà thoải mái thế! Tôi định đi gặp ông hiệu trưởng nhưng cảm thấy mệt rã rời, đành kêu phu xe đưa về nhà trọ trước vậy. Bác ta vội vã đưa tôi đến nhà trọ Yamashiro - cùng tên với cửa hiệu cầm đồ của gia đình thằng Kantaro. Thật là một sự trùng hợp đáng ngạc nhiên.

Chả hiểu sao người phục vụ lại dẫn tôi đến căn phòng tối om, nóng hầm hập nằm dưới chân cầu thang. Tôi bảo tôi không muốn ở phòng ấy thì được trả lời là chẳng may các phòng khác có người thuê hết cả. Rồi cô ta ném vội hành lý của tôi xuống và bỏ đi mất. Hết cách, tôi đành vào trong, mồ hôi thi nhau tuôn ra nhễ nhại. Tôi ngồi được một chốc, họ báo với tôi nhà tắm đã chuẩn bị xong đâu đấy. Tôi cũng vào tắm, nhưng chỉ qua loa một tí liền ra ngay. Lúc trở về phòng, tôi để ý thấy còn nhiều phòng trông vừa đẹp vừa thoáng mát. Đúng là bọn dối trá, láo thật! Lát sau, cô hầu phòng đem cơm tới đến. Căn phòng vẫn ngọt ngọt như thế, nhưng thức ăn rất ngon, khác xa so với nhà trọ tôi ở trước đây. Vừa dọn cơm cô ta vừa hỏi tôi ở đâu tới. Khi nghe tôi trả lời, cô hỏi tiếp Tokyo hẳn là một nơi tuyệt lắm nhì. Tôi nói dĩ nhiên. Xong bữa, cô ả mang chiếc khay trở về nhà bếp, từ đó chọt vang lên những tràng cười lớn. Cái chồn này có gì đáng để thức khuya cơ chứ, nghĩ vậy tôi bèn đi ngủ sớm, nhưng chẳng chợp mắt được. Không khí oi bức quá, lại thêm ồn ào kinh khủng, ồn gấp năm lần nhà trọ cũ. Cuối cùng, khi vừa thiu thiu ngủ thì tôi mơ thấy Kiyō đang nghiền ngấu mấy viên kẹo vùng Echigo, thậm chí bà còn ăn luôn cả lá tre dùng để gói kẹo nữa. Tôi kêu lên trong lá tre có chứa chất độc đấy, bà đừng ăn. Thế nhưng Kiyō không nghe mà còn bảo lá tre rất tốt cho sức khỏe, rồi tiếp tục nhai một cách ngon lành. Tôi sững sốt, sau đó bật cười âm ỉ và tự động tỉnh giấc. Có cô hầu nào đây đang mở lá chắn cửa. Bầu trời cứ trong vắt, không một áng mây như hôm qua đến giờ.

Tôi từng nghe nói khi ở trọ thì phải cho đám người phục vụ tiền quà, nếu không họ sẽ đối xử với mình rất tệ. Chắc là vì tôi không thưởng thêm tiền nên họ nhét tôi vào căn phòng chật hẹp, tối tăm này. Tôi lại ăn mặc xoàng xĩnh, xách cái túi vải thô và chiếc ô bằng lụa rẻ tiền nữa, trông thế họ càng có thái độ lếu láo tợn. Bọn nhà quê mà dám coi thường người khác! Được rồi, tôi sẽ cho họ thấy: tôi sẽ ném cho họ một mớ tiền quà thật đáng kể để họ sáng mắt ra. Dù đối với họ, nhìn bên ngoài tôi không gây ấn tượng lắm, nhưng khi rời Tokyo tôi có đến ba mươi yên trong túi, chi phí tàu xe mất một ít nhưng vẫn thừa lại mười bốn yên. Thêm vào đó, tôi sắp được lãnh lương, vì vậy có đem hết mười bốn yên cho họ thì cũng chả vấn đề gì. Dân quê là chúa keo kiệt, món tiền quà năm yên hẵn sẽ khiến họ lác cả mắt. “Cứ chờ xem!”, tôi nghĩ bụng trong lúc rửa mặt. Sau đó, tôi liền trở vào phòng và ngồi đợi. Người hầu gái hôm qua lại mang điểm tâm đến. Bày thức ăn cho tôi mà cô ả cứ nhơn nhơn cái kiểu cười mỉa mai đáng ghét. Quá quái thế! Cô ta tưởng cô ta đang xem một tên hề à? Nói thật, mặt mũi tôi còn sáng sủa dễ coi hơn mặt cô ta nhiều nhé. Tôi định khi nào cô ta dọn dẹp xong mới cho tiền, nhưng thái độ ấy làm tôi tức sôi gan, bèn rút luôn tờ năm yên ra và bảo cô ta đem nộp cho quản lý. Cô ả ngẩn người, nhìn tôi lạ lẫm. Cơm nước xong là tôi tới trường ngay, chẳng màng lau chùi giày dép gì cả.

Tôi biết khá rõ đường đi vì hôm qua tôi đã đến trường bằng xe kéo rồi, chỉ cần qua vài ngã rẽ là có thể thấy ngay cổng vào. Lối dẫn từ cổng đến hiên được lát bằng đá hoa cương nên khi kéo xe sẽ tạo ra thứ âm thanh ken két nghe rất dễ sợ. Trên đường đi, tôi gặp nhiều học sinh mặc đồng phục bằng vải thô đen đang tuôn vào cổng. Vài đứa còn cao lớn, khỏe mạnh hơn tôi. Khi nghĩ mình phải dạy dỗ cái đám học sinh như thế này tôi có cảm giác thật ngán ngẩm. Tôi đưa danh thiếp và được dẫn đến phòng hiệu trưởng. Ông hiệu trưởng có bộ ria mép thưa, da ngăm đen với đôi mắt óc nhồi, trông rất giống một con lửng. Điều bộ của ông ta lại càng kiêu cách, ra vẻ. Ông hô hào, thuyết giáo tôi hãy cố gắng làm việc và hết sức trang trọng trao cho tôi tờ “Chứng nhận được bổ nhiệm” có đóng con dấu to (sau này, trên

chuyến tàu trở về Tokyo tôi đã đem bằng chứng nhận ấy ra vo thành viên rồi thả tay ném xuống biển). Ông bảo sẽ giới thiệu tôi với toàn thể giáo viên trong trường, lúc đó tự tôi phải trình bằng chứng nhận cho từng người xem. Thật là nhiều khê! Chi bằng cứ đem treo nó lên trong phòng giáo viên vài ngày có phải đỡ phiền phức hơn không.

Mọi người chỉ tập trung đầy đủ trong phòng giáo viên khi có tiếng kèn báo hiệu hết tiết học thứ nhất. Như vậy thì tôi vẫn còn phải đợi một lúc nữa. Ông hiệu trưởng lôi cái đồng hồ bỏ túi ra xem rồi bảo ông sẽ nói chuyện nhiều hơn, thân mật hơn với tôi sau, nhưng trước hết ông muốn tôi nắm được những điểm chính yếu. Thế là từ đó ông ta bắt đầu bài giảng lê thê về đủ thứ tinh thần, trách nhiệm trong sự nghiệp giáo dục. Tôi ngồi nghe cho có lệ, nhưng thấy ông ta cứ huyền thuyên mãi tôi bỗng nghĩ mình đã tự chuốc một đống rắc rối khi đến đây. Dù gì đi nữa, tôi biết mình cũng chẳng có cách nào làm được những điều như ông ta mong muốn đâu. Một kẻ khờ khạo, liều lĩnh như tôi mà bị yêu cầu nào là phải trở thành tấm gương cho học sinh noi theo, nào là phải cư xử chuẩn mực theo cách mọi người trông đợi, nào là giáo viên chân chính thì ngoài việc truyền thụ kiến thức còn phải thể hiện lý tưởng đạo đức tốt đẹp trong cuộc sống của bản thân - toàn những đòi hỏi quá mức. Có ai xuất sắc đến thế lại chấp nhận về cái vùng quê hẻo lánh này với đồng lương chỉ bốn mươi yên một tháng không? Tôi cho rằng đã là con người thì đều giống nhau, nếu có chuyện gì tức lên dĩ nhiên cũng sẽ gây gổ thôi. Cứ đà này, chắc tôi chả dám mở miệng hay thậm chí còn không được đi dạo nữa cũng nên! Nếu khắt khe như vậy đáng lẽ họ phải thông báo rõ ràng mọi việc trước khi tuyển dụng tôi chứ. Tôi không thích nói dối, thành ra tôi không biết làm thế nào trong hoàn cảnh này: tôi chỉ hiểu rõ mình đã sai lầm khi đến đây, và quyết định từ bỏ công việc để quay trở về Tokyo là cách tốt nhất. Nhưng vì tôi vừa thương cho bọn nhà trọ những năm yên, giờ chỉ còn lại chín yên với một ít tiền lẻ nên không đủ chi phí đi Tokyo. Thật là món tiền thưởng tai hại! Nhưng bấy nhiêu cũng được rồi, chín yên thì chín yên, thà không đủ tiền đi đường vẫn hơn là nói dối.

Tôi bèn nói thẳng với ông hiệu trưởng rằng tôi không thể làm được những

điều như ông muốn đâu và xin trả lại giấy bỏ nhiệm. Ông ta háp háy đôi mắt giống mắt con lửng của mình, nhìn vào mặt tôi một chốc rồi cười bảo đó đơn giản chỉ là ông mong tôi cố gắng vậy thôi, chứ thật ra ông cũng biết chắc tôi không thể thực hiện được nên tôi không cần lo lắng làm gì. Trời ạ! Nếu biết thế sao ngay từ đầu đã phải đem bài diễn văn đao to búa lớn đẩy ra mà dọa tôi?

Tiếng chuông báo hết tiết vang lên, bỗng chốc đủ thứ âm thanh ồn ào huyền ảo dội ra từ khắp các lớp học. Ông hiệu trưởng bảo có lẽ các giáo viên khác đã tập trung đông đủ ở phòng giáo viên rồi, thế là tôi đi theo ông ta đến đó. Khi tôi bước vào, họ đang ngồi ở những dãy bàn xếp dọc theo các bức tường trong một gian phòng dài và hẹp. Như có hẹn trước, vừa thấy tôi xuất hiện tất cả liền đồng loạt quay nhìn. Họ tưởng tôi là vật được đem trưng bày, mặc sức cho họ ngắm nghía chốc? Vì đã được dặn dò nên tôi đến chỗ từng người, đưa giấy chứng nhận bỏ nhiệm cho họ xem đồng thời chào hỏi theo đúng nghi lễ. Hầu như ai cũng chỉ hơi nhòm người khỏi ghế, khẽ gật đầu chào tôi, cũng có vài người cầm lấy tờ giấy, đọc lướt qua rồi cẩn thận trao lại. Cả bọn cứ như đang đóng kịch vậy. Đến người thứ mười lăm là một giáo viên thể dục thì tôi bắt đầu thấy bức mình vì phải lặp đi lặp lại chuyện chào hỏi này mãi. Mỗi người họ chỉ thực hiện có một lần trong khi tôi làm những mười lăm lần. Đáng lẽ họ nên nghĩ đến cảm nhận của người khác chứ!

Một trong những người tôi đã chào hỏi là hiệu phó, nhưng tôi chả nhớ nổi tên hắn ta. Cái tay ấy nghe nói đã tốt nghiệp đại học - là cử nhân văn học kia đấy. Điều đó cũng có nghĩa hắn là một nhân vật quan trọng. Giọng nói của hắn rất lạ, rất ão ợt như thể có pha lẫn chất giọng phụ nữ vậy. Nhưng điều khiến tôi ngạc nhiên nhất chính là hắn ta có thể mặc một chiếc áo sơ mi bằng flannel<sup>[1]</sup> khi trời oi bức thế này. Dù nó có mỏng đi chăng nữa thì vẫn gây ra cảm giác nóng khủng khiếp. Tôi tự nghĩ hóa ra khi người ta tốt nghiệp đại học thì người ta phải ăn mặc thật khác thường vào để chứng tỏ mình hơn thiên hạ. Mà nào đã hết, cái áo đó lại màu đỏ cơ chứ - càng khiến

hắn cách biệt so với chúng tôi. Sau này tôi mới biết quanh năm hắn đều mặc áo màu đỏ. Quả là ngoài sức tưởng tượng! Hắn ta bảo màu đỏ có lợi cho sức khỏe nên luôn chọn mặc áo màu ấy. Buồn cười thật! Nếu đúng là mặc màu đỏ giúp người ta khỏe mạnh thì sao tất tần tật những thứ trên người không dùng màu đỏ hết đi.

Ngoài ra, còn phải kể đến ông thầy dạy Anh văn tên Koga có nước da xanh xao, bệnh hoạn nữa. Thông thường, những người da dễ nhợt nhạt thì thân hình sẽ mảnh khảnh, còm cõi nhưng anh này lại béo mới lạ chứ. Khi còn học tiểu học, tôi có một đứa bạn cùng lớp tên Tami, cha nó trông cũng xanh bủng như thế. Bác ta làm nghề nông, vậy là một lần nọ tôi bèn hỏi Kiyô rằng những người nông dân đều có nước da xanh cả sao. Kiyô bảo không phải thế đâu; bà giải thích thêm bởi vì cha của Tami thường ăn những quả bí ngô cuối mùa còn xanh mọc ở tận ngọn dây nên da bác ấy mới nhợt nhạt nhưng người lại béo phì đấy. Kể từ đó, hễ cứ thấy người nào tương tự tôi liền nghĩ do họ ăn bí ngô cuối mùa còn xanh. Ông thầy Anh văn này chắc cũng ăn rất nhiều bí ngô đấy. Thật ra tôi không hiểu mấy tại sao có liên quan đến quả bí ngô, tôi đã hỏi Kiyô lần nữa nhưng bà chỉ cười. Tôi đoán có lẽ bà cũng chả rõ nốt.

Kể đến là anh chàng Hotta - cũng dạy Toán như tôi. Gã này trông khá thô lỗ, tóc đã ngắn lại dựng đứng như quả gáo, mặt mũi thì hao hao giống một lão thầy tu độc ác thuở xưa. Hắn ta chẳng buồn nhìn đến tờ chứng nhận tôi vừa nhả nhận đưa tận tay mà lại nói:

- Anh là người mới vào đây à? Thỉnh thoảng ghé qua nhà tôi chơi nhé! -  
Nói rồi hắn cười rất to.

Tôi thấy chẳng có gì đáng để cười cả. Với cách cư xử bất lịch sự như thế sao hắn nghĩ có ai đó thích đến nhà hắn chơi nhỉ? Tôi quyết định gọi hắn là Nhím vì mái tóc tua tủa ấy.

Giáo viên dạy Hán văn là một ông già nghiêm nghị, đạo mạo. Cái cách ông

chào hỏi tôi tuy có hơi đông dài nhưng cũng đáng mến:

- Anh mới đến hôm qua thì chắc vẫn còn mệt chứ hả, vậy mà đã bắt đầu mọi việc ngay, khá lắm!

Riêng giáo viên dạy vẽ lại có một phong cách rất nghệ sĩ, nào là áo lụa mỏng khoác ngoài kimono, rồi thì khi nói chuyện cứ búng tay lách tách như nói với người hâm mộ:

- Quê anh ở đâu thế? Tokyo à? Ôi, tuyệt quá! Giờ tôi không phải lo chỉ có một mình nữa rồi, chẳng giấu gì anh tôi cũng là người Tokyo chính gốc đây.

Cái ngữ này mà là người Tokyo thì tôi ước gì mình được sinh ra ở nơi khác còn hơn. Những người kia cũng có hàng đống chuyện để nói, nhưng nếu kể mãi tôi sẽ chẳng biết tới khi nào mới kết thúc, nên thôi, cứ tạm dừng ở đây vậy.

Lễ nghi chào hỏi coi như xong, ông hiệu trưởng bảo hôm nay tôi có thể về, hai ngày nữa thì bắt đầu lên lớp, cứ trao đổi lịch giảng dạy cụ thể với tổ trưởng tổ Toán. Tôi hỏi ai là tổ trưởng thì mới biết chính là Nhím. Khỉ thật! Từ nay về sau tôi phải làm việc dưới sự quản lý của tên này ư? Ôi trời! Tôi cảm thấy thật thất vọng.

- Anh đang ở đâu thế? - Nhím hỏi, xong lại tiếp: - Nhà trọ Yamashiro à? Được rồi, tôi sẽ ghé qua đó, chúng ta bàn việc sau nhé.

Nhím nói liên tục, rồi không đợi tôi trả lời hắn ta cầm lấy phần đi lên lớp luôn. Tổ trưởng mà tự tìm đến tận nơi kể cũng lạ, nhưng dù sao việc hắn không câu nệ thói thường đã khiến tôi hài lòng.

Lúc ra khỏi cổng trường tôi định quay về nhà trọ ngay, nhưng chợt nghĩ về bây giờ cũng chẳng làm gì, chi bằng thử dạo vòng quanh xem nơi này thế nào. Vậy là tôi cứ đi lang thang, đến đâu thì đến. Tôi ghé qua xem trụ sở



hành chính tinh, đó là một tòa nhà cũ kỹ, được xây dựng từ thế kỷ trước. Tôi còn thấy cả doanh trại quân đội địa phương, đúng là không thể nào so sánh với doanh trại Azabu ở Tokyo. Tôi quan sát đại lộ chính và đoán chắc nó chỉ rộng bằng nửa đường phố Kagurazaka, mà nhà cửa, hàng quán thì kém hơn nhiều. Trước đây, vùng này từng được ngợi ca là một đô thị sầm uất nhưng quả thật chẳng nên mong đợi vào điều đó.

Khi tôi còn đang cảm thấy thương cho những người địa phương - ở cái chốn nhà quê như thế mà vẫn luôn tự hào ta là cư dân thành thị - thì bỗng nhận ra mình đứng ngay trước nhà trọ Yamashiro. Nơi này hóa ra không được rộng lớn bao nhiêu nhỉ! Không biết chừng tôi đã đi xem tất cả mọi thứ có thể xem được ở đây rồi cũng nên. Tôi bước vào trong, chuẩn bị ăn trưa. Ngay khi vừa thấy tôi, mụ chủ nhà đang ngồi trong quày vội chạy ra, rạp người chào tôi đến mức đầu chạm xuống cả sàn. Lúc tôi vừa cởi giày và bước lên sàn, một cô phục vụ liền nói đã có một phòng trống khá tiện nghi ở tầng hai nên mời tôi đi theo cô ta đến đấy. Căn phòng tuyệt thật, không chỉ nằm trên tầng hai, nó còn rất rộng - rộng hơn hai mươi mét vuông - lại được bố trí phía mặt tiền của ngôi nhà với một góc hóng mát đầy nghệ thuật. Từ trước tới giờ tôi chưa từng được ở một căn phòng sang trọng đến dường này. Mà cũng không ai biết chắc được từ nay về sau tôi còn có cơ hội tận hưởng những thứ xa xỉ như vậy nữa không, thế là tôi lập tức thay ngay bộ đồ mặc trong nhà và nằm dang thẳng chân tay một cách hết sức thoải mái ngay giữa phòng. Cảm giác dễ chịu quá!

Ăn trưa xong, tôi viết thư cho Kiyō. Tôi không giỏi văn chương chữ nghĩa nên chả thích viết thư, cũng chưa viết lần nào, nhưng tôi biết Kiyō đang rất lo lắng cho tôi. Tôi lo là nếu không nhận được tin tức gì thì bà lại tưởng rằng tôi bị đắm tàu chết đuối hay những chuyện rủi ro tương tự, vì vậy tôi cố hết sức viết cho bà một bức thư dài như thế này:

*Cháu đã đến nơi hôm qua. Đây là một nơi chả ra sao. Cháu đang ở trong một căn phòng rộng hơn hai mươi mét vuông. Cháu đã cho bọn nhà trọ năm yên tiền quà và thế là mụ chủ nhà cúi rạp người đến nỗi trán chạm cả*

*xuống sàn để chào cháu. Đêm qua cháu không ngủ được. Cháu mơ thấy bà ăn kẹo gói bằng lá tre của vùng Echigo và ăn luôn cả lá tre nữa. Hè sang năm cháu sẽ về. Hôm nay cháu đã đến trường và đặt biệt danh cho tất cả các giáo viên. Hiệu trưởng là Lừng, Hiệu phó là Áo Đỏ, giáo viên dạy Anh văn là Bí Xanh, giáo viên dạy toán là Nhím, còn giáo viên vẽ thì là Nịnh Bợ. Sau này cháu sẽ kể cho bà nghe nhiều hơn. Tạm biệt.*

Viết xong bức thư tôi thấy thật thư giãn, dễ chịu, thế là tôi lại tiếp tục nằm dang tay dang chân ngay giữa phòng mà đánh một giấc ngon lành, không mơ gì cả. Bỗng có ai đó dưới nhà cất tiếng hỏi bằng cái giọng vang như sấm khiến tôi thức giấc: “Phòng này đây hả?” và sau đó tôi thấy Nhím bước vào. Trước khi tôi kịp tỉnh ngủ hần hẩn ta đã thao thao bất tuyệt về chuyện dạy dỗ:

- Lúc sáng, xin lỗi anh nhé. Công việc của anh là...

Lúc đầu tôi sững sốt quá nên chả biết hẳn ta đang nói gì, nhưng nghe xong tôi thấy công việc cũng không khó khăn lắm, cứ thế mà làm thôi. Nếu đây là tất cả nhiệm vụ được giao thì tôi có thể lên lớp ngay ngày mai chứ không cần đợi đến mốt. Bàn xong mọi vấn đề có liên quan đến công việc, Nhím nói như thể tự mình sắp xếp mọi chuyện của tôi, rằng rõ ràng tôi không thể ở nhà trọ này lâu dài được, rằng hẳn ta biết có một chỗ không cho thuê phòng nhưng nếu hẳn hỏi giúp họ sẽ nhận lời, tôi nên chuẩn bị sẵn để dọn đi. Hẳn bảo thêm tốt nhất là hôm nay xem nhà thử, ngày mai chuyển đến trước khi tôi bắt đầu dạy chính thức. Quả thật tôi không hy vọng gì ở mãi trong căn phòng sang trọng như thế, có lẽ nó còn đắt hơn tiền lương của tôi. Nhưng tôi vừa mới cho năm yên tiền quà mà đã đi ngay thì tiếc quá. Tuy nhiên, tôi nghĩ cuối cùng mình cũng sẽ phải rời khỏi thôi, vậy nên chuyển sớm rồi ổn định ở chỗ mới là hơn. Tôi bèn nhờ Nhím lo liệu và hẳn dẫn tôi đi xem nhà ngay. Nhà nằm bên sườn đồi phía cuối thị trấn, rất yên tĩnh. Chủ nhà là một người buôn đồ cổ tên Ikagin. Vợ lão ta hơn lão chừng vài tuổi. Khi còn học trung học tôi đã học được một từ tiếng Anh là “phù thủy”, mẹ này trông giống “phù thủy” lắm. Nhưng nếu mẹ ta có là phù thủy thật thì



cũng đâu phải vợ tôi nên tôi chẳng bận tâm. Chúng tôi đã thỏa thuận ngày mai tôi sẽ dọn đến. Trên đường trở về nhà trọ, Nhím đãi tôi một cốc kem đá bào. Lần gặp nhau đầu tiên ở trường, tôi nghĩ Nhím thô lỗ và ngạo mạn, nhưng giờ đây sau nhiều việc hấn làm giúp tôi, tôi thấy hấn không phải là người xấu. Có lẽ hấn cũng cọc cằn, nóng tính giống tôi. Sau này tôi nghe nói hấn là giáo viên được học sinh yêu mến nhất.

## CHƯƠNG 3

Cuối cùng ngày tôi phải đứng lớp đã đến. Cảm giác lần đầu tiên đứng trên bục giảng phía trước tám bảng đen thật lạ lùng. Ngay cả lúc đang giảng bài tôi vẫn còn tự hỏi mình mà cũng có thể làm giáo viên à. Bọn học trò luôn ồn ào, láo nháo. Thỉnh thoảng có đứa bỗng hét toáng lên “thưa thầy” rất kỳ cục, làm tôi giật nảy mình. Lúc học ở trường Vật lý, tôi vẫn dùng từ “thầy” suốt, nhưng quả thật việc gọi người khác là thầy và nghe người khác gọi mình bằng thầy là hai chuyện khác nhau một trời một vực, nó khiến tôi sờn tóc gáy. Tôi chả nhút nhát gì, nhưng ngặt nỗi cũng không được gan dạ cho lắm. Hễ cứ nghe chúng “thưa thầy” là tôi hồn vía lên mây, giống như đang đói bụng mà nghe tiếng đại bác nổ trong cung điện hoàng gia vào giữa trưa. Tôi cố xoay xở rồi cũng xong tiết dạy đầu tiên ấy, không gặp phải rắc rối nào đáng kể. Khi trở về phòng giáo viên, Nhím hỏi tôi mọi việc thế nào, tôi chỉ gật đầu, có lẽ hẳn nghĩ vậy là ổn.

Tiết học tiếp theo, tôi cầm phấn lên lớp, trong lòng cứ cảm thấy như đang đi vào trận địa quân thù vậy. Ở lớp này, học sinh hầu như đều cao lớn hơn tôi. Đáng tôi vốn đã mảnh khảnh thư sinh vì là dân Tokyo gốc, lại thêm thấp bé nên dù đứng trên bục giảng nhưng trông vẫn không oai lắm. Nếu là trong trận đánh nhau thì tôi sẵn sàng chiến đấu - kể cả với võ sĩ sumo - đàn ông này tôi phải đứng trước một lớp hơn bốn mươi học sinh to xác và phải giữ cho chúng trật tự, nề nếp chỉ bằng lời lẽ, điều đó vượt quá sức tôi. Tuy thế, tôi biết ngay từ đầu mà để cho bọn nhà quê ấy coi thường thì sau này chắc chắn chúng sẽ chẳng bao giờ tôn trọng mình nữa, vậy là tôi cố hét sức lấy giọng thật to, đúng chất Tokyo nhất để giảng bài. Thoạt đầu, bọn học trò như bị thôi miên, chăm chú lắng nghe. Thấy cách này khá hiệu quả, tôi bèn tiến lên, tuôn thêm hàng loạt những từ lóng khó hiểu của Tokyo. Ngay lúc đó cái thằng ngồi giữa bàn đầu, trông to lớn nhất lớp, bỗng đứng dậy và nói:

- Thưa thầy...

Có chuyện rồi đây. Tôi nghĩ bụng. Khi tôi hỏi nó muốn nói gì thì nó trả lời:

- À... ờ... thầy nói nhanh quá... ờ... chả hiểu được cái gì cả. Thầy nói chậm lại một chút đi, được không nhé?

Cụm từ “được không nhé” nghe hết sức vớ vẩn. Tôi bảo nếu giảng như thế là quá nhanh thì tôi sẽ nói chậm hơn, tuy nhiên vì tôi là người Tokyo nên không thể nói như giọng ở đây được; giờ chưa hiểu thì cố gắng làm quen dần đi rồi sẽ hiểu.

Cứ thế này thì giờ thứ hai còn suôn sẻ hơn cả mong đợi. Nhưng lúc hết giờ, tôi vừa định bước ra khỏi cửa thì một học sinh chạy đến mang theo bài toán hình học và nói:

- Thầy chỉ giùm cách giải bài toán này với, được không nhé?

Bài toán học búa nên tôi không giải được. Tôi toát mồ hôi, trả lời qua loa rằng tôi chưa thể nghĩ ra ngay và sẽ giảng vào giờ sau rồi vội vã bước đi. Lũ học trò lập tức hét lên một cách vui thích, tôi còn nghe có đứa hò hét: *Thầy không giải được! Thầy không giải được.* Bọn quý sứ! Thầy thì thầy, thầy thì cũng không thể giải được bài quá khó chứ. Chả lẽ cái gì mình thật sự không làm được mà nói mình không làm được là một chuyện đáng cười lắm à? Nếu tôi giỏi tới mức giải nổi bài toán đấy thì việc gì tôi phải đến tận cái chốn quê mùa này để kiếm bốn mươi yên quèn mỗi tháng. Gặp tôi ở phòng giáo viên, Nhím lại hỏi tiết vừa rồi thế nào. Tôi cũng chỉ gật đầu, nhưng thấy như vậy là chưa đủ, tôi bèn nói thêm học sinh trong trường kém quá. Hấn ngó tôi, tỏ vẻ ngạc nhiên.

Giờ lên lớp thứ ba, thứ tư và một tiết buổi chiều cũng diễn ra tương tự. Mỗi giờ dạy của tôi ở các lớp trong ngày đầu tiên hầu như đều xảy ra việc này

việc nọ. Đúng là làm giáo viên chả dễ dàng như mình tưởng. Dù đã dạy hết các tiết nhưng tôi vẫn chưa được về nhà. Tôi phải ngồi đợi đến ba giờ chiều để nghe học sinh lớp mình chủ nhiệm báo cáo sau khi chúng trực nhật xong. Không chỉ vậy, tôi còn phải đi xem xét lại phòng học, kiểm tra cẩn thận sổ điểm danh rồi mới coi như hoàn thành công việc trong ngày. Sao lại có thể chỉ vì mình bán sức lao động kiếm đồng lương mà họ được quyền bắt mình ngồi không đay nhìn mấy cái bàn chứ? Nhưng nếu mọi người đều tuân thủ chẳng chút phàn nàn thì một người mới như tôi có muốn ca cẩm cũng đâu có tiện, đành chịu thôi. Lúc ra về, tôi trút cái sự bực tức với Nhím:

- Làm gì mà bắt người ta phải chờ đến ba giờ mới cho về, tôi thấy vợ vẫn lảm.

Hắn ta đồng ý:

- Ủ ừ, đúng thế. - Nói rồi hắn cười to, xong lại nghiêm giọng bảo tôi: - Cẩn thận nhé, đừng nói những điều cậu không thích về trường nhiều, có nói thì chỉ nên nói với tôi thôi. Ở đây có nhiều người kỳ lạ lắm.

Lúc đó đã đến ngã rẽ, chúng tôi đi theo hai hướng khác nhau nên tôi không còn nghe thêm được điều gì nữa.

Về đến nhà, tôi gặp ngay lão chủ nhà chạy sang hỏi có muốn uống trà không. Nghe thế, tôi cứ tưởng lão pha trà mời tôi, không ngờ lão tự lấy trà của tôi đem pha và ngồi uống rất thoải mái, tự nhiên. Trông thế cũng đoán được có lẽ lúc tôi đi dạy lão ta vẫn thường lấy trà của tôi pha uống.

Lão bảo lão rất say mê đồ cổ nên đã quyết định làm một công việc có liên quan đến chúng, đó chính là mở tiệm bán đồ cổ này. Lão nói với tôi:

- Nhìn thầy rất nho nhã, phong lưu, thầy có muốn làm một bộ sưu tập nho nhỏ cho vui không?

Thật là một lời nhận xét tôi chưa từng nghe trong đời! Cách đây hai năm tôi đã bị nhìn nhầm khi có việc đi vào khách sạn Hoàng Đế, nhưng là nhầm thành thợ sửa ống khóa; còn lần khác, lúc tôi đang lang thang gần tượng phật lớn ở đền Kamakaru, trên đầu trùm chiếc khăn, thì người phu kéo xe gọi tôi là “Ông chủ”. Tóm lại, từ trước đến giờ người ta tưởng tôi là này là nọ cũng nhiều, nhưng chưa có ai cho tôi là người nho nhã, tinh tế cả; chỉ nhìn bề ngoài và trang phục của tôi là biết. Một thư sinh phong lưu như ông ta nói, hẳn sẽ phải giống như trong các bức tranh cổ, nghĩa là đội khăn xếp trên đầu và luôn mang theo cả xấp giấy để chộp lấy thi hứng bất cứ lúc nào. Ai mà liệt tôi vào cái dạng người đó thì thật đáng nghi ngờ. Tôi bảo rằng trò sưu tầm cổ vật chỉ thích hợp cho những người già nhàn rỗi, còn tôi chả thích đâu. Lão cười lớn rồi bác lại. Theo lão đúng là ban đầu ít ai yêu thích nó, nhưng một khi quan tâm đến thì sẽ bị cuốn hút không dứt ra được. Vừa nói lão vừa rót trà uống bằng những động tác lạ lùng. Trà này là do tôi nhờ lão mua giùm vào tối qua nhưng không ngờ lão mua loại trà gì mà nặng và đắng kinh khủng, uống một cốc nhỏ bụng đã cồn cào. Tôi dặn lão lần sau mua loại ít đắng hơn nhé thì lão luôn mồm vâng dạ, và lại tự rót cho mình một tách nữa, dùng tay ấn giữ nắp ấm rất lâu để chất lấy vị thơm ngon cuối cùng từ lá trà. Lão thuộc loại người mà hễ là trà của người khác thì sẽ uống cho kỳ thỏa thích mới thôi. Khi lão ra về, tôi liền chuẩn bị bài giảng cho ngày hôm sau rồi đi ngủ.

Từ đó, cuộc sống cứ trôi qua một cách đều đặn như trình tự đã được định sẵn: sáng tôi đến trường dạy, chiều về lại thấy lão chủ nhà đến chơi và rủ uống trà. Chừng một tuần thì tôi đã nắm được công việc ở trường cũng như hiểu khá rõ tính cách vợ chồng lão chủ nhà. Tôi có nghe các giáo viên khác kể khi họ mới đi dạy, tuần lễ hoặc tháng đầu tiên luôn khiến họ lo lắng không biết mình có gây được ấn tượng tốt hay không, riêng tôi chẳng hề có cảm giác như vậy. Trong lớp, nếu tôi gặp vấn đề gì thì tôi chỉ thấy buồn lúc đó, nhưng chưa quá ba mươi phút sau tôi đã quên sạch. Tôi không phải là người hay lo âu cho dù tôi có muốn đi chăng nữa. Tôi chả bận tâm những sai sót trong bài giảng của mình ảnh hưởng ra sao tới bọn học trò, không để

ý nốt đến cả việc ông hiệu trưởng và hiệu phó nghĩ mình thế nào. Tôi từng nói mình không hẳn là người gan dạ lắm, nhưng một khi đã quyết định điều gì tôi sẽ rất dứt khoát. Trường này mà không cần đến sự có mặt của tôi, tôi sẵn sàng cuốn gói đi thẳng nên với tôi cái ông Lừng nọ hay tên Áo Đỏ kia chẳng thể khiến tôi e sợ. Đối với lũ học trò tôi càng không muốn giả vờ, mua chuộc để bọn chúng yêu thích mình.

Suy nghĩ theo cách đó nên tôi thấy mọi việc ở trường cũng chẳng đến nỗi nào. Nhưng ở nhà thì mọi chuyện lại không mấy đơn giản. Nếu lão chủ nhà chỉ lấy trà của tôi uống thôi thì đã đành, đằng này lão còn mang những thứ vớ vẩn đến giới thiệu cho tôi mua. Đầu tiên lão mang đến thứ gì đấy gọi là “inzai” hay đại loại như thế, chúng là những thanh đá dùng để làm dấu triện. Lão bày ra khoảng mười thanh và bảo sẽ để lại cho tôi với giá hữu nghị là ba yên. Nào tôi có phải là một họa sĩ lang thang hạng xoàng đâu mà cần phô trương tác phẩm của mình bằng những dấu triện buồn cười ấy - tôi trả lời thẳng với lão điều đó. Không bỏ cuộc, lão bèn mở một bức tranh ra - một bức họa hoa điều cỏ - rồi nói đây là tác phẩm của ông Kazan, Ka ziec nào đấy. Lão treo bức tranh lên góc tường và trầm trồ:

- Thầy cũng thấy nó là một bức tranh đẹp tuyệt, đúng không?

- Chắc vậy. - Tôi đáp, chỉ cho có chuyện để nói.

Nghe thế, lão bắt đầu huyền thuyên một tràng giải thích dài dòng, nào là có đến hai họa sĩ tên là Kazan, một ông là Kazan gì gì đó, còn một ông khác là Kazan gì gì... nữa đó, và bức tranh là do ông Kazan này vẽ chứ không phải ông Kazan kia vẽ. Xong, lão gạ tôi mua bức tranh, cố thuyết phục thêm rằng chỉ có tôi lão mới bán với giá rất đặc biệt là mười lăm yên. Tôi nói tôi không có tiền thì lão khẳng định không sao cả, tôi có thể trả bất cứ khi nào cũng được, đơn giản là vì lão không muốn tôi từ chối. Cuối cùng tôi cũng tổng khứ được lão ta bằng cách trả lời dứt khoát rằng nếu có tiền tôi cũng sẽ không mua.

Lần khác, lão lôi đến một cái nghiên mài mực to như miếng ngói úp trên nóc nhà và bảo:

- Đây là nghiên Tankei, nghiên Tankei cơ đấy thầy ạ!

Trước khi lão kịp lặp lại trò cũ một lần nữa, tôi định làm cho lão im miệng nên hỏi lão nghiên Tankei là gì, chẳng ngờ hỏi vậy chỉ tạo thêm hứng thú để lão thuyết một bài diễn văn dài. Lão kể Tankei được khai phá từ ba tầng đá khác nhau: tầng trên cùng, tầng giữa và tầng dưới; hầu như bây giờ người ta chỉ bán loại nghiên được khai thác từ tầng trên cùng thôi, nhưng cái mà lão đưa tôi xem là được lấy từ tầng giữa. Lão ta chỉ vào những điểm sáng trên cái nghiên đen kịch rồi nói tiếp:

- Hãy nhìn những con mắt này xem, thầy sẽ không tìm được một mẫu nào có ba con mắt thế này đâu. Khi dùng nó mài mực, thầy sẽ thấy rất thích, nào hãy thử xem.

Lão giở chiếc nghiên trước mặt tôi, tôi đành hỏi giá bao nhiêu, lão nhanh nhẩu đáp:

- Người chủ nó mang từ Trung Quốc về, ông ấy nói rất cần bán nó, chúng tôi để rẻ cho thầy ba mươi yên thôi.

Lão này chắc mắt trí rồi. Ở trường dù thế nào đi chăng nữa tôi cũng giải quyết được, nhưng quả thật với cái sự tra tấn của lão buôn đồ cổ thì không thể nào chịu đựng lâu dài nổi.

Rồi ở trường cũng bắt đầu có vấn đề xảy đến với tôi. Một đêm nọ, khi đang dạo quanh vùng Omachi bỗng tôi bắt gặp một cửa hiệu nhỏ cạnh bưu điện có bảng đề: “MÌ KIỀU MẠCH TOKYO”. Tôi vốn rất thích loại mì này. Lúc còn ở Tokyo, chỉ cần đi ngang qua tiệm mì, ngửi thấy làn hơi cay cay của mì đang sôi nóng hổi là tôi không thể cưỡng lại mà phải bước vào ăn ngay

lập tức. Gần đây, đầu óc tôi chỉ toàn những thứ như toán học và đồ cổ nên quên hẳn mì, nhưng nhìn thấy bảng hiệu đó tôi liền quyết định vào tiệm ăn một bát. Vào trong mới thấy quang cảnh khác xa cái cảm giác do tấm bảng hiệu mang lại. Vì bảng hiệu có ghi “TOKYO” nên tôi hy vọng đây là một nơi khá sạch sẽ, lịch sự, nhưng có lẽ do họ không biết Tokyo là thế nào hoặc họ không có tiền sửa sang hàng quán nên trông nó thật bẩn thỉu. Chiếu trải sàn đã ngả màu nâu xỉn vì dùng lâu ngày chưa thay, lại đầy những bụi cát dính vào. Tường ám khói đen ngòm. Trần nhà thì vừa xám xỉ do muội đèn dầu vừa thấp lè tè đến nỗi theo phản xạ tôi phải cúi mọp xuống. Thứ duy nhất có vẻ mới là bảng thực đơn liệt kê tên và giá của món ăn được viết bằng tay treo trên tường. Hẳn là người chủ chỉ mới mua căn nhà cũ này và mở ra buôn bán được vài ngày. Tôi nhìn thấy món đầu tiên ghi trong thực đơn là mì tempura<sup>[2]</sup>.

- Cho một bát mì tempura. - Tôi gọi to.

Lúc đó, bỗng có ba người đang ngồi trong góc sì sụp ăn uống nhất loạt quay lại nhìn tôi. Lúc này vì tôi quá tôi không để ý, nhưng nhìn thấy chúng, tôi nhận ra ngay đây đều là học sinh trong trường. Bọn chúng cúi đầu chào tôi, tôi cũng chào lại. Món này rất ngon, hơn nữa đã lâu không được ăn nên tôi ăn luôn bốn bát, toàn là mì tempura.

Hôm sau, vừa bước vào lớp tôi đã thấy ai đó viết trên bảng đen dòng chữ “THẦY TEMPURA” bằng những ký tự to đùng. Nhìn mặt tôi, bọn học trò nở ra một trận cười âm ỉ. Những trò này đúng là quá lộ bịch. Tôi hỏi chúng chẳng lẽ người ta ăn mì tempura lại đáng cười đến thế cơ à thì một thằng đáp:

- Nhưng ăn đến cả bốn bát thì nhiều quá, phải không nhể?

Tôi bảo tiền tôi tôi ăn, bốn hay năm bát gì đấy đều là việc của tôi, không liên quan đến chúng. Sau đó, tôi giảng bài một mạch đến hết tiết rồi quay về



phòng giáo viên. Mười phút sau tôi sang dạy lớp khác thì thấy trên bảng lại có dòng chữ “BÓN BÁT MÌ TEMPURA. TUYỆT ĐỐI CẨM CƯỜI”. Lần trước tôi không quan tâm lắm, nhưng giờ tôi thật sự thất vọng. Đùa một cách quá đáng cho dù là trong bất cứ trường hợp nào thì chỉ khiến sự việc trở nên tồi tệ thôi. Việc này giống như khi hấp bánh nếp quá lửa vậy, nó sẽ trở nên khô cứng và cháy thành than: đừng mong gậy được cho ai ấn tượng gì. Nhưng bọn nhà quê nào có hiểu điều đó. Chúng cứ nghĩ muốn đùa bao nhiêu là tùy thích. Có lẽ vì chúng sống trong cái thị trấn nhỏ đến độ chỉ cần dạo một vòng thì không còn gì đáng để xem nên chúng nghĩ việc người ta ăn bốn bát mì tempura là một sự kiện gì đó kinh khủng lắm. Đơn giản là do chúng chả có chuyện gì khác để nói. Thật thảm hại! Với cách nuôi dạy như thế này, chẳng trách sao khi lớn lên chúng sẽ trở thành một lũ đầu óc thiên cận như cây phong kiêng bị gò bó trong chậu. Nếu chúng chỉ muốn đùa cho vui thì tôi sẽ cười cùng chúng, nhưng đây rõ ràng không phải là thái độ của những đứa trẻ ngây thơ. Trẻ con mà đã quá đáng như thế. Chẳng nói chẳng rằng, tôi xóa bảng rồi hỏi chúng có thật sự nghĩ đây là một trò vui không, hay nó rõ ràng là một trò đùa hèn hạ - nếu chúng hiểu hèn hạ nghĩa là thế nào. Lập tức, một thằng đứng lên và nói:

- Vậy nổi giận vì người ta cười cái chuyện mình đã làm thì không hèn hạ à, đúng không nhè?

Cả một bọn hỗn láo! Nghĩ mình phải từ Tokyo xuống đây để dạy lũ học trò như thế này, tôi thấy thật cay đắng. Tôi đe chúng không được cãi chày cãi cối nữa rồi bắt đầu giảng bài và dù sao cuối cùng cũng hoàn thành tiết dạy. Ở lớp tiếp theo, tôi đọc được trên bảng dòng chữ “ĂN MÌ TEMPURA LÀM MỘT NGƯỜI HỒN DỒI”. Thật hết cách! Tôi giận dữ tuyên bố sẽ không dạy lũ học trò hỗn xược này nữa và bỏ ra khỏi phòng ngay. Về sau tôi nghe kể lại là bọn chúng rất vui mừng vì được nghỉ học. Đến nước đó thì tôi nghĩ thà chịu đựng lão chủ nhà cùng những món đồ cổ còn hơn chịu đựng những việc ở trường.

Thế nhưng, sau một đêm ngon giấc, mọi sự việc chẳng còn ảnh hưởng đến

tôi bao nhiêu nữa. Bọn học trò cũng đi học đầy đủ cả và ngồi đúng vị trí của mình như thể chưa có chuyện gì xảy ra. Mọi việc diễn ra suôn sẻ trong ba ngày tiếp sau đó. Đến buổi tối ngày thứ tư tôi đi ăn bánh bao ở phố Sumida. Đó là một khu vực có suối nước nóng, cách thị trấn khoảng mười phút đi xe lửa hoặc ba mươi phút đi bộ. Ở đây không chỉ có quán rượu, tiệm ăn, công viên mà còn có cả một xóm kỹ nữ nữa. Tôi nghe nói quán ăn nằm cạnh bên xóm kỹ nữ ấy có bán bánh bao rất ngon vì thế trên đường từ nhà tắm nước nóng về tôi ghé vào ăn thử. Lần này tôi không gặp đứa học trò nào nên cứ đinh ninh là không ai biết, nào ngờ sáng ngày hôm sau, khi tôi vào lớp dạy tiết đầu tiên đã thấy dòng chữ trên bảng “HAI DĨA BÁNH BAO - BẢY XU”. Đúng là tôi đã ăn hai đĩa bánh và trả bảy xu thật. Bọn này quả là một lũ ma xó của nợ! Đến tiết học thứ hai, tôi chắc chắn sẽ có chuyện, và quả nhiên như vậy, trên bảng lại thấy ghi “BÁNH BAO TRONG XÓM KỸ NỮ - NGON GHÊ!”. Không thể tin nổi.

Và chuyện bánh bao rồi cũng trôi qua, nhưng chúng đã tìm ra cái khác để đàm tiếu: đó là chiếc khăn tắm màu đỏ của tôi. Sự việc này mới đúng thật là vớ vẩn. Từ lúc đi dạy, tôi có thói quen tắm suối nước nóng ở Sumida mỗi ngày. Mọi thứ ở đây đều kém xa Tokyo, chỉ riêng suối nước nóng là được xếp vào hàng bậc nhất. Vì nó gần nhà nên tôi có thể đến đó tắm hàng ngày. Thế là hôm nào trước khi ăn tối tôi cũng thả bộ đến Sumida như một cách tập thể dục. Trên đường đi, tôi luôn mang theo một chiếc khăn tắm lớn. Chiếc khăn giờ đã phai bớt sắc đỏ vì bị ngâm trong nước, màu nhuộm ở những vân sọc cũng loang ra, nhìn từ xa giống như một chiếc khăn toàn màu đỏ vậy. Đi đi, về về, khi bằng xe, khi đi bộ nhưng trên tay tôi lúc nào cũng cầm chiếc khăn ấy nên tôi nghe bọn học trò gọi mình là ông Khăn Đỏ. Sống trong một thị trấn quá nhỏ bé, mọi người đều biết chuyện của nhau thật chẳng có gì thú vị. Mà vậy đâu đã hết! Nhà tắm vừa mới xây, có đến ba tầng. Nếu dùng phòng tắm hạng nhất, khách sẽ được cho mượn áo khoác bằng cotton và có người cọ lưng giúp. Giá của loại phòng này là tám xu. Đặc biệt, khách còn được một cô gái bung trà tiếp đãi theo phong cách Trung Hoa lịch thiệp. Tôi luôn chọn phòng hạng nhất. Khi lũ học trò nghe phong phanh về chuyện đó chúng kháo nhau là tắm hơi ở phòng hạng nhất

mỗi ngày thì quá xa xỉ với một giáo viên lương tháng bốn mươi yên - giống như một nhận xét dành riêng cho tôi vậy.

Và đó vẫn chưa phải là tất cả, lại còn chuyện khác nữa. Nhà tắm có bồn lát đá hoa cương rất rộng, diện tích khoảng hai mươi mét vuông, đủ cho mười hai, mười ba người cùng ngâm mình trong đó, nhưng đôi khi chỉ có một mình tôi. Nước trong bồn chỉ cao ngang ngực, rất thích hợp để bơi lội, vận động cơ thể. Tôi thường để ý canh lúc vắng người là lại thích thú bơi lội, quẫy nước tung tóe trong đấy. Đến một hôm, tôi hăm hở bước lên lầu ba đến phòng tắm với hy vọng hôm nay sẽ được bơi lội thoải mái thì thấy tấm bảng ghi dòng chữ màu đen đậm: “KHÔNG ĐƯỢC BƠI TRONG BỒN TẮM”. Tấm biển này chắc là để dành riêng cho tôi chứ có mấy ai bơi lội trong phòng tắm như thế đâu. Vậy là kể từ đó tôi không bơi trong bồn tắm nữa. Nhưng điều khiến tôi kinh ngạc nhất là ngày hôm sau đến trường tôi đã thấy trên bảng ghi: “KHÔNG ĐƯỢC BƠI TRONG BỒN TẮM”. Tôi có cảm giác tất cả học sinh trong trường đều theo dõi, giám sát tôi như một đội thám tử vậy. Tôi chán quá. Bất kể chúng có nói như thế nào thì cũng chẳng khiến tôi thay đổi hay từ bỏ những việc tôi muốn làm, nhưng mỗi khi tự hỏi sao tôi phải đến một nơi xa xôi, hẻo lánh với những con người tâm hồn ti tiện, đầu óc nông cạn này thì lòng tôi rất náo nức. Vậy mà khi về nhà, tôi lại còn gánh thêm cái chuyện gạ gẫm mua đồ cổ của lão chủ nhà nữa chứ!

## CHƯƠNG 4

Tất cả các giáo viên của trường đều phải trực đêm, ngoại trừ ông Lũng và Áo Đỏ. Khi tôi hỏi sao lại thế thì được trả lời là vì họ khác với chúng tôi, họ được thủ tướng trực tiếp bổ nhiệm. Nhảm nhí thật! Hai lão ấy, làm thì ít mà lãnh lương thì cao nhất, rồi còn được miễn trực đêm nữa chứ, bắt công quá. Ban đầu họ tự đặt ra những quy định độc đoán, tư lợi, sau đó đem áp dụng như thể chúng là những điều đương nhiên vậy. Một lũ thần kinh! Tôi rất bất bình về chuyện này, nhưng theo Nhím thì dù tôi có kêu ca đến cỡ nào cũng chả làm được gì đâu; khi người ta có quyền lực, người ta sẽ giành lợi lộc cho riêng mình dù người ta chỉ là thiểu số. Nhím lôi một câu thành ngữ tiếng Anh ra, đại khái ý nói “Lẽ phải luôn thuộc về kẻ mạnh” để diễn tả sự việc, nhưng tôi không hiểu lắm nên hẳn giải thích nó có nghĩa là người nắm quyền lực thì lúc nào cũng đúng. Cái này tôi biết rồi, không cần hẳn thuyết giảng thêm làm gì. Tuy nhiên, trực đêm là chuyện khác cơ mà. Sao người ta có thể chấp nhận “quyền lực” như thế của lão Lũng và Áo Đỏ nhỉ? Tranh luận thì tranh luận, cuối cùng cái ngày tôi phải trực đêm cũng đến. Tôi thuộc dạng rất dễ tỉnh giấc và nếu không được ngủ trên giường của mình thì chả bao giờ ngủ ngon. Hồi bé, hầu như tôi chưa từng ngủ cùng lũ bạn. Ở chỗ của bạn bè đã khó ngủ như vậy, ở trường còn đến thế nào nữa. Tôi bỗng đâm hoảng, nhưng dù có lo hơn thì vẫn phải thi hành vì nó là một phần trong số tiền lương bốn mươi yên tôi được trả đấy, đành cố gắng thôi.

Hôm ấy, khi các giáo viên khác và học trò ngoại trú đã về hết, tôi chả có việc gì để làm, chỉ ngồi thừ ra đấy một cách vô vị. Căn phòng dành cho giáo viên trực đêm được bố trí ở góc phía tây của khu ký túc xá, nằm sau dãy phòng học. Lúc tôi đến, nó nóng như chảo lửa bởi ánh nắng mặt trời buổi chiều hắt thẳng vào. Dù giờ không còn là mùa hè nữa nhưng cái nóng luôn ngự trị khắp nơi trong thị trấn này. Chốc sau, học trò mang cho tôi bữa chiều; không biết họ nấu nướng cách nào mà cơm nước kinh khủng quá. Lại

là đám học trò lại hết sức hăng say chén lầy chén để khẩu phần tệ hại đó, và còn đánh gọn tất cả lúc mới bốn giờ ba mươi nữa chứ - thật đáng ngả mũ kính phục! Tôi ăn xong thấy hãy còn sớm, nếu đi ngủ ngay thì họa có là gà. Bỗng dưng tôi rất muốn tắm suối nước nóng. Tôi không biết mình có được phép rời khỏi trường không nhưng nghĩ cứ phải ngồi đó nhìn chăm chăm vô bốn bức tường như một thằng tù đúng là quá sức chịu đựng. Tôi nhớ lần đầu tiên đến đây, tôi từng cảm thấy rất lạ khi nghe ông bảo vệ nói người trực đêm đi vắng, giờ tôi đã hiểu tại sao. Vậy chần chờ gì nữa, ta đi tắm một cái đã nào! Tôi thông báo với ông bảo vệ tôi ra ngoài một chút, ông ta liền hỏi tôi đi vì công việc của trường à, tôi cũng nói thật là tôi đi tắm suối nước nóng rồi lên đường ngay. Đáng tiếc là tôi đã để chiếc khăn đỏ ở nhà, nhưng không sao, lúc nào mà phòng tắm lại chả cho mượn khăn.

Tôi tắm tấp thật thỏa thích, thoải mái và thư giãn cả người. Tắm xong, tôi trở về thị trấn bằng xe lửa khi trời nhá nhem tối. Vừa xuống xe là tôi đi thẳng tới trường vì từ nhà ga đến đó chỉ cách có vài trăm mét.

Đang lúc yên tâm rằng mọi việc như thế là suôn sẻ, chợt tôi trông thấy lão Lừng ở hướng ngược lại xăm xăm tiến về phía mình. Có lẽ lão ta định bắt chuyến xe đến khu suối nước nóng chẳng. Lão bước nhanh trên đường và khi cả hai lướt ngang qua nhau thì lão phát hiện ra tôi, thế là tôi đành vội vã cúi đầu chào lão.

- A! Tôi nhớ không lầm thì hình như hôm nay là ngày cậu trực đêm phải không nhỉ? Lão hỏi tôi với giọng đầy vẻ nghiêm nghị.

Thật ra, lão không cần giả bộ rào đón vì vừa mới cách đây hai giờ lão đã nói với tôi “Hôm nay là lần đầu tiên cậu trực đêm phải không?” và còn nói lời cảm ơn khách sáo nữa. Có vẻ như việc thể hiện sự oai nghiêm của mình bằng cách thường xuyên tỏ ra cau gợn là một đòi hỏi khi người ta làm hiệu trưởng thì phải. Tôi hơi bực nên trả lời:

- Vâng! Thì tôi đang trực đây. Tôi đang trở về trường và chắc chắn là tôi sẽ

ở đó suốt cả đêm.

Nói rồi tôi quay gót đi thẳng. Khi đến ngã rẽ trên đường Tamachi tôi lại gặp Nhím đi ngang qua. Thị trấn này đúng là bé tẹo, chỉ thò đầu ra ngõ là thế nào cũng đụng ngay phải người quen.

Thấy tôi, hấn cất tiếng:

- Chào cậu, hôm nay trực đêm à?

- Vâng. - Tôi trả lời.

- Cậu không biết đang trực mà đi ra ngoài là vi phạm kỷ luật à?

- Không sao cả đâu. Tôi thấy *không* ra ngoài mới là lạ lùng đó. - Tôi trả lời đĩnh đạc.

- Cứ giữ thái độ đó cậu sẽ tự chuốc rắc rối thật đấy, biết không? Nhất là nếu cậu gặp phải ông hiệu trưởng hay tay hiệu phó.

Không ngờ một người như Nhím lại nói ra câu đó, tôi bèn kể luôn:

- À, thật ra thì tôi *đã* gặp hiệu trưởng. Ông ta nói ra ngoài đi dạo cũng tốt vì trời nóng như thế này mà chỉ ngồi trong phòng thì đúng là khủng khiếp.

Không còn gì để nói thêm nữa, tôi quay bước trở về trường.

Chẳng bao lâu sau thì trời tối hẳn. Tôi rủ ông bảo vệ sang chơi, nói chuyện phiếm, nhưng chỉ được vài giờ là câu chuyện đã cạn, thôi thì đi ngủ sớm vậy mặc dù tôi chưa thấy buồn ngủ gì cả. Tôi thay đồ, chui vào màn, đẩy chiếc chăn đỏ sang một bên rồi ngã người đánh rằm một cái rỗ to và nằm ẹp xuống. Từ bé đến giờ tôi vẫn làm như thế khi vào giường ngủ. Hồi còn ở nhà trọ Tokyo, tay sinh viên luật sống ở tầng dưới từng phàn nàn tôi về

chuyện này. Hấn bảo đây là một thói quen xấu. Cái đám sinh viên luật, người thì trông yếu ớt nhưng mồm loa mép giải gớm lắm. Và trong lúc hấn đang ra sức giảng giải cho tôi cả một bài diễn thuyết dài thườn thượt vừa vô lý vừa vớ vẩn, tôi đã khiến hấn im miệng bằng cách bảo rằng nếu hấn thấy ồn ào khi tôi đi ngủ thì lỗi không phải do cái lưng của tôi mà là vì trần nhà quá mỏng, có vấn đề gì cứ đi nói với chủ nhà.

Tối nay dĩ nhiên là khác rồi, gian phòng tôi trực đêm không hề nằm trên tầng hai nên dù tôi có gây tiếng động âm ỉ cỡ nào đi nữa cũng chả phiền đến ai. Tôi sẽ không có cảm giác là mình thật sự ngủ khi chưa được nhào lên giường với một tiếng rầm to đùng để chịu như thế. Nhưng ngay lúc vừa duỗi người tận hưởng sự thoải mái, tôi chợt nhận ra có cái gì đó trên chân mình. Cái thứ đó bò lồm ngồm, cào cào vào da nên tôi biết không thể nào là rận. Tôi hơi hoảng, tự hỏi: “Cái gì thế”... và đập đập hai chân dưới tấm chăn. Liên khi đó, tôi cảm thấy rất nhiều những sinh vật quái quỷ ấy bò loạn xạ khắp nơi - có khoảng năm, sáu con gì đấy ở ống quyển, hai hay ba con trên đùi, một con bị tôi đè bẹp dí dưới mông, thậm chí còn một con khác nhảy vào rốn nữa - giờ tôi đúng là chết khiếp. Tôi lao ra khỏi giường, kéo chăn xuống và trông thấy cả năm, sáu chục con cào cào đang bò trên nệm. Trước khi tôi kịp bình tĩnh lại thì những việc vừa diễn ra đúng là đáng sợ đến rợn tóc gáy, nhưng khi đã hiểu được mình đang đối mặt với chuyện gì tôi liền nổi điên lên. Với nhiều người, chỉ cần vài con cào cào cũng đã đủ làm cho họ hoảng vía, nói chi là bỗng dưng cả một đàn xuất hiện ngay trên giường ngủ như tôi thế này. Tôi chộp lấy cái gối nện thật lực vào chúng, nhưng vì chúng quá nhỏ nên tôi có ra sức bao nhiêu cũng chả ăn thua. Cách này xem ra không hiệu quả, tôi bèn ngồi lên nệm và bắt đầu đập tứ tung mọi phía, giống như cách người ta giũ bụi trên mấy chiếc chiếu trải trên sàn nhà vậy. Trước sự tấn công dữ dội của tôi, lũ cào cào càng bò lên cao hơn, chúng leo đến vai, đầu và bám vào cả chóp mũi. Tôi không thể tổng khứ được những con đeo trên mặt bằng cách đập gối nên tôi gỡ chúng ra và dùng hết sức ném chúng đi. Nhưng dù tôi có ném lũ quái vật này mạnh thế nào thì chúng cũng chả hề hấn gì ngoài việc roi lộp bộp nhẹ nhàng trên nóc mùng và đậu luôn trên đó. Chúng không chết, nhưng cũng không quấy phá



gì thêm nữa. Tôi mất khoảng nửa tiếng để đuổi hết sạch bọn chúng rồi lấy chổi quét những con chết. Lúc đó mới thấy lão bảo vệ nhón nhác chạy qua hỏi có chuyện gì vậy. Tôi hét lên:

- Ông còn hỏi sao, chuyện gì xảy ra à? Trước giờ ông có nghe nói ở đâu mà người ta nuôi cào cào trong giường ngủ chưa? Khi thật.

- Tôi không biết, thưa thầy. - Lão ta đáp với cái giọng rất đáng tiếc là mình không biết nơi đó!

- Ông chỉ có nói được mỗi một câu đấy thôi à.

- Tôi vừa nói, vừa ném cây chổi ra hành lang. Lão ta vội vàng vác nó đi, về mặt cực kỳ bối rối.

Tôi lập tức gọi ba học sinh đại diện cho khu nội trú đến, nhưng chúng xuất hiện tới sáu đứa. Đối với tôi, sáu, mười hay bao nhiêu cũng chẳng có gì khác biệt. Vẫn còn mặc đồ ngủ, tôi vội xắn tay áo lên bắt đầu tra hỏi:

- Cái quỷ gì khiến các trò đem cào cào vào giường ngủ của tôi?

- Cào cào à? Thầy nói gì thế? - Thằng đứng trước nhất hỏi lại. Ở trường này thái độ như vậy là bình thường đấy, không chỉ hiệu trưởng thích nói vòng vo lảng tránh mà học sinh cũng thế.

- Các trò không biết con cào cào là con gì à, nhìn đây này! - Tôi quát. Nhưng thật chẳng may vì tôi đã quét lũ cào cào đi hết rồi, chả còn cái gì cho chúng nó nhìn. Tôi kêu lão bảo vệ vào, bảo lão ta đem vài con lại làm bằng chứng thì lão đáp rằng:

- Tôi vừa mới vớt vào thùng rác, thầy có muốn tôi moi chúng ra không?

- Moi ra đi. - Tôi ra lệnh và ông ta nháo nhào vọt đi.

Lát sau, ông ta quay lại với vài con cào cào gói trong giấy tập:

- Xin lỗi thầy vì trời tối nên tôi chỉ lấy lại được bấy nhiêu thôi. Sáng mai tôi sẽ mang thêm cho thầy.

Đúng là một lão ngốc! Tôi giờ một con ra trước mặt lũ học trò, gằn giọng:

- Đây chính là cào cào, hãy nhìn xem chúng bao lớn, bây giờ đừng nói với tôi là các trò không biết nữa nhé!

Thằng học trò có khuôn mặt tròn quay đứng bên góc trái lên tiếng:

- Không đúng, nó là con châu chấu, phải không nhỉ?

Thằng nhóc có vẻ bạo gan, nhưng lúc này *tôi mới* là người làm chủ tình hình:

- Châu chấu, cào cào thì cũng như nhau cả thôi. Mà các trò có biết lúc nào cũng gắp cái câu đúng không nhỉ vớ vẩn đó khi nói chuyện với thầy giáo là ngu ngốc lắm không? Nó chỉ làm lời nói của các trò nghe ngớ ngẩn, yếu hèn hơn thôi.

Nói thế để chúng biết ai là người có quyền ở đây - tôi nghĩ bụng, nhưng chúng liền phản ứng ngay:

- Nói đúng không nhể không có yếu hèn gì hết, đúng không nhể?

Thật hết thuốc chữa! Chúng không thể nào bỏ được cụm từ đó ngay cả khi chúng muốn.

- Cào cào, châu chấu hay cái quái gì đi nữa cũng được, tại sao các trò đem chúng vào giường của tôi? Tôi bảo các trò làm thế khi nào?

- Không ai để chúng vào đó hết.

- Vậy sao? Vậy chúng ở đâu ra mà đầy giường tôi thế?

- À... ờ... chắc là đám châu chấu thích chỗ ấm, nên chúng quyết định tự bò vào...

- Vô lý hết chỗ nói! Cả một đàn châu chấu tự mò đến à? Các trò tưởng tôi tin chuyện đó sao? Cứ nói thẳng tại sao các trò bày ra vụ này đi.

- Chả có gì để nói cả. Tụi em không làm thì sao tụi em nói được với thầy cái gì.

Bực mình quá thể! Muốn không chịu trách nhiệm về những việc mình gây ra thì đáng lẽ ngay từ lúc đầu đừng có làm. Mặc dù không có chứng cứ nào nhưng rõ ràng là chính bọn chúng dựng lên trò này, vậy mà giờ chúng chối đây đẩy. Một lũ ngoan cố! Hồi còn học trung học, đương nhiên tôi cũng từng là đầu têu trong nhiều vụ lộn xộn, nhưng khi bị tra hỏi tôi không bao giờ phủ nhận. Nếu thật sự tôi có làm, tôi sẽ nói là do tôi làm, ngược lại nếu tôi không làm thì nói là không, chẳng ai ép tôi được, chỉ đơn giản thế thôi. Tuy tôi dính vào hàng đống những việc rắc rối nhưng tôi vẫn giữ danh dự của mình. Nếu nói dối chỉ để tránh bị phạt thì ban đầu chẳng nên làm gì cả. Nghịch phá và hình phạt luôn đi đôi với nhau - phải hiểu rằng hình phạt là điều khiến cho những trò tinh quái trở nên vui nhộn và hấp dẫn đến mức chúng đáng cho người ta thực hiện. Liệu ai sẽ tin nổi là trên thế giới lại có một cái xứ sở quê mùa, tăm tối mà ở đó tồn tại những con người phá phách xong thì đòi hỏi được miễn trách nhiệm đối với hậu quả do mình tạo ra? Hành động ấy cũng giống như việc mượn tiền người khác rồi không thèm trả mà vẫn nhởn nhơ vui sống vậy. Bọn trẻ này đang làm gì trong trường trung học thế? Nếu chúng nghĩ rằng có học vẫn nghĩa là hấp thu những cách nói dối, lừa bịp và chơi khăm người khác khi không bị ai bắt gặp rồi sau đó

tự hào mình đã tốt nghiệp thì quả là chúng cần học thêm rất nhiều. Thật đáng xấu hổ!

Tranh cãi với bọn học trò láo xược khiến tôi chán ngấy đến tận cổ, tôi đành kết thúc:

- Thôi, đủ rồi, các trò không phải lo. Các trò đã là học sinh trung học mà không biết cách cư xử của người có giáo dục như thế nào thì đúng là đáng thương.

Sau đó tôi bảo chúng về ngủ. Chẳng có gì là quá vĩ đại trong cách nói hay vẻ mặt của tôi, tuy nhiên nó được thốt ra từ tận đáy lòng nên mang nhiều ý nghĩa hơn bất kỳ lời lẽ nào. Cả sáu đứa biến khỏi phòng, trông thản nhiên đến mức nếu chỉ nhìn bên ngoài người ta sẽ cho rằng chúng còn đang hoang, chững chạc hơn cả tôi - một giáo viên hảnh hoi. Nhưng sự thật thái độ đó càng thể hiện chúng là những đứa thiếu văn hóa. Tôi biết mình không thể nào thay đổi hay cải tạo được điều này trong tính cách bọn chúng.

Cuối cùng tôi cũng có thể quay lại giường ngủ tiếp, nhưng khôn nổi lũ muỗi nhân lúc hỗn loạn đã chui vào mùng và giờ trong mùng đầy những tiếng vo ve nhặng xì phát khiếp. Tôi chả hơi sức đâu mà dùng nến đốt từng con một, làm vậy thì biết đến khi nào mới tiêu diệt hết bầy muỗi này, thế là tôi tháo mùng xuống, gập lại theo chiều dọc rồi cầm vung vẩy tứ phía để đuổi chúng. Động tác này khiến cho những vòng khung bằng kim loại của cái mùng cũng đung đưa theo và một trong số đó bỗng đánh bộp vào tay tôi đau điếng.

Lần thứ ba trở vào giường, thần kinh tôi đã dịu lại đôi chút nhưng vẫn không tài nào ngủ được. Kim đồng hồ chỉ đúng mười giờ ba mươi phút. Tôi nằm đấy, suy nghĩ về cái mớ rắc rối hỗn tạp và vô nghĩa mà mình vướng phải từ khi tới đây. Nếu ở đâu giáo viên trung học cũng phải chịu đựng lũ học trò như bọn trong trường này thì đáng buồn quá. Thế mà chả bao giờ thiếu giáo viên nhỉ! Tôi thấy công việc dạy dỗ chỉ thích hợp với những

người cực kỳ kiên nhẫn và ngốc nghếch. Tôi dĩ nhiên không phải cái dạng đó rồi; họa chăng nên trao trọng trách ấy cho những người như Kiyo. Bà chỉ là một người phụ nữ lớn tuổi, ít học, không có địa vị xã hội nhưng nhân cách bà thật sự đáng kính. Trước kia, dù bà làm cho tôi rất nhiều việc nhưng tôi chưa bao giờ cảm thấy biết ơn bà một cách sâu sắc. Giờ đây, khi đã đi xa, tôi chợt nhận ra tấm lòng bà nhân hậu biết bao. Nếu bà muốn ăn kẹo vùng Echigo thì chắc chắn điều đó đáng để tôi tìm đến tận nơi mua về cho bà. Bà luôn khen tôi rộng lượng, thẳng thắn, nhưng chính bà mới xứng đáng được xem là người tốt hơn tôi nhiều. Ôi! Tôi muốn gặp lại Kiyo quá.

Còn đang nghĩ ngợi về Kiyo thì đột nhiên tôi nghe thấy tiếng của chừng ba mươi đến bốn mươi cặp chân giẫm rầm rập lên sàn gỗ ngay phía trên đầu tôi, mạnh tới nỗi trần nhà dường như sắp sập đến nơi. Sau đó chúng hét lên bằng cái thứ âm thanh cũng ồm ồm không kém gì tiếng giậm chân ấy. Tôi lại nhảy ra khỏi giường xem có chuyện gì và nhanh chóng hiểu ra đó là do bọn học trò cố tình tìm cách trả đũa... “Được lắm!” - Tôi nghĩ - “Cho tới khi nào các trò còn chưa thừa nhận lỗi làm của mình thì đối với tôi các trò vẫn đáng bị kết tội”. Nhất định các trò phải nhận thức được làm như thế là sai quấy đến mức nào. Đáng lý các trò nên quay về giường ngủ, suy nghĩ thật kỹ, và khi biết hối hận về mọi việc thì đến xin lỗi tôi vào ngày mai. Còn nếu các trò không thể làm được như vậy thì ít nhất cũng tự cảm thấy xấu hổ mà im lặng đi ngủ. Tại sao các trò còn tiếp tục quấy phá thêm? Đây là ký túc xá hay là cái chuồng lợn? Tốt nhất là nên dẹp cái trò điên khùng này đi. Cứ chờ đây...

Tôi cứ mặc nguyên đồ ngủ mà vọt ra khỏi phòng, tiến về phía cầu thang để lên lầu hai. Và trước sự ngạc nhiên của tôi, những tiếng hét chói tai ấy đột ngột tắt lịm như thể chúng chưa từng tồn tại vậy, chỉ còn lại tiếng bước chân chạy thành thịch. Quái lạ! Xung quanh tối mịt vì đèn đóm đã tắt hết, chẳng trông rõ được cái gì, tuy thế tôi vẫn có cảm giác bọn chúng đang lẩn lút đâu đây. Nhưng suốt cả dãy hành lang của ký túc xá tịnh không một bóng người, thậm chí đến cả một con chuột cũng không, chỉ có mảng ánh trăng chiếu sáng ở đầu bên kia mà thôi. Việc này thật kỳ quặc, giống như hồi xưa

tôi hay nằm mơ rồi bỗng giật nảy mình bật dậy và làm nhảm đủ thứ chuyện vô nghĩa. Tôi bị cười nhạo không biết bao nhiêu lần bởi cái tật đó. Có lần, vào năm tôi mười sáu, mười bảy tuổi gì đấy, tôi nằm mơ thấy mình bắt được một viên kim cương, thế là tôi bay ra khỏi giường, túm lấy anh tôi đang ngủ bên cạnh hỏi kim cương của tôi đâu. Cả nhà được một trận cười vỡ bụng kéo dài suốt ba ngày liền - một điều rất hiếm khi xảy ra. Có lẽ đây cũng là mơ chẳng. Nhưng rõ ràng những tiếng ồn tôi nghe thấy là rất thật mà...

Trong lúc tôi đang đứng suy nghĩ thì hàng loạt tiếng hét: “Một, hai, ba... yayaya!” vang lên, phá tan sự yên lặng. Chúng vọng ra từ phía cuối dãy hành lang nơi ánh trăng đang rọi xuống. Tiếp theo đó là tiếng giẫm chân nhịp nhàng trên sàn gỗ, hết như âm thanh tôi đã nghe khi nãy. Vậy đâu phải tôi nằm mơ.

- Im lặng, bây giờ đã nửa đêm rồi đấy!

Tôi quát to, át cả tiếng giẫm chân và bắt đầu phóng về phía cuối hành lang. Xung quanh tối như hũ nút nên tôi chỉ còn cách nhắm phía có ánh trăng để tìm kiếm căn nguyên của sự huyền ảo này, nhưng chưa được mấy bước chân tôi đã va phải cái gì đấy rất rắn nằm ngay giữa đường và ngã oạch xuống trước khi chưa kịp la lên một tiếng “Ồi!”. Một lũ khốn kiếp! Tôi vừa rửa thềm vừa gượng đứng dậy, nhưng có cố thế nào thì tôi cũng không thể chạy được; cái chân bị đau không tuân theo sự điều khiển của tôi. Điên tiết, tôi nhất định đi tiếp mặc dù chỉ bước khập khiễng bằng một chân còn lại. Một lần nữa mọi thứ âm thanh chợt biến mất, khung cảnh lặng như tờ. Người ta có tệ hại đến đâu thì cũng không đến nỗi hèn mọn như cái bọn này. Chúng nó giống lợn hơn giống người mà. Được! Nếu chúng đã muốn vậy, tôi thề sẽ không bỏ cuộc cho đến khi tóm được chúng và buộc chúng phải xin lỗi dù mất bao nhiêu thời gian đi nữa. Bằng tất cả quyết tâm, tôi ra sức đẩy một cánh cửa để kiểm tra bên trong căn phòng nhưng nó không hề nhúc nhích. Chẳng biết chúng đã khóa cửa hay chặn lại bằng bàn ghế hay cái quái gì mà tôi cố gắng bao nhiêu cũng không mở được. Tôi bèn chuyển

sang xô thật mạnh vào cánh cửa đối diện, nó hoàn toàn bất động y như cái trước. Trong lúc tôi tìm mọi cách để lọt vào phòng và bắt lấy một đứa thì những tiếng hét đầy vẻ chế nhạo, tiếng giậm chân theo nhịp điệu kia vẫn cứ vang dội từng chập ở đầu hành lang bên kia.

Cuối cùng tôi cũng phát hiện ra chân tướng của sự việc: bọn quý nhỏ này có tình sắp đặt để giăng bẫy tôi từ cả hai đầu của khu ký túc xá. Còn tôi đã làm gì? Tôi phải thừa nhận là mình can đảm nhưng không hề có chút đầu óc. Khi tôi bắt đầu dính vào cái trò ngốc nghếch này thì xem như tôi đã hoàn toàn thua cuộc. Nhưng dù có như thế thật, tôi cũng sẽ không tha thứ cho mình nếu chấp nhận làm kẻ thất bại. Đầu hàng lúc này quả là một sự nhục nhã, và lại càng đáng khinh miệt hơn nếu tôi để cho chúng có cơ hội bêu riếu người Tokyo chỉ là những kẻ hèn nhát. Làm sao tôi ngừng đầu lên được khi người ta biết rằng tôi đã để cho lũ oắt con hí mũi chưa sạch chơi khăm trong lúc trực đêm mà chỉ biết lầm lũi trở về phòng vì không thể trị cho chúng một trận. Tuy tôi có sai lầm thế nào đi nữa thì tổ tiên tôi cũng là người hầu cận của Shogun - người chiến binh oai hùng của đế chế Seiwa và là hậu duệ của Minamoto vĩ đại thuộc dòng họ Mitsunaka. Tôi không thuộc tầng lớp nông dân như chúng, đó là điều chắc chắn. Phải chi tôi có thể nghĩ ra được một cái gì nhỉ! Phải chi tôi có cách thoát ra khỏi mớ hổ lốn này! Bằng bất cứ giá nào tôi cũng quyết không bỏ cuộc. Dù vậy, thực tế là tôi vẫn chưa tìm được cách giải quyết nào cả. Nhưng sau tất cả mọi chuyện, nếu tôi không thể chiến thắng một cách vẻ vang thì còn nói để làm gì?

Chính vì thế tôi đã quyết định nếu không chiến thắng trong hôm nay tôi sẽ chiến thắng vào ngày mai; nếu tôi không thể chiến thắng vào ngày mai thì tôi sẽ chiến thắng vào ngày kia. Còn nếu tôi không thắng được vào ngày kia tôi nhất định ở lì chỗ này cho đến khi thắng được bọn chúng mới thôi. Tôi ngồi bệt xuống giữa hành lang, sẵn sàng chờ cho tới sáng. Lũ muỗi được dịp bầu quanh, vo ve ong cả tai nhưng tôi chẳng để ý. Tôi sờ thử vết thương ở chân xem thế nào thì thấy nóng và ướt, chắc là máu. Mặc kệ, nó muốn chảy máu cứ để nó chảy. Cuối cùng cơn mệt mỏi cũng thấm dần vào cơ thể và tôi ngủ thiếp đi. Chợt một tiếng động làm tôi thức giấc, tôi vừa lau bầu chửi rửa



vừa cố lấy lại sự tỉnh táo. Cánh cửa bên phải hé mở và hai thằng con trai đang đứng trước mặt tôi. Ngay khi nhận ra điều đó, tôi lập tức nắm lấy chân của đứa gần nhất kéo mạnh làm nó ngã ngửa ra sàn. Cho trò biết tay nhé! Rồi tôi lao vào đứa còn lại đang đứng ngơ ngác vì kinh ngạc và tóm lấy vai nó lắc dữ dội. Nó choáng váng đến mức chỉ còn biết đứng như trời trồng, chớp mắt lia lịa. Tôi ra lệnh: “Cả hai trò, đi theo tôi!”. Tôi áp tải chúng trở về phòng mình. Hai thằng ngoan ngoãn bước theo tôi cứ như chúng là những đứa trẻ yếu đuối bị tôi quản thúc vậy. Lúc này trời đã hừng sáng.

Vừa trở vào phòng trực đêm là tôi liền bắt tay vào cuộc thẩm vấn, nhưng mọi cố gắng của tôi đều vô ích trước những con lợn này. Cái câu duy nhất mà tôi nhận được chỉ là “Em không biết”. Chúng không hề thú nhận bất cứ điều gì. lát sau những học sinh còn lại cũng xuống cầu thang và tụ tập trước phòng tôi. Tất cả bọn chúng trông có vẻ hết sức buồn ngủ với đôi mắt sưng húp. Thật là kém cỏi! Làm sao chúng có thể tự xem mình là nam nhi khi mới chỉ thức có một đêm mà đã vác cái bộ mặt tiêu tụy như thế? Tôi bảo bọn chúng đi rửa mặt đi rồi nói chuyện, nhưng không đứa nào rời khỏi đó.

Sau khi tôi mất gần cả giờ đồng hồ đi đi lại lại với năm mươi đứa như thế mà việc điều tra chẳng tiến triển đến đâu thì bất thành linh lão Lừng xuất hiện. Sau này tôi mới biết là do tay bảo vệ đã chạy đến nhà lão báo cáo rằng ở trường đang diễn ra một cuộc bạo động. Vì một chuyện nhỏ mà phải tìm đến cả hiệu trưởng thì đủ thấy tay bảo vệ này nhát gan tới mức nào. Thế nên suốt cả đời lão chỉ làm bảo vệ thôi cũng không có gì là lạ!

Tôi kể lại với lão Lừng tất cả sự việc đồng thời lão ta cũng nghe vài điều từ bọn học trò. Sau đó lão tuyên bố lão sẽ đưa ra vài biện pháp xử lý thích hợp sau nhưng hiện tại thì chúng vẫn cứ đi học bình thường, rồi lão hỏi thúc chúng đi rửa mặt và ăn sáng nhanh lên kéo trễ. Như thế thật quá dễ dàng cho chúng. Nếu là tôi thì tôi đã đuổi cổ bọn chúng ngay lập tức. Việc gì mà không đem giáo viên trực đêm ra tiêu khiển khi chúng biết rõ rằng những trò quái quỷ của chúng sẽ được làm ngơ hết. Xong chuyện với bọn học trò,

lão Lững quay sang tôi ra vẻ ân cần bảo chắc là tôi đã kiệt sức vì căng thẳng, tôi cứ nghỉ dạy một hôm đi cũng được, nhưng tôi từ chối:

- Không, tôi chẳng căng thẳng gì đâu. Những chuyện này mà có xảy ra hàng đêm thì tôi thấy cũng bình thường thôi. Hôm nay tôi vẫn lên lớp. Nếu chỉ vì mất ngủ có một đêm mà tôi nghỉ dạy thì tôi sẽ hoàn lại phần lương đấy cho nhà trường.

Ngài hiệu trưởng đưa mắt nhìn tôi một cách khó hiểu rồi nói:

- Nhưng mặt cậu trông sung húp thế kia.

Thật vậy, tôi cảm thấy mặt mình rất nặng, lại thêm tê ngứa nữa chứ, chắc là do lúc tối bị muỗi đốt nhiều quá, nhưng tôi vẫn cố cãi:

- Cho dù mặt tôi có sung thì mồm tôi vẫn giảng bài được, không sao cả đâu.

- Kiên cường nhỉ! - Lão nói trong tiếng cười to, nghe có vẻ mỉa mai hơn là khen ngợi

## CHƯƠNG 5

- Này cậu, đi câu cá nhé! - Áo Đỏ rủ tôi. Giọng hắn ta êm ái đến mức khiến tôi cảm thấy ớn lạnh, chả phân biệt nổi đó là giọng nam hay nữ.

Nếu là đàn ông thì phải nói đúng theo cách của đàn ông - đặc biệt là khi người ta đã tốt nghiệp đại học. Điển hình là tôi đây chẳng hạn - chỉ tốt nghiệp Viện Khoa học Vật lý thôi - mà còn có được cái giọng đàn ông hoàng thế này. Tóm lại giọng nói của Áo Đỏ quả là một sự thất bại đối với một gã nam nhi có bằng tốt nghiệp đại học như hắn.

- À... cũng được! - Tôi trả lời không mấy hứng thú, hắn liền hỏi tôi một câu khó nghe là trước giờ tôi có đi câu cá lần nào chưa. Đành rằng đúng là tôi ít khi đi câu thật, nhưng lúc nhỏ tôi đã từng câu được ba con cá chép bạc trong ao cá ở Komume; ngoài ra tôi còn câu được cả một con cá chép dài hai tấc trong hội chợ Bishamon ở Kagurazaka, nhưng lúc kéo lên tôi đã làm nó rơi tồm xuống nước trở lại - cứ mỗi khi nhớ đến việc đấy là tôi đều thấy tiếc. Nghe tôi kể như thế, Áo Đỏ chìa cằm ra cười bằng cái kiểu cười giống phụ nữ của hắn mặc dù tôi thấy chả có gì đáng cười.

- À, vậy ra cậu chưa từng thưởng thức thú vui câu cá thư giãn nhỉ? Nếu cậu thích, tôi sẽ hướng dẫn cậu tận tình.

Giọng điệu của hắn ngạo mạn quá. Ai cần hắn dạy dỗ chứ. Theo tôi thì câu cá hay săn bắt đều rất độc ác. Nếu không độc ác sao họ có thể vui thích với việc giết chóc đó. Ai mà không biết chim muông, tôm cá dĩ nhiên thích được sống hơn là bị giết rồi. Nếu người ta đi câu, đi săn bắt để kiếm sống thì không nói làm gì, nhưng nếu họ chẳng hề thiếu thốn và chỉ vì không ngủ được nên ra ngoài giết vài sinh vật thì mọi việc lại khác. Những suy nghĩ này cứ tuôn ra trong đầu tôi, nhưng tôi không có khả năng diễn đạt chúng

như một cử nhân nên thay vì tranh luận với Áo Đỏ tôi chỉ im lặng. Thấy vậy, hãn tưởng đã lôi kéo được tôi, liền ghé sát vào tôi và bảo:

- Vậy chúng ta bắt đầu luôn nhé, hôm nay được không, cậu có thời gian không? Có cậu đi cùng, tôi và Yoshikawa vui lắm đây.

Yoshikawa là tay giáo viên dạy vẽ mà tôi đã đặt biệt danh cho là Nịnh Hót đấy. Chẳng biết vì cái quái gì mà hãn luôn dính chặt vào Áo Đỏ, bất cứ nơi nào gã kia xuất hiện là y như rằng có hãn quần quanh như hình với bóng. Hãn giống người hầu của Áo Đỏ hơn là đồng nghiệp. Tôi biết ở đâu có Áo Đỏ thì ở đó có Nịnh Hót nên tôi cũng không lấy làm ngạc nhiên khi họ đi câu cùng nhau, nhưng sao họ lại rủ một người khó gần như tôi theo nhỉ? Tôi đoán chắc họ muốn chúng tôi với tôi rằng họ cũng biết thưởng thức những trò giải trí tao nhã. Làm như tôi là người dễ bị lèo lắm vậy! Họ không biết ngay cả khi họ có câu được cá ngừ đi nữa thì tôi cũng chẳng xem việc đó ra cái thái gì à? Vì vậy, dù có phải là người mới tập câu hay không tôi vẫn hơn bọn chúng nhiều, nhất định tôi sẽ bắt được thứ gì đó ra trò. Thêm nữa, tôi hiểu quá rõ nếu tôi từ chối, chắc chắn Áo Đỏ sẽ nghĩ tôi không biết câu chứ chẳng đời nào lại tin là do tôi không thích. Cuối cùng, tôi nhận lời hãn. Dạy xong, tôi về nhà chuẩn bị sẵn mọi thứ rồi đến chỗ hẹn, từ đó chúng tôi đi thẳng ra bến. Ở đây chỉ có người lái thuyền và chiếc thuyền vừa dài vừa hẹp - khác xa các loại tàu thuyền tôi từng thấy ở Tokyo. Chẳng thấy cái cần câu nào, sao mà câu được chứ, tôi bèn quay sang hỏi Nịnh Hót. Hãn vừa búng búng cằm vừa giải thích với tôi như thể hãn là một chuyên gia rằng câu xa bờ thì không dùng đến cần câu mà chỉ dùng dây. Có lẽ càng nói tiếp tôi sẽ càng bị hãn lên mặt, tốt hơn hết là không nói thêm nữa vậy.

Người lái thuyền cũng cố khua mái chèo thật nhẹ nhàng, chậm rãi theo nhịp điệu, nhưng chẳng có tí gì là chuyên nghiệp. Khi quay nhìn vào bờ, tôi thấy chúng tôi đã đi được khá xa, mọi thứ trong tầm mắt cứ nhỏ dần. Tôi nhận ra cái dáng thanh mảnh của ngôi chùa Kohaku in trên nền trời như một chóp núi nhọn mọc lên giữa rừng cây rậm rạp, còn ở phía ngoài khơi kia là hòn đảo Xanh bành bồng giữa mênh mông sóng nước. Tôi nghe nói đảo này

không có người sinh sống. Đến gần quan sát sẽ thấy ở đây chỉ toàn là cây thông và đá, bảo sao người ta sống được. Áo Đỏ ngắm nghía hồi lâu rồi buông lời khen ngợi phong cảnh rất đẹp, lập tức Ninh Hót cũng tán thành rằng mọi thứ thật hùng vĩ, tráng lệ. Chẳng biết nó tuyệt vời tới mức nào, riêng tôi cảm thấy không khí quả là dễ chịu thật. Đứng trước một vùng trời nước bao la khoáng đạt cùng những cơn gió biển trong lành vi vút thổi bao giờ cũng khiến người ta thoải mái. Tôi bắt đầu say sưa thưởng ngoạn thiên nhiên quanh mình.

- Nhìn cây thông kia kìa, cái cây thân thẳng đứng, tán thì xòe rộng như cái ô đấy. Nó hệt như trong tranh của Turner<sup>[3]</sup>. - Áo Đỏ bình luận.

- Đúng, đúng vậy, trông rất giống tác phẩm của Turner, cả những đường uốn lượn tao nhã nữa này. Chắc chắn đây là một bức tranh của Turner rồi. - Ninh Hót liền thoáng tuôn ra tràng như thế, trông hết sức hài lòng với chính mình. Tôi không biết Turner là cái quái gì và nghĩ chắc cũng chẳng đáng quan tâm nên không hỏi thử xem mà chỉ tiếp tục im lặng.

Thuyền đi vào vùng biển phía bên trái của hòn đảo. Nơi đây sóng rất lặng, mặt nước yên ả đến mức người ta quên rằng mình đang ở ngoài khơi. Nhờ Áo Đỏ mà tôi có dịp tận hưởng những giây phút thư giãn thú vị. Tôi nghĩ là chúng tôi sẽ lên đảo, nhưng khi tôi hỏi có trèo lên một trong những hòn đá được không thì Áo Đỏ bảo được chứ, tuy nhiên không nên câu quá gần bờ. Tôi lại im lặng. Bất chợt Ninh Hót nhảy vào hỏi một câu cực kỳ vớ vẩn:

- Thưa anh, từ nay chúng ta sẽ gọi nơi này là đảo Turner được không ạ?

Áo Đỏ cho đó là một ý kiến hay ho, còn tôi lại nghĩ hẳn nên trừ phần tôi trong cụm từ “chúng ta” ra nhé vì đối với tôi cái tên đảo Xanh là đủ rồi. Ninh Hót lại tiếp tục huyên thuyên nếu có thể treo thêm tuyệt phẩm “Madonna” của danh họa Raphael<sup>[4]</sup> lên hòn đá kia thì toàn bộ khung cảnh sẽ là một bức tranh hoàn hảo nhất. Nghe thế Áo Đỏ liền bảo:

- Đừng nói về Madonna!

Rồi hắn cất lên giọng cười êm ái đến ớn lạnh của mình. Rõ ràng trông hắn không được thoải mái lắm. Nịnh Hót vội trấn an rằng xung quanh đây không ai có thể nghe thấy cả, nhưng bất chợt hắn liếc nhìn về phía tôi và nhanh chóng hạ ánh mắt xuống kèm theo một nụ cười ngu ngốc. Tôi thấy hơi bực. Cho dù đó là Madonna, hay prima donna, hay cái gì na đi nữa thì cũng chả ảnh hưởng đến tôi, vì vậy bất kể họ có muốn mang gì lên đảo này tôi đều không quan tâm. Thế nhưng, cái cách hắn nói những điều mà người khác không biết rồi cố ý chứng tỏ cho dù họ có nghe lỏm hết mọi chuyện cũng chẳng sao bởi vì họ không hiểu gì cả thật là khiếm nhã. Hơn nữa, hắn lại luôn miệng khoe khoang ta đây là dân Tokyo chính gốc đây! Tôi đoán có lẽ Madonna là một geisha nào đó mà Áo Đỏ quen biết. Nếu hắn muốn à geisha hắn yêu thích đứng dưới gốc một cây thông trên hoang đảo này để hắn chiêm ngưỡng, tôi thấy chuyện đó rất bình thường. Thậm chí Nịnh Hót có muốn họa chân dung cô ta bằng tranh sơn dầu và đem trưng bày trong cuộc triển lãm thì hắn cứ việc làm.

Người lái thuyền báo là chúng tôi đang ở vị trí tốt nhất rồi thả neo. Áo Đỏ hỏi mực nước sâu bao nhiêu thì ông ta đáp khoảng mười một mét. Áo Đỏ nói ở độ sâu đó thì khó thăm dò xem mình có thể câu được con cá tráp nào không và quăng dây xuống nước. Vậy ra quý ngài ấy đang săn tìm một con cá tráp, đúng không nhỉ? Thật dũng cảm! Nịnh Hót liền tăng tốc vớt với một chuyên gia câu cá như Áo Đỏ thì chắc chắn sẽ câu được cá tráp chứ, nhất là khi biển lặng sóng thế này. Vừa nói những lời xu nịnh đó, hắn vừa ném dây câu. Tôi ngạc nhiên khi nhận thấy ở đầu mỗi dây câu chỉ cột chì mà không có phao. Câu cá mà không có phao chẳng khác nào đo nhiệt độ cơ thể mà không có nhiệt kế. Tôi chưa hiểu ra sao thì Áo Đỏ đã giục:

- Nào, bắt đầu đi chứ. Cậu có dây câu không?

Khi nghe tôi trả lời tôi có rất nhiều dây nhưng không có phao, hắn bảo chỉ

những tay nghiệp dư mới dùng phao mà thôi. Hấn giải thích thêm:

- Khi dây câu chạm đáy, cậu hãy giữ nó sát mạn thuyền bằng ngón trỏ rồi chờ một cái giật mạnh, như thế này này, xem nào, có một con rồi này!

Áo Đỏ vội vàng cuốn dây câu lên giống như chắc chắn đã bắt được một con cá vậy, nhưng cuối cùng chỉ thấy cái lưỡi câu trơ ra còn môi câu thì biến mất tăm rồi. Đáng đời hấn!

Nịnh Hót lại lên tiếng:

- Cũng đâu có tệ nhì! Chắc con cá to lắm đấy. Nếu nó có thể thoát khỏi tay một chuyên gia như anh thì hôm nay tất cả chúng ta phải cẩn thận. Mà để vượt con cá vẫn còn tốt hơn là chỉ ngồi đó nhìn chăm chăm vào cái phao như những tay mới tập tành đi câu. Tại sao à? Bởi vì những người có thể đi xe đạp không cần đến phanh đều rất cừ.

Nghe Nịnh Hót tuôn ra một tràng những lời nhảm nhí, tôi ngứa ngáy muốn đánh cho hấn một trận. Tôi cũng là đàn ông đấy, và dĩ nhiên không phải tên hiệu phó kia đã thuê hết vùng biển này cho riêng mình đâu - nó là của tất cả chúng tôi! Tin chắc sẽ có một con cá ngừ sặc sỡ cắn câu, tôi bèn ném dây xuống một cách mạnh mẽ làm tóa cả nước rồi lười nhác đưa nó bằng đầu ngón tay.

Lát sau, tôi cảm thấy có cái gì đó đang kéo dây câu nên nghĩ chắc đấy là một con cá. Nó có thể kéo mạnh như thế hấn nhiên phải là một sinh vật sống. Xem nào! Tôi lập tức giật dây lên. Nịnh Hót cất giọng chế giễu:

- Ô, cậu câu được thứ gì à? Những người mới bắt đầu thường gặp may như vậy.

Khi dây câu chỉ còn cách mặt nước khoảng một mét, tôi cúi nhìn thật kỹ thì thấy đó là một con cá có nhiều sọc vằn giống như cá vàng đang bơi vòng



quanh từ bên này sang bên nọ. Đến giây phút thú vị rồi đây! Trong lúc tôi kéo nó khỏi mặt nước, nó cố quẫy đập làm mặt tôi ướt đầm đìa. Cuối cùng tôi cũng tóm được nó và tìm cách gỡ lưỡi câu trong miệng nó ra, nhưng đúng là không dễ dàng chút nào. Tôi có cảm giác cả bàn tay nhầy nhụa đầy nhớt - kinh quá đi mất! Tôi đành bỏ cuộc, ném cả con cá lẫn dây câu xuống đáy thuyền. Nó gần như chết ngay lập tức. Áo Đỏ và Nịnh Hót nhìn tôi kinh ngạc. Tôi kỳ cọ tay mình bằng nước biển rồi ngửi thử, chúng vẫn còn mùi tanh. Tôi đã được một bài học: cho dù có câu được con gì thì tôi cũng không muốn chạm đến nó, và có lẽ nó cũng chẳng muốn sờ tới. Tôi bèn cuộn dây câu lại cất đi ngay.

Nịnh Hót nhận xét một câu mát mẻ bằng cái giọng láu cá:

- Ô! Xem như cậu đã ghi được điểm đầu tiên rồi đấy, nhưng nó chỉ là một con Goruki thôi.

Áo Đỏ nhân dịp đó nói đùa:

- Goruki à? Nghe cứ như cậu ấy đã câu được một nhà văn người Nga nhỉ!

- Vâng, vâng, đúng đấy ạ! Gorky, một nhà văn lớn của nước Nga. Thật tuyệt! - Nịnh Hót phụ họa thêm vào.

Được thôi! Vậy thì Goruki là nhà văn người Nga, Maruki là một tiệm chụp ảnh ở Tokyo còn chìa khóa là để mở cửa. Áo Đỏ có một sở thích đáng ghét là dù đang nói chuyện với bất kỳ ai hấn cũng dẫn vào những cái tên nước ngoài để lòn thiên hạ, nhưng thực ra hấn nói chỉ giống như phát âm bảng chữ cái tiếng nước ngoài ấy. Mỗi người đều có kiến thức trong những lĩnh vực riêng của mình, tôi là giáo viên toán thì sao phân biệt được Gorky với Porky chứ. Tốt hơn hết là hấn nên dẹp bỏ thói quen này, hoặc nếu hấn muốn văng ra cái đồng tên nước ngoài ấy thì hãy nói về những vấn đề mà đến tôi cũng biết, như tiểu sử của Benjamin Franklin chẳng hạn. Thỉnh thoảng, hấn ta còn mang cả quyển tạp chí bìa đỏ có tên gọi là "*Văn chương hoàng gia*"

vào trường rồi đọc say mê, tưởng chừng nó là thứ quan trọng nhất trên đời. Khi tôi hỏi Nhím chuyện đó, hẳn bảo quyển tạp chí là nguồn gốc của những cái tên nước ngoài mà Áo Đỏ kiếm được. Tôi không thể ngờ rằng nó chính là kẻ giúp sức cho trò điên rồ của Áo Đỏ.

Áo Đỏ và Ninh Hót vẫn kiên nhẫn ngồi câu, trong vòng gần một giờ họ bắt được khoảng chừng mười lăm, mười sáu con cá. Thật buồn cười khi tất cả bọn chúng chỉ toàn là Goruki, không có bóng dáng của một con cá tráp nào. Áo Đỏ chọt nói với Ninh Hót:

- Hôm nay quả là một ngày may mắn cho nền văn học Nga.

Ninh Hót thì cứ nhất nhất bảo nếu một chuyên gia như Áo Đỏ chỉ câu được Goruki thì hẳn chẳng hy vọng gì có thể câu được loại nào khác.

Theo lời ông lái thuyền thì mấy con cá này chỉ toàn là xương, mùi vị rất tẻ, không phải để ăn mà chỉ nên dùng làm phân bón thôi. Vậy là Áo Đỏ và Ninh Hót đã tốn công tốn sức đi câu cá để làm phân bón, thật thảm hại! Với tôi, câu được một con xem như đã quá đủ, thế nên sau đó tôi chỉ nằm dài trên thuyền ngắm trời mây. Đây là thú thư giãn tao nhã hơn câu cá nhiều.

Sau một lúc ngồi câu cả hai bắt đầu thì thầm to nhỏ với nhau về điều gì đó. Tôi không thể nghe rõ lắm và cũng chẳng muốn nghe. Khi nằm ngắm bầu trời trong xanh bao la tôi nghĩ đến Kiyō. Tôi ước gì mình có đủ tiền đưa bà đến đây để cùng chiêm ngưỡng cảnh đẹp nơi này thì hay quá. Phải ở cùng hạng người như Ninh Hót, tôi cảm thấy cho dù cảnh vật tuyệt vời đến mấy cũng chả có gì thú vị. Tuy Kiyō chỉ là một bà lão già nua nhưng tôi sẽ không bao giờ cảm thấy xấu hổ khi dẫn bà theo cùng đến bất cứ nơi đâu. Ngược lại, Ninh Hót là cái loại chẳng đáng đồng hành dù ta ở nơi nào: tàu hỏa, thuyền bè hay thậm chí là trên ngọn của tòa tháp mười hai tầng trong công viên Asakura thuộc vùng ngoại ô của Tokyo. Tôi chắc chắn nếu có sự hoán đổi vị trí giữa tôi và Áo Đỏ thì tôi sẽ được Ninh Hót tâng bốc và tán dương mọi lúc mọi nơi, còn Áo Đỏ sẽ luôn bị chê cười, chế giễu. Người ta

thường nói dân Tokyo sống hai mặt, giờ tôi đã hiểu tại sao: khi có một người như Nịnh Hót luôn lợi dụng mọi cơ hội để khoe khoang khắp thị trấn rằng mình thật sự là dân Tokyo gốc, lẽ dĩ nhiên những kẻ quê mùa ở đây phải nghĩ “hai mặt” nghĩa là người Tokyo và ngược lại.

Đang suy ngẫm như thế thì chợt tôi nghe hai gã ấy cười khúc khích. Xen giữa những tiếng cười họ nói với nhau điều gì đó, chỉ lọt vào tai tôi câu được câu không, nào là “Gì cơ? Có phải ý cậu là...”, “Thật kinh khủng... hoàn toàn không biết gì... thật là mất mặt...”, rồi thì “Sao có thể chứ?...”, “Vâng, châu châu... sự thật đấy a...”.

Tôi không quan tâm lắm đến câu chuyện của họ, nhưng chữ “châu châu” phát ra từ miệng Nịnh Hót đã thu hút sự chú ý của tôi. Chẳng biết vì sao hẳn lại đặc biệt nhấn mạnh chữ ấy, dường như có ý muốn để tôi nghe được thật rõ ràng vậy, rồi sau đó liền hạ thấp giọng một cách cố tình. Tôi vẫn nằm đây và tiếp tục lắng nghe những câu đại loại như: “Lại là Hotta à...”, “Uhm, có lẽ thế...”, “Tempura... Hahaha...”, “... bị xúi giục...”, “... và bánh bao nữa, cũng thế à?...”

Tất cả điều tôi nghe được chỉ là những câu rời rạc như thế, nhưng dựa vào mấy từ “châu châu”, “tempura”, “bánh bao”, tôi đoán họ đang lén lút nói về tôi. Nếu họ muốn trò chuyện, họ cứ nói theo cách bình thường, còn khi cần thảo luận một vấn đề bí mật nào đó thì họ không nên rủ tôi đi cùng.

Thật là một cặp bài trùng đáng tởm! Cho dù châu châu, châu chuộc hay bất kỳ cái loại nào đi nữa, đây cũng hoàn toàn không phải là tội lỗi gì của tôi cả. Hiệu trưởng Lừng đã hứa lão ta sẽ đích thân xử lý việc này, vì vậy từ nay xem như tôi đứng ngoài cuộc. Gã Nịnh Hót kia, hẳn nghĩ hẳn là ai mà dám ba hoa những lời bình luận không cần thiết như thế? Hẳn chỉ nên ngậm mớ cọ của mình và đừng dính mũi vào chuyện người khác. Vấn đề của tôi, sớm muộn tôi cũng sẽ tự giải quyết nên tôi không quan tâm họ nói sao về mình. Chỉ có điều những câu như: “Lại Hotta nữa à”, “bị xúi giục” khiến tôi rất băn khoăn. Chẳng lẽ họ cho rằng Nhím đã xúi giục tôi chuyện bé xé ra to?

Hay Nhím là người xui lũ học trò theo dõi tôi? Tôi không thể hiểu chính xác họ đang nói gì nữa. Khi tôi dăm dăm ngó lên bầu trời thì ánh nắng cứ nhạt dần và từng cơn gió lạnh bắt đầu nhẹ nhàng thổi. Những đám mây mỏng manh tựa làn khói tỏa ra từ nén hương chậm chậm bay lên đến những tầng cao hơn rồi ngưng tụ thành một màn sương mù.

- Sao, chúng ta về được chưa nhỉ?

Áo Đỏ nói như vừa chợt nghĩ ra điều gì đó. Nịnh Hót đồng ý ngay đây là thời điểm thích hợp nhất để trở về và hỏi Áo Đỏ có dự định hẹn hò với Mademoiselle<sup>[5]</sup> Madonna tối nay không. Đang ngả người tựa vào mạn thuyền, Áo Đỏ khẽ vươn mình lên một tí, trả lời:

- Đừng nói những điều ngốc nghếch đó, có thể gặp rắc rối đây.

- Hi hi, không sao đâu ạ, nó có nghe thì... - Nịnh Hót đáp lại.

Lúc hấn vội ngó về phía tôi, tôi đã trừng mắt lên như hai cái bát ô tô ném thẳng vào mặt hấn một ánh nhìn giận dữ.

- Ô... ờ... tôi nói linh tinh quá!

Nịnh Hót lẩm bẩm rồi ngó nghiêng quanh quất khắp nơi, giả vờ không trông thấy ánh mắt của tôi, gãi gãi đầu sau đó lại lắc lư đầu liên tục trông thật bực mình. Đúng là đồ miệng hùm gan sứa!

Người lái thuyền đưa chúng tôi trở vào bờ. Áo Đỏ nhận xét dường như tôi không thích câu cá cho lắm thì tôi trả lời đúng vậy, tôi thích nằm ngắm nhìn bầu trời hơn. Tôi ném tàn thuốc qua mạn thuyền, nó chạm vào mặt nước nghe xèo một tiếng rồi liên tục dập dờn theo nhịp mái chèo của ông lái thuyền. Đột ngột Áo Đỏ thay đổi chủ đề hoàn toàn:

- Bọn học trò rất vui vì sự xuất hiện của cậu ở đây. Chúng tôi tin là cậu sẽ nỗ lực hết mình.

- Chúng có vẻ không hoan nghênh tôi.

- Ồ, không không. Không phải tôi nói thế để an ủi cậu đâu. Bọn trẻ thật sự vui lắm đấy, phải không Yoshikawa?

- Vâng ạ! Hơn cả vui mừng ấy chứ, chúng cứ như phát cuồng. - Nịnh Hót trả lời kèm theo nụ cười đầy ẩn ý. Thật lạ là cứ mỗi câu hấn nói ra đều khiến tôi nổi điên lên cả.

- Tuy nhiên, nếu không cẩn thận có thể cậu sẽ gặp phải những chuyện rắc rối đấy. - Áo Đỏ thêm vào.

- Tôi biết chứ. Cho dù chuyện gì xảy ra tôi cũng đã chuẩn bị sẵn sàng rồi.

Đúng là tôi đã quyết tâm nếu không nhận được lời xin lỗi của tất cả học sinh trong khu nội trú thì tôi sẽ nghỉ việc.

- Nếu cậu đã nghĩ thế thì tôi không còn gì để nói thêm. Nhưng với cương vị là hiệu phó, tôi nói với cậu tất cả những điều này chỉ vì tôi muốn tốt cho cậu và hy vọng cậu không mắc sai lầm.

- Đúng vậy, - Nịnh Hót hòa theo, - hiệu phó hoàn toàn đứng về phía cậu. Hơn nữa tôi và cậu đều là người Tokyo nên tôi hy vọng rằng chúng ta sẽ có được tình cảm thân thiết lâu bền. Tôi đang làm hết khả năng của mình để âm thầm che chở cho cậu, cậu biết chứ?

Lời lẽ của Nịnh Hót như chứng tỏ hấn là một người tốt lắm vậy, nhưng tôi thà treo cổ còn hơn được hấn che chở.

- Quả thật bọn học trò rất vui vì cậu đã đến đây, tuy nhiên có nhiều quan điểm, tình huống cậu cần xem xét cẩn trọng. Tôi biết có đôi lúc cậu cảm thấy thất vọng, nhưng tôi mong cậu có thể mỉm cười mạnh mẽ và vững vàng chống chọi lại điều đó. Riêng tôi, tôi sẽ chẳng bao giờ gây tổn thương cho cậu.

- Nhiều quan điểm khác nhau à? Nghĩa là sao?

- À, chuyện này khá phức tạp, nhưng dần dần cậu sẽ tự nhận ra thôi, không cần tôi giải thích thì mọi việc cũng sẽ trở nên rõ ràng khi nó xảy đến, đúng không Yoshikawa?

- Đúng, đúng thế. Nó rất phức tạp, cậu không thể hiểu được chỉ trong vòng một đêm đâu. Từ từ cậu sẽ tự hiểu rõ thôi. Không cần tôi giải thích thì mọi việc sẽ rõ ràng khi xảy ra trên thực tế.

Những lời này hoàn toàn giống y như Áo Đỏ đã nói.

- Nếu nó phiền phức đến vậy thì tôi cũng không muốn nghe, nhưng vì ông đã nhắc tới nên tôi nghĩ mình cần hỏi cho rõ.

- Ô, đúng vậy! Tôi đã đưa ra vấn đề này trước mà không chỉ rõ thêm đôi chút thì hơi thiếu trách nhiệm nhỉ. Được rồi, tôi nói thế này nhé: Xin lỗi cậu nhưng chúng ta phải nhìn nhận cho đúng là cậu chỉ vừa mới tốt nghiệp và lần đầu tiên làm giáo viên. Mà trường học lại là nơi có rất nhiều tình huống, sự kiện, quan điểm cá nhân phức tạp, vì vậy cái cách giải quyết thẳng thắn và trung thực như khi cậu còn là sinh viên sẽ không đạt hiệu quả...

- Nếu thẳng thắn và trung thực không mang lại kết quả, rồi thì sao nữa?

- Đây chính là điều tôi cố truyền đạt cho cậu đấy: Một chàng trai trẻ thiếu

kinh nghiệm luôn thẳng ruột ngựa như cách cậu đã thể hiện thì cần học hỏi rất nhiều thứ...

- Dĩ nhiên là tôi thiếu kinh nghiệm. Theo như giấy tờ đã ghi thì giờ tôi chỉ mới có hai mươi hai tuổi bốn tháng.

- Vì vậy người khác sẽ dễ dàng lợi dụng cậu mà cậu không thể ngờ tới.

- Cho dù người ta có muốn làm gì tôi, tôi cũng chẳng sợ, miễn là tôi luôn thành thật.

- Tất nhiên là cậu không có gì phải sợ, nhưng họ vẫn lợi dụng được cậu. Sự thật thì người tiền nhiệm của cậu đã bị như vậy đấy, đó là lý do tại sao tôi nhắc nhở cậu nên cảnh giác.

Tôi bỗng nhận ra suốt từ nãy đến giờ không có tiếng Ninh Hót xen vào. Tôi nhìn quanh thì thấy hắn đang bàn chuyện cá với người lái thuyền ở tận đuôi thuyền. Không có hắn lẻo đẹo xung quanh, tôi dễ dàng nói chuyện với Áo Đỏ hơn nhiều.

- Vậy ai đã lợi dụng người tiền nhiệm của tôi thế?

- Tôi không thể nói đó là ai vì còn nghĩ đến danh tiếng của anh ta. Hơn nữa, chúng tôi chưa có bằng chứng nên nói ra sẽ không tốt lắm. Dù sao cậu cũng đã ở đây, nhưng nếu có việc gì xảy ra thì mọi công sức chúng tôi cố gắng đưa cậu đến đây đều trở nên vô nghĩa, hãy cẩn thận nhé!

- Nhưng tôi không biết làm cách nào để có thể cẩn thận hơn hiện giờ được nữa. Sẽ chẳng có việc gì xảy ra với tôi nếu tôi không làm điều sai trái, đúng không?

Áo Đỏ bật cười. Tôi nhớ là mình đâu có nói điều gì buồn cười đến thế. Trước đây, tôi luôn đoan chắc niềm tin của mình là chân lý, nhưng trong



giây phút đó tôi nhận ra đa phần con người ta thường xúi giục kẻ khác làm điều xấu. Dường như họ nghĩ rằng nếu không xấu xa thì không thể làm gì được trên cõi đời này. Thế nên dù rất hiếm hoi mới có dịp bắt gặp một ai đó trung thực và trong sáng, họ cũng xem thường người ấy, nghĩ rằng người ấy chỉ là đồ trẻ con, là cậu ấm ngốc nghếch. Vậy thì tốt hơn là người ta chẳng cần phải dạy đạo đức trong trường tiểu học và trung học nữa vì ở nơi đây các giáo viên luôn giáo dục chúng ta phải thành thật, không bao giờ được nói dối. Các trường học cứ làm một cuộc đột phá táo bạo, đào tạo cho học sinh cách lừa dối, cách nghi ngờ và lợi dụng người khác đi. Như thế chẳng phải không chỉ những học sinh mà toàn xã hội cũng sẽ tốt đẹp theo cái kiểu ấy hay sao? Áo Đỏ đã cười vào tính ngây thẳng của tôi. Nếu một người bị chế giễu vì họ ngây thẳng và thành thật thì chẳng còn hy vọng gì nữa. Kiyoo sẽ không bao giờ cười tôi khi nghe những điều tôi vừa nói với Áo Đỏ. Bà luôn cảm thấy chúng rất ấn tượng, rất sâu sắc. So với Áo Đỏ, Kiyoo cao quý hơn nhiều.

- Dĩ nhiên cậu sẽ không sao nếu không làm gì sai, nhưng ngay cả khi bản thân cậu không làm gì sai thì cậu vẫn có thể gặp phải những phiền phức nghiêm trọng nếu không nhận ra ác ý của người khác. Chắc hẳn cậu có gặp vài người trông thân thiện, ra vẻ tốt bụng, hoặc giả rất thẳng thắn, thậm chí cố gắng giúp cậu tìm một chỗ ở tốt, nhưng nếu tôi là cậu, tôi sẽ hết sức cảnh giác... Hơ! Cảm thấy hơi lạnh, phải không? Đã là mùa thu rồi nhỉ, cả bờ biển được phủ một màn sương nhuốm màu nâu đỏ. Cảnh vật tuyệt quá!

Áo Đỏ quay sang Nịnh Hót, hỏi to:

- Này, Yoshikawa! Quang cảnh bờ biển ra sao, đáng thưởng thức lắm phải không?

Nịnh Hót vội trả lời, không bỏ lỡ cơ hội tâng bốc Áo Đỏ:

- Đúng thế ạ! Đẹp lắm, anh ạ! Nếu có thời gian tôi đã phác họa lại cảnh này.

Khi đèn trên tầng hai của cái quán trọ nằm dọc theo bến tàu bật sáng và tiếng còi xe lửa hú vang, thuyền chúng tôi cũng vừa vào đến bờ. Bà chủ quán đã đứng sẵn đón chào Áo Đỏ. Tôi phóng vút khỏi thuyền, để mình tự do chạm bịch xuống bờ cát và hét thật to theo cách tôi rất thích.

## CHƯƠNG 6

Tôi không thể nào chịu đựng nổi Nịnh Hót. Nếu có ai đó trói hấn vào một hòn đá lớn rồi chìm xuống lòng đại dương thì xem như đã ban cho Nhật Bản một ân huệ. Cả giọng nói của Áo Đỏ cũng làm tôi phát ốm. Hấn ta cố tình nói bằng giọng mũi thay vì giọng tự nhiên để nghe êm ái hơn, nhưng dù vậy cũng chẳng giúp được gì cho một gương mặt đáng ghét đến thế. Trên đời này họa chẳng chỉ có ả Madonna nào đó mới thích nó mà thôi. Có lẽ vì hấn là hiệu phó nên những gì hấn nói khó hiểu hơn Nịnh Hót. Sau khi về nhà, tôi nghĩ lại lời hấn nói và kết luận hấn phải có vấn đề gì đây. Bởi vì hấn cứ úp úp mở mở, chả nói cái gì cho nó rõ ràng nên tôi không chắc là mình có hiểu được ẩn ý của hấn hay không nhưng chủ yếu dường như hấn muốn cảnh báo tôi hãy cẩn thận với Nhím vì Nhím rất xảo quyệt. Cho dù sự thật đúng là vậy thì hấn cũng nên thẳng thắn theo cách của một người đàn ông và ngay lập tức sa thải Nhím một khi Nhím thật sự tồi tệ. Ở cương vị hiệu phó, lại có cả bằng cử nhân nữa mà hành động như Áo Đỏ thì đúng là một tay chết nhất. Hấn nhát đến nỗi không dám nêu tên người ta ra ngay cả khi hấn đang nói xấu sau lưng họ. Thói thường, người yếu đuối hay tốt bụng, có thể tên Áo Đỏ này cũng tốt bụng chẳng - tốt theo kiểu phụ nữ của hấn.

Sự tốt bụng là một chuyện, còn giọng nói lại là một chuyện khác, thế nên thật không phải nếu chỉ vì ghét giọng nói mà tôi phủ nhận lòng tốt của Áo Đỏ. Thế giới này quả là lạ lùng: cứ tưởng một người không tốt với mình thì rốt cuộc là người quan tâm mình, còn một người cư xử thân thiện như bạn bè hóa ra là một tên vô lại, thật khôi hài! Tôi nghĩ chắc ở nông thôn nó thế, mọi thứ đều trái ngược với Tokyo. Vậy tôi phải hết sức cẩn thận mới được, bởi vì biết đâu lửa ở đây bỗng dung biến thành băng và đá thì trở thành đậu hũ. Nhưng lẽ nào Nhím chính là kẻ xúi giục lũ học trò chống lại tôi? Trông hấn không giống loại người làm những chuyện như vậy...mà thử nghĩ xem nào... hấn ta được bọn chúng yêu mến nhất nên hấn dễ dàng điều khiển

chúng thực hiện theo những gì hấn muốn, biết đâu... Thật ra, hấn chẳng cần hành động vòng vo đến thế, ngay từ đầu cứ trực tiếp tìm đến tôi rồi đánh nhau một trận thì có phải là đỡ phiền phức hơn không. Sao hấn không hiểu nếu có vấn đề gì hấn chỉ cần nói thẳng với tôi và yêu cầu tôi từ bỏ công việc. Không có gì là không thể giải quyết nếu nói rõ ràng mọi chuyện. Một khi hấn đứng, tôi sẽ sẵn sàng nộp đơn nghỉ việc ngay ngày hôm sau. Đây đâu phải là việc làm duy nhất trên đời, dù tôi có đi đến nơi nào chắc chắn cũng chẳng đến nỗi chết đói. Tôi nghĩ tay Nhím này nên hiểu biết hơn.

Nhím là người đầu tiên đãi tôi một cốc kem đá bào khi tôi mới đến đây. Nhưng nếu tôi cứ tiếp tục cho phép bản thân nhận lấy thêm bất kỳ thứ gì - dù đó chỉ là một cốc kem đá - từ con người hai mặt như hấn thì thật đáng xấu hổ. Tôi chỉ ăn có một cốc và giá của nó là một xu ruồi, tuy nhiên, một xu hay nửa xu cũng khiến tôi không thể nào thanh toán trong suốt quãng đời còn lại khi phải chịu ơn cái đồ giả dối ấy. Tôi quyết định ngày mai sẽ trả lại tiền cho hấn ngay khi vừa bước vào trường. Tôi nhớ cách đây năm năm tôi từng mượn Kiyō ba yên và chưa hề trả bà đồng nào. Không phải vì tôi không có tiền để trả mà đơn giản vì tôi đã không làm thế. Tôi biết Kiyō đâu có mong tôi trả, nhưng tất nhiên đó cũng không phải là lý do. Thật lòng, tôi không muốn trả lại tiền cho bà theo cách giống như đó chỉ đơn thuần là một cuộc giao dịch giữa hai người xa lạ. Nếu làm vậy có nghĩa là tôi đã không tin vào sự hào phóng của Kiyō và từ chối tình cảm thương mến mà bà dành cho tôi. Tôi không trả tiền cho Kiyō không phải vì tôi muốn lừa dối bà mà bởi vì tôi xem bà là một phần của chính tôi.

Đúng là Kiyō và Nhím thì không thể so sánh với nhau, nhưng khi có một ai đó mời ta bất cứ thứ gì, dù là một cốc kem, một tách trà... mà ta không có tình từ chối là đã chứng tỏ sự tôn trọng và thiện ý ta dành cho họ. Lòng biết ơn chân thành thể hiện qua việc ta trân trọng nhận lấy những gì người khác trao tặng, thay vì hoàn toàn dễ dàng tránh khỏi cảm giác phải chịu ơn ai nếu tìm mọi cách trả lại cho họ, là một sự đền đáp quý báu không bạc tiền nào mua được. Có thể tôi là một người rất bình thường, không địa vị, tiếng tăm,

nhưng tôi độc lập và trưởng thành. Với tôi, có được sự tôn trọng của một người như thế còn đáng giá hơn mọi thứ của cải trên đời.

Tôi đã để Nhím phải tiêu phí một xu rưỡi, nhưng về phần mình, tôi dành cho hắn ta thứ tình cảm có ý nghĩa sâu sắc, không thể tính bằng vật chất. Đáng ra hắn nên quý trọng nó chứ, đằng này hắn lại lén lút giở trò sau lưng tôi. Hèn hạ thật! Dứt khoát ngày mai tôi sẽ trả hết số tiền đó, xem như chẳng ai nợ ai rồi thẳng thắn mà đương đầu với hắn ta.

Suy nghĩ được đến đó thì cơn buồn ngủ bắt đầu kéo tới, thế là tôi lăn ra ngủ say như chết. Sáng hôm sau tôi đến trường sớm hơn mọi ngày nhằm thực hiện kế hoạch đã định, nhưng chờ mãi vẫn chẳng thấy bóng dáng Nhím đâu cả. Những người khác lần lượt xuất hiện, đầu tiên là Bí Xanh đến, rồi ông thầy dạy Hán văn đến, Ninh Hót cũng đến, và ngay cả lúc Áo Đỏ đã vào trường mà bàn của Nhím cứ trống trơn, chỉ trơ trọi một viên phấn còn ở nguyên vị trí. Tôi đã nắm sẵn trong tay mấy đồng xu từ khi bước ra khỏi nhà, giống như lúc tôi đi tắm suối nước nóng vậy, để ngay lập tức đưa cho hắn khi hắn vừa bước vào phòng. Cuối cùng tôi đành xòe tay ra. Mồ hôi từ lòng bàn tay tôi làm mấy đồng xu ẩm ướt. E là Nhím sẽ phàn nàn nên tôi bèn đặt chúng lên bàn, thổi phù phù cho đến khi chúng khô lại rồi tiếp tục cầm chặt như cũ. Bỗng Áo Đỏ đi thẳng về phía tôi và bảo xin lỗi vì hôm qua đã khiến tôi mất cả ngày, chắc tôi mệt lắm. Tôi đáp rằng chả việc gì đâu, chính nhờ vậy mà tôi ăn uống ngon miệng hơn cơ đấy. Áo Đỏ chống khuỷu tay lên bàn Nhím, chồm người sang, dí gương mặt to bè, phẳng dẹt của mình vào sát mũi tôi. Tôi tự hỏi hắn muốn gì đây thì nghe Áo Đỏ bảo mong tôi giữ bí mật chuyện hắn và Ninh Hót nói trong buổi đi câu hôm qua, thêm vào đó hắn hy vọng là tôi chưa kể với ai khác. Áo Đỏ trông rất tội nghiệp mỗi khi dùng tới cái giọng phụ nữ yếu ớt đó. Tất nhiên là tôi chưa nói với ai cả, nhưng tôi đang dự định làm thế, ngay cả tiền cũng cầm sẵn trong tay rồi, nếu Áo Đỏ cố ngăn tôi thì tôi sẽ bị hắn ràng buộc mất.

Áo Đỏ đúng là đồ quý sứ: Ban đầu hắn gọi cho tôi một vấn đề có vẻ bí ẩn nhưng thực tế rất dễ đoán ra, mặc dù hắn chưa từng nhắc đến tên Nhím, và

giờ hấn bảo sẽ có nhiều rắc rối nếu tôi nói toạc mọi chuyện. Thật là một hành động vô trách nhiệm nhất mà ta có thể mong đợi ở một ngài hiệu phó! Điều hấn nên làm chính là sẵn sàng nhảy vào khi cuộc chiến giữa tôi và Nhím đã tới hồi ác liệt, tất nhiên là để tiếp sức cho tôi. Phải như vậy mới đúng là một hiệu phó chân chính, mới xứng với phong cách luôn khoác chiếc áo đỏ chừ.

Tôi trả lời hấn là tôi chưa nói chuyện đó với ai đâu, nhưng tôi đang đợi Nhím đến để làm ra lẽ mọi việc, Áo Đỏ liền tỏ vẻ hết sức hoảng hốt:

- Không, không nên đâu, như vậy sẽ gây ra nhiều rắc rối đấy. Chuyện này đâu có liên quan gì tới Hotta, tôi không hề nêu tên bất kỳ người nào với cậu mà. Nếu cậu bốc đồng quá sẽ khiến tôi khó xử lắm. Tôi cũng nghĩ cậu muốn gia nhập vào đội ngũ của chúng tôi không phải để trở thành kẻ gây rối, đúng không nào.

Tôi chỉ còn cách lấp bấp một câu chả ra đầu ra đũa là tôi hiểu sẽ không tốt cho trường khi có một ai đó trong số những người hưởng lương ở đây chêm ngòi các vụ rắc rối. Một lần nữa hấn nhờ tôi giữ kín cuộc nói chuyện giữa chúng tôi hôm qua, đừng cho ai biết. Lúc ấy, trông hấn đã toát mồ hôi đầm đìa. Được thôi, tôi chấp nhận, mặc dù chẳng dễ dàng gì, nhưng nếu thực sự việc này gây cho hấn nhiều phiền toái đến thế thì tôi sẽ không làm.

- Cậu sẽ không nói thật chứ? Cậu chắc chắn với tôi như vậy nhé. - Hấn cố nhắc lại một cách đầy lo lắng.

Thật không lời nào tả hết cái chất phụ nữ mà Áo Đỏ đã biểu lộ suốt từ nãy đến giờ. Nếu ai tốt nghiệp đại học cũng đều giống hấn thì tất cả bọn họ không đáng một xu. Nhưng dường như hấn chẳng may may nhận thấy hấn đã hạ thấp bản thân đến mức nào hay những lời yêu cầu đó vô lý đến đâu. Sao hấn chả dám tin lấy một lời của tôi nhỉ? Dù tôi không là gì, tôi vẫn là một thằng đàn ông. Sao tôi có thể tòi tẹt tới nỗi quay lưng với người khác, có thể vi phạm lời mình đã hứa chứ?

Vừa lúc đó, hai giáo viên ở bàn bên cạnh tôi bước vào nên Áo Đỏ vội chuồn về chỗ hẩn. Ngay cái cách hẩn đi cũng là cả một nghệ thuật: khi hẩn băng qua phòng, hẩn cẩn thận bước thật nhẹ nhàng đến mức không gây ra một tiếng động nào. Trước giờ tôi không hề nghĩ bước đi nhẹ nhàng là một chuyện gì đáng để tự hào; trừ khi người ta tập luyện để trở thành một tên trộm, nếu không hãy cứ đi theo cách bình thường! Kèn báo hiệu tiết đầu tiên đã vang lên vậy mà vẫn chưa thấy Nhím đâu. Tôi không thể làm gì hơn được, đành đặt tiền trên bàn mình rồi vào lớp dạy.

Tôi kết thúc tiết dạy hơi muộn nên khi trở về phòng giáo viên thì những người khác đã có mặt đông đủ và đang trò chuyện với nhau. Có cả Nhím nữa. Vậy là hẩn chỉ đến trễ chứ không nghỉ như tôi tưởng. Ngay khi nhìn thấy tôi, hẩn bảo chính tôi là người duy nhất chịu trách nhiệm về việc hôm nay hẩn đi trễ, vì thế nên tôi cũng là người phải trả tiền phạt thay hẩn. Tôi nhặt mấy đồng xu lên, đặt trước mặt Nhím và bảo đây là tiền tôi trả cho cốc kem hôm trước. Hẩn bật cười to rồi hỏi:

- Cậu đang nói gì thế?

Nhưng khi thấy tôi hoàn toàn nghiêm túc hẩn đẩy tiền trở lại bàn tôi và bảo đừng có đùa ngốc nghếch như vậy nữa. Tôi chợt nhận ra hẩn trông thật giống một con nhím đang xù những chiếc gai nhọn lên.

- Tôi không đùa, nói thật đấy. Chẳng việc gì tôi phải để cái loại người như anh mời tôi nên tôi trả lại, vậy sao anh không lấy đi chứ?

- À, nếu một chuyện nhỏ mà làm cậu bận tâm đến thế thì tôi nhận lại. Nhưng tại sao đột nhiên cậu coi chuyện trả tiền cho tôi quan trọng quá vậy, giống như cậu vừa mới nghĩ ra đây thôi?

- Lúc này hay lúc nào tôi cũng đều muốn trả lại anh cả. Tôi không muốn nợ anh bất cứ thứ gì nên trả lại, vậy thôi.



Nhím nhìn tôi bằng ánh mắt lạnh lùng rồi nhún vai. Nếu tôi không hứa với Áo Đỏ thì tôi đã vạch trần sự dối trá của hắn ngay lập tức, nhưng vì lời cam kết đó mà tôi không thể làm gì hơn được ngoài việc im lặng. Tôi thì đang tức giận đỏ mặt tía tay mà Nhím lại chỉ nhún vai - thái độ này là sao?

- Được rồi, tôi sẽ nhận lại tiền. Giờ thì cậu hãy cuốn gói ra khỏi nhà trọ của cậu đi.

- Anh chỉ cần nhận tiền lại, còn tôi có đi khỏi đó hay không là chuyện của tôi, không liên quan gì đến anh.

- Nhưng nó không phải là chuyện của riêng cậu. Hôm qua ông chủ nhà đến gặp tôi và bảo rằng ông ta muốn cậu dọn đi, nghe ông ta giải thích tại sao thì tôi thấy cũng hợp lý. Nhưng tôi nghĩ tốt hơn nên đến đó xem tận mắt cho chắc, vì vậy sáng nay trên đường đến trường tôi ghé tạt qua và lần này ông ta đã kể cho tôi nghe hết mọi việc.

Tôi chả còn biết là hắn ta đang nói cái gì nữa.

- Sao tôi biết được ông ta nói gì với anh chứ. Ai cho phép anh nhận xét này nọ về tôi? Nếu có vấn đề gì thì trước tiên phải nói thẳng với tôi chứ. Sao anh dám chắc là ông ta đúng rồi hét vào mặt tôi bằng cái giọng thô lỗ đó.

- Được, để tôi nói cho cậu nghe. Cách cư xử của cậu tệ hại quá, đến nỗi vợ chồng họ không còn biết phải làm gì với cậu. Bà chủ nhà nào có phải là người hầu của cậu đâu mà cậu đưa chân ra bắt người ta lau, xúc phạm người ta vừa vừa chứ!

- Cái gì? Tôi bắt bà ta làm thế khi nào?

- Đúng là tôi không biết cậu có làm vậy hay không, nhưng họ kể thế đấy.

Họ nói bất cứ khi nào họ cũng có thể kiếm mười, mười lăm yên bằng cách bán tranh treo tường, vì thế họ không cần một khách trọ như cậu.

- Một lũ dối trá! Nếu họ giỏi như vậy sao ngay từ đầu họ cho tôi thuê phòng làm quái gì?

- Sao tôi biết được? Lúc đó họ cho cậu thuê, nhưng bây giờ họ chán ngấy cậu rồi, họ muốn tống cổ cậu, vậy cậu biến đi cho khuất mắt họ.

- Tốt thôi. Dù họ có quỳ gối, chấp tay van xin tôi thì tôi cũng chẳng ở lại đó nữa. Nhưng anh đừng quên tất cả những chuyện này đều do lỗi của anh mà ra, bởi vì lúc đầu anh chính là người đã giới thiệu tôi với những kẻ nói dối đó!

- Lỗi của tôi sao? Cậu tưởng cậu không phải là nỗi phiền phức lớn của tôi hả?

Nhím cũng đã nổi khùng giống hệt tôi, còn không để tôi có cơ hội chặn họng hắn nữa. Mọi người có mặt ở đây đang há hốc mồm nhìn chúng tôi, thắc mắc không biết chuyện gì xảy ra. Tôi nghĩ chả có gì phải xấu hổ nên cứ đứng đó giương mắt nhìn khắp phòng. Người duy nhất không hề tỏ vẻ ngạc nhiên chính là Nịnh Hót. Hắn ngồi yên với một nụ cười mỉa mai chình ịch trên mặt. Thế nhưng vừa bắt gặp ánh mắt quắc lên đầy đe dọa như muốn hỏi có phải hắn cũng thích chuốc lấy rắc rối không mà tôi đang chiếu vào gương mặt nghiêng lệch của hắn là hắn liền tắt ngay nụ cười và giờ ra một cái vẻ hết sức trang nghiêm. Trông hắn hơi sợ hãi. Chợt có tiếng chuông báo hiệu đến tiết tiếp theo, tôi và Nhím ngưng cuộc khẩu chiến rồi vội vã lên lớp.

Buổi chiều, hội đồng giáo viên có cuộc họp để thảo luận biện pháp xử lý đối với trò quậy phá của đám học sinh trong ký túc xá tối hôm nọ. Đó là lần đầu tiên trong đời tôi tham gia một cuộc họp hội đồng nên tôi mù tịt về nó, nhưng tôi hình dung mọi người sẽ họp bàn cùng nhau, mỗi giáo viên nêu

lên ý kiến của riêng mình, sau đó hiệu trưởng sẽ tổng hợp và đưa ra kết luận chung nhất, hợp lý nhất. Cách này vẫn thường được áp dụng để xử lý các tình huống khó khăn khi người ta gặp phải những vấn đề còn nhiều khúc mắc, chưa rõ ràng. Tuy nhiên, đối với chuyện đã xảy ra cho tôi thì bất kỳ người có đầu óc bình thường nào cũng đều thấy việc tổ chức cả một cuộc họp như thế thật vớ vẩn, mất thời gian. Dù là ai, dù nhìn dưới góc độ nào lẽ dĩ nhiên cũng sẽ đưa đến kết luận duy nhất mà thôi. Đáng lý lão hiệu trưởng đã phải hành động ngay lập tức vì mọi chuyện quá rõ ràng. Cái lão ấy, đúng là thiếu quyết đoán quá! Nếu như vậy nghĩa là “hiệu trưởng” thì cũng chả có gì ghê gớm lắm, chẳng qua nó như một cách gọi khác của kẻ “lừng lờ chậm chạp”.

Cuộc họp được tổ chức trong căn phòng dài và hẹp cạnh phòng hiệu trưởng, thường dùng để các giáo viên ăn trưa. Ở đây có khoảng hai mươi chiếc ghế da xếp quanh cái bàn dài. Cách bày biện này khiến tôi nhớ đến một trong những nhà hàng mang phong cách tây phương trong khu Kanda cạnh Tokyo. Hiệu trưởng ngồi đầu bàn, kế bên là gã Áo Đỏ còn những người khác tôi nghe bảo là được tự do chọn chỗ cho mình ngoại trừ giáo viên thể dục luôn yên vị nơi cuối bàn một cách khiêm tốn. Tôi không biết nên chọn chỗ nào nên cứ nhảy vào ngồi giữa giáo viên khoa học và ông thầy Hán văn quách cho xong. Đối diện với tôi là Nhím và Nịnh Hót. Khi đặt họ cạnh nhau mới thấy hết sự khác biệt giữa hai con người này: toát lên từ vẻ mặt của Nịnh Hót là hai chữ “hạ đẳng” luôn hiển hiện rất rõ. Riêng Nhím trông ấn tượng hơn nhiều mặc dù bây giờ hắn đã là kẻ thù của tôi. Nhìn hắn, tôi nhớ đến một gương mặt tôi từng gặp trong bức tranh của đền Yoken ở Kobinata lúc đám tang của cha tôi. Vị sư trong đền giải thích đó chính là Itaden - thần bảo vệ đáng tối cao. Nhím lúc này vẫn còn đang cực kỳ giận dữ, trừng trừng nhìn khắp phòng, mắt hắn xoay tròn trong sự kích động dữ dội; khi chúng rọi đến tôi, tôi lập tức nhìn trả lại - nếu hắn nghĩ làm thế cho tôi hoảng để không dám ngó thẳng vào mặt hắn nữa thì hắn nên dẹp ngay cái ý nghĩ đó đi - và tôi cũng trợn mắt lên đây vẻ hung hăng như hắn. Mắt tôi không có gì đặc biệt nhưng rất to, ít có mắt ai to bằng. Thật ra Kiyō đã từng bảo với đôi mắt to ấy, tôi sẽ là một diễn viên kịch Kabuki rất cừ.

Hiệu trưởng bắt đầu lên tiếng:

- Mọi người đã đến đông đủ rồi nhỉ. Kawamura, thư ký của trường, liền đếm xỉ số.

Ở đây hình như thiếu một ai đó.

- Vắng một người. - Anh ta thông báo và cố nhớ xem đây là ai.

Chả cần nghĩ làm gì, đó tất nhiên là Bí Xanh chứ ai. Không hiểu giữa tôi và anh ta có cái nghiệp chướng gì mà từ lần đầu tiên trông thấy anh ta là tôi đã không thể xóa bỏ được hình ảnh ấy ra khỏi tâm trí. Mỗi khi bước vào phòng giáo viên, tôi luôn hướng sự chú ý của mình về phía anh ta trước nhất. Thậm chí, khi tôi đi đâu đấy thì bóng dáng anh ta vẫn chập chờn trong đầu. Thỉnh thoảng, tôi bắt gặp anh ta đang ngâm mình trong bồn tắm ở khu suối nước nóng với gương mặt xanh xao, béo phì của mình. Nghe tôi cất tiếng chào anh ta cũng chỉ thì thầm đáp lại và cúi đầu hết sức khiêm nhường đến nỗi khiến tôi cảm thấy rất tội nghiệp. Trong trường không ai lạng lẽ bằng Bí Xanh. Anh ta ít khi nói cười. Tôi đọc trong sách thấy có từ “Quý ông”, nhưng trước giờ cứ nghĩ nó hoàn toàn mang tính sách vở chứ làm gì có ngoài thực tế cho đến khi gặp Bí Xanh. Ngay lúc đó, tôi đã tin rằng “Quý ông” không phải chỉ tồn tại trong từ điển.

Vì Bí Xanh tác động mạnh đến tôi như thế nên ngay khi vừa bước vào phòng họp tôi đã nhận ra sự vắng mặt của anh ta. Thú thật, lúc đến đây tôi có kín đáo tìm anh ta để ngồi cạnh. Hiệu trưởng bảo chắc chắn anh ta sẽ đến ngay thôi rồi mở gói lụa màu tím đựng một mớ giấy tờ đang đặt trước mặt lão và chăm chú xem xét một bản sao tài liệu gì đấy. Áo Đỏ dùng chiếc khăn tay lụa lau lau cái tủ thuốc bằng hổ phách. Đó là một trong những thú tiêu khiển chỉ dành riêng cho loại người như hắn. Các giáo viên khác kẻ thì to nhỏ với nhau, người thì kiếm ra việc này việc nọ cốt để tay mình được bận rộn, đại loại như nguệch ngoạc những nét vô hình lên bàn bằng cục tẩy

ở đầu cây bút chì. Nịnh Hót cố bắt chuyện với Nhím vài lần, nhưng lần nào hẳn ta cũng chỉ nhận được mấy tiếng lầm bầm ờ à khó chịu. Rõ ràng lúc này Nhím chỉ quan tâm đến việc trút cơn thịnh nộ vào tôi qua ánh mắt tóe lửa. Tôi quyết không lùi bước, ngó lại hẳn chăm chặp với vẻ giận dữ không kém.

Cuối cùng, Bí Xanh - người đang được chờ đợi suốt từ nãy tới giờ - cũng đến. Trông anh ta đáng thương hơn bao giờ hết. Anh ta lễ độ cúi chào hiệu trưởng và líu ríu xin lỗi mọi người kèm theo lời giải thích là trong lúc đến họp anh ta vướng phải một chuyện rắc rối không thể tránh khỏi. Chồn Lửng cất lời tuyên bố:

- Được rồi! Ta bắt đầu cuộc họp nào.

Thư ký Kawamura phát cho mỗi người bản sao tài liệu trình bày nội dung cuộc họp. Tiêu đề thảo luận đầu tiên là “hình phạt”, tiếp theo sẽ bàn đến “cách quản lý học sinh hiệu quả” và hai, ba việc gì khác nữa. Với cái giọng khụt khịt ngạt mũi thường dùng để tự ca ngợi mình như là một hình ảnh tiêu biểu cho tinh thần giáo dục cao quý, lão Lửng đã phát biểu đầy trách nhiệm như sau:

- Tất cả những hành vi sai trái diễn ra trong trường này, dù là về phía học sinh hay giáo viên, đều do sự thiếu sót trong công tác chỉ đạo của cá nhân tôi. Cứ mỗi lần có chuyện như vậy, trong thâm tâm tôi đều cảm thấy hổ thẹn đến mức tự hỏi bản thân mình có xứng đáng là một hiệu trưởng hay không. Thưa quý vị! Thật không may hôm nay tôi lại phải đứng trước mọi người để nói lời xin lỗi sâu sắc vì vụ việc lần này. Tuy nhiên, việc gì đã xảy ra thì ta không thể thay đổi được nữa, vấn đề ở đây là cần xử lý như thế nào. Vì tất cả các thầy đã biết rõ mọi chuyện nên tôi mong các thầy nhiệt tình và cởi mở đưa ra ý kiến của mình để chúng ta có thể giải quyết vấn đề sao cho hợp tình hợp lý và thấu đáo nhất.

Khi nghe mấy lời đó tôi cảm thấy hết sức khâm phục những tay được phú

cho khả năng ăn nói xuất chúng như lão hiệu trưởng Lũng. Nếu quả thật lão ta hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi việc, giống như đó là lỗi của chính lão, là dấu hiệu chứng tỏ sự thiếu năng lực trên cương vị hiệu trưởng mà lão đang đảm nhiệm thì tốt nhất là lão hãy quên việc trừng phạt bọn học trò đi và từ chức cho xong. Vậy thì đâu có cần bày vẽ ra cái cuộc họp phiền phức này để làm gì. Trước hết, cần nhìn nhận sự việc theo cách bình thường nhất; nó vốn rất rõ ràng đây chứ: tôi đang trực đêm thì lũ học trò gây ra một cuộc náo loạn. Đó không phải lỗi của tôi, cũng chẳng phải lỗi của hiệu trưởng mà chính là lỗi của bọn chúng - chỉ bọn chúng mới phải chịu trách nhiệm thôi. Và một khi Nhím có liên can trong chuyện xúi giục chúng thì tất cả việc nên làm là tổng cổ hấn cùng lũ học trò ra khỏi trường luôn một thể. Trên đời này có ai lại cứ vơ vào mình những sai phạm của người khác rồi đi rêu rao âm ỉ lên rằng đó chính là lỗi của bản thân chưa? Chẳng có ai cả ngoại trừ lão Lũng.

Phun ra hàng tràng những lời vô lý đó xong, lão nhìn khắp cái đám giáo viên trong phòng một lượt với vẻ mặt cực kỳ thỏa mãn. Thế nhưng chả ai lên tiếng nói năng gì. Giáo viên khoa học đang giương mắt nhìn con qua đậu trên mái nhà. Ông thầy Hán vẫn không ngừng gấp gấp mở mở tờ giấy ghi nội dung cuộc họp. Nhím thì vẫn nhìn tôi chòng chọc. Nếu tất cả các cuộc họp đều giống như trò hề thế này có lẽ tôi nên trốn ở nhà và đánh một giấc còn có nghĩa hơn.

Tôi bắt đầu thấy bức và quyết định phá vỡ không khí im lặng đáng ghét đó bằng một bài phát biểu hay ho, đầy sức thuyết phục của mình. Nhưng trước khi tôi kịp đứng lên thì thấy Áo Đỏ sắp lên tiếng nên tôi đành dừng lại. Hấn đã cất ống điếu vào và vừa nói vừa lau mặt bằng chiếc khăn lụa sọc. Tôi chắc là hấn đã vớ được nó từ chỗ Madonna vì khăn tay của nam giới toàn làm bằng vải lanh trắng. Hấn phát biểu thế này:

- Trên cương vị hiệu phó, bản thân tôi cũng thừa nhận đây là thiếu sót của mình trong chuyện để cho học sinh nội trú gây ra những trò quậy phá, hơn nữa tôi rất xấu hổ vì đã không giáo dục được bọn chúng tuân theo những

bài học đạo đức thích hợp. Sự cố đáng tiếc như vậy chắc chắn xuất phát từ một sai lầm nào đó. Mặc dù nếu chỉ xét biểu hiện bên ngoài và nhìn một cách phiến diện thì rõ ràng là lỗi của học sinh, nhưng nếu ta cố gắng xem xét, đánh giá ở cấp độ toàn diện, tổng thể ta sẽ thấy thực tế trách nhiệm thật sự thuộc về nhà trường. Vì thế, tôi nghĩ rằng nếu chỉ dựa vào hiện tượng bên ngoài mà áp dụng những hình phạt quá nghiêm khắc đối với lũ trẻ có thể sẽ dẫn đến hậu quả không tốt về sau. Cũng nên nhớ cho việc xảy ra dường như không có gì nghiêm trọng nếu chúng ta nhìn nhận nó đơn giản, chẳng qua chỉ là sự bốc đồng cố hữu mang tính tự phát của tuổi trẻ khi chúng đang tràn đầy nhựa sống. Những trò tinh nghịch ấy được thực hiện mà không hề có chủ tâm ác ý hay một sự suy xét thấu đáo nào về ý nghĩa đúng sai. Dĩ nhiên mọi hình thức kỷ luật đều phụ thuộc vào quyết định cuối cùng của ngài hiệu trưởng và tôi hoàn toàn không có ý định vi phạm điều đó, nhưng tôi rất hy vọng quyết định được thi hành sẽ bao hàm tất cả sự khoan dung mà chúng ta có thể dành cho bọn trẻ.

Quả nhiên, giống như lão Lũng đúng là lão Lũng thì Áo Đỏ cũng đúng thật là Áo Đỏ vậy! Giờ hẳn đã công khai tuyên bố nếu học sinh quậy phá thì không phải chúng nó đáng bị lên án mà chính là giáo viên mới phải chịu trách nhiệm. Nói thế chả khác nào khi có một tên điên đập vào đầu ai đó thì bảo là lỗi thuộc về người bị đánh, và đây là lý do tại sao kẻ điên kia được đánh người ta. Cảm ơn nhé! Nếu lũ học trò đang có sức lực, tinh thần tuổi trẻ tuôn trào thì hãy cho bọn chúng ra giữa sân thi đấu Sumo đi, việc gì phải bắt tôi chịu đựng cái trò gần như không có ý thức là bỏ cào cào vào giường ngủ như thế? Theo quan điểm này, chắc là nếu có người bị ám sát khi đang ngủ thì Áo Đỏ lập tức bảo rằng đó là hành động không cố ý và hãy phóng thích thủ phạm.

Nghĩ đến đây tôi bỗng muốn đứng dậy và nói điều gì đó, nhưng tôi biết tôi sẽ chẳng diễn đạt được ý tưởng nào trừ khi tôi có tài hùng biện để khiến họ khuất phục. Tôi có một nhược điểm là khi giận lên thì lưỡi líu cả lại, và chỉ sau một vài lời tôi đành chịu, không thể tiếp tục nói gì được nữa. Mặc dù cả lão Lũng và Áo Đỏ đều thua xa tôi về nhân cách, nhưng khôn nổi bọn họ lại



đều là những diễn giả tuyệt vời. Nếu để cho họ có cơ hội đánh bại tôi chỉ bởi vì tôi không thể trình bày suy nghĩ của mình một cách rõ ràng, lưu loát thì thật đáng xấu hổ. Tôi vẫn ngồi đó, cố gắng tìm kiếm từ ngữ thích hợp cho những ý nghĩ đang sôi lên trong đầu, bỗng thấy Ninh Hót ở phía đối diện bất chợt đứng dậy phát biểu. Sao tên hề này lại dám nghĩ rằng ý kiến của hắn là một cái gì đáng nói lên chứ? Hắn ngâm nga bằng một giọng chót nhả:

- Chuyện những con cáo cáo và vụ giẫm chân gây náo động tiếp theo đó quả thật là những sự kiện bất bình thường, đủ nghiêm trọng để khiến những nhà giáo tận tâm như chúng ta phải suy nghĩ thật sâu sắc về tương lai của ngôi trường này.

Đây là thời cơ thể hiện sứ mệnh cao quý mà những nhà giáo dục chúng ta cần cống hiến hết sức mình nhằm tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành những tấm gương đạo đức điển hình, đồng thời tái thiết hệ thống kỷ luật nghiêm khắc trong trường chúng ta. Những phân tích mà ngài hiệu trưởng và hiệu phó vừa đưa ra hết sức chính xác, thấu đáo và nêu bật được cốt lõi của vấn đề, vì thế tôi xin nhiệt liệt tán thành. Trong khả năng chúng ta, hãy sử dụng hình phạt khoan dung nhất ở mức có thể.

Đúng là một nhận xét đầy lời lẽ hoa mỹ, văn chương nhưng chả có ý nghĩa, giá trị gì, sặc những thành ngữ Trung Hoa sáo rỗng, chẳng đáng cho tôi để vào tai. Điều tôi nắm được rõ ràng nhất trong mớ ngôn từ của hắn là hắn tán thành bọn người kia một cách không do dự.

Nhưng dù không hiểu đầu cua tai nheo gì cả tôi cũng rất phẫn nộ, và trước khi kịp nghĩ ra mình muốn nói gì thì tôi nhận thấy mình đã đứng lên tự lúc nào. Thế là tôi nói luôn: “Tôi quyết liệt phản đối...” rồi nín bật. Cuối cùng tôi cũng cố vót vát được một câu:

- Tôi không chịu cách giải quyết ngược đời như vậy.

Tôi vừa nói đến đây, cả phòng nổ ra một trận cười dữ dội, nhưng tôi vẫn tiếp:

- Lỗi này hoàn toàn thuộc về bọn học trò. Nếu chúng ta không buộc chúng xin lỗi, chúng sẽ còn làm như thế mãi. Đuổi học bọn chúng cũng không có gì là quá đáng. Cái trò đùa đó thật hỗn xược... chỉ bởi vì chúng nghĩ đây là một giáo viên mới...

Tôi vừa ngồi xuống thì giáo viên dạy môn khoa học phía bên phải tôi phát biểu những lời khá nhu nhược:

- Đúng là bọn học trò có lỗi thật, nhưng nếu chúng ta xử phạt quá nặng có thể sẽ gây ra những phản ứng dữ dội và làm cho mọi việc trở nên tồi tệ hơn. Tôi đồng ý với hiệu phó rằng áp dụng biện pháp khoan dung là cách tốt nhất.

Ông thầy dạy Hán văn ngồi bên trái tôi cũng ủng hộ biện pháp mềm dẻo; giáo viên dạy lịch sử thì có cùng ý kiến với hiệu phó. Quái quỷ thật! Cả cái đám hèn nhát này đều đứng về phía Áo Đỏ. Bọn họ muốn hè nhau biến ngôi trường thành ra thế nào thì mặc xác họ. Với tôi, chỉ có hai lựa chọn: hoặc là lũ học trò phải xin lỗi tôi hoặc tôi sẽ nghỉ việc. Nếu Áo Đỏ chiến thắng, tôi lập tức trở về nhà và thu dọn hành lý. Tôi biết ở địa vị của mình tôi không đủ lý lẽ để thuyết phục họ bất cứ điều gì, mà cho dù tôi làm được như thế đi nữa thì rồi tôi cũng sẽ chẳng duy trì được sự đồng thuận ấy lâu dài. Nếu tôi đã không thể tiếp tục ở lại trường, việc quái gì tôi phải quan tâm những chuyện sau đó? Tôi có nói thêm câu nào thì cũng chỉ làm trò cười cho họ mà thôi. Vậy là tôi ngồi im như thóc, chẳng buồn hé đến nửa lời.

Vào giây phút đó thì Nhím - người đã im lặng lắng nghe từ đầu cuộc họp đến giờ - bỗng đứng phắt dậy. Tôi chắc gã này cũng sẽ bày tỏ sự ủng hộ đối với Áo Đỏ. Chứ không phải tôi và hắn đã là kẻ thù sao? Vậy xin mời cứ nói bất kỳ lời chỉ trích khó nghe nào. Thế nhưng, bằng một giọng mạnh mẽ làm

rung cả mấy cánh cửa sổ, hấn hùng hồn cất lên những lời lẽ đầy sức thuyết phục:

- Tôi hoàn toàn phản đối quan điểm của hiệu phó cũng như toàn thể quý vị ở đây. Có thể nói rằng, cho dù xét ở góc độ nào thì cũng không thể phủ nhận một sự thật là chúng ta đang đối mặt với sự việc hơn năm mươi học sinh nội trú đã có những hành động bất kính đối với một thành viên mới trong tập thể giáo viên chúng ta. Dường như hiệu phó có ý muốn nói nguyên nhân dẫn đến sự việc đó là do tính cách của người giáo viên, nhưng, xin lỗi, tôi phải nói thẳng rằng ông đã nhầm lẫn trong vấn đề này. Giáo viên mới đã được phân công trực đêm tại ký túc xá quá sớm, ngay khi anh ta vừa đến đây một thời gian rất ngắn, chính xác là chỉ chừng khoảng chưa đầy hai mươi ngày tiếp xúc với các học sinh. Chỉ từng ấy thời gian ngắn ngủi thì làm sao đủ để các học sinh nhìn nhận chính xác về kiến thức cũng như nhân cách của anh ta. Nếu anh ta bị đối xử một cách vô lễ bởi vì chính anh ta đã chứng tỏ mình là một người không đáng được tôn trọng thì đó có thể được xem là lý do để thông cảm cho thái độ bất kính của các trò. Nhưng nếu chúng ta biện minh, tha thứ cho cách cư xử quá đáng của những học sinh vô giáo dục dám đem thầy của mình ra nhạo báng, chế giễu mà chẳng có lý do gì thì, theo tôi, nên xem lại danh tiếng của trường chúng ta. Tinh thần giáo dục chân chính không đơn giản chỉ là việc truyền dạy kiến thức mà đi kèm với nó còn là trách nhiệm khơi gợi, hun đúc tinh thần cao thượng, giáo dục nhân cách chính trực cho con người, ngoài ra, tôi tin là chúng ta có thêm nghĩa vụ phải đấu tranh để chống lại và xóa bỏ những đặc điểm, những tính cách nguy hại, không thể chấp nhận như sự thô bỉ, hỗn xược, tính nông cạn, thiên cận và thói kiêu căng. Nếu chúng ta ngần ngại chỉ vì lo sợ sẽ có phản ứng mạnh từ phía học sinh hay sẽ làm tình trạng hỗn loạn càng thêm trầm trọng thì không biết khi nào chúng ta mới có thể sửa chữa, uốn nắn được những khuynh hướng, biểu hiện tiêu cực này. Khi chúng ta cố gắng đấu tranh để loại bỏ những hành vi sai trái nghĩa là chúng ta đang thật sự phục vụ, cống hiến cho trường, còn nếu ta thờ ơ với trách nhiệm ấy, tôi nghĩ, tốt hơn chúng ta không nên làm giáo viên để làm gì. Vì những lý do đã nêu

trên, theo tôi nhất thiết phải bắt toàn thể học sinh trong ký túc xá hôm đó công khai xin lỗi trực tiếp giáo viên trực đêm.

Nói xong Nhím ngồi phịch xuống ghế. Cả căn phòng lặng yên không một tiếng động. Áo Đỏ lại lau chùi cái ống điếu, còn tôi thì như mở cò trong bụng. Nhím đã nói lên tất cả những gì tôi muốn trình bày cho mình. Là một người đơn giản, tôi quên mất việc mình đang giận hằn lắm nên đã nhìn về phía hấn với một vẻ biết ơn vô hạn, nhưng trông hấn thì dường như chả thèm chú ý tới tôi.

Rồi Nhím lại nhanh chóng đứng lên và nói tiếp:

- Tôi muốn lưu ý thêm một việc mà lúc này tôi chưa đề cập đến. Tôi biết giáo viên trực đêm tại khu nội trú hôm đó đã rời khỏi vị trí để đi tắm ở khu suối nước nóng. Theo tôi, đây là điều không thể chấp nhận được, bởi vì một người đã nhận lãnh trách nhiệm là trông coi trường học mà nhân lúc không ai biết liền lợi dụng thời gian này để ra ngoài tắm hơi, hay đến bất kỳ nơi nào, thì cũng là một hành vi sai trái nghiêm trọng. Tôi mong là cùng với việc xử phạt học sinh thì hiệu trưởng nên lập tức khiển trách người có liên quan nêu trên.

Gã Nhím này, đúng là một tay kỳ quặc: mình vừa nghĩ được hấn ta khen ngợi thì ngay lập tức hấn lại chỉ ra những sai sót của mình. Sự thật là vì ngay cái hôm đầu tiên tôi đến đây, tôi đã thấy giáo viên trực đêm ra ngoài đi dạo, nên cứ ngây ngô nghĩ rằng mình được phép làm như vậy. Do đó, tôi mới tự ý đến khu suối nước nóng. Giờ đây, sau khi suy xét lại, tôi thấy quả thật là mình đã sai, tôi bị phê bình cũng không có gì là oan cả. Nghĩ thế, tôi đứng bật dậy và nói lời xin lỗi:

- Đúng là tôi có đến khu suối nước nóng trong thời gian trực đêm. Việc này hoàn toàn sai. Tôi thành thật xin lỗi.

Xong, tôi ngồi xuống trong tiếng cười âm ỉ của mọi người. Dường như cứ

mỗi lần tôi mở miệng là họ lại thấy buồn cười. Một lũ ngốc! Tôi thật muốn nhìn thấy họ đứng lên và thừa nhận những sai lầm của mình - tất nhiên là họ đâu có dám, chắc có lẽ vì vậy mà họ cười đấy.

Hiệu trưởng kết luận mọi người đã nói lên được ý kiến của mình, lão ta cần thêm thời gian để xem xét cẩn thận trước khi quyết định. (Kết quả là lũ học sinh nội trú bị cấm bước ra khỏi ký túc xá cả tuần sau đó. Chúng cũng phải trực tiếp đến xin lỗi tôi. Ngẫm lại việc tôi đã chuẩn bị sẵn sàng để thôi việc và trở về nhà nếu bọn chúng không xin lỗi, tôi thấy biết đâu đó lại là điều tốt hơn con đường mà tôi đang đi vì cuối cùng thì mọi thứ còn kết thúc một cách rối rắm, tệ hại hơn, nhưng thôi, tôi sẽ giải thích mọi việc sau).

Cuộc họp được tiếp tục với những lời như thế này của Hiệu trưởng:

- Bởi vì trách nhiệm của toàn thể giáo viên trong trường là tạo ra sự tác động tích cực đến học sinh bằng cách xây dựng những tấm gương đạo đức cao đẹp nên, bước thứ nhất, tôi yêu cầu các giáo viên hạn chế lui tới những nơi ăn uống công cộng. Dĩ nhiên, tiệc chia tay hay các buổi lễ tiệc mang tính chính thống thì ngoại lệ, nhưng tôi muốn quý vị giảm bớt việc đi ăn tối một mình ở những nơi bình dân, không có danh tiếng như tiệm súp hay tiệm bán bánh bao...

Hiệu trưởng vừa nhắc đến những từ đó, mọi người lại rũ ra cười một trận dữ dội nữa. Nịnh Hót ngó sang Nhím rồi lẩm bầm “tempura” với cái nhìn như thể họ thông đồng với nhau vậy. Tuy nhiên, Nhím đã phớt lờ hẳn ta. Thật xấu hổ cho Nịnh Hót!

Viễn cảnh quả là đáng lo lắng. Tôi cũng khá khó khăn khi cố hiểu những gì lão Lủng đang đề cập, nhưng tôi nghĩ nếu một người thường đi ăn ở những nơi như tiệm súp hay tiệm bánh bao mà không thể làm giáo viên thì một người thích ăn uống như tôi thật sự chả có chút hy vọng nào rồi. Nếu đó là những gì họ muốn, cũng được thôi, nhưng ngay từ đầu họ hãy thuê một người không thích ăn súp và bánh bao đi chứ. Đàng này họ bỏ nhiệm tôi về

đây mà đâu có nói tiếng nào về chuyện đó, rồi giờ họ bảo tôi không được phép ăn súp, không được phép ăn cả bánh bao. Đúng là một đòn chí mạng đối với một người không hề có trò vui chơi giải trí nào khác ngoài ăn uống như tôi. Áo Đỏ lại bắt đầu diễn cái bài của hắn:

- Một cách hiển nhiên, giáo viên trung học là những người thuộc về tầng lớp cao quý trong xã hội. Do vậy chúng ta không nên tham gia những trò giải trí chỉ đơn thuần mang tính vật chất, bởi vì khi lao vào những niềm đam mê ấy, chúng chẳng giúp ích gì, hơn nữa còn hủy hoại dần nhân cách của chúng ta nữa. Tuy nhiên, là con người, chắc chắn chúng ta sẽ không chịu đựng nổi cuộc sống quẩn quanh, nhàm chán nơi tỉnh lẻ mà không theo đuổi một vài loại hình giải trí như thế. Vì vậy, thú tiêu khiển thích hợp nhất cho chúng ta là những trò vui có tác dụng nâng cao giá trị tâm hồn như câu cá, đọc sách văn học, làm thơ Haiku hay các thể loại thơ hiện đại khác, đại loại thế.

Chúng tôi ngồi yên lặng, để mặc cho Áo Đỏ tha hồ phun ra những lời vô nghĩa bằng cái giọng đàn bà của hắn. Nếu những việc như câu cá để làm phân bón, nói đùa vớ vẩn về con cá goruki và những nhà văn Nga, ngắm nhìn ả geisha mình yêu thích dưới ngọn thông hay làm thơ Haiku về con ếch nhảy ra nhảy vào mấy vũng nước cũng được xem là cách giải trí mang ý nghĩa tinh thần cao quý thì chuyện tôi ăn súp tempura hay ngấu nghiến bánh bao cũng có gì khác đâu cơ chứ. Tốt nhất là hắn nên tranh thủ thời gian đi giặt cái áo đỏ của hắn đi thay vì ngồi thuyết giáo cho chúng tôi nghe về những trò giải trí ngu ngốc đó. Lúc này tôi đã tức giận đến cực điểm nên hỏi đốp vào mặt hắn một câu:

- Vậy hẹn hò với Madonna cũng được xem là thú vui giải trí mang tính tinh thần cao quý à?

Điều đáng ngạc nhiên là nghe tôi nói mà chẳng ai cười cả. Họ nhìn nhau bằng ánh mắt lạ lùng khó hiểu. Áo Đỏ ngồi cúi đầu ngượng ngùng, vẻ mặt đau khổ. Mặc kệ hắn chứ! Lần này tôi đã đánh bại hắn, đúng không nào?

Người duy nhất khiến tôi cảm thấy thương hại lúc đó là Bí Xanh. Dường như nghe câu nói của tôi thì anh ta trông càng xanh xao, nhợt nhạt hơn.



## CHƯƠNG 7

Ngay tối đó tôi rời khỏi nhà trọ Ikagin. Lúc tôi đang gói ghém đồ đạc thì bà chủ nhà chạy vào hỏi sao tôi lại dọn đi. Mẹ ta còn bảo nếu có chuyện gì khiến tôi phiền lòng thì cứ nói ra, họ sẽ sửa đổi như tôi muốn. Quái lạ nhỉ! Sao trên đời này lại có nhiều người phức tạp đến vậy? Và làm thế nào mà tôi biết được thật sự mẹ ta muốn tôi dọn đi hay ở lại? Mẹ này đúng là điên. Đôi co với cái loại người đó chỉ tổ làm mất đi tư cách của dân Tokyo đầy lòng tự trọng như tôi, thế nên tôi bước thẳng ra ngoài gọi một chiếc xe kéo và ngay lập tức rời khỏi đó.

Bỏ đi thì dễ rồi đó nhưng vấn đề là bây giờ tôi cũng chưa biết mình sẽ đến ở chỗ nào đây. Bởi vậy, khi người kéo xe hỏi tôi về đâu thì tôi liền bảo hẳn cứ yên lặng đi theo tôi khắc biết. Chúng tôi nhanh chóng lên đường. Tôi thấy dễ nhất là trở về nhà trọ Yamashiro, nhưng nghĩ dù sao mình cũng sẽ dọn đi nữa, làm vậy chỉ gây thêm phiền phức sau này nên lại thôi. Nếu tôi cứ dạo loanh quanh khắp nơi thì sớm muộn tôi cũng sẽ tìm được một nhà trọ hay một căn phòng cho thuê nào đó. Một nơi như thế quả thật là món quà mà số phận sẵn dành cho tôi. Tôi tiếp tục đi lòng vòng qua những khu phố trông khá xinh xắn, yên tĩnh và cuối cùng dừng lại ở khu Kajiyacho. Trước đây khu này được dành cho các võ sĩ đạo xây cất dinh thự, hoàn toàn không thích hợp đối với việc tìm kiếm nhà trọ. Trong lúc đang nghĩ có lẽ mình nên trở lại những khu phố đông đúc hơn thì tôi chợt nảy ra một ý tưởng rất hay. Đồng nghiệp Bí Xanh quý mến là người sống cạnh khu này, anh ta lại là dân địa phương và gia đình anh đã cư ngụ ở đây qua nhiều thế hệ nên chắc chắn anh ta biết rõ mọi góc ngách trong thị trấn; nếu tôi đến hỏi anh, đương nhiên anh sẽ giúp tôi được nhiều. Rất may là tôi từng đến chơi nhà anh một lần, do đó tôi nhớ rõ đường đi mà không cần mất thời gian lắm. Đến trước ngôi nhà tôi nghĩ là của Bí Xanh, tôi đứng ở cổng hỏi vọng vào hai lần:

- Xin lỗi, có ai ở nhà không?

Một phụ nữ đứng tuổi - độ chừng năm mươi - từ trong nhà bước ra, trên tay cầm chiếc lồng đèn kiêu cổ màu đỏ. Đối với tôi, cảm giác khi gặp một cô gái trẻ cũng tốt thôi, nhưng bất cứ khi nào trông thấy một phụ nữ lớn tuổi cũng đều khiến lòng tôi âm áp, thân thiết hơn. Tôi cho rằng đó là vì mình quá yêu quý Kiyoko nên có tình cảm ấy với tất cả những người phụ nữ lớn tuổi khác mà mình tiếp xúc. Người đang đi đến trông quý phái, búi tóc ngắn vén gọn gàng ra sau theo kiểu quả phụ thời xưa. Gương mặt bà rất giống Bí Xanh nên tôi đoán đó là mẹ của anh ta. Bà nhã nhặn mời tôi vào nhà nhưng tôi giải thích là mình chỉ đến đây hỏi chút việc và nhờ bà gọi anh ta ra. Gặp Bí Xanh, tôi kể cho anh ta nghe hết về hoàn cảnh hiện nay của mình và hỏi xem anh có biết ai cho thuê phòng trọ không. Bí Xanh bảo đây đúng là một tình huống khó khăn rồi đứng ngẩn ra một lúc. Sau đó, Bí Xanh nhớ ra có lần ông bà lão nhà Hagino ở con đường phía sau nhà anh ta đã nói là nếu anh giới thiệu người nào đáng tin tưởng thì họ sẽ cho thuê căn phòng khách còn trống của gia đình họ. Bây giờ anh ta cũng không chắc là nó còn trống không nhưng anh vui lòng dẫn tôi qua đó xem thử.

Kể từ đêm hôm ấy tôi trọ tại nhà Hagino. Nhưng thật đáng kinh ngạc khi biết rằng lúc tôi vừa đi khỏi nhà Ikagin thì Nịnh Hót đã dọn ngay vào đây và ở trong chính căn phòng tôi từng ở trước đây như một điều hoàn toàn tự nhiên. Nghe tin đó tôi bị kích động mạnh. Tôi bắt đầu tự hỏi phải chăng thế giới này chỉ toàn những thằng vô lại, luôn cố tìm mọi cách để giẫm đạp người khác. Tôi chán ngấy rồi.

Dù thất vọng cùng cực khi thấy con người ta hóa ra lại quá tồi tệ đến như vậy, nhưng tôi vẫn phải đi tiếp trên con đường đời mà không cho phép bất kỳ ai chà đạp lên mình. Liệu có còn cảm thấy đáng sống nữa không khi thấu rõ sự thật rằng để kiếm được ngày ba bữa thì người ta chỉ còn cách duy nhất là tự biến mình thành kẻ xấu xa như một tên móc túi. Nhưng nếu đi tự sát trong khi bản thân lành lặn, khỏe mạnh thì cũng lại là một nỗi ô nhục trước

bàn thờ tổ tiên, chưa kể đến việc làm nhờ danh tiếng của chính mình. Nghĩ lại, tôi thấy phải chi trước đây mình đem quách sáu trăm yên ra làm vốn và bắt đầu một công việc bình thường như giao sữa chẳng hạn thì mọi chuyện có lẽ đã tốt hơn nhiều so với việc đâm đầu vô cái Viện Khoa học Vật lý và hành xác với đủ những thứ vô bổ như toán. Nếu tôi chọn cách đó thì bây giờ Kiyoko vẫn được sống cùng tôi, và tôi sẽ chẳng phải lưu lạc đến chốn xa xôi này mà lo lắng cho bà. Lúc còn ở bên cạnh Kiyoko, tôi chưa nhận ra, nhưng từ khi đến đây tôi mới hiểu là bà tốt biết bao, dù có đi khắp cả Nhật Bản cũng chưa chắc tìm được một người nào tốt bụng như bà. Hôm tôi rời Tokyo, bà đang bị cảm, không biết giờ thế nào rồi. Nhận được lá thư tôi gửi hẳn là bà vui lắm, đáng lẽ thư hỏi âm của bà đã tới rồi chứ... Trong hai, ba ngày, tâm trí tôi cứ đầy ắp và quẩn quanh mãi với những suy nghĩ đó.

Sốt ruột vì chờ đợi, thỉnh thoảng tôi lại hỏi bà chủ nhà thử xem có thư từ Tokyo gửi đến cho mình không, nhưng lần nào bà cũng nhìn tôi với vẻ ái ngại rồi trả lời không có. Gia đình Hagino xuất thân từ dòng dõi võ sĩ đạo, có thể nói đó là những người tốt, khác xa vợ chồng lão chủ nhà trọ khốn kiếp trước đây. Tuy rằng buổi tối ông chủ thường hay luyện tập lời thoại trong những vở kịch Noh bằng cái giọng khó nghe, nhưng ít ra ông ta chả bao giờ chạy đến rủ tôi pha trà, nên tôi thấy dễ chịu hơn nhiều. Bà chủ thì thường ghé phòng tôi nói chuyện cà kê này nọ. Bà thắc mắc sao tôi không mang vợ đến sống cùng rồi mua nhà luôn. Tôi bèn hỏi lại chẳng lẽ trông tôi giống một người đã có vợ lắm à, và cho bà biết là tôi mới có hai mươi ba tuổi thôi. Lập tức bà phản bác bằng cái giọng địa phương đặc sệt:

- Thì đàn ông hai mươi ba tuổi mà có vợ là một chuyện rất bình thường, đúng không nhỉ?

Để tăng thêm phần thuyết phục, bà dúi vào tai tôi một lô một lốc những ví dụ về mấy tay đã kết hôn lúc mười chín tuổi hoặc có đến hai con khi mới chỉ hai mươi một gì đấy mà bà từng biết. Tôi hoa cả đầu óc, vội cố bắt chước cái giọng địa phương của bà trả lời rằng hai mươi ba tuổi đúng là có quyền kết hôn rồi và nhờ bà giới thiệu cho một người vợ tốt. Bà hỏi dồn:

- Thầy nói thật không nhể?

- Vâng, vâng! Cháu nói thật đấy chứ. Cháu muốn cưới vợ lắm rồi.

- Tôi biết mà, thầy cũng muốn cưới vợ, nhể. Lúc trẻ thì ai mà chả như thế.

Lời nhận xét này khiến tôi ó ra, chẳng biết trả lời sao.

- Nhưng mà tôi biết chắc là thầy có vợ rồi cơ. Tôi chỉ nhìn là biết, nhể.

- Ô, thật vậy sao? Bà tinh ý quá. Nhưng làm thế nào bà biết được cháu có vợ rồi?

- Làm thế nào ấy à? Chẳng phải là ngày nào thầy cũng đau đầu trông ngóng thư từ Tokyo sao?

- Ô, cháu... Bà tinh ý thật.

- Vậy là tôi nói đúng rồi, phải không nhể?

- Hơ! Chắc vậy.

- Nhưng tôi bảo thầy này, con gái bây giờ không phải như ngày xưa đâu. Thầy nên để mắt đến họ, và tốt nhất là hãy luôn đề cao cảnh giác, nhể.

- Sao thế? Ý bà muốn nói là ở Tokyo vợ cháu có người khác à?

- Ô không. *Vợ thầy* thì tốt mà, nhưng...

- May quá, nghe bà nói thế cháu cũng an tâm.

Vậy thì cháu còn phải cảnh giác gì cơ chứ?

- À, vợ thầy thì Ồn... dĩ nhiên là vợ thầy tốt rồi, nhưng...
- Hóa ra còn có cả những người không tốt nữa sao?
- Có chứ. Ngay ở đây cũng có đầy ra đấy, thầy ạ. Thầy có biết con gái nhà Toyama không?
- Không, cháu không biết cô ấy.
- Thầy không biết cô ấy, phải không nhé? Cô ta là người đẹp nhất vùng này, nhé, đẹp đến nỗi tất cả các giáo viên trong trường đều gọi là Madonna, nhé. Thầy chưa nghe đến tên đó, phải không nhé?
- Rốt cuộc thì Madonna là ai? Cháu cứ tưởng họ nói về một geisha cơ chứ.
- Không, không, không phải đâu, nó là một từ nước ngoài, hình như là từ họ dùng để ám chỉ một cô gái xinh đẹp, nhé.
- À, ra vậy. Trời ạ!
- Tôi nghe nói ông thầy dạy vẽ đã đặt cho cô ta cái biệt danh đó, nhé.
- Ý bà muốn nói là Nịnh...
- Không, thầy Yoshikawa đã gọi cô ấy như thế, nhé.
- Và cái cô Madonna này là người không tốt à?
- Đúng vậy. Madonna này là một Madonna không tốt, nhé.
- Tệ thật, cháu hiểu ý bà. Từ xưa đến giờ chả người phụ nữ nào có biệt danh mà tốt cả.

- Đúng! Đúng vậy đây, nhẽ. Chẳng hạn như quý Omasu trong kịch Kabuki và cả Ma cà rồng Ohyaku nữa, phải không nhẽ.

- Và Madonna cũng giống họ sao?

- Madonna ấy à, để tôi kể thầy nghe, nhẽ. Thầy có biết thầy Koga, ông thầy tốt bụng đã đưa thầy đến đây đây, vâng, đã đính hôn với Madonna, nhưng sau đó...

- Sao? Thật khó tin. Cháu không thể nào ngờ được Bí Xanh lại may mắn trong chuyện tình cảm như vậy. Đúng là chúng ta không nên đánh giá người khác qua vẻ bên ngoài. Sau này cháu phải cẩn thận hơn mới được.

- Vâng, sau đó cha của thầy Koga qua đời vào năm ngoái. Trước đây gia đình họ rất giàu có, rất nhiều tiền bạc và còn là cổ đông lớn trong ngân hàng nên mọi việc đều suôn sẻ. Nhưng từ khi ông cụ mất đi, tôi không biết chuyện gì đã xảy ra mà nhà ấy ngày càng sa sút. Thầy Koga thì hiền lành quá nên dễ dàng bị lừa, nhẽ. Đám cưới bị hoãn lại vì lý do này lý do khác. Rồi bỗng ông thầy hiệu phó nhảy vào và bắt đầu cưa cẩm cô ta, nhẽ.

- Áo Đỏ à, phải không? Đồ vô lại! Biết ngay hấn không phải tay vừa mà. Rồi sao nữa hả bà?

- Ông ấy nhờ người thay mặt mình đến đánh tiếng với nhà Toyama thì gia đình đó bảo rằng họ không thể trả lời ngay lập tức vì con gái họ còn hôn ước với Koga, nhưng họ sẽ cân nhắc chuyện này, nhẽ. Thế là Áo Đỏ lại tiếp tục tìm một người khác có thể giúp đưa mình đến chơi nhà Toyama và bắt đầu trở thành vị khách thân thuộc ở đó. Dần dần, ông ta đã xoay xở để chiếm được cảm tình của cô gái trẻ, nhẽ. Ông Áo Đỏ không tốt, mà cái cô Madonna này cũng chẳng tốt, bây giờ thì người ta đàm tiếu về cô ấy khắp nơi. Cô ấy đã sắp cưới Koga, nhưng khi thấy có một ông cử nhân theo đuổi

mình thì liền ngã về phía ông ta - thật là một sự xúc phạm đến vị thần linh cai quản nhân gian ngày hôm đó.

- Đúng vậy, mà không chỉ xúc phạm đến vị thần linh cai quản nhân gian ngày hôm đó, còn cả ngày hôm sau và hôm sau nữa, tóm lại là xúc phạm đến tất cả các vị thần linh vào tất cả các ngày.

- Thế là thầy Hotta, bạn của thầy Koga, thấy tội nghiệp thầy ấy nên đã đi nói chuyện với hiệu phó về việc này. Theo những gì tôi nghe được thì Áo Đỏ đã trả lời Hotta rằng ông ta không hề có ý định giành lấy người phụ nữ đã đính hôn với người khác. Nhưng nếu hôn ước đó bị hủy bỏ thì ông ta có quyền chinh phục cô gái ấy, còn bây giờ ông chỉ đơn giản là đến chơi nhà Toyama mà thôi, ông không thấy có vấn đề gì khiến cho Koga phải phàn nàn. Áo Đỏ đã nói như thế thì Hotta còn bắt bẻ gì được nữa, chỉ có nước là bỏ về thôi. Người ta nói từ đó hai người thành ra đối nghịch với nhau, nhề.

- Hình như bà biết tất cả mọi chuyện đang diễn ra. Cháu ngạc nhiên thật đấy! Nhưng làm sao mà bà nắm được nhiều chi tiết như vậy?

- Ở cái thị trấn bé tẹo này thì người ta có thể nghe được mọi chuyện, nhề.

Theo tôi thì bà ta biết quá nhiều thật. Kiểu này chắc bà cũng đã biết luôn cả cái sự kiện tempura và bánh bao của tôi rồi. Đây đúng là một nơi khó sống, nhưng nó vẫn có vài ưu điểm: chẳng hạn như giờ đây tôi đã biết Madonna là ai hoặc hiểu thêm mối quan hệ giữa Nhím và Áo Đỏ - điều đó rất có ý nghĩa. Tuy nhiên, đối với tôi việc xác định Nhím hay Áo Đỏ mới thật sự là người xấu lại trở thành một vấn đề nan giải. Tôi thuộc loại đầu óc đơn giản, nên nếu mọi việc không trắng đen rõ ràng thì tôi không biết đường đâu mà lần.

- À... hai người đó ai tốt hơn nhỉ, Áo Đỏ hay Nhím?

- Nhím nào cơ? Thầy đang nói gì thế?



- Đó là tên cháu dùng để gọi Hotta.

- Ô, nếu nói về sức mạnh thì thầy Hotta dĩ nhiên là ăn đứt rồi, nhưng ông Áo Đỏ lại là người đã tốt nghiệp đại học, vậy ông ấy là người có năng lực, nhỏ. Và nếu nói ai tốt hơn, chắc là Áo Đỏ tốt hơn, nhưng tôi lại nghe nói Hotta được học sinh yêu quý hơn, nhỏ.

- Vậy rốt cuộc thì ai tốt hơn?

- À, người có lương cao hơn sẽ là người tốt hơn, nhỏ.

Tôi thấy chả còn gì để tiếp tục cuộc nói chuyện này nên dừng lại ở đó. Vài ngày sau, khi tôi từ trường trở về đã thấy bà chủ đứng chờ với nụ cười rạng rỡ:

- A, cuối cùng thầy cũng đã về. - Vừa nói bà vừa đưa cho tôi một lá thư.

Khi bà đi khỏi, tôi xem thì biết đó là thư của Kiyō. Những con dấu trên bì thư cho thấy nó đã được chuyển từ nhà trọ Yamashiro sang Ikagin, rồi từ Ikagin lại chuyển đến Hagino. Tôi cũng nhận ra thư đã bị giữ lại ở nhà trọ Yamashiro khoảng một tuần; chắc đó là nơi hay giam thư và người nhĩ. Mở thư ra, tôi thấy rất dài, được bắt đầu như thế này:

- *Cậu chủ yêu quý!*

*Vừa nhận được thư cậu, tôi đã muốn hồi âm ngay, nhưng khổ nỗi tôi lại bị cảm mất cả tuần nên hôm nay mới viết thư cho cậu được. Tôi xin lỗi cậu nhé. Mà tôi cũng không đọc thông viết thạo như các cô gái bây giờ nên viết được một bức thư sơ sài thế này đã khó khăn lắm cơ. Tôi định nhờ đứa cháu viết giúp cho, nhưng lại nghĩ gửi cho cậu chủ mà không tự tay viết thì thật tệ, vì vậy tôi bèn viết tất cả những gì mình muốn nói ra một tờ giấy, sau đó chép lại thành một bản sạch sẽ. Tôi chỉ mất có hai ngày để chép lại,*

*nhưng phải mất đến bốn ngày mới viết xong bản nháp đầu tiên đấy. Chữ của tôi chắc cậu khó đọc lắm, nhưng tôi đã cố gắng hết sức để viết ra nên cậu chịu khó đọc cho hết thư nhé.*

Bức thư được viết trên một mặt giấy, nếu trải ra chắc dài khoảng hơn một mét tu, trong đó bà viết đủ mọi thứ và đúng là nó khó đọc thật. Không phải chỉ chữ viết tay của bà xấu như gà bới không đâu, mà bà còn viết chữ nọ xọ chữ kia, câu này dính câu khác nữa. Tôi phải căng cả đầu óc lên mới mò ra chỗ nào bắt đầu và chỗ nào kết thúc ý bà muốn nói. Tôi là cái loại thiếu kiên nhẫn đến nỗi bình thường chả có cách nào bắt tôi đọc hết một bức thư vừa dài vừa khó như vậy, thậm chí có cho tôi năm yên thì cũng thế. Nhưng lần này tôi tập trung đọc từ đầu đến cuối. Vì tôi cứ phải cố sức tách từng câu từng chữ ra nên tựu trung tôi không thể nào hiểu được gì cả khi gom chúng lại với nhau. Thế là tôi bắt đầu đọc lại một lần nữa. Lúc này, trong phòng đã tối dần khiến tôi càng lúc càng khó đọc hơn. Tôi bèn mang thư ra hành lang, ngồi vào một góc và đọc thật kỹ. Con gió đầu thu vi vút thổi, làm xạc xào cả đám chuối trong vườn. Tôi có cảm giác mỗi làn gió lướt qua tôi thì cũng đều ve vuốt bức thư mà tôi đang trải ra và khẽ giơ lên cao trước mặt, nên trong khi tôi đọc bức thư dài hơn một mét tu ấy thì nó không ngừng bay phàn phật tạo nên những tiếng sột soạt nhẹ nhàng; tưởng chừng tôi chỉ cần để vuốt khỏi tay là nó sẽ bay đến hàng giậu tít tận ngoài sân. Tuy nhiên, nào tôi có để ý đến mấy chuyện ấy đâu vì quá mải mê với những điều Kiyo viết:

*- Cậu chủ à, con người cậu rất ngay thẳng, nhưng điều khiến tôi lo lắng cho cậu nhất là cậu nóng tính quá... Cậu đặt biệt danh cho các giáo viên trong trường như vậy có thể khiến họ không bằng lòng với cậu đấy, nên lúc nào gọi mấy cái biệt danh đó cậu phải cẩn thận nhé. Chỉ nên dùng khi viết thư cho tôi thôi... Tôi nghe nói dân nhà quê là kỳ quặc lắm, cậu cố gắng đừng để dính vào những chuyện rắc rối... Mà thời tiết ở đó chắc là tệ hơn ở Tokyo, ban đêm nằm ngủ cậu phải giữ ấm kẻo bị cảm. Thư của cậu ngắn quá, tôi chả thể nào hình dung được hết chỗ đó ra sao, bởi vậy thư sau cậu nhớ viết nhiều nhiều nhé, ít nhất thì cũng phải bằng phân nửa bức thư*

*này...Cậu cho đám người ở nhà trọ năm yên tiền quà thì cũng tốt, miễn là sau đó cậu không hết tiền sớm. Ở nông thôn hẻo lánh thì thứ duy nhất cậu có thể trông cậy chỉ là tiền thôi, dè sẻn được đồng nào hay đồng nấy phòng khi cần đến... Chắc không có tiền tiêu cậu gặp nhiều khó khăn lắm nên tôi có gửi kèm theo cho cậu chi phiếu mười yên. Tiền này là tôi trích ra từ số năm mươi yên cậu đưa tôi lúc trước đây, tôi đã đem nó gửi vào quỹ tiết kiệm, định khi nào cậu trở về Tokyo thì tôi sẽ góp thêm vào để giúp cậu mua nhà. Giờ tôi lấy ra mười yên, còn lại bốn mươi yên, vậy cũng ổn rồi...*

Tôi phải thừa nhận là phụ nữ cực kỳ tinh ý, có thể nhìn ra và suy nghĩ chu đáo ngay đến cả những chuyện nhỏ nhất nhất trên đời.

Đọc xong, tôi ngồi ngơ ngẩn một lúc ngoài hành lang, trong tay vẫn cầm lá thư đang bay lất phất theo chiều gió, chợt bà Hagino kéo cửa bước vào để mang cho tôi bữa tối. Bà hỏi:

- Chà, thầy chưa đọc xong, phải không nhè?

- Vâng, đây là một lá thư quan trọng nên cháu phải mở nó ra, để nó bay bay trong gió và đọc một phần trước, sau đó lại cho nó bay bay thêm lần nữa rồi mới đọc tiếp phần còn lại.

Ngay cả chính tôi mà còn chả hiểu mình đang nói cái gì nữa!

Cũng như thường lệ, bữa tối của tôi lại là khoai lang luộc. Gia đình Hagino dĩ nhiên cư xử với tôi tử tế hơn nhà Ikagin. Họ là những người tốt bụng, thanh cao, có điều thức ăn ở đây thì rất tẻ. Tối nay là khoai lang, tối trước là khoai lang, kể cả tối hôm trước nữa cũng là khoai lang. Tuy rằng tôi từng bảo mình thích ăn khoai lang thật, nhưng làm sao người ta có thể nuốt trôi khi hết bữa này sang bữa nọ chỉ toàn lang, khoai lang và khoai lang. Trước đây, tôi đã trêu đồng nghiệp của mình là Bí Xanh, không khéo bây giờ lại đến lượt mình cũng nên; nói không chừng tôi sẽ biến thành một tay Khoai Xanh cơ đấy. Phải chi có Kiyō, chắc chắn bà sẽ làm cho tôi vài món ngon

mà tôi thích như cá hồi sashimi, bánh cá nướng... Đó là những thứ không thể trông mong khi sống trong một gia đình nghèo, chi tiêu dè sẻn với truyền thống võ sĩ đạo như thế này. Tôi nghĩ ở bên cạnh Kiyoko bao giờ cũng là điều tốt nhất, vì vậy nếu tôi dạy lâu dài ở trường này có lẽ tôi sẽ đưa bà rời khỏi Tokyo để đến đây với tôi.

Buồn cười thật! Làm giáo viên là thế này đây ư? Là không được phép ăn mì, tempura, hay bánh bao gì sất cơ à? Là phải sống trong nhà trọ với cái món khoai lang đã ngấy đến tận cổ mà vẫn phải ăn cho tới lúc vàng cả người ra sao? Vậy thì đây đúng là một nghề nghiệp khắc nghiệt thật - ngay cả một thầy tu theo phái Thiên cũng còn được ăn uống khá hơn! Rửa đĩa xong, tôi bèn lấy ra hai quả trứng cát trong ngăn kéo bàn đập vào miệng bát, lột vỏ rồi nhai nhóp nhép để có đủ sức tiếp tục làm việc. Chứ làm sao tôi chịu đựng nổi khi phải dạy hai mươi một tiết một tuần mà không tự bồi dưỡng bằng những quả trứng ấy.

Mãi đọc thư của Kiyoko nên tôi đến khu suối nước nóng khá muộn. Giờ đây, nó đã trở thành thói quen không thể thiếu đối với tôi, một ngày không đi đến đây là trong người tôi chả thể nào thoải mái được. Tôi định đi bằng xe lửa, nhưng khi tôi bước vào nhà ga với cái khăn đỏ quen thuộc vung vẩy trên tay thì xe đã khởi hành trước đó vài phút, đành chờ chuyến sau vậy. Tôi đang ngồi hút thuốc. Bỗng tôi trông thấy một người xuất hiện. Đó chẳng phải ai khác mà chính là Bí Xanh. Sau những gì nghe được từ bà Hagino, tôi càng thương cảm cho anh hơn. Mỗi khi bắt gặp cái vẻ dè dặt, sợ sệt như thể mình là một tên tội phạm trên thế giới luôn toát lên từ anh, tôi tội nghiệp anh lắm. Ngoài cảm giác tội nghiệp, tôi còn muốn làm cho anh nhiều hơn thế nữa. Tôi ước mình có đủ quyền lực để tăng lương cho anh gấp đôi, giúp anh ta cưới được con gái nhà Toyama và tặng họ một chuyến du lịch tuyệt vời kéo dài đến một tháng ở Tokyo. Vì thế, thấy anh vừa tới nơi là tôi vội vã chào đón, hỏi anh đi tắm suối nước nóng à, rồi cố mời anh ngồi vào chỗ của tôi. Chẳng biết có phải vì sợ bất lịch sự hay không mà Bí Xanh chỉ lí nhí một câu với nét mặt như người có lỗi: “Ồ, được, được rồi, không sao đâu ạ, không cần phải để ý đến tôi đâu!” rồi vẫn tiếp tục đứng đó. Tôi lại

mời thêm lần nữa, bảo chúng ta sẽ chờ lâu đấy, cứ đứng như vậy anh sẽ mệt mất thôi, chi bằng cứ ngồi xuống đi đã nào. Thật ra chắc có lẽ vì tôi thấy thương anh quá nên muốn anh ngồi cùng tôi hay sao ấy. Mãi anh mới chịu nghe tôi, và nói: “Cảm ơn anh nhiều nhé!”.

Thật là một thế giới phức tạp! Trên đời này đúng là có đủ loại người. Có loại quá phiền phức như Ninh Hót, chuyên chõ mũi vào chuyện người khác ngay cả khi nó chả liên quan gì đến mình; lại có những tay kiêu căng như Nhím, vênh vênh váo váo tưởng chừng trên mặt khắc sẵn dòng chữ Nhật Bản sẽ không khá lên nổi nếu thiếu hẳn, hay như Áo Đỏ - luôn tự hài lòng với chính mình rằng ta đây thật bảnh bao, là tâm điểm của những câu chuyện tình ái và có sức quyến rũ mạnh mẽ. Cũng có kẻ như lão Lửng, không ngừng phô trương với mọi người lão chính là điển hình của cả nền giáo dục, chẳng khác nào một Tinh thần giáo dục sống - một tinh thần giáo dục có hình hài và quần mình trong chiếc áo choàng! Tất cả bọn họ đều bộc lộ cá tính của riêng mình, hành xử theo cách của mình, nhưng tôi chưa gặp ai như Bí Xanh bao giờ. Anh lặng lẽ và cam chịu đến độ trông như một con rối bị điều khiển hơn là một con người. Đôi khi anh khiến người ta phải tự hỏi liệu anh có tồn tại thật hay không. Mặc dù mặt anh sung húp, nhưng nếu cô Madonna nọ lại đi rời bỏ một người đàn ông tuyệt vời đến thế để ngã vào vòng tay của Áo Đỏ thì cô ta đúng là đồ ngốc. Ngay cả khi có hàng tá những gã như Áo Đỏ đứng ngay trước mặt, cũng chả ai có hy vọng gì tìm được một người chồng tốt trong số đó. Tôi lên tiếng:

- Anh có sao không? Trông anh có vẻ mệt mỏi...

- Không, không, tôi chả ốm đau gì cả đâu...

- Nghe vậy tôi mừng lắm. Người ta mà bị bệnh thì thật khó chịu, anh nhỉ?

- Trông anh lúc nào cũng khỏe mạnh cả.

- Vâng, tuy tôi gầy thế nhưng tôi khỏe lắm đấy. Chủ yếu là vì tôi không thể

nào chịu đựng nổi cái chuyện bị bệnh.

Nghe tôi nói đùa như thế Bí Xanh toét miệng cười.

Vừa lúc đó tôi nghe có tiếng cười của con gái vọng đến từ lối vào. Tôi lập tức quay nhìn, và cái mà tôi trông thấy thật đáng kinh ngạc: đó là một cô gái đẹp lộng lẫy, dáng người cao, da trắng và mái tóc cầu kỳ, đúng với kiểu đang thịnh hành đang đứng ở quầy vé cạnh một phụ nữ có vẻ khá nghiêm trang độ hơn bốn mươi tuổi. Tôi hoàn toàn chẳng giỏi giang gì trong việc miêu tả nét lộng lẫy của một cô gái nên cũng không cố, chỉ biết chắc chắn là cô ấy cực kỳ xinh đẹp. Không hiểu sao khi nhìn cô ấy tôi có cảm giác rất lạ, giống như tôi đang nâng niu một viên pha lê rực rỡ vừa mới hình thành trong lòng bàn tay mình vậy. Người phụ nữ lớn tuổi thấp hơn cô một chút, nhưng gương mặt họ rất giống nhau, chắc là hai mẹ con.

Ngay từ giây phút đầu tiên ngỡ ngàng trước vẻ xinh đẹp tuyệt mỹ ấy, tôi đã không thể nào rời mắt khỏi cô ta. Tôi quên tất cả mọi chuyện về Bí Xanh. Nhưng anh lại khiến tôi ngạc nhiên khi đột ngột đứng dậy và đi về phía hai người phụ nữ đó. Tôi chợt nghĩ cô ấy có thể là Madonna lắm chứ. Cả ba người chào hỏi nhau nơi quầy vé, nhưng vì họ đứng quá xa nên tôi chẳng nghe được họ nói gì.

Tôi xem đồng hồ của nhà ga thì biết còn phải đợi năm phút nữa, nhưng tôi mong xe đến sớm hơn vì chả còn ai để trò chuyện. Lúc đó bỗng có một hành khách vội vã tiến vào sân ga. Hắn chính là Áo Đỏ. Hắn đang khoác trên người chiếc kimono bằng lụa mỏng, cái thắt lưng nhiều thì buộc một cách cầu thả, lại thêm sợi dây vàng treo đồng hồ cứ đung đưa lung lẳng như thường lệ. Sợi dây vàng này là đồ giả. Áo Đỏ tưởng là không ai biết nên thường hay đem nó ra khoe khoang, nhưng làm quái gì hắn lừa được tôi. Vừa xông vào, hắn đã bần chồn nhìn quanh nhà ga, chỉ đến khi trông thấy ba người kia đang đứng trước quầy vé hắn mới lịch sự cúi đầu chào, tỏ vẻ muốn nói vài lời với họ. Nhưng bỗng dưng hắn chuyển hướng và bước từng bước nhẹ như mèo về phía tôi:

- A, cậu cũng đi đến suối nước nóng à? Tôi sợ mình lỡ chuyến xe nên chạy vội đến đây, nhưng hình như vẫn còn vài phút, không biết cái đồng hồ của tôi có đúng không...

Hắn lôi cái đồng hồ trong túi ra, bảo nó lệch hai phút so với đồng hồ ở nhà ga rồi ngồi xuống cạnh tôi. Áo Đỏ không nhìn lại phía những người phụ nữ lần nào nữa, chỉ ngồi tựa cằm vào chiếc gậy dùng để đi bộ và hướng ánh mắt thẳng về trước. Người phụ nữ lớn tuổi liên tục ngoái nhìn Áo Đỏ, nhưng cô gái trẻ thì chẳng hề ngó tới. Giờ tôi đã chắc chắn cô ấy chính là Madonna.

Cuối cùng tiếng còi cũng cất lên và tàu sắp chuyển bánh. Đám đông trong sân ga xô đẩy nhau leo lên các toa. Áo Đỏ vội nhảy vào hàng ghế hạng nhất. Thật ra, tuy là hạng nhất nhưng cũng chẳng có cảm giác gì cao sang hơn người ta: ví như giá phòng hạng nhất ở khu suối nước nóng là năm xu, trong khi phòng hạng hai là ba xu, chỉ cách nhau có hai xu mà thôi. Ngay cả một người như tôi mà còn có thể sẵn lòng bỏ ra thêm hai xu để có được tấm vé hạng nhất thì cũng có thể hiểu là nó chả đặc biệt gì. Tuy nhiên, dân xứ này đúng là những kẻ keo kiệt, hầu hết đều mua vé hạng hai, chắc cái việc thêm hay bớt hai xu đối với họ là một chuyện rất to tát. Hai mẹ con Madonna theo sau Áo Đỏ đi vào hàng ghế hạng nhất. Bí Xanh thì không bao giờ mơ tới vị trí đó. Anh tần ngần đứng trước lối vào của hàng ghế hạng hai, vẻ do dự ngập ngừng, nhưng vừa nhìn thấy tôi anh vội bước vào ngay. Điều đó khiến tôi xót xa và thương anh vô hạn nên đến ngồi cùng anh. Tôi phát hiện thấy sẽ chẳng ai bận tâm hay phàn nàn khi một người ngồi ở ghế dành cho vé hạng hai với tấm vé của ghế hạng nhất.

Ở khu suối nước nóng tôi lại gặp Bí Xanh lần nữa lúc tôi đã thay áo và chuẩn bị vào bồn tắm. Tôi thấy là mình không thể mở miệng, hoặc luôn lắp ba lắp bắp câu được câu không khi buộc phải phát biểu trong những cuộc họp có tính trang trọng thôi, chứ còn bình thường thì bản chất tôi lại là người ăn nói cởi mở, nên lúc đang ngâm mình trong bồn tắm tôi cũng cố bắt



chuyện với anh. Tôi không thể chịu nổi cảm giác trông thấy vẻ đáng thương nơi anh. Với lòng tự tôn của dân Tokyo gốc, tôi nghĩ rằng mình có trách nhiệm phải làm điều gì đó tốt đẹp cho anh, dù chỉ là vài lời an ủi để giúp anh vơi bớt những nỗi đau buồn. Nhưng khổ thay anh lại không hề để ý đến sự quan tâm của tôi. Tôi có ra sức nói gì đi nữa thì cũng chỉ được nghe anh âm ừ vài tiếng “à”, “ờ”, mà ngay cả để thốt ra những cái “à”, “ờ” như thế với anh cũng là một sự cố gắng. Cuối cùng tôi cũng đành từ bỏ nỗ lực thực hiện thiện ý ấy và chấm dứt cuộc trò chuyện.

Tôi không gặp Áo Đỏ trong phòng tắm. Dĩ nhiên, ở nhà tắm này có biết bao nhiêu phòng. Cho dù chúng tôi đi cùng chuyến xe thì cũng không có nghĩa là chúng tôi sẽ gặp nhau trong cùng một bồn tắm. Lúc tắm xong và rời khỏi đó, tôi chợt nhận ra trăng đêm nay rất đẹp. Hai hàng liễu mọc ven đường càng trở nên thơ mộng, cành lá thướt tha in bóng dưới trăng. Tôi thích thú dạo chơi hóng mát một chút. Tôi đi đến tận cửa Bắc của thị trấn, nơi có một cánh cổng lớn phía bên trái, đó là con đường dẫn vào một ngôi chùa. Tuy nhiên, dọc hai bên đường ấy lại là những ngôi nhà thuộc khu vực đèn đỏ. Đúng là một điều kỳ quặc trước nay chưa từng có. Tôi rất muốn vào xem thử, nhưng biết nếu làm thế rồi đây thế nào cũng sẽ bị lão Lũng đem ra chỉ trích trong cuộc họp hội đồng sắp tới nên tôi quyết định không vào. Ngay sát cánh cổng là ngôi nhà nhỏ với những ô cửa sổ mắt cáo và bức rèm đen treo trước cổng - đó chính là cái tiệm bánh bao đã gây cho tôi biết bao rắc rối đây. Nó còn có cả một chiếc đèn lồng to tròn với dòng chữ “SÚP ĐẬU NGỌT - SÚP KIỀU MẠCH” treo ngay lối vào, chiếu sáng cả góc liễu mọc sát hiên nhà. Tôi muốn bước vào quá, nhưng kịp tự ngăn mình và bước vội đi.

Cảm giác không được ăn bánh bao trong khi mình rất muốn ăn quả là khó chịu, nhưng nếu bị hôn thê dứt bỏ tình cảm để chạy theo một người đàn ông khác thì mới thật sự đau khổ tột cùng. Những cái bánh bao thì có ý nghĩa gì - tôi nhận ra rằng dù tôi có nhịn đói suốt ba ngày thì cũng chẳng có gì đáng than phiền nếu so với hoàn cảnh của Bí Xanh. Trên thế giới này con người là những sinh vật không đáng tin cậy nhất! Nếu chỉ nhìn vào gương mặt

Madonna, không ai có thể ngờ rằng một cô gái diễm lệ như thế lại nhẫn tâm đến vậy, nhưng cô ấy đã làm điều độc ác đó. Trong khi Koga - với gương mặt sưng húp, nước da xanh xao, vẻ như một quả bí xanh cuối mùa - lại là người đàn ông tốt. Đừng bao giờ xem nhẹ sự cảnh giác, cẩn trọng. Cứ nghĩ rằng Nhím là một người thẳng thắn, chân thành, thì sau đó lại nghe chính hắn đã xúi giục bọn học trò... Khi đang cho rằng hắn xúi giục bọn học trò thì hắn đề nghị hiệu trưởng trừng phạt bọn chúng vì trò quậy phá chúng đã gây ra... Trong khi đang nghĩ Áo Đỏ là một tên nham hiểm thì đột nhiên hắn lại tỏ vẻ rất tốt bụng và cảnh báo ta nên đề phòng những mối nguy hiểm... sau đó ta lại phát hiện hắn đã chinh phục được Madonna bằng những trò hèn hạ. Và rồi chính hắn lại tuyên bố hắn không hề có ý định gì với cô ta trừ khi hôn ước giữa cô và Koga bị hủy bỏ. Gia đình Ikagin ra vẻ rất tiếc khi tôi bỏ đi nhưng ngay sau đó lại đón tiếp Nịnh Hót vào... Nghĩ lại tất cả những chuyện này, người ta chẳng còn biết nên tin vào cái gì nữa. Nếu tôi kể cho Kiyoko nghe mọi việc, chắc bà sẽ vô cùng sửng sốt. Có lẽ bà sẽ nói điều này chúng tôi ở những vùng xa hơn Hakone chỉ toàn là lũ quái vật.

Tôi vốn là một người khoan dung, dễ chấp nhận, và trước giờ tôi cũng ít khi nào để chuyện gì khiến mình lo lắng, phiền não, nhưng từ khi đến thị trấn chỉ mới trong vòng một tháng mà tôi đã nhận ra thế giới này thật đáng sợ. Mặc dù không có chuyện gì quá tệ hại xảy đến với tôi, nhưng tôi thấy dường như mình bỗng già đi chừng năm, sáu tuổi. Tốt nhất là tôi nên nhanh chóng thoát khỏi nơi này và trở về Tokyo... Nghĩ đến đây, tôi chợt nhận ra mình đang băng qua cây cầu đá, rồi đến bên bờ đê dọc theo sông Nozeri. Gọi đó là sông để nghe cho có vẻ lớn lao nhưng thực sự nó chỉ giống như một dòng suối nhỏ, rộng chừng hai mét. Khoảng hơn một cây số dọc theo bờ suối là làng Aioi có ngôi đền thờ Nữ thần may mắn Kannon.

Quay nhìn lại thị trấn, tôi trông thấy những chiếc lồng đèn đỏ đang chiếu sáng dưới ánh trăng, và còn nghe được cả những tiếng trống *taiko*, có lẽ phát ra từ khu đền đỏ. Dòng suối tuy không sâu nhưng chảy xiết, cuốn nhanh, tạo nên những gợn ánh sáng lung linh. Tôi cứ tiếp tục lang thang dọc bờ suối, và khi đi khoảng chừng hơn bốn trăm mét thì tôi bắt gặp vài cái

bóng mờ ở phía trước. Dưới ánh trăng, tôi trông rõ đó là hai người. Tôi nghĩ đây chắc là những thanh niên trong làng trên đường trở về nhà từ khu suối nước nóng nên hy vọng trên đường đi họ sẽ hát vài bài nhưng họ vẫn im lặng đáng ngạc nhiên.

Tôi cố bước nhanh hơn họ, và khi tôi đến càng gần thì hai cái bóng càng hiện rõ ra. Một người chắc là phụ nữ. Lúc tôi còn cách họ khoảng mười tám mét thì người đàn ông chợt quay lại. Vì ánh trăng chiếu đến từ phía sau lưng tôi nên tôi trông thấy mặt hắn khá rõ. À há! Cặp ấy lại bước tiếp. Với ý định vừa nảy sinh trong đầu, tôi tiếp tục theo sát họ. Hai người vẫn đi thong thả phía trước, ung dung như lúc ban đầu. Giờ đây tôi không những nghe được những gì họ nói mà gần như còn có thể tiến sát đến bên họ, chạm được vào họ. Con đường dọc theo bờ sông này cũng chỉ rộng đủ cho khoảng ba người đi song song nhau. Tôi đã bắt kịp họ, khẽ chạm vào tay áo của người đàn ông. Khi vượt qua họ hai bước, tôi quay đầu nhìn thẳng vào mặt hắn. Ánh trăng hào phóng chiếu vào gương mặt tôi từ mái tóc ngắn trên đầu cho đến tận cằm bằng những tia sáng rạng rỡ. Người đàn ông chỉ kịp thốt lên một tiếng “A!” bằng cái giọng thì thầm chứng tỏ hắn đã nhận ra tôi rồi quay sang bạn đồng hành nói khẽ: “Chúng ta quay lại thôi” rồi cả hai quay trở lại khu suối nước nóng.

Tôi không chắc là Áo Đỏ cố tình bỏ chạy để chối bay chối biến chuyện này, giả vờ như hắn là người vô tội hay chỉ đơn giản là hắn giật mình, hoảng hốt rồi phản ứng như thế mà chưa kịp nhận ra tôi. Nhưng tôi biết chắc chắn một điều: tôi không phải là người duy nhất phải chịu đựng những phiền toái khi sống trong một cái thị trấn nhỏ bé như thế này.

## CHƯƠNG 8

Sau chuyến đi câu với Áo Đỏ trở về, tôi bắt đầu đâm ra nghi ngờ Nhím. Đã vậy, lại còn xảy ra thêm chuyện hấn bảo tôi phải rời khỏi nhà Ikagin với đủ thứ những lời lẽ chỉ trích nặng nề và cáo buộc bịa đặt, tất cả những việc đó càng khiến tôi tin chắc hẳn là người không tốt. Thế nhưng, hành động kiên quyết yêu cầu nghiêm khắc xử lý bọn học trò tai quái của Nhím trong cuộc họp hội đồng một lần nữa làm tôi giảm đi sự cảnh giác đối với hẳn. Rồi cuối cùng, tôi như rơi vào tình trạng hoang mang, không còn biết nghĩ sao cho đúng về cái gã kỳ quặc này. Rồi đến khi tôi nghe bà Hagino kể Nhím vì bênh vực quyền lợi của Bí Xanh mà đứng ra nói chuyện với Áo Đỏ, tôi rất khâm phục và hoan nghênh hẳn ta. Giữa lúc tôi đang băn khoăn tự hỏi liệu có phải thật ra Nhím không xấu, và liệu có phải thật ra chính Áo Đỏ mới là kẻ xảo quyệt - đã cố ý gieo rắc trong đầu tôi những nghi ngờ vô căn cứ bằng vài lời ám chỉ bóng gió - thì giờ đây tôi bắt gặp hẳn, cái tên Áo Đỏ đấy, đi dạo cùng Madonna dọc bờ sông Nozeri. Thế nên tôi có thể kết luận Áo Đỏ là một tay xấu xa.

Thật sự thì tôi cũng không hoàn toàn chắc chắn có đúng là Áo Đỏ xấu xa từ bản chất hay không, nhưng rõ ràng không thể xem hẳn là người tốt rồi. Hẳn là kẻ hai mặt. Đừng bao giờ tin vào cái loại đó, nếu một thằng đàn ông mà tâm tính không thẳng thắn như một cây tre thì chả đáng tin tưởng chút nào. Thà là đánh nhau với một gã nóng nảy nhưng bộc trực còn thoải mái hơn. Tôi biết, tốt nhất không nên tin vào dạng người luôn tỏ vẻ mềm mỏng nhỏ nhẹ, tốt bụng và lịch thiệp, luôn trung ra cho cả thế giới thấy cái tẩu thuốc hổ phách của mình như Áo Đỏ. Hơn nữa, tôi nghĩ cũng chẳng đáng đánh nhau với thứ ấy, bởi tôi sẽ không thể có được cảm giác thú vị của những trận đấu sòng phẳng, dứt khoát, công bằng trong giải vô địch sumo tổ chức ở Tokyo. Nhìn nhận theo hướng này thì ít ra tay Nhím từng làm âm cả phòng giáo viên lên lúc cãi nhau với tôi vì một xu rưỡi dĩ nhiên xứng đáng

là một đấng mày râu hơn Áo Đỏ rồi. Tôi nhớ mình đã ghét cay ghét đắng Nhím thế nào khi hắn cứ trừng trừng nhìn tôi bằng đôi mắt sâu hoắm đầy tức giận suốt cả buổi họp, nhưng rồi tôi nhận ra dù vậy vẫn dễ chịu hơn việc phải tiếp xúc với gã Áo Đỏ giọng điệu nhào nhoẹt, mồm mép giáo hoạt, thâm hiểm kia. Thú thật là sau buổi họp hội đồng tôi có cố làm hòa với Nhím vài lần nhưng đồ cứng đầu đó chẳng thèm đáp lại mà chỉ tiếp tục đưa ánh mắt đáng sợ ngó tôi, thế là cơn giận dữ trong tôi lại sôi lên và để mặc cho mọi chuyện kéo dài một cách nặng nề.

Kể từ đây Nhím thôi không nói chuyện với tôi nữa. Số tiền tôi để trên bàn hắn vẫn nằm yên một chỗ, càng lúc càng thêm bụi phủ đầy. Cả tôi và hắn đều nhất định không động đến chúng. Một xu rưỡi giờ đây là rào cản đáng ghét giữa chúng tôi. Tôi không thể nói cùng hắn bất cứ điều gì dù thật lòng tôi có muốn làm thế bao nhiêu đi nữa, còn hắn thì cương quyết im lặng với thái độ bướng bỉnh, cố chấp, giống như tôi và hắn bị một lời nguyện ngán cách bởi mấy đồng tiền đó vậy. Dần dà việc đi đến trường để rồi lại nhìn thấy chúng ở nguyên chỗ cũ trở thành một nỗi buồn bực trong lòng tôi.

Trong khi tình hình giữa tôi và Nhím không có gì tiến triển thì mối quan hệ với Áo Đỏ vẫn suôn sẻ. Vào buổi sáng sau cuộc gặp gỡ tình cờ bên bờ sông Nozeri, Áo Đỏ vừa trông thấy tôi xuất hiện ở chỗ bàn của mình liền chạy ngay đến thăm hỏi đủ chuyện, nào là phòng trọ mới thế nào, có thích không, nào là tôi có muốn làm một chuyến đi câu để thảo luận văn học Nga nữa không và hàng đống những câu vớ vẩn kiểu như thế. Thái độ này khiến tôi phát cáu, vì vậy tôi bèn nhắc với hắn chuyện tôi qua chúng tôi đã không hẹn mà gặp nhau đến hai lần. Hắn đáp:

- Đúng rồi, chúng ta gặp nhau tại nhà ga đấy mà. Cậu thường ra ngoài vào khoảng giờ đó à? Hơi muộn, nhỉ?

Tôi công kích hắn bằng cái thông tin rằng mình đã gặp lại hắn tại bờ sông Nozeri thì hắn hoàn toàn phủ nhận, hắn bảo không phải đâu vì rời khỏi phòng tắm ở suối nước nóng là hắn về thẳng nhà luôn rồi. Đúng là đồ dối

trá! Việc quái gì phải che giấu chuyện này; dù thế nào tôi cũng khẳng định chắc chắn đây chính là hấn thôi. Nếu người như hấn mà xứng đáng là hiệu phó của một trường trung học thì tôi đây cũng đáng được làm hiệu trưởng của trường đại học lắm chứ. Từ lúc đó tôi chả còn tin bất kỳ lời nào của Áo Đỏ nữa. Thế nhưng tôi vẫn tiếp tục chuyện trò cùng hấn - một tên giả dối tôi chẳng mấy may tin tưởng - trong khi lại không hề nói lời nào với người giờ đây tôi rất tôn trọng, nể phục là Nhím. Thế giới này buồn cười thật.

Một ngày nọ, Áo Đỏ bảo rằng hấn có việc muốn bàn với tôi và mời tôi đến nhà hấn chơi. Điều này có nghĩa là tôi phải bỏ một buổi tắm suối nước nóng quen thuộc, tôi rất tiếc nhưng cũng cất công đi tới đó từ lúc bốn giờ. Mặc dù Áo Đỏ còn độc thân, nhưng từ lâu hấn đã không phải chịu đựng cảnh sống trong những căn phòng trọ rẻ tiền bé tẹo nữa. Hấn thuê hấn một ngôi nhà có cổng vào thật đường bệ, sang trọng phù hợp với địa vị hiệu phó của mình. Tôi nghe nói giá thuê là chín yên rưỡi cơ đấy. Đứng trước cổng, tôi bỗng nghĩ nếu ở xá xinh này mà người ta cũng có thể sống trong một ngôi nhà tráng lệ thế kia với giá chín yên rưỡi một tháng thì tôi rất nên thực hiện những gì Kiyoo mơ ước bằng cách bỏ từng đồng tiền ra làm cái việc phô trương đó và mang bà xuống đây cùng tôi để bà được hạnh phúc. Khi tôi gọi vọng vào nhà thì em trai Áo Đỏ ra đón tôi ở cửa. Thằng này cũng là học sinh của trường, học tôi môn số học và đại số. Đó là một đứa không xuất sắc gì trong chuyện học hành nhưng về mặt ranh mãnh, tinh quái thì nó được xếp vào loại ngoại hạng so với đám nhóc quê mùa địa phương.

Tôi hỏi Áo Đỏ có việc gì cần bàn thì quý ngài ấy bèn bỏ cái tẩu thuốc hồ phách ra, phả vào không khí mùi thuốc lá khó chịu rồi bắt đầu thế này:

- Từ khi cậu đến đây dạy, bọn học trò đã khá hơn lúc học với người tiền nhiệm của cậu nhiều lắm đấy. Hiệu trưởng rất hài lòng vì đã có được một giáo viên giỏi như cậu. Cả trường đều tin tưởng vào cậu và hy vọng cậu sẽ cố gắng hết mình trong công việc.

- Thật vậy à? Mà dù là nói cố gắng hết sức cho công việc, nhưng thật ra tôi

thấy là mình cũng chả có cách nào làm hơn được những gì tôi đang làm hiện giờ nữa...

- Công việc của cậu như thế là ổn rồi. Tôi chỉ hy vọng cậu không quên vấn đề nhỏ mà chúng ta vừa nói hôm nọ thôi.

- Anh đang nói đến chuyện tôi sẽ tự chuốc rắc rối nếu cứ tin vào người đã giúp tôi tìm chỗ ở đúng không?

- À, nếu cậu nhất định nhìn nhận vấn đề này một cách quá thẳng thắn, quá cụ thể và hạn hẹp như vậy, nó sẽ không còn ý nghĩa nữa, nhưng... thôi được rồi... tôi nghĩ là cậu hiểu được tinh thần của lời khuyên ấy, vì vậy... Dù thế nào thì nếu cậu vẫn tiếp tục làm tốt công việc của mình, nhà trường cũng sẽ luôn ghi nhận và đánh giá cao điều đó, hơn nữa, ngay khi có đủ tiền, tôi nghĩ nhà trường sẽ dành cho cậu một khoản thù lao xứng đáng...

- Sao? Anh muốn nói nhà trường sẽ tăng lương cho tôi à? Thật sự thì tôi chả để tâm đến mấy chuyện đấy lắm đâu, nhưng, dĩ nhiên, nếu có thể được như vậy thì tốt hơn...

- À, vừa may là sắp tới trường ta sẽ có một giáo viên chuyển đi nơi khác. Tuy nhiên, vì tôi phải thông qua chuyện lương bổng với hiệu trưởng nên chưa dám chắc điều gì cả, nhưng chúng ta có thể trích lấy một ít trong số tiền tiết kiệm được từ việc không phải trả lương cho người đó. Giá nào tôi cũng sẽ nói với hiệu trưởng để ông ấy giúp cậu.

- Cám ơn anh. Nhưng ai chuyển đi thế?

- À, việc này sẽ được thông báo ngay thôi nên giờ tôi nói cho cậu biết cũng không vấn đề gì, chính là anh Koga đấy.

- Sao, Koga à? Không phải anh ta là dân gốc ở đây sao?



- Thì đúng là quê anh ấy ở đây thật, nhưng vì hoàn cảnh... mà một phần cũng là do nguyện vọng của chính anh ấy nữa.

- Anh ấy định chuyển đến đâu?

- Đến vùng Nobeoka thuộc tỉnh Miyazaki. Nơi đó rất xa nên anh ấy sẽ được tăng một bậc lương.

- Và một người khác sẽ đến để thay vào chỗ anh ấy à?

- Chúng tôi gần như đã quyết định về người thay thế anh ấy rồi. Căn cứ vào những điều kiện, chế độ đối với người đó, chúng tôi có thể dành một vài quyền lợi cho cậu.

- Vậy cũng tốt, nhưng tôi không muốn phiền anh phải làm cách này cách khác để tăng lương cho tôi đâu.

- Nhất định tôi sẽ nói việc này với hiệu trưởng, tôi nghĩ ông ta cũng đồng tình với tôi thôi. Tuy nhiên, có thể sau này chúng tôi sẽ yêu cầu cậu làm việc nhiều hơn nữa đấy. Hy vọng cậu sẵn sàng và vui lòng làm thế.

- Nghĩa là tôi sẽ tăng số giờ dạy lên à?

- Có thể cậu sẽ giảm bớt giờ dạy đi ấy chứ, nhưng...

- Tôi sẽ phải làm việc nhiều hơn, nhưng dạy ít hơn ư? Sao nghe lạ quá vậy...

- Đúng thế, nghe cũng hơi lạ... nhưng thật khó để nói chắc chắn một điều gì cụ thể ngay bây giờ cả, chủ yếu là, tôi đang cố gắng diễn đạt cho cậu hiểu có thể chúng tôi sẽ giao cho cậu gánh vác nhiều trách nhiệm to lớn hơn.

Tôi hoàn toàn chẳng hiểu gì cả. Áo Đỏ nói “trách nhiệm to lớn hơn” ở đây

chắc có lẽ hẳn muốn ám chỉ vị trí tổ trưởng tổ Toán. Tuy nhiên, đó là công việc Nhóm đang phụ trách mà, không cần phải lo hẳn ta từ chức quá sớm đâu. Hơn nữa, hẳn lại rất được học trò yêu mến nên sẽ không phải là quyết định khôn ngoan, sáng suốt gì nếu trường muốn chuyển hẳn đi nơi khác hay sa thải hẳn. Thật khó hiểu được ân ý thật sự của Áo Đỏ mỗi khi hẳn đề cập đến một vấn đề nào đó, nhưng ít nhất thì nội dung chúng tôi cần bàn với nhau cũng đã nói xong hết cả rồi. Thế là chúng tôi lôi vài chuyện linh tinh ra tán gẫu, được một lúc Áo Đỏ chuyển sang đề tài về bữa tiệc chia tay Bí Xanh, hỏi tôi uống có khá không và khen ngợi Bí Xanh là một người ôn hòa, nhã nhặn, tốt bụng. Cuối cùng, hẳn thay đổi chủ đề hoàn toàn và khiến tôi chột dạ bằng câu hỏi trước giờ tôi có làm thơ Haiku lần nào chưa. Vừa nghe nhắc đến thơ thần là đã thấy phiền phức, nhiều khê, thế nên tôi liền trả lời rằng chưa khi nào rồi vội vội vàng vàng chào hẳn và tềch thẳng về nhà. Haiku là thứ chỉ dành cho những thi hào như Baiso hay những tay sáng tạo các kiểu tóc chứ làm quái gì một giáo viên toán như tôi lại đi say sưa ngâm nga một cách ngớ ngẩn mấy bài thơ về ánh bình minh rục rờ và về cái xô nước bên cạnh giếng?

Về đến nhà, tôi ngẫm nghĩ lại tất cả những chuyện vừa xảy ra nhằm xem xét thấu đáo mọi chuyện. Đúng là trên thế giới này có những người ta không thể hiểu nổi, không thể dùng tư duy thông thường giải thích nổi hành động của họ. Cứ cho là Bí Xanh đã quá chán ngán cái quê hương mà ở đó cả gia đình lẫn công việc đều khiến anh ấy buồn khổ đi thì tôi cũng không hiểu lý do gì anh phải chọn cách làm lại từ đầu và tự ném mình vào một cuộc sống khó khăn hơn nơi đất khách quê người xa lạ. Phải chi anh đi đến một vùng trung tâm của thành phố nhộn nhịp, sầm uất nào đấy - một nơi ít nhất cũng có xe lửa chạy qua - thì không đến nỗi nào, nhưng đằng này tại sao nhất định phải là Nobeoka cơ chứ? Sống ngay trong cái thị trấn dễ dàng thông thương với bên ngoài bằng tàu thủy này mà tôi còn không thể chịu đựng nổi khi mới đến ở nơi đây chưa đầy một tháng. Trong khi đó, nghe nói vùng Nobeoka nọ càng hoang vu, heo hút hơn nhiều, nằm lọt thỏm giữa những rặng núi vây quanh, và bao bọc lấy chúng là trùng trùng điệp điệp những dãy núi khác, ngẫu nhiên tạo thành tầng tầng lớp lớp vách chắn dày đặc ngăn cách

nó với cả thế giới. Theo Áo Đỏ thì từ lúc rời khỏi thuyền, ta sẽ phải mất cả ngày đi bằng xe ngựa để đến thành phố Miyazaki, rồi tiếp tục mất thêm một ngày đi bằng xe ngựa nữa mới tới được nơi ấy. Chỉ cần nghe tên thôi cũng đủ gây cho người ta cảm giác ở đó không có vẻ gì là văn minh lắm, như thể là nơi dành cho một số lượng tương đương người và khỉ sinh sống cùng nhau. Không hiểu ý nghĩ đột ngột kỳ quặc nào thúc đẩy một người - dù là người trong sạch, hiền hậu như Bí Xanh - lại muốn đến đây sống cùng với bầy khỉ?

Thấy tôi về, bà chủ mang com tôi vào như thường lệ. Tôi hỏi:

- Lại khoai lang nữa hả bà? - Bà liền trả lời không phải, hôm nay là đậu hũ. Hai loại này thì có khác nhau là mấy.

- Cháu nghe nói anh Koga sẽ chuyển đến Nobeoka.

- Ô, thật tội nghiệp thầy ấy, nhẽ!

- Tội nghiệp ư? Nếu tự anh ấy đã muốn đi thì còn làm gì khác được nữa?

- Muốn đi? Ai mà muốn đi cơ chứ, phải không nhẽ?

- Ai mà muốn đi cơ chứ, phải không nhẽ? *Chính anh ấy* muốn vậy đấy! Chắc là anh ấy quyết định làm việc này bởi một ý thích đột ngột nào đó, nhỉ?

- Thầy là người chân thật nên bị gạt đấy. Mọi việc không phải thế đâu, nhẽ.

- Sao lạ vậy? Áo Đỏ mới nói với cháu như vậy mà. Nếu cháu là người ngây thơ bị lừa gạt thì Áo Đỏ là đồ dối trá rồi.

- Những gì ngài hiệu phó nói thì đều đáng tin cả, nhưng lẽ dĩ nhiên thầy Koga không thật sự muốn đi đâu, phải không nhẽ?

- Nói như thế nghĩa là bà tin cả hai người đấy. Bà cũng công bằng quá nhỉ. Nhưng chuyện gì đã xảy ra?

- Sáng nay bà Koga có ghé qua, và bà ấy đã kể cho tôi nghe toàn bộ sự việc, nhể.

- Toàn bộ sự việc bà ấy kể cho bà nghe là chuyện gì?

- Thì bà ấy kể từ khi chồng bà ấy mất đi, gia đình Koga không còn sung túc như trước nữa, và giờ đây cuộc sống của họ ngày một khó khăn hơn nên bà đã đến gặp hiệu trưởng để mong ông ta xét xem với những công hiến của con bà đối với nhà trường trong suốt bốn năm qua liệu ông có thể tăng lương cho con trai bà thêm một ít không. Thầy hiểu chứ?

- Cháu hiểu mà!

- Sau khi nghe bà trình bày, ngài hiệu trưởng bảo sẽ xem xét yêu cầu này một cách thấu đáo, cẩn thận, thế nên bà Koga ra về với niềm tin rằng mọi chuyện đã ổn. Vậy là bà cứ yên tâm chờ nghe con được tăng lương. Bà hy vọng việc đó sẽ được giải quyết trong chừng một tháng, nhưng điều thật sự xảy ra là vào một ngày nọ hiệu trưởng gọi thầy Koga vào phòng và bảo rằng trường không còn khoản tiền nào để tăng lương cho thầy ấy. Tuy nhiên, ông ta biết vùng Nobeoka đang cần một giáo viên và mức lương ở đó cao hơn năm yên so với số lương thầy Koga đang lãnh hiện nay. Ông ta nghĩ đây đúng là công việc mà thầy Koga đang tìm nên đã tự ý điền các thông tin vào tờ thông báo tuyển dụng và giờ thì thầy Koga hãy sẵn sàng lên đường.

- Nó giống như một mệnh lệnh bắt buộc hơn là một lời đề nghị.

- Đúng thế đấy. Thầy Koga ở lại đây thì tốt hơn là chuyển đi chỉ vì thêm có vài đồng lương chứ. Thầy ấy đã xin với hiệu trưởng đừng chuyển thầy ấy đi

vì nhà cửa và mẹ già đều ở đây cả, nhưng hiệu trưởng bảo mọi việc đã được quyết định rồi, họ cũng đã thuê một giáo viên khác thế chỗ thầy ấy, nên thầy ấy nhất định phải ra đi.

- Thật tồi tệ! Một trò bịp bợm, chơi khăm người khác! Vậy ra Koga thật sự không muốn đi chút nào... Cháu đã thấy chuyện này rất lạ lùng, vô lý mà. Đi đến một nơi xa xôi, hoang dã, chung sống với cả chim chóc, khi vượn chỉ để có thêm năm yên sao? Ai lại là cái đồ ngu ngốc đó?

- Đồ ngu ngốc à? Nhưng thầy ấy là giáo viên cơ mà, đúng không nhỉ.

- Được rồi, cứ gọi anh ta theo những gì bà thích... Dù thế nào thì cũng chính là Áo Đỏ đứng sau âm mưu này. Đúng là một hành động hèn hạ, một con cáo già! Thảo nào mà hắn bảo có tặng lương *cho cháu* cũng không vấn đề gì. Nhưng nếu họ tưởng cháu sẽ chấp nhận điều đó thì họ nên nghĩ lại đi là vừa.

- Ô, vậy là thầy sắp được tăng lương, phải không nhỉ?

- Họ nói với cháu thế đấy, nhưng cháu sẽ từ chối.

- Tại sao thầy lại từ chối, nhỉ?

- Chẳng tại sao cả, cháu sẽ làm thế, vậy thôi. Nói cho bà nghe, Áo Đỏ là một thằng ngốc, mà không chỉ ngốc, hắn còn là một tên hèn nhất, đê tiện.

- Dù ông ấy là người như vậy, nhưng nếu ông ấy tặng lương cho thầy thì tốt nhất là thầy nên nhận đi, chẳng cần phải hỏi han, thắc mắc gì cả, nhỉ. Khi thầy còn trẻ, thầy luôn cảm thấy buồn bã, thất vọng vì mọi chuyện xung quanh, nhưng dần dần thầy sẽ nhận ra nếu cứ như vậy thì chỉ tự chuốc lấy rắc rối, phiền muộn vào thân và từ đó biết kiềm chế mình hơn. Người duy nhất bị tổn thương mỗi khi thầy tức giận chính là bản thân thầy, rồi cuối cùng thầy cũng sẽ cảm thấy hối tiếc thôi. Cuộc sống luôn thế đấy, nên thầy

hãy nghe lời khuyên của người già này nhé, nếu Áo Đỏ nói rằng sẽ tăng lương cho cậu, cậu chỉ cảm ơn ông ấy và chấp nhận là xong.

- Cháu không cần một người già như bà bảo cháu phải làm gì, đó không phải là việc của bà. Lương của cháu tăng hay giảm thế nào cũng là chuyện của riêng cháu.

Bà ấy bèn bỏ ra khỏi phòng mà không nói lời nào cả. Ông chồng bà vẫn đang hát một đoạn trong vở kịch Noh nào đó bằng giọng nhẹ nhàng, ngái ngủ. Kịch Noh, theo tôi, là một cái gì đấy hoàn toàn dễ hiểu khi viết trên giấy nhưng lại được thể hiện theo một cách buồn cười, phức tạp để chẳng ai còn biết nó muốn diễn đạt điều gì nữa. Làm sao ông ta có thể luyện tập những thứ vở vẫn ấy mỗi đêm mà không phát bệnh thì đúng là điều kỳ lạ. Nhưng thôi, giờ đây tôi đã có việc khác quan trọng hơn để lo nghĩ rồi. Họ bảo sẽ tăng lương cho tôi dù tôi không phải là người đang rất cần tiền, và tôi chấp nhận chỉ vì nghĩ rằng sẽ thật lãng phí nếu cứ để họ giữ chúng mãi một chỗ. Nhưng như vậy đâu có nghĩa là tôi chấp nhận chiếm lấy một phần lương của người bị buộc phải chuyển đi nơi khác bất chấp mong muốn thật sự của anh ấy là được ở lại. Họ nghĩ cái quái gì khi đày con người ta tới xó xỉnh khi họ còn gáy như Nobeoka trong lúc anh ta nhất mực bảo là mình muốn ở lại đây cơ chứ? Ngay cả trong cuộc lưu đày nổi tiếng lịch sử - tức là sự kiện Sugawara nhà Michizane bị đưa đến Kyushu đấy - thì ông Sugawara nọ vẫn được phép ở một nơi không tệ hơn vùng ngoại ô của Fukuoka. Và không phải tên sát nhân Kawai Matagoro cũng được sống phần đời còn lại của mình trên một hòn đảo khá văn minh như Sagara sao? Dẫu thế nào, tôi cũng sẽ không thể tha thứ cho chính mình nếu không đến nói thẳng với Áo Đỏ rằng tôi từ chối được tăng lương.

Tôi ăn mặc nghiêm túc rồi đi đến nhà Áo Đỏ. Khi tôi đứng trước lối vào rộng thênh thang của ngôi nhà và gọi cửa thì vẫn là thằng nhóc lúc chiều - thằng em của Áo Đỏ ấy - đón tôi với vẻ rõ ràng như muốn hỏi “Gì thế? Lại là ông nữa à?”. Thế thì sao? Tôi sẵn sàng đến đây bao nhiêu lần cũng được miễn là tôi thấy cần; cả khi phải lôi chúng ra khỏi giường vào lúc nửa đêm,

tôi cũng sẽ lòi. Chẳng biết nó có hiểu nhầm là tôi đến đây để nịnh bợ, lấy lòng ngài hiệu phó không nữa? Tôi đến đây là để trả lại lương của mình, bất kể họ có thích hay không. Thằng nhóc bảo Áo Đỏ đang có khách; tôi liền đáp mình chỉ cần nói chuyện ngắn gọn thôi, nói luôn ở ngay trước cửa cũng được. Nó bèn đi vào trong. Nhìn xuống sàn, tôi thấy có một đôi giày bằng gỗ mỏng mảnh, quai dẹt bằng len. Tôi cũng nghe rõ giọng nói từ trong nhà vọng ra:

- Đã đến lúc nâng cốc chúc mừng! Muôn năm!

Tôi biết ngay vị khách đó chính là Nịnh Hót. Cái giọng the thé ấy cùng đôi giày màu mè kia thì không thể của ai khác được ngoài Nịnh Hót.

Lát sau, Áo Đỏ cũng xuất hiện với chiếc đèn dầu cầm trên tay. Hắn mời tôi vào và giải thích người khách trong nhà không phải ai xa lạ đâu, là Yoshikawa đấy mà. Tôi từ chối, bảo rằng đứng đây là được rồi vì chuyện tôi cần nói ngắn gọn thôi. Mặt hắn đỏ như gấc, chắc là đang chèn chẹn với tri kỷ Nịnh Hót đấy mà.

- Tôi đến để trả lời với anh về việc tăng lương, tôi suy nghĩ kỹ rồi, tôi sẽ không nhận số lương đó.

Áo Đỏ giơ chiếc đèn ra phía trước rồi chăm chăm nhìn vào mặt tôi trong lúc hai cái bóng tạo nên từ ánh sáng của ngọn đèn dầu cứ chập chờn lay động. Bị bất ngờ đến mức không nói nên lời, hắn đứng đó sững cả người. Có lẽ vì hắn không thể tin nổi là mình đang gặp phải một người duy nhất trên thế giới từ chối được tăng lương; hay có thể vì hắn không tưởng tượng nổi tại sao người ta quay trở lại thông báo quá sớm ngay khi vừa bước ra khỏi cửa cho dù là người ta muốn từ chối tăng lương đi nữa; hoặc cũng có thể là vì cả hai lý do trên. Vì nguyên nhân gì thì hắn vẫn đang đứng đực ra đấy, mồm mấp máy giống như hắn đang cố gắng bắt nó phải hoạt động.

- Lúc này tôi đồng ý việc tăng lương là vì tôi tưởng rằng anh Koga tự



nguyện chuyển đi.

- Tất nhiên là Koga yêu cầu được chuyển đi.

- Sự thật không phải như vậy. Anh ấy muốn ở lại đây. Cho dù không được tăng lương, anh ấy vẫn muốn được ở lại quê nhà của mình.

- Anh ta nói với cậu thế à?

- À, thật ra thì tôi không nghe trực tiếp từ anh ấy.

- Thế cậu nghe điều này từ ai vậy?

- Từ bà chủ nhà của tôi. Mẹ anh Koga đã nói với bà ấy và hôm nay bà ấy kể lại cho tôi nghe.

- Vậy ra đó là câu chuyện mà bà chủ nhà của cậu kể cho cậu nghe, đúng không?

- À, đúng vậy.

- Xin lỗi nhưng tôi phải nói thế này, tôi thấy có điều gì đó bất hợp lý trong cách suy nghĩ của cậu. Theo như những gì cậu vừa nói thì tôi có cảm tưởng là cậu tin vào điều bà chủ nhà nói nhưng lại không hề tin vào những điều hiệu phó của cậu nói. Tôi hiểu như vậy có đúng không nhỉ?

Hắn đã dồn được tôi vào thế bí. Người ta phải tung hô và ngả mũ cúi chào tài hùng biện của mấy tay cử nhân này. Họ biết cách nắm bắt vấn đề ở những góc độ, khía cạnh mà người ta chưa bao giờ nghĩ đến rồi đào bới, soi mói thật sâu vào khía cạnh đó. Ngày trước, cha tôi thường bảo tôi là một thằng bốc đồng vô phương sửa đổi, giờ tôi mới hiểu hết những lời ông nói. Tôi đã ra khỏi nhà và chạy thẳng đến đây trong cơn kích động khi nghe câu chuyện từ bà chủ chứ không hề tìm hiểu rõ ràng sự việc thông qua Bí Xanh

hay mẹ anh ta. Giờ thì tôi bị kẹt vào tình thế tiến thoái lưỡng nan, vất vả né tránh những đòn tấn công theo kiểu cử nhân của Áo Đỏ.

Đúng là có vẻ như tôi khó mà chống lại Áo Đỏ trong cuộc đối thoại trực tiếp, nhưng tận sâu đáy lòng tôi đã hoàn toàn không còn tin tưởng hẳn một chút nào. Bà chủ nhà tôi có thể là một người tham lam, keo kiệt, nhưng ít ra bà không hề là một người nói dối và đạo đức giả như hẳn. Rốt cuộc, tôi chỉ trả lời hẳn thế này:

- Có thể những gì anh nói đều đúng cả, nhưng dù sao tôi cũng sẽ không muốn được tăng lương.

- Cậu nói càng lúc càng lạ nhỉ. Lúc đầu cậu bảo với tôi là cậu đến đây chỉ cốt để thông báo vì sự việc cậu vừa nghe được mà cậu không chấp nhận việc tăng lương này. Thế nhưng bây giờ mặc dù tôi đã giải thích là câu chuyện ấy không đúng sự thật thì cậu vẫn tiếp tục từ chối bằng mọi giá. Tôi không còn hiểu ra sao nữa.

- Có thể anh không hiểu, nhưng dù gì thì tôi cũng nhất định từ chối.

- Nếu việc này khiến cậu cảm thấy phiền phức đến thế thì tôi sẽ không cố ép cậu nữa. Thế nhưng, sau này, nếu cậu cứ giữ mãi cái kiểu đột ngột thay đổi hoàn toàn suy nghĩ của mình chỉ trong khoảng hai, ba tiếng như vậy sẽ ảnh hưởng đến uy tín của cậu đấy.

- Tôi không quan tâm chuyện đó, chả sao cả.

- Ô, cậu không nên như thế. Trong cuộc sống không gì quan trọng hơn lòng tin với nhau. Tôi giả sử, chỉ là để tranh luận thôi nhé, nếu ông chủ nhà của cậu...

- Bà chủ nhà, không phải ông chủ nhà.

- Cũng vậy thôi. Giả sử những gì bà chủ nhà nói với cậu là sự thật đi thì số tiền dùng để tăng lương cho cậu cũng đâu phải lấy từ lương của Koga, đúng không? Anh ấy sẽ chuyển đến Nobeoka mà. Người thay thế Koga lãnh lương ít hơn anh ấy, và chúng tôi chỉ đơn giản là dành phần chênh lệch đó cho cậu, vì vậy cậu không cần phải cảm thấy áy náy, xấu hổ với ai cả. Anh Koga đến Nobeoka tất nhiên sẽ có được những điều kiện và tương lai rất tốt rồi, còn đối với người mới đến thì ngay từ đầu chúng tôi sẽ thỏa thuận mức tiền lương thấp hơn; và nhờ vậy cậu lại được tăng lương nữa, tôi thấy mọi việc rất hoàn hảo, rất trọn vẹn. Nếu cậu vẫn tiếp tục từ chối thì cũng đành thôi, nhưng tại sao cậu không về nhà và thử suy nghĩ thêm cho thật chín chắn, thấu đáo nhỉ.

Đầu óc tôi không được linh hoạt cho lắm, nên bình thường nếu có ai đó tranh luận cùng tôi bằng những lời lẽ tế nhị, hợp tình hợp lý và đầy sức thuyết phục như thế, tôi sẽ đầu hàng, thừa nhận đó là sự thật, chính tôi mới là người sai - nhưng chắc chắn không phải là tối nay. Ngay từ khi mới đến đây, không hiểu có điều gì đó ở Áo Đỏ làm cho tôi cảm thấy hấn là người không tốt. Và đúng là có lúc tôi từng thay đổi suy nghĩ và cứ ngỡ hấn tốt bụng theo cách của phụ nữ thật, nhưng giờ thì mọi việc đã minh chứng rõ ràng rằng hấn hoàn toàn xấu xa, thực tế này gây ra một sự phản tác dụng dữ dội, càng khiến tôi trở nên căm ghét hấn tuyệt đối. Vì vậy, bất kể hấn có hùng hồn tuôn ra hàng đống những lý lẽ nghe tốt đẹp, khôn ngoan và hợp lý đến đâu, bất kể hấn có cố gắng áp đảo tôi bằng uy quyền của một hiệu phó thế nào, tôi cũng chẳng thèm để ý. Không phải chỉ vì một người nào đó có được lập luận vững vàng và chiến thắng trong những cuộc tranh cãi mà nhất thiết phải xem họ là người tốt; cũng như không phải ai thiếu lý lẽ thuyết phục, bị lấn át khi bàn luận vấn đề thì nhất định đây là người xấu. Xét một cách toàn diện, tất cả những gì Áo Đỏ nói đều vô cùng hợp lý, đúng đắn, nhưng dù nghe hay đến mức nào thì nó vẫn không có được sức mạnh và quyền năng đủ để chinh phục đến tận nơi sâu thẳm trong tâm hồn con người. Nếu có thể giành được tình yêu thương và lòng tôn trọng của người khác bằng tiền bạc, quyền lực, lý lẽ thì hấn nhiên kẻ cho vay, cảnh sát và

các giáo sư sẽ là những người được quý mến và ngưỡng mộ nhất. Không đời nào trái tim tôi lại bị lung lạc vì những lý lẽ của một tay hiệu phó trường trung học. Người ta chỉ hành động theo những gì mình thích hay không thích, chứ không phải theo logic.

- Những điều anh nói hoàn toàn đúng, nhưng tôi không muốn được tăng lương nữa; dù thế nào tôi cũng sẽ không nhận, có suy nghĩ thêm cũng vậy thôi. Chào anh.

Tôi bước ra khỏi cổng, ngược nhìn dải ngân hà với triệu triệu vì tinh tú đua nhau lấp lánh trên bầu trời đêm.

## CHƯƠNG 9

Vào buổi sáng hôm diễn ra bữa tiệc chia tay Bí Xanh, khi tôi vừa tới trường thì đột nhiên Nhím chạy đến và xô ra một tràng xin lỗi:

- Hôm nọ, lúc lão Ikagin đến bảo với tôi rằng cậu thật vô lễ và hung bạo với họ, rồi nhờ tôi xem liệu có cách nào giúp họ tổng khứ cậu đi hay không, tôi đã tin lời lão ta. Nhưng sau đó tôi biết được lão là một kẻ lừa đảo, gian lận, chuyên bán tranh giả có đóng con dấu dỏm, bởi vậy tôi nghĩ những gì lão nói về cậu đều là bịa đặt. Khi thấy cậu không hề có ý định sẽ mua bán, đổi chác gì với lão, và lão cũng không thể moi được tiền của cậu bằng cách bán ba cái thứ tranh ảnh, đồ cổ vớ vẩn ấy thì lão liền vẽ ra những chuyện đay đẻ vu khống cậu. Tôi chả hiểu lão thuộc cái loại người nào nữa. Hy vọng cậu tha thứ cho cách cư xử tệ hại của tôi lúc trước.

Ngay lập tức tôi tóm lấy một xu rưỡi đang để trên bàn của Nhím và bỏ tọt vào túi mình mà không nói lời nào.

- Cậu lấy lại nó à? - Hấn hỏi, đầy vẻ ngạc nhiên.

- Đúng thế. Vì lúc đó tôi không muốn nhận bất cứ ơn nghĩa gì của anh nên tôi nhất định trả tiền cho anh, nhưng khi đã suy nghĩ kỹ mọi chuyện thì tôi thấy tốt hơn là mình nên nhận tất, bởi vậy tôi lấy chúng lại. - Tôi giải thích.

Nhím bật cười hô hố:

- Nếu vậy sao cậu không lấy lại sớm hơn?

Tôi thành thật nói với hấn rằng tôi đã muốn làm vậy từ lâu rồi, nhưng thấy xấu hổ quá nên vẫn cứ để đấy, và cuối cùng tôi phải chịu đựng một cảm

giác khở sở đến nỗi tôi sợ vào trường lắm. Hấn bảo tôi đúng là đồ cứng đầu, không chịu nhường ai. Tôi lại bảo thì hấn cũng là một tên ngoan cố không kém đấy thôi. Sau đó chúng tôi bắt đầu một cuộc trao đổi, thăm hỏi qua lại:

- Quê cậu ở đâu thế?

- Tôi là người thủ đô, sinh ra ở Tokyo, lớn lên ở Tokyo.

- A, người thủ đô kia đấy, chả trách sao cậu lại kiêu ngạo thế.

- Còn anh ở đâu?

- Tôi là người Aizu.

- Aizu, hử? Đủ hiểu tại sao anh bừng đến vậy. Anh sẽ đi dự tiệc chia tay chứ?

- Chắc chắn rồi. Cậu đi không?

- Tất nhiên là đi. Tôi còn định khi nào anh ấy lên đường tôi sẽ đến bến cảng tiễn anh ấy nữa.

- Bữa tiệc này sẽ có nhiều chuyện hay ho lắm đấy. Cậu cứ đợi mà xem. Tôi đã sẵn sàng để nốc cạn cả một đại dương.

- Anh cứ tha hồ uống bao nhiêu tùy thích, còn tôi thì sẽ biến ngay khỏi đó khi ăn xong phần của mình. Mấy tay bợm rượu đều là đồ gốc cả.

- Cậu có vẻ dễ dàng gây sự và làm phật lòng người khác quá nhỉ. Đúng là điển hình cho cái tính nóng nảy, bộp chộp của dân thủ đô!

- Thì đã sao. Mà tối nay trên đường đến buổi tiệc anh ghé qua chỗ tôi một chút được không? Tôi muốn nói với anh vài việc.

Tôi đó, hẳn tới chỗ tôi như đã hứa. Thật ra, chuyện tôi muốn nói với hẳn là thế này: cứ mỗi khi trông thấy Bí Xanh tôi đều cảm thấy tội nghiệp anh đến mức không thể chịu nổi, giờ đây khi sắp phải chia tay nhau rồi tôi lại càng thương anh hơn, tôi ước gì mình có thể đi Nobeoka thay anh ấy. Tôi muốn phát biểu một bài diễn văn thật hùng hồn và lời tạm biệt cảm động sâu sắc dành cho anh ấy trong bữa tiệc. Thế nhưng, với cách nói liên lụy, thảng tuột một mạch theo kiểu Tokyo của mình, tôi sẽ không thể nào thực hiện được điều đó. Vì vậy, tôi nghĩ tốt hơn là nên giao cho Nhím đảm nhận trọng trách này. Cái giọng sang sảng, vang âm như sấm mà Nhím sở hữu sẽ dọa được Áo Đỏ để hẳn chết khiếp và không dám giở những trò quỷ quyết ra nữa.

Tôi bắt đầu kể cho hẳn nghe câu chuyện về Madonna, nhưng dĩ nhiên là hẳn biết những thông tin đó nhiều hơn tôi rồi. Tôi bèn nói đến việc mình đã nhìn thấy Áo Đỏ bên bờ sông Nozeri và nghĩ hẳn là một tên ngốc. Nhím liền buộc tội tôi là hề cứ gặp bất kỳ người nào cũng đều gọi người ta là đồ ngốc cả; chẳng phải mới sáng nay tôi cũng đã gọi hẳn như vậy ở trường sao? Hẳn còn bảo thêm nếu hẳn ngốc thì tất nhiên Áo Đỏ không như vậy vì hẳn không cùng một giuộc với gã kia, chắc chắn giữa hai kẻ đối nghịch ấy chả bao giờ có điểm chung nào. Tôi bảo được thôi, vậy thì Áo Đỏ là một tên bịp bợm hèn nhát khôn kiếp chết tiệt, và Nhím tán thành ngay. Bất kể Nhím có to khỏe, mạnh bạo đến đâu đi nữa cũng không thể sánh kịp với tôi trong lĩnh vực xúc phạm người khác. Tôi đoán dân Aizu không giỏi cái khoản này lắm.

Sau đó, tôi còn thuật lại cả chuyện mình được tăng lương và những lời hứa hẹn của Áo Đỏ rằng sẽ trao cho tôi một trách nhiệm cao hơn nữa.

- Như vậy là hẳn đang có dự định tống khứ tôi đây. - Nhím vừa nói vừa khịt mũi.

Tôi hỏi chả lẽ hẳn sẵn lòng chấp nhận bị sa thải à, Nhím trả lời không đời nào, và ngạo nghễ khẳng định nếu hẳn bị đuổi việc thì bảo đảm dù bất cứ



giá nào hắn cũng sẽ lôi Áo Đỏ theo. Tuy thế, khi tôi hỏi sao hắn có thể khiến Áo Đỏ bị như vậy hắn chỉ đáp là chưa nghĩ đến việc này. Hắn trông có vẻ khỏe mạnh thật đấy nhưng dường như không được khôn ngoan cho lắm. Tôi bảo với hắn là tôi từ chối được tăng lương rồi, nghe điều đó hắn rất vui.

- Như vậy mới đúng là người thủ đô chứ. Cậu cừ lắm!

Tôi hỏi tại sao hắn không cố gắng giữ Bí Xanh ở lại trong khi rõ ràng anh ấy chẳng hề muốn ra đi, Nhím bảo là lúc Bí Xanh cho hắn biết thì mọi việc đã được quyết định xong đầu đuôi cả rồi. Tuy vậy, hắn vẫn đến gặp hiệu trưởng hai lần và Áo Đỏ một lần để khẩn khoản xin họ hủy bỏ lệnh chuyển Bí Xanh đến Nobeoka nhưng không thể thay đổi gì được nữa. Theo hắn thì tất cả chỉ vì Bí Xanh quá thật thà, hiền lành, đáng lẽ khi nghe Áo Đỏ đề cập chuyện này anh ấy nên từ chối ngay lập tức hoặc ít nhất cũng trả lời mình sẽ suy nghĩ thêm, đằng này anh đã để bản thân bị lừa dối bởi giọng lưỡi ngọt ngào kia và chấp nhận hết những điều Áo Đỏ đưa ra. Thế nên, dẫu sau đó mẹ Bí Xanh hay Nhím có nài nỉ bao nhiêu cũng đều vô ích. Thật đáng tiếc!

Tôi bày tỏ suy nghĩ của mình là toàn bộ sự việc này không gì khác hơn một âm mưu mà Áo Đỏ bày ra để đẩy Bí Xanh đi hòng rảnh tay chiếm lấy Madonna. Nhím đồng ý với tôi và bảo rằng bình thường Áo Đỏ có vẻ lịch thiệp, nhã nhặn thế thôi nhưng đầu óc luôn chứa đựng những âm mưu quỷ quyệt, chỉ cần bắt gặp đối tượng nào đó thích hợp hắn sẽ vứt bỏ lớp mặt nạ che đậy hàng ngày và giở những thủ đoạn đê tiện ngay; đối với đồ gian xảo như thế thì điều nên làm nhất là nện cho hắn một trận. Nói rồi hắn kéo ống tay áo lên, chỉ cho tôi xem những bắp thịt cuồn cuộn trên cánh tay to khỏe, rắn chắc của mình. Tôi nói:

- Tuyệt thật, trông đẹp và mạnh mẽ lắm. Anh có luyện Judo không?

- Sờ thử xem! – Hắn vừa nói vừa gồng bắp tay lên. Tôi bóp mạnh vào đấy, cảm thấy nó cứng như loại đá mình thường dùng để kỳ cọ cơ thể ở nhà tắm.

Tôi rất ấn tượng trước sức mạnh của Nhím, đoán chắc là hắn có thể hạ gục cả năm, sáu tên như Áo Đỏ cùng một lúc với cánh tay ấy.

- Tất nhiên rồi. - Hắn nói thế và liên tục co duỗi cánh tay, để mùi thịt dưới bắp tay không ngớt di chuyển lên xuống, trông rất thú vị. Hắn còn khoe rằng khi gồng bắp tay lên, hắn có thể làm đứt cả cuộn giấy dày nếu ai đó xoắn chặt nó quanh đấy. Tôi liền bốc phét là tôi cũng làm được thì hắn thách thức:

- Cậu nghĩ vậy sao? Thế thì biểu diễn xem nào!

Tôi nghĩ tốt nhất là mình không nên thử, vì nếu thất bại sẽ ê mặt lắm.

Tôi đùa:

- Thế nào, tối nay khi đã uống thỏa thích anh sẽ cho bọn Áo Đỏ và Nịnh Hót một trận nên thân chứ?

Nhím suy nghĩ một chút, nhưng cuối cùng hắn bảo tối nay chưa phải lúc. Khi tôi hỏi tại sao, Nhím giải thích là việc đó sẽ gây ảnh hưởng không tốt đến Koga, hơn nữa, muốn đánh chúng, hắn phải bắt quả tang ngay lúc chúng đang thực hiện hành vi xấu xa, như vậy hắn sẽ không phải là người gây sự trước. Phân tích của Nhím nghe thật chí lý. Khác với biểu hiện bên ngoài khá thô lỗ, ngốc nghếch, tay Nhím này còn chín chắn, sâu sắc hơn cả tôi.

Tôi bảo:

- À, vậy lúc phát biểu anh nhớ nói mọi điều tốt đẹp về Bí Xanh nhé. Tôi mà có cố thì cũng chỉ giống như cái kiểu huyên thuyên của dân thủ đô thôi, không đủ để diễn tả hết phẩm chất của anh ấy đâu. Hơn nữa, hễ cứ đứng vào thời điểm cần lên tiếng là tôi lại cảm thấy như có vật gì đấy chặn ngay

cổ họng làm mình nghẹt thở, chả thốt ra được lời nào, vì thế việc này tôi trông cậy vào anh cả.

- Lạ nhỉ! Thế ra cậu không thể phát biểu trước đám đông à? Bất tiện thật. -  
Nhím dăm chiêu.

Tôi trả lời rằng đó cũng chẳng phải là vấn đề bất tiện gì lắm.

Lát sau, tôi và Nhím đi dự tiệc. Buổi tiệc được tổ chức tại nhà hàng Kashintei - nghe nói là nơi sang trọng nhất thị trấn. Tôi chưa từng đặt chân đến đó bao giờ. Theo tôi biết thì nó vốn là dinh thự của một viên quan lớn thời phong kiến, sau đó bị bán đi và tu sửa lại chút ít thành nhà hàng nên vẫn còn giữ lại những nét kiến trúc khá đường bệ. Thật lòng mà nói, tôi có cảm nhận việc biến dinh thự của các bậc quan tướng thành một điểm ăn uống như thế chẳng khác nào biến một bộ chiến bào oai phong thành đồ lót vậy.

Khi chúng tôi bước vào đường như mọi người đã đến đông đủ, túm tụm với nhau thành từng nhóm hai, ba người trong một căn phòng rộng hơn chín mét vuông. Góc phòng dành để trang trí rất rộng, hài hòa cùng không gian trống lếch, thoáng đãng xung quanh; ngay cả góc trang trí của căn phòng tôi từng ở tại nhà trọ Yamashiro cũng không thể so sánh được. Nó chiếm diện tích chừng ba mét. Phía bên phải đặt một bình gốm Seto có nhiều hoa văn màu đỏ cắm một nhánh thông lớn. Tôi không hiểu tại sao họ dùng nhánh thông, nhưng nghĩ chắc là vì họ muốn tiết kiệm nên đã chọn loại nào có thể tươi xanh trong vòng vài tháng. Tôi hỏi giáo viên khoa học môn đồ sứ Seto này xuất xứ từ đâu thì anh ta bảo rằng: “Nó không phải là Seto, nó là Imari đấy chứ”.

Tôi nói với anh ta tôi nghĩ Imari cũng là một loại gốm Seto thì anh ta cười to. Sau này tôi mới biết thuật ngữ gốm Seto chỉ sử dụng để nói về các loại đồ gốm được sản xuất ở vùng Seto mà thôi. Là người thủ đô, tôi cứ đinh ninh từ Seto dùng cho mọi sản phẩm bằng gốm cơ đấy.

Ở giữa góc trang trí ấy treo một bức thư pháp với bốn hàng chữ, mỗi hàng gồm bảy chữ Hán to đùng bằng cả cái mặt tôi. Trông nó xấu tệ đến nỗi tôi bèn hỏi ông thầy Hán văn sao người ta lại đặt một tác phẩm gớm ghiếc như thế ngay vị trí trang trọng nhất, nổi bật nhất. Tuy nhiên, ông ấy đã trả lời đó là tuyệt tác của Kaioku - một bậc thầy rất nổi tiếng về nghệ thuật thư pháp. Theo tôi, dù là của Kaioku hay ai đi nữa thì nó vẫn rất xấu.

Cuối cùng cũng đến lúc thư ký Kawamura mời chúng tôi ổn định chỗ ngồi để bắt đầu buổi tiệc. Vì phải ngồi trên sàn nên tôi chọn một chỗ có cây cột phía sau với ý định sẽ dựa lưng vào đấy cho tiện. Lão hiệu trưởng diện bộ lễ phục truyền thống, đủ cả áo dài và áo khoác ngoài trang trọng, chễm chệ ở vị trí được xem là danh dự nhất - ngay trước bức thư pháp của Kaioku. Áo Đỏ ngồi bên trái lão, còn bên phải thì dành cho Bí Xanh - vị khách mời đặc biệt hôm nay. Cả hai đều ăn vận tương tự lão Lừng. Tôi mặc đồ tây nên rất bất tiện khi phải ngồi cái kiệu quỳ cả hai chân theo nghi thức, do đó tôi liền chuyển sang tư thế bắt chéo hai chân. Thế nhưng giáo viên dạy thể dục, dù đang mặc âu phục giống tôi, vẫn có thể tuân thủ đúng kiểu ngồi đặc trưng của người Nhật; thật phù hợp với môn học mà mình phụ trách, tinh thần kỷ luật và sự rèn luyện của anh ta rất đáng được công nhận, khen ngợi.

Thức ăn đã được dọn ra, có cả vài bình rượu sake nữa. Giáo viên giữ nhiệm vụ tổ chức buổi tiệc này đứng lên mở đầu bằng vài lời tuyên bố lý do ngắn gọn. Tiếp theo là bài phát biểu của lão Lừng rồi đến Áo Đỏ. Họ lần lượt dành cho Bí Xanh những cảm nghĩ và lời chia tay của riêng mình nhưng chúng lại giống nhau đến nỗi khiến người ta phải tự hỏi không biết liệu cả ba có bàn bạc, thảo luận sẵn với nhau không nữa. Họ đều bày tỏ lòng kính phục trước những phẩm chất ưu tú, cao quý của Bí Xanh trong vai trò một nhà giáo cũng như một con người. Rồi họ thể hiện niềm tiếc nuối sâu sắc vì giờ chia tay sắp đến, vì việc Bí Xanh ra đi không những là tổn thất lớn của nhà trường mà còn là mất mát cho mỗi cá nhân họ. Cuối cùng, họ giải bày rằng Bí Xanh tha thiết muốn ra đi vì hoàn cảnh riêng, họ không còn cách nào khác hơn là tôn trọng ý nguyện của anh. Không một ai trong số họ cảm

thấy có chút xấu hổ nào khi thốt ra những lời nói dối trơ trẽn ấy trong bữa tiệc chia tay.

Hơn ai hết, Áo Đỏ là tay bộc lộ nhiều tình cảm nhất, hẳn không tiếc lời tán tụng Bí Xanh, đã vậy còn trơ tráo nói rằng phải xa người bạn tốt thế này hẳn cảm thấy như đang chịu đựng một mất mát nghiêm trọng vậy. Hẳn diễn tả tâm trạng của mình bằng những lời lẽ đầy xúc động và có sức thuyết phục mạnh mẽ trong một giọng nói nhẹ nhàng, ngọt ngào hơn cả thường ngày, khiến cho ai mới nghe hẳn nói lần đầu tiên chắc chắn sẽ tin sái cổ. Hẳn đây chính là cách hẳn đã dùng để quyến rũ và rút cuộc cũng chinh phục được Madonna. Giữa lúc Áo Đỏ không ngừng tuôn ra bài phát biểu dối trá ấy, Nhím chiếu ánh mắt chứa đựng thái độ khinh miệt của hẳn về phía tôi từ hướng đối diện. Tôi lẳng lẳng bày tỏ sự đồng tình bằng cách dùng ngón tay kéo mi mắt dưới xuống.

Ngay khi Áo Đỏ vừa ngồi xuống thì Nhím bật phất dậy như không thể chờ đợi giây phút này thêm được nữa. Tôi cũng đột ngột phẫn khích, hấp tấp vỗ tay hoan nghênh hẳn, nhưng toàn thể những người còn lại từ hiệu trưởng trở xuống đều quay nhìn tôi cùng một lúc khiến tôi cảm thấy hơi ngượng. Bài phát biểu của Nhím mà tôi háo hức chờ đợi như thế này:

- Chúng ta vừa được nghe, trước hết là từ ngài hiệu trưởng, và đặc biệt là từ hiệu phó, rằng họ đã nuôi tiếc như thế nào trước sự ra đi của anh Koga. Tuy nhiên, tôi lại có một quan điểm hoàn toàn khác. Tôi rất mong đợi chuyển đi rời bỏ nơi này của anh ấy, càng sớm càng tốt. Nobeoka quả thật là một vùng rất xa xôi, hẻo lánh, và nếu xét về điều kiện vật chất thì có lẽ còn khó khăn, bất tiện hơn nhiều so với thị trấn của chúng ta. Tuy vậy, tôi biết rằng cho đến bây giờ người dân ở đó vẫn giữ được tâm hồn mộc mạc, chân thật và không bị tha hóa; giáo viên hay học sinh đều rất ngay thẳng, chất phác, tuân theo những giá trị đạo đức xưa. Tôi tin là ở nơi như thế ta sẽ không thể tìm thấy một kẻ thuộc loại trí thức bất lương, chỉ toàn phun ra những lời nịnh hót dối trá hoặc dùng vẻ bề ngoài nhã nhặn, lịch thiệp để gạt gẫm, đánh lừa người khác. Và dĩ nhiên, ở một nơi như thế thì người trung thực, tốt bụng

như anh ấy chắc chắn sẽ được mở rộng vòng tay chào đón nhiệt tình. Vì vậy, anh Koga à, tôi thành thật chúc mừng anh về một chuyến đi đầy hy vọng. Cuối cùng, tôi cũng có một mơ ước nho nhỏ là khi đã sống ổn định ở Nobeoka, anh sẽ sớm tìm được cho mình một cô gái tốt, xứng đáng với người đàn ông nhân hậu như anh, sau đó xây dựng gia đình êm ấm, hạnh phúc cùng cô ấy và xóa bỏ nỗi nhục nhã do người phụ nữ thiếu chung thủy kia gây ra. E hèm... e hèm...

Nhím háng giọng om sòm vài lần rồi ngồi xuống. Tôi muốn vỗ tay tán thưởng hẳn lần nữa nhưng ngại mọi người nhòm ngó nên lại thôi. Sau Nhím là đến lượt chính Bí Xanh phát biểu cảm nghĩ của mình. Anh rời chỗ ngồi, đi đến vị trí khiêm tốn nhất ở cuối phòng và lịch sự cúi chào tất cả mọi người rồi xúc động cất tiếng:

- Thật lòng tôi không biết dùng lời nào để diễn tả hết sự xúc động của mình trước tấm thịnh tình mà các đồng nghiệp quý mến đã dành cho tôi thông qua buổi tiệc chia tay thịnh soạn hôm nay nhân dịp tôi rời khỏi Kyushu vì hoàn cảnh riêng. Đặc biệt, tôi vô cùng biết ơn những lời chào tạm biệt chan chứa tình cảm không thể quên của hiệu trưởng, hiệu phó và các đồng nghiệp khác. Tuy sắp đi xa nhưng tôi hy vọng các bạn sẽ không quên tôi và vẫn ủng hộ, giúp đỡ tôi bằng tấm lòng hào phóng như từ trước đến giờ.

Sau đó anh cúi chào một cách lễ phép rồi trở lại chỗ ngồi. Dường như không có giới hạn về sự hiền hậu và tính khiêm nhường trong tính cách của Bí Xanh. Anh ấy thành thật bày tỏ lòng biết ơn với hiệu trưởng và hiệu phó, những người đã xem anh như kẻ ngốc, thậm chí còn chơi khăm anh một cách hèn hạ. Ngay cả nếu đây chỉ là những lời hỏi đáp mang tính hình thức sáo rỗng thì cũng đã khác biệt so với suy nghĩ thông thường rồi, đằng này, phải khẳng định rằng trong cách anh hành động, ngôn từ anh sử dụng và vẻ mặt anh thể hiện đều cho thấy đây là tình cảm rất chân thành. Được ca ngợi bởi một tâm hồn trong sáng như thế, bất cứ người nào cũng sẽ cảm thấy hối hận, hổ thẹn vì những chuyện xấu xa mình đã làm, nhưng riêng lão Lừng và Áo Đỏ vẫn ngồi trơ trơ ra đó, chẳng có vẻ gì là áy náy.

Phân phát biểu đến đây xem như đã kết thúc, âm thanh tiếp theo chính là tiếng mọi người sì sụp ăn sụp vang lên khắp cả phòng. Tôi cũng nếm thử một chút nhưng cảm thấy mùi vị thật tởm lợm. Ngoài ra, còn có món bánh làm từ cá nhưng màu sắc của nó rất bất thường, rất mất vệ sinh, trông cứ như đang bị nướng dở vậy. Món sashimi thì xắt không đúng cách, thành ra nó giống những lát cá ngừ rán hơn. Thế nhưng hai hàng khách khứa ngồi xung quanh tôi lại không hề tỏ vẻ ngần ngại mà ra sức chén lấy chén để hết mọi thứ, tưởng chừng đây là bữa tiệc linh đình nhất trên đời. Tôi đoán họ chưa bao giờ có dịp thưởng thức những món cá tươi ở Tokyo.

Những bình rượu sake nóng được chuyển từ người này sang người nọ khắp cả phòng, không khí bỗng chốc trở nên sôi động hẳn lên. Ninh Hót tiến thẳng tới chỗ hiệu trưởng và kính cẩn nhận ly rượu từ tay lão ta. Thật ớn lạnh! Bí Xanh đến bên cạnh từng người để uống với họ; có vẻ như anh định mời rượu toàn thể khách khứa có mặt trong bữa tiệc - như thế thì vượt quá cả trách nhiệm cần làm. Khi đến chỗ tôi, anh lịch sự vượt cho hết mấy nếp nhăn trên áo kimono rồi đề nghị uống cùng tôi một ly. Tôi cũng khổ sở cố gắng sửa lại ống quần để chuyển sang ngồi theo tư thế truyền thống và rót rượu.

- Thật đáng tiếc, chúng ta phải chia tay nhau quá sớm vì tôi vừa mới đến đây. Khi nào thì anh đi? Tôi ra cảng tiễn anh nhé!

Bí Xanh trả lời rằng không cần đâu, anh không muốn làm phiền tôi nhiều đến vậy vì biết tôi rất bận. Nhưng anh từ chối thì từ chối, tôi đã quyết định hôm ấy sẽ xin nghỉ dạy để đến tiễn anh.

Khoảng hơn một giờ sau thì mọi việc bắt đầu vượt ra ngoài tầm kiểm soát. Vài người đã chén choáng say, không ngớt lái nhái, gây huyên náo ồn ào bằng cái giọng lè nhè:

- Nào, tiếp tục đi, cậu làm một ly nữa đi chứ... Không, không, tôi bảo cậu



uống thêm một ly nữa mà... tôi muốn thế...

Tôi cảm thấy buổi tiệc chả còn gì thú vị và cũng hơi mệt nên cáo từ ra về, định bụng sẽ đến tắm ở khu suối nước nóng. Lúc tôi còn đang đứng ngoài sân ngắm khu vườn cổ xưa được chiếu sáng dưới ánh trăng thì chợt Nhím xuất hiện:

- Thế nào? Bài phát biểu được chứ?

Hắn có vẻ khá hài lòng về chuyện đó. Tôi cũng đồng ý là nó rất tuyệt, nhưng tôi cần phải chỉnh lại một điểm. Khi hắn thắc mắc cần chỉnh chỗ nào, tôi liền trả lời:

- À... chỗ anh nói ở Nobeoka sẽ không thể tìm thấy một kẻ thuộc loại trí thức bất lương, chuyên dùng vẻ bề ngoài nhã nhặn, lịch thiệp để gạt gẫm, đánh lừa người lương thiện đấy.

- Câu đó thì sao?

- “Kẻ bất lương trí thức” cũng chưa diễn tả được hết...

- Vậy tôi nên nói thế nào?

- Anh nên bảo rằng Koga sẽ không tìm thấy một thằng trí thức đều cáng, một tay lừa đảo, một con chồn, một tên cắp hèn hạ, một đứa quỷ quyết, một gã gian thương, một đồng phân bò câu hay những thứ hạ đẳng nào đó mà anh không thể phân biệt được chúng với lũ chó nếu chúng cũng sủa gâu gâu.

- Tôi không thể nào nói liên tục một loạt từ nhanh đến như vậy. Cậu có khả năng hùng biện đấy chứ, trước hết là cậu có cả một kho từ vựng. Cậu mà không phát biểu hay không thực hiện được những bài diễn thuyết thì lạ thật.

- Ô, đó chỉ toàn là những từ tôi giữ trong đầu, và cũng chỉ thích hợp để dùng khi chửi bới hay đánh nhau mà thôi. Anh đâu thể đưa chúng vào những bài diễn văn trang trọng khi phát biểu trước đám đông.

- Ừ, tôi cũng nghĩ vậy. Dù sao thì cậu cũng biết cách tuôn chúng ra liên tục, cho tôi nghe lần nữa xem nào.

- Anh muốn nghe bao nhiêu lần cũng được. Bắt đầu này: một thẳng trí thức đều cẳng, một tay lừa đảo, một con chồn...

Khi tôi vừa thốt ra đến từ đó thì bất thành linh có hai bóng người tiến về phía chúng tôi, chân giẫm thành thịch trên lối đi.

- Này, làm cái gì mà hai cậu chuồn sớm như thế hả? Chúng tôi sẽ không để các cậu đi dễ dàng như vậy đâu... Nào... uống tiếp đi! Những con chồn à? Được, tôi thích rồi đấy... Nào, nào... những con chồn uống cùng nhau...

Còn chưa kịp nhận ra chuyện gì thì chúng tôi đã bị họ kéo trở lại. Tôi nghĩ chắc là hai tên ấy đang tìm nhà vệ sinh nhưng vì say quá nên chẳng còn nhớ nơi mình cần đến nữa mà lại đi lôi kéo chúng tôi. Dường như những người say bao giờ cũng chỉ chú ý đến chuyện diễn ra trước mắt và hoàn toàn quên mất điều họ đang làm trước đó.

- Nhìn này các vị! Chồn đã mang cả hai trở lại đấy nhé! Đưa cho họ cái gì để uống đi nào... Chồn đã tóm được những chú chồn này, vì vậy hãy để họ uống... đến khi nào không thể uống thêm nữa! Giờ thì các cậu đừng hòng thoát khỏi tay chúng tôi!

Họ dồn tôi vào sát góc tường mặc dù tôi chả tỏ vẻ gì là đang cố trốn chạy cả. Tôi nhìn quanh phòng thì thấy chẳng còn cái khay nào có thức ăn. Vài người sau khi chén sạch phần của mình liền mò đến lục lọi để vét bằng hết

thức ăn của người khác dù chỗ đó ở tí tận đằng xa. Lão hiệu trưởng đã biến đi đằng nào không rõ.

Đúng lúc đó, chợt một nhóm khoảng ba, bốn geisha thò đầu vào phòng, hỏi:

- Có phải là nơi này không?

Quả là một chuyện đáng ngạc nhiên, nhưng vì tôi vẫn còn bị dí sát tường nên không thể làm gì khác hơn được ngoài việc đứng đấy mà quan sát. Tôi thấy Áo Đỏ - đầy vẻ tự mãn - đang ngồi tựa lưng vào một trong những cây cột ở góc trang trí và thoải mái phì phèo ống điếu bằng hổ phách của mình bỗng đột ngột đứng dậy rồi đi thẳng ra cửa. Khi hắn đi ngang qua các geisha, cô ả trẻ đẹp nhất nhóm dừng lại, mỉm cười chào hắn. Vì khoảng cách khá xa nên tôi không nghe được cô ta nói gì, nhưng đại khái hình như là “Ô, trời ạ! Chào anh!”.

Áo Đỏ phớt lờ cô ta và thản nhiên bước ra khỏi phòng. Đó là lần cuối cùng chúng tôi gặp hắn trong đêm hôm ấy. Tôi đoán hắn đã đi theo hiệu trưởng và trở về nhà.

Sự có mặt của các geisha ngay lập tức khiến cho bầu không khí trở nên sôi động hẳn lên. Quang cảnh càng thêm ồn ào, náo nhiệt vì tất cả đều hò reo chào đón các cô gái, đồng thời ra sức thể hiện sự hăng hái, nhiệt tình, mời gọi họ cùng tham gia vào cuộc vui. Ở chỗ kia, một gã đang rủ họ chơi trò đoán chữ, rồi thỉnh thoảng lại hét lên như cách những tay kiếm hay dùng để áp đảo tinh thần đối phương trong một trận đấu. Còn phía bên này, gần nơi tôi ngồi đấy, thì những tên khác đang mải mê với trò chẵn - lẻ, vừa gào to vừa cử động bàn tay thật nhanh nhẹn, linh hoạt đến nỗi mấy con rối cũng phải xấu hổ chào thua. Từ một góc xa xa, vang vọng tiếng kẻ nào đó gọi lớn:

- Nào hãy đến đây, rót rượu cho tôi nào.

Và khi hấn tóm lấy cái bình lắc qua lắc lại thì mới nhận ra nó rỗng không, vậy là chuyển ngay sang những lời yêu cầu inh ỏi:

- Cho thêm rượu sake! Cho thêm rượu sake đi!

Cả căn phòng đầy những tiếng la hét, những hoạt động hỗn loạn thật quá sức chịu đựng của tôi.

Giữa cuộc chè chén trác táng ấy, có một người hoàn toàn xa lạ, lạc lõng với mọi thứ xung quanh, cứ cúi ánh mắt ngồi đấy như quên mất bản thân đang làm gì và lặng lẽ chìm đắm trong những suy tư của riêng mình. Đó chính là Bí Xanh. Lý do để họ mở tiệc chia tay đâu phải vì họ cảm thấy buồn khi anh ra đi mà nó chỉ là cái cớ để họ có dịp ăn uống, vui chơi. Điều này khiến anh khổ sở, ngồi bơ vơ một mình và không biết nên làm gì. Nếu đây là những điều hay ho nhất mà họ có thể làm trong một buổi tiệc chia tay thì tốt hơn là anh nên bỏ về cho xong.

Rồi đến lúc mọi người bắt đầu ca hát bằng giọng lè nhè, nhừa nhựa, một cô geisha cầm cây đàn shamisen đến bên tôi và nói:

- Đến lượt anh rồi đấy, hát cho chúng em nghe một bài đi nào.

Tôi bảo tôi không hát đâu, thay vì vậy thì cô cứ hát đi, thế là cô ta hát tặng chúng tôi một bản tình ca:

*Hãy đánh trống lên, hãy nổi chiêng lên.*

*Chanchikirin, dondokodon*

*Chúng ta sẽ lên đường tìm lại bóng hình chàng trai bé bỏng đã rời xa.*

*Và khi bạn tìm được người con trai yêu mến.*

*Hãy đánh trống lên, hãy nổi chiêng lên.*

*Tôi cũng đang tìm kiếm một ai đó cho mình.*

*Chanchikirin, dondokodon*

Cô ta vội vàng hát hết cả đoạn như thế chỉ trong có hai hơi thở, rồi than vãn:

- Ôi, em hết cả hơi rồi!

Nếu nhanh chóng hết hơi như vậy sao cô ta không hát một bài nào đó dễ dàng hơn.

Lúc đó, Nịnh Hót chạy đến ngồi cạnh cô ta và nói:

- Ôi, cô bé Suzu tội nghiệp của tôi, có vẻ như ngay khi cô ấy vừa tìm được bóng hình mình mong đợi thì anh ta đã vội chuồn về nhà.

Trước lời bình luận theo kiểu một người kể chuyện bằng âm nhạc mà Nịnh Hót thích thể hiện ấy, cô gái sùng sộ gất:

- Tôi không hiểu anh đang nói gì cả.

Nịnh Hót, hoàn toàn không để ý tới thái độ đó, tiếp tục lải nhải bằng giọng bắt chước người dẫn chuyện trong những vở múa rối:

- Họ gặp nhau trong tình cờ, và rồi...

Ả geisha kêu lên the thé: “Im ngay!” và phát vào đầu gối hắn; Nịnh Hót tươi cười phẫn khích khi cô ta làm như vậy. Đây chính là geisha đã nói chuyện với Áo Đỏ lúc nãy. Bất kỳ thằng đàn ông nào vẫn có thể vui cười

khi bị geisha đánh đầu chắc chắn là một tên đàn độn. Vậy mà hắn vẫn còn chưa chịu dứt trò hề của mình:

- Tôi sắp nhảy điệu Kiinokuni đây, nào Suzu bé bỏng, hãy nhảy cùng anh...

Ở phía đối diện của căn phòng, ông thầy Hán văn đang cố sức vặn vẹo cái miệng không còn một cái răng nào để uốn éo theo lời một vở rối:

- Sao em lại có thể nói như thế, hử Denbei? Lời hứa giữa anh và em...

Mới đọc được bấy nhiêu, ông đã quay sang hỏi một geisha:

- Tiếp theo là gì nữa nhĩ?

Người già thường suy giảm trí nhớ một cách trầm trọng.

Một ả geisha khác đang bám chặt lấy giáo viên dạy môn khoa học, léo nhéo với anh ta:

- Có một bài hát mới rất thịnh hành, nó như thế này này, em hát cho anh nghe nhé, chú ý đây.

Ả ta cất giọng hát bài gì đấy nói về một cô gái có mái tóc rất hợp một, cột nơ trắng thật dễ thương, cô chạy xe đạp vòng quanh, kéo vĩ cầm và chào mọi người bằng câu tiếng Anh bập bẹ: “I am glad to see you”.

- Thật là một bài hát hay, có cả tiếng Anh trong đó nữa, đúng không? - Giáo viên khoa học nhận xét, rõ ràng anh ta rất ấn tượng với bài hát.

Nhím cũng không kém. Bằng một giọng rền vang, hắn thông báo rằng mình sẽ biểu diễn một màn múa kiếm nghệ thuật và yêu cầu các geisha đệm shamisen cho hắn. Sừng sốt trước cái kiêu ra lệnh dữ tợn như vậy, chẳng một geisha nào thực hiện theo lời hắn cả. Không chút bối rối, Nhím nhặt lấy

một cây gậy, tiến ra giữa phòng và ngâm câu thơ cổ: “Băng qua làn sương phủ mờ nghìn đỉnh núi, tôi mở đường đi cho chính bản thân mình” và biểu diễn tài năng đã che giấu từ lâu.

Trong lúc đó, Nịnh Hót vẫn tiếp tục vũ điệu Kiinokuni cùng hàng loạt các điệu nhảy khác như Kappore hay Tana no daruma, diễu hành khắp cả căn phòng với bộ dạng trần như nhộng, chỉ còn mỗi cái quần lót trên người, dùng cây chổi cọ làm kiếm và hát vang “Đàm phán hòa bình với Trung Hoa đã đổ vỡ”. Tên này mất trí thật rồi!

Tôi cảm thấy tội nghiệp Bí Xanh khủng khiếp.

Anh cứ ngồi đó, chứng kiến cảnh hỗn độn diễn ra xung quanh và không dám cởi bỏ bộ kimono truyền thống nên trông hết sức bất tiện, bức bối. Thật không thể hiểu nổi tại sao lại có người phải chịu đựng tất cả những thứ này trong buổi tiệc chia tay của mình mà vẫn mặc bộ trang phục trang trọng trong khi những kẻ vênh váo khác lại đang nhảy múa với mỗi một cái quần lót trên người. Thế nên tôi chạy đến giục anh ra về cùng tôi, nhưng anh không có vẻ gì là muốn rời khỏi. Anh bảo:

- Vì đây là buổi tiệc chia tay tôi, nên nếu tôi ra về trước mọi người thì sẽ rất thất lễ. Anh hãy cứ tự nhiên về trước đi.

- Đừng bận tâm đến họ. Vì đây là tiệc chia tay anh, nên đáng lẽ họ phải cư xử sao cho đúng với một buổi tiệc chia tay. Nhưng anh hãy nhìn xem, toàn là một lũ điên! Thôi nào, chúng ta đi thôi.

Cuối cùng tôi cũng chiến thắng được sự do dự của Bí Xanh. Tuy nhiên, khi chúng tôi vừa sắp thoát khỏi cái nơi quái quỷ đó thì Nịnh Hót chợt trông thấy. Hắn vẩy vẩy cây chổi loạn xạ rồi hét to:

- Thế nghĩa là thế nào! Vị khách vinh dự ra về trước tiên. Đây là một sự xúc phạm đấy. Đàm phán hòa bình với Trung Hoa! Tôi sẽ không để anh đi đâu.



Hắn giơ cây chổi ra cản đường. Lúc này tôi đã bắt đầu cúi tiết nên cũng hét trả lại:

- Nếu đàm phán hòa bình với Trung Hoa bị phá vỡ thì chắc chắn anh là người Trung Hoa.

Nói xong, tôi đánh mạnh vào đầu hắn ta. Hắn đứng lặng trong kinh ngạc chừng vài giây, như thể tất cả cảnh tượng này đột ngột tấn công hắn, và khi định thần lại hắn liền tuôn một tràng lảm nhảm vớ vẩn, rỗng tuếch:

- Khôn kiếp! Đẻ tay lên đầu tôi là một tội ác đày, thưa ông. Tôi, Yoshikawa, không chấp nhận việc xúc phạm thân thể. Sao cậu dám, hả? Đoạn tuyệt đàm phán Trung - Nhật!

Nhím thấy cãi nhau ầm ĩ nên bỏ dở bài múa kiếm của mình, từ sau chạy vội đến. Ngay khi nhận ra tình hình có nguy cơ trở nên nghiêm trọng đến cỡ nào thì hắn nhanh tay túm lấy cổ Nịnh Hót và đẩy mạnh hắn ra xa.

- Trung - Nhật... Ối! Đau quá! Giở trò bạo lực hả?

Nịnh Hót cố vùng vẫy nhưng bị vật sang một bên và té xuống sàn trong một tiếng huych đáng sợ. Tôi không biết chuyện gì xảy ra tiếp theo vì tôi đã cùng Bí Xanh rời khỏi đó rồi chia tay nhau. Lúc tôi về đến nhà thì đã hơn mười một giờ.

## CHƯƠNG 10

Chiến tranh kết thúc, trường cho học trò nghỉ học để tham gia buổi lễ hội ăn mừng chiến thắng được tổ chức ở thao trường của thị trấn. Lão Lũng dẫn đầu cả đoàn học trò diễu hành rầm rộ trên đường đến đó. Vì là giáo viên nên tôi cũng phải đi cùng. Ở khắp các khu phố, chúng tôi trông thấy quốc kỳ Nhật Bản tung bay phấp phới, quang cảnh rực rỡ lóa cả mắt.

Đoàn chúng tôi có đến khoảng tám trăm học sinh, được sắp xếp thành hàng ngay ngắn theo từng lớp dưới sự tổng chỉ huy của giáo viên thể dục, đồng thời còn thêm một hoặc hai giáo viên khác đi ở giữa mỗi hàng để giúp trông coi chúng. Trên lý thuyết thì kế hoạch này nghe có vẻ hiệu quả, hợp lý thế đấy, nhưng thực tế tình hình lại diễn ra cực kỳ hỗn loạn. Bọn học trò không chỉ còn quá trẻ con, mà còn là những đứa trẻ ngỗ nghịch, xác láo, vì vậy chúng sẽ cảm thấy rất xấu hổ nếu thất bại trong những trò quậy phá. Dù có bao nhiêu giáo viên ra sức giữ cho chúng ngay hàng thẳng lối, đội ngũ trật tự đi nữa thì đó vẫn là một nhiệm vụ bất khả thi. Đầu tiên chúng bỗng dung gào lên bài quân hành ca mà chẳng theo yêu cầu của ai cả; rồi hát xong thì chúng liền hét vang những tiếng kêu inh ỏi đầy kích động trong các cuộc quyết chiến, như thể chúng là một đám samurai nổi loạn ngạo nghễ đang dọa dẫm thị trấn vậy. Còn lúc không hò hát hay la hét, chúng đua nhau khua môi múa mép, nói năng ồn ào ngậy xị như bày ong vỡ tổ. Tôi chẳng hiểu nổi tại sao chúng không thể yên lặng đi theo hàng của mình, nhưng người Nhật bẩm sinh vốn lăm điều nên có quở trách, mắng mỏ chúng cũng chả khác nào nước đổ đầu vịt. Và chúng đâu chỉ buồn đủ thứ chuyện bình thường, chúng còn tìm cơ hội bôi nhọ, nói xấu sau lưng các giáo viên nữa, thật là một lũ mất dạy.

Tôi nhớ lại việc mình đã từng buộc được chúng phải xin lỗi sau khi nhà trường giải quyết xong vụ trực đêm. Tuy nhiên, sự thật bên trong lại khác

xa vẻ bề ngoài. Nói theo cách của bà chủ nhà thì chúng làm vậy để che mắt tôi vì tính tôi thẳng thắn, đơn giản. Bọn chúng sẽ xin lỗi - tất nhiên là thế - nhưng không phải bởi chúng thật lòng hối hận về trò chơi khăm ác ý ấy mà chỉ do hiệu trưởng ra lệnh nên chúng đến gặp tôi, cúi đầu xuống một cách máy móc, và đó hoàn toàn là những hành động vô nghĩa, không chút cảm xúc. Giống với cái kiểu của bọn bán hàng luôn khúm núm cúi chào ta trong khi đang toan tính lừa gạt ta cho bằng mọi cách, những thằng ranh này dù có xin lỗi cũng chẳng thể nào khiến chúng ngừng gây rối. Nghĩ vậy, tôi thấy cả xã hội chỉ toàn những kẻ như chúng. Thế nên, nếu ai đó tin vào những lời xin lỗi và chấp nhận mong muốn được tha thứ của người khác thì đúng là chân thật đến mức ngốc nghếch. Chúng ta nên xem cả việc xin lỗi lẫn tha thứ đều là những hành động mang tính hình thức, giả vờ. Để nhận được một lời xin lỗi xuất phát từ tận đáy lòng của ai đó, ta phải ra sức đấu tranh cho đến lúc bản thân họ cảm thấy ăn năn thực sự.

Trong lúc trông chừng đám học trò, tôi có thể nghe đó đây vang lên những câu úp mở về tempura này, bánh bao nọ râm ran không ngót, nhưng bọn chúng quá đông đúc nên tôi không thể tóm được đứa nào đã nói mấy câu đó. Giả sử tôi có bắt được chúng, rốt cuộc cũng sẽ chỉ chứng kiến cái cảnh chúng kêu ca, chối cãi rằng mình không nói gì cả, rằng tôi nghe như vậy đều là do tưởng tượng hay thậm chí là do thần kinh suy nhược mà ra và hàng mớ những lý lẽ vớ vẩn khác. Sự hèn nhát vốn đã là một tính cách cố hữu của bọn người ở đây đã được lưu truyền từ thời đại phong kiến đến giờ, vì vậy bất kể có giáo dục, thuyết giảng hay trách phạt chúng thế nào cũng không thể chữa trị nổi căn bệnh tệ hại đó. Nếu phải sống ở một nơi như thế này trong chừng một năm thì ngay đến cả người ngay thẳng, trung thực như tôi cũng sẽ bị lây nhiễm và cư xử giống hệt họ.

Tất nhiên, tôi không việc gì phải để cho người khác bêu xấu, nhạo báng mình rồi sau đó gân cổ lên chối cãi để lẩn tránh trách nhiệm. Chẳng lẽ tôi thì không phải là con người như chúng à? Tuy chúng chỉ là học sinh, là những đứa trẻ, nhưng chúng đã cao lớn, vạm vỡ hơn tôi nhiều, thế nên tôi mà không trừng phạt được chúng thì đúng là tôi chả còn chút giá trị gì.

Nhưng nếu tôi cứ áp dụng những biện pháp thông thường thì chắc chắn chúng sẽ cho tôi ném mùi gậy ông đập lưng ông. Ngược lại, nếu tôi bảo thẳng với chúng là chúng đã làm những chuyện sai quấy và đáng nhận lãnh hình phạt thì bọn chúng sẽ lôi ra ngay hàng đồng lý lẽ đã được chuẩn bị sẵn để hùng hồn tuyên bố mình vô tội. Không những thế, chúng còn làm ra vẻ như chúng thật sự rất ngoan ngoãn, trung thực và tiếp tục tấn công tôi bởi tôi đã động đến chúng. Điều này cho thấy tôi chỉ có cơ hội trừng trị bọn chúng khi chúng minh được những hành vi sai trái mà chúng gây ra; và cũng có nghĩa là, một khi chúng công kích tôi trước rồi khiến cho mọi người tin rằng chính tôi mới là kẻ khơi mào vụ việc thì xem như tôi rơi vào tình thế rắc rối nan giải, chẳng khác nào dính vào bẫy. Còn trong trường hợp tôi cứ mặc kệ chúng, cố ngậm bò hòn làm ngọt và thể hiện thái độ dễ dãi, chúng sẽ được đăng chân lân đăng đầu, càng lúc càng lộ hành - nhìn ở góc độ rộng hơn thì đó là lý do mà cả xã hội chẳng khá lên được đây.

Rốt cuộc, về căn bản tôi chả còn lựa chọn nào khác ngoài việc chấp nhận những mưu ma chước quỷ của đối phương rồi tìm cách trả đũa chúng mà không để bị nắm thóp. Thật sự, khi nào hoàn cảnh đẩy tôi tới mức phải sử dụng kế sách như vậy thì đó cũng chính là lúc đặt dấu chấm hết cho lòng tự tôn của dân gốc thủ đô mà tôi luôn kiêu hãnh. Tuy nhiên, tôi chỉ là một con người bình thường, vì vậy nếu trong khoảng thời gian một năm mà tôi cứ bị mắc mãi những trò tai quái của chúng thì dù có ném đi lòng tự trọng hay gì gì đây tôi vẫn sẽ làm thế để giành chiến thắng. Con đường duy nhất giúp tôi thoát khỏi cái mớ bòng bong hỗn độn này là trở về Tokyo và sống vui vẻ, bình yên bên cạnh Kiyoko ngay lập tức. Tôi đã hiểu thấu rằng cố gắng tiếp tục giam mình ở chốn quê mùa, hẻo lánh như bây giờ chẳng khác nào tự đày ải bản thân, tự chôn mình vào một hố sâu không lối thoát. Nó còn tệ hơn cả việc đi giao báo nữa.

Khi tôi vừa lê bước cùng đoàn diễu hành vừa nghĩ ngợi lung tung như thế thì chợt nhận ra phía trước dường như có chuyện gì đó rất ồn ào, lộn xộn. Và rồi cả đoàn đột nhiên dừng lại. Từ phía cuối hàng, tôi bước sang phải để quan sát sự việc thế nào. Thì đây, ở ngay ngã rẽ từ đường Otemachi sang

Yakushimachi, đám diễu hành bị dồn lại thành đống, chặt cứng như hộp cá mè vì có một số học sinh đang quyết liệt xô đẩy một nhóm khác. Giáo viên thể dục vội vã chạy như bay đến đó, la hét khản cả cổ yêu cầu chúng hãy bình tĩnh. Tôi hỏi có việc gì vậy thì anh ta trả lời là học sinh trường mình vô tình lấn sang hàng của sinh viên trường sư phạm ở góc đường.

Tôi thường nghe nói học sinh trường trung học và sinh viên trường sư phạm ở bất cứ tỉnh nào cũng gây chiến với nhau như chó với mèo. Tôi chả hiểu tại sao nhưng có vẻ như chúng luôn đối nghịch nhau đến nỗi việc nhỏ nhất gì cũng có thể dẫn tới ẩu đả. Chắc là vì chúng chán sống ở xứ xinh chật hẹp thế này nên kiếm đủ thứ chuyện để giết thời gian. Giờ tôi cũng đang rất muốn đánh nhau, bởi vậy nghe có tiếng cãi cọ âm ỉ là tôi chạy đến xem ngay. Tôi nghe thấy mấy đứa đứng đầu hàng hét to:

- Tránh đường cho tụi tao đi, hỡi bọn trường công thất bại.

Và đám phía sau phụ họa:

- Đẩy chúng ra. Đẩy chúng ra!

Vừa lúc tôi đến gần ngã rẽ có bọn học trò đang cản đường thì nghe tiếng ai đó ra lệnh một cách cứng rắn, mạnh mẽ:

- Vào hàng ngay, tiếp tục diễu hành!

Thế là đám sinh viên trường sư phạm lập lại trật tự và tiến về phía trước. Vấn đề tâm điểm gây nên sự việc lộn xộn vừa rồi - tức là cái chuyện ai sẽ đi trước đây - xem như đã được xác định quá rõ ràng: trường trung học phải nhường đường. Theo như quan điểm phổ biến thì trường sư phạm đứng trên trường trung học trong bảng xếp hạng.

Buổi lễ diễn ra với những nghi thức rất đơn giản. Đầu tiên, sư đoàn trưởng đọc diễn văn chúc mừng, sau đó đến tỉnh trưởng cũng phát biểu một bài

tương tự và đám đông còn lại thì hò hét vài lời “muôn năm”, thế là xong. Nghe nói buổi chiều sẽ có chương trình giải trí, nên trong khoảng thời gian đó tôi trở về nhà để viết thư cho Kiyō. Tôi đã dự định làm việc này từ hôm đọc thư của bà. Bà bảo tôi hãy kể thật tỉ mỉ về cuộc sống của mình nên tôi sẽ cố gắng viết thật chi tiết. Thế nhưng, đến khi cầm giấy viết trên tay tôi lại không biết bắt đầu từ đâu dù trong đầu tôi đầy ắp những điều cần chia sẻ cùng bà. Tôi muốn viết về chuyện này, nhưng thấy nó rối rắm quá; tôi muốn kể về việc kia, nhưng lại thấy nó thật chán. Tôi cố vắt óc tìm một cái gì đó để có thể đặt bút viết trôi chảy mà không khiến tôi quá căng thẳng và còn là chuyện Kiyō thích nghe nữa, nhưng quả tình tôi chẳng moi ra được một thông tin hay chủ đề nào như vậy. Tôi khuấy nghiên mực, nhúng bút vào, nhìn chăm chăm vào tờ giấy, rồi lại nhìn chăm chăm vào tờ giấy, nhúng bút và khuấy nghiên mực một lần nữa. Sau khi đã lặp đi lặp lại mấy động tác đó hàng đống lần tôi chỉ còn nước đi đến kết luận mình không thể viết nổi một lá thư đúng nghĩa và đem cất nghiên mực đi. Viết thư phiền phức thật! Chỉ cần chạy thẳng về Tokyo và trực tiếp kể cho bà nghe thì mọi việc đơn giản hơn rất nhiều. Dĩ nhiên không phải tôi không quan tâm đến sự lo lắng của Kiyō nhưng việc viết một bức thư như bà mong muốn còn khó khăn hơn là nhịn đói suốt ba tuần.

Tôi ném cả viết lẫn giấy sang một bên rồi nằm dài trên sàn, vòng tay kê đầu và ngó ra vườn trong lúc vẫn tiếp tục nghĩ về chuyện lá thư viết cho Kiyō. Rồi tôi cũng nhìn nhận sự việc theo hướng này: miễn là tôi vẫn quan tâm đến bà thì dù chúng tôi có cách xa nhau bao nhiêu đi nữa bà chắc chắn cũng sẽ cảm nhận được tình cảm trong lòng tôi; và chỉ cần bà cảm nhận được như vậy thì tôi không cần phải gửi cho bà bất cứ thứ gì, kể cả thư. Nếu tôi không gửi thư cho bà, bà sẽ hiểu là tôi vẫn ổn. Người ta thường chẳng gửi thư cho đến khi nào có chuyện trọng đại gì đó xảy ra, ví dụ như bị bệnh hay chết chẳng hạn.

Mảnh vườn tôi đang nhìn ra là một khoảng đất rộng chừng sáu mét vuông, trồng vài loại cây tạp, chỉ riêng có một cây quýt là đáng kể. Nó cao đến nỗi ngọn vượt hẳn tường rào, giống như một cột mốc đánh dấu ngôi nhà. Tôi rất

thích ngắm cây quýt này sau mỗi buổi ở trường về. Đối với một người chưa từng ra khỏi Tokyo như tôi thì cảm giác được ngắm nhìn những quả quýt đu đưa trên cành thật thơ mộng, thư thái. Tôi chắc rằng lúc chín, những quả xanh sẽ chuyển sang màu vàng rất đẹp, nhìn rất thích mắt. Có vài quả đã bắt đầu hơi đổi màu rồi đây này. Bà chủ nhà còn bảo chúng thơm ngon và mọng nước lắm, khi nào chín, tôi có thể thoải mái ăn bao nhiêu tùy thích. Thế là tôi cứ mong đợi đến khi đầy để được thưởng thức vài quả mỗi ngày. Tôi tự nghĩ chừng khoảng ba tuần nữa là sẽ có nhiều quả chín rồi, chắc tôi không bỏ đi trước thời gian đó đâu nhỉ.

Bất ngờ, Nhím xuất hiện, cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi về những quả quýt. Hắn bảo hôm nay là ngày ăn mừng chiến thắng, chúng tôi cũng nên tổ chức một bữa tiệc nho nhỏ cho riêng mình, vì vậy hắn đã ra ngoài mua một ít thịt bò. Nói rồi hắn lôi từ ống tay áo kimono ra một cái gói làm bằng tre và ném xuống sàn nhà, sát bên chỗ tôi. Vì tôi đã quá ngán ngẫm với món khoai lang, đậu hũ ở nhà mà lại còn không được đến những nơi như tiệm mì hay tiệm bánh bao nữa nên đây thật là một bữa ăn quý giá, đáng hoan nghênh. Tôi liền chạy đi mượn nào chảo, nào đường của bà chủ để nhanh chóng bắt tay vào công việc nấu nướng.

Nhím, mồm ngậm đầy thịt bò, vừa nhai rào rào vừa hỏi tôi có biết Áo Đỏ là khách hàng quen thuộc của một geisha nào đó không. Tôi trả lời:

- Tôi biết chứ. Có phải cô ta là một trong những người tham dự bữa tiệc chia tay hôm ấy phải không?

Hắn bảo tôi đã đoán đúng, chính là cô ta đấy và khen tôi tinh mắt, có thể phát hiện ra chuyện đó trong khi hắn chẳng nghe phong thanh gì cho đến tận bây giờ.

Hắn lên án Áo Đỏ:

- Thấy hắn chưa, mở miệng ra toàn thứ đao to búa lớn, nào là “nhân cách”



này, rồi thì “thư giãn để nâng cao giá trị tinh thần” nọ, nhưng lại lén la lén lút ra ngoài vui chơi với các geisha. Hắn làm tôi phát ốm. Mà việc đấy cũng không quá tệ hại nếu hắn chấp nhận cách vui chơi giải trí của người khác. Nhưng nào hắn có làm vậy đâu. Giống như trường hợp của cậu đây - cậu chỉ mới bước vào tiệm mì hay tiệm bánh bao thôi mà hắn đã đàm tiếu với hiệu trưởng rằng cậu đang tạo ra một tấm gương xấu...

Nghe thế, tôi liền nói luôn một mạch:

- Đúng đấy, chắc hẳn nghĩ việc mua vui cùng mấy ả geisha - nói theo kiểu những người thích đùa - là thú giải trí hàm chứa các giá trị tinh thần, còn ăn tempura và bánh bao thì chỉ là những trò mang tính vật chất tầm thường. Nếu nó đúng là giải trí tinh thần sao hắn không dám công khai chuyện đó chứ? Nhớ cái cách hắn lẩn trốn không - đứng dậy và biến ngay khi thấy cô ả geisha thân thiết của mình xuất hiện trong phòng. Hắn nghĩ là hắn có thể qua mắt người ta mãi cơ đấy. Hắn từng làm thế với tôi rồi. Khi có ai đó vạch trần hắn thì hắn leo leo: “Tôi chả biết cậu đang nói cái gì” hoặc tung hỏa mù đối phương bằng cách xỏ một tràng vô nghĩa về văn chương Nga hay làm nhảm chuyện thể thơ haiku đang trở thành một thịnh hành. Mà hắn cũng không phải là một thằng đàn ông nữa, hắn là đồ lại cái chết tiệt. Hắn chắc là do một ả nữ tì lảm mư nhiều kẻ nào đó trong cung cầm đầu thai; hay có lẽ cha hắn là một thái giám ở lăng mộ Yushima.

- Gì cơ? Thái giám ở lăng mộ Yushima là gì?

- À, họ là những người bị hoạn, họ không hẳn là đàn ông, anh hiểu ý tôi chứ... Ồ, miếng thịt đó chưa chín, không nên ăn đâu, anh sẽ bị bệnh giun sán đấy.

- Vậy sao? Tôi thấy ăn được tất. Người ta còn nói Áo Đỏ lên đến khu suối nước nóng để gặp geisha của mình ở Kado.

- Kado à? Cái nhà trọ đó sao?

- Ừ, nó là nhà trọ mà cũng là tiệm ăn nữa. Cách tốt nhất để làm cho hắn hết đường chối cãi chính là bắt quả tang chuyện hắn đến đó cùng cô geisha của mình và mắng vào mặt hắn một trận.

- Bắt quả tang hắn ư? Bằng cách nào chứ? Anh định theo dõi hắn à?

- Đúng vậy. Cậu biết nhà trọ Masu ở ngay đối diện với nhà trọ Kado không? Tôi có thể thuê một gian phòng mặt tiền trên tầng hai, khoét một lỗ nhỏ trên giấy vách phòng và theo dõi.

- Anh tin là hắn sẽ thật sự đến đó trong lúc mình theo dõi sao?

- Tôi nghĩ vậy. Tất nhiên, nếu chỉ một đêm thì không đủ, vì thế tôi sẽ phải theo dõi hắn trong khoảng hai tuần hoặc hơn.

- Như vậy sẽ mệt lắm đó. Tôi nhớ lúc cha tôi mất, tôi phải thức đêm để canh chừng ông cả tuần liền. Khi xong đám tang, tôi mệt cả người đi, đầu óc choáng váng, thật sự là tôi đã bị kiệt sức.

- Tôi thì mệt một chút cũng chả sao. Nếu cứ để một tên xỏ lá như hắn tha hồ nhõn nhơ mà không chịu sự trừng phạt nào thì đúng là nỗi sỉ nhục của nước Nhật. Tôi quyết định sẽ trở thành người thực thi công lý.

- Nghe tuyệt quá. Nếu anh thực hiện kế hoạch đó tôi sẽ là đồng minh của anh. Anh bắt đầu theo dõi ngay từ tối nay chứ?

- Không, tối nay thì chưa. Tôi chưa thuê phòng ở Masu mà.

- Vậy anh tính khi nào thì làm?

- Sẽ sớm thôi. Dù thế nào tôi cũng sẽ báo với cậu, hy vọng cậu giúp tôi một tay khi thời cơ đến.

- Tôi luôn sẵn sàng bất cứ lúc nào. Tôi không giỏi mấy chuyện bày ra kế hoạch, tính toán phương án này nọ đâu nhưng nếu có xảy ra đánh nhau tôi cũng giúp ích được nhiều lắm đấy.

Đang lúc tôi và Nhím cùng thảo luận các chi tiết của kế hoạch thì bà chủ bước vào.

- Thầy Hotta, có một học sinh đến đây và nói muốn gặp thầy, nhể. Cậu ấy bảo đã qua nhà thầy nhưng thấy thầy đi vắng nên nghĩ chắc thầy đến đây, thế là cậu ấy chạy đến đây xem thử.

Bà quỳ gối trước cửa rất lịch sự, chờ Nhím trả lời.

- Để tôi xem. - Hấn trả lời rồi bước ra cửa.

Khi trở vào, hấn bảo là có một học sinh đến mời mình cùng đi xem chương trình giải trí ăn mừng chiến thắng. Nghe nói có một đoàn vũ công từ Kochi đến biểu diễn một vũ điệu đặc biệt rất hiếm khi được xem, hấn hăng hái giục tôi đi cùng. Ở Tokyo, tôi đã xem qua rất nhiều điệu nhảy vì trong lễ hội thường niên tổ chức tại ngôi miếu của vùng thường có những vũ công nhảy múa trên các sân khấu di động, rồi sau đó họ di chuyển khắp vùng. Đó chính là dịp mà tôi được xem vũ điệu “Người thu gom muối”<sup>[6]</sup> cũng như tất cả các vũ điệu còn lại. Tôi không có hứng thú đi xem một nhóm nhà quê từ Kochi đến diễn trò vớ vẩn, nhưng vì Nhím rủ nên tôi nghĩ thôi thì nhận lời hấn vậy. Đứa học trò đến mời Nhím hóa ra không phải ai khác hơn mà chính là em trai Áo Đỏ. Giữa bao nhiêu là học sinh, sự chọn lựa người đem đến lời mời này thật lạ lùng!

Không gian nơi diễn ra chương trình biểu diễn như khoác lên một chiếc áo sinh động, rực rỡ với vô số cờ phướn và biểu ngữ tung bay trên đỉnh những cây cột được dựng lên khắp nơi. Sự trang hoàng hoành tráng này khiến tôi

nhớ đến quang cảnh của giải vô địch sumo ở thủ đô hay đại lễ tưởng niệm đức Phật tại đền Honmon ở Tokyo. Tôi còn trông thấy không biết cơ man nào là cờ xí mắc đầy vào những sợi dây thừng giăng giăng phía trên đầu, cứ mãi phấp phới vẫy gọi theo chiều gió, đủ màu đủ kiểu làm người ta có cảm giác chúng được mang đến từ nhiều quốc gia khác nhau trên thế giới. Ở góc phía đông, có một sân khấu tạm mới được dựng lên dành cho vũ đoàn Kochi biểu diễn. Cách sân khấu khoảng hơn năm mét về phía bên phải là khu vực triển lãm nghệ thuật cắm hoa được bao quanh bởi những tấm màn bằng sậy. Ai cũng có vẻ rất hể hả, sung sướng trước khung cảnh và không khí nhộn nhịp này, nhưng riêng tôi chẳng thấy ấn tượng hay thú vị gì cả. Say sưa, hào hứng với mấy cái thứ cỏ cây vớ vẩn hay tre nứa, lau sậy này nó thật chẳng khác nào đi vênh vào tự hào khi có một người yêu gù lưng hoặc một người chồng què quặt.

Ở phía đối diện với sân khấu đang có bắn pháo hoa. Một quả pháo vừa nổ bùng liền tung ra một quả bóng với dòng chữ “NHẬT BẢN MUÔN NĂM”, rồi quả bóng bay đến ngọn thông, vượt qua lầu đài sau đó rơi xuống giữa trại lính. Tiếp theo sau là tiếng nổ lộp bộp và rồi một quả pháo đen bay theo hình vòng cung vút lên cắt ngang bầu trời thu và nổ tung ngay phía trên đầu tôi. Dòng khói xanh xịt ra tạo thành hình chiếc ô rồi dần dần tan biến vào không khí. Một quả bóng đỏ xuất hiện mang dòng chữ trắng “BỘ BINH VÀ HẢI QUÂN MUÔN NĂM”. Cuốn theo chiều gió, nó bay bay qua khu suối nước nóng và hướng về phía làng Aioi. Không biết chừng nó sẽ rơi xuống sân đền thờ nữ thần may mắn cũng nên.

So với buổi lễ chào mừng chiến thắng lúc sáng thì bây giờ khắp nơi đông đúc hơn nhiều. Nhìn cái khối khổng lồ những con người này, tôi không khỏi ngạc nhiên tự hỏi sao một vùng nông thôn nhỏ bé như vậy mà lại có thể chứa lăm con người ta đến thế. Đông thì đông, nhưng có soi khắp cả cũng chẳng bóí ra được một gương mặt giỏi giang, xuất chúng nào. Tuy nhiên, ngay cả những tên ngốc cũng có thể góp phần tạo nên một đám đông thôi mà. Cuối cùng thì vũ điệu đến từ Kochi được trông đợi là sẽ rất ấn tượng cũng bắt đầu. Tôi vẫn nghĩ đó là một điệu múa thông thường, di chuyển

theo hàng giống như Fujima hay những bài biểu diễn quen thuộc khác, nhưng tôi đã đoán sai.

Các vũ công đứng thành ba hàng trên sân khấu, mỗi hàng mười người, tất cả đều trông rất ấn tượng với dải băng quấn đầu gắn nơ đỏ phía sau và mặc kimono có dây buộc chặt ở đầu gối. Điều khiến tôi kinh ngạc là mỗi người đều cầm một thanh gươm tuốt trần. Khoảng cách giữa mỗi hàng chừng năm tấc, còn giữa những người đứng cùng hàng với nhau thì hầu như không có khoảng cách nào. Đặc biệt, có một vũ công đứng riêng lẻ ở một góc sân khấu. Người này cũng mặc kimono nhưng không mang dải quấn đầu màu đỏ và thay vì cầm gươm thì trong tay anh lại là một cái trống, giống như cái trống người Trung Hoa dùng trong múa lân. Anh này bắt đầu hô to: “Yaah! Haah”, ngay lập tức những câu hát với giai điệu lạ lùng bỗng trỗi lên hòa theo nhịp trống ba-da-bum, ba-da-bum.

Toàn bộ âm thanh nghe rất kỳ lạ, không hề giống với bất kỳ thứ âm thanh nào mà tôi đã từng nghe trước đây. Có thể tưởng tượng đó là sự pha trộn giữa điệu rộn rã vui tươi của những khúc ca mừng xuân mới với âm náo nhiệt của bài kinh kệ mà những tín đồ Phật giáo vẫn thường tụng niệm.

Bài hát cứ kéo dài, ngang ngang, đều đều, không ra một âm điệu rõ ràng, giống như giọt xi-rô dùng trong một ngày hè - cứ loang ra rồi nhập lại, không có một hình dạng xác định nào. Nhưng ít ra thì người đánh trống vẫn ngắt âm theo nhịp ba-da-bum, ba-da-bum nên người nghe có thể xác định được nhịp điệu. Các vũ công vung gươm sáng lòa theo những nhịp điệu đó vừa nhanh vừa chính xác đến nỗi chỉ cần nhìn thôi cũng đã đủ toát mồ hôi. Họ chỉ cách người đứng hàng bên cạnh khoảng năm tấc, còn ở ngay sau lưng cũng là một con người đang sống - nên họ phải xoay gươm theo cùng một nhịp điệu chính xác giống nhau, nếu họ chỉ múa lờ một nhịp thì sẽ làm bạn diễn của mình bị thương ngay. Nó cũng sẽ không quá nguy hiểm nếu họ chỉ đứng một chỗ và múa gươm lên xuống, tới lui, nhưng cả ba mươi người phải đồng loạt bước đi, đổi hướng, quay lại thành vòng và quỳ gối xuống cùng một lúc. Chỉ cần người bạn diễn đứng bên cạnh nhanh hay chậm hơn

một giây thì mũi của người kia có thể bị bay mất hoặc bị chém vào đầu. Mỗi thanh gươm tự do vùng vẫy trong khoảng không gian đã được giới hạn là bốn tác vuông; đồng thời phải được múa lên cùng hướng, cùng tốc độ với thanh gươm phía trước, phía sau và hai bên phải trái một cách tuyệt đối.

Với tôi, đây đúng là một khám phá mới mẻ. Những vũ điệu thông thường như “Người thu gom muối” hay “Cổng trời”<sup>[7]</sup> hầu như không thể so sánh nổi. Tôi nghe người ta bảo rằng muốn được như vậy cần phải cực kỳ khéo léo; tập luyện để có được những động tác đồng bộ đến mức đó không phải dễ dàng gì. Họ còn nói thật ra công việc khó khăn nhất lại thuộc về người phụ trách tấu lên bản nhạc kỳ quặc và nhịp trống ba-da-bum kia. Mỗi một động tác của ba mươi vũ công còn lại - cho dù là bước chân, cách vẫy kiếm hay lắc hông - đều chỉ phụ thuộc vào một thứ duy nhất: nhịp điệu của người đánh trống. Lại thật, người đánh trống trông có vẻ nhàn nhã nhất sân khấu, có thể hô lên yaah-haah bất cứ khi nào mình thích lại là người có trách nhiệm nặng nề nhất, phải đặt hết sự tập trung, khả năng của bản thân vào đó.

Khi tôi và Nhím đang hồi hộp theo dõi buổi biểu diễn, hoàn toàn bị cuốn hút vào điệu múa thì thỉnh thoảng nghe thấy một tiếng gầm thật lớn ở cách đó chừng năm mươi mét. Đám đông vui chơi khắp các khu vực khác nhau giờ đổ dồn về phía xảy ra vụ lộn xộn. Tôi vừa nghe ai đó thét lên: “Có đánh nhau, đánh nhau rồi!” thì thấy ngay em trai Áo Đỏ chen chúc giữa một rừng tay áo kimono, nói to:

- Thưa thầy, lại có đánh nhau nữa rồi. Học sinh trường trung học muốn trả đũa sinh viên trường sư phạm vì vụ việc sáng nay. Họ bắt đầu đánh nhau để giải quyết mọi chuyện đấy ạ! Thầy đến đó ngay đi.

Nói rồi nó biến vào đám đông mất hút.

- Cái gì, chúng lại đánh nhau hả? Chẳng có được tích sự gì ngoài việc gây

rời. Một lũ côn đồ. Hư hỏng cũng hoàn hư hỏng thôi!

Nhím vội vã chạy đi, luồn lách qua biển người đang di tản khỏi chỗ đó. Chắc là hắn thấy không thể đứng ngoài cuộc mặc kệ cho cuộc ẩu đả tiếp diễn. Dĩ nhiên tôi cũng không hề có ý định bỏ đi nên tôi liền theo sau gót Nhím. Lúc chúng tôi đến nơi, trận ẩu đả đang diễn ra hết sức dữ dội. Trong đám đánh nhau có khoảng năm mươi đến sáu mươi sinh viên trường sư phạm, còn về phía học sinh trung học thì nhiều gấp ba lần số đó. Sinh viên sư phạm vẫn đang mặc đồng phục, trong khi phần lớn học sinh trung học đã thay kimono sau buổi lễ rồi nên rất dễ phân biệt hai phe, nhưng vì chúng đứng lẫn vào nhau, túm chặt nhau rồi xô đẩy liên tục nên tôi không biết làm sao mà tách chúng ra được hay phải làm gì trước tiên. Nhím đứng đó, quan sát đám hỗn loạn này bằng ánh mắt tức giận trong vài giây rồi quay sang bảo tôi:

- Không còn cách nào khác, chúng ta không thể để cho cảnh sát chứng kiến cảnh này, hãy xông vào và can chúng ra thôi.

Không cần trả lời, tôi nhảy ngay vào giữa nhóm đang đánh nhau dữ dội nhất và hét lên:

- Dừng lại, dừng lại ngay! Các trò đang sỉ nhục trường mình đấy. Tôi bảo các trò hãy dừng ngay lập tức.

La hét đến khản cả cổ, tôi cố len lỏi đến ranh giới của hai phe nhưng thật khó khăn, chỉ mới đi được vài chục mét thì đã bị kẹt cứng giữa đám đông. Trước mặt tôi là một đám sinh viên sư phạm đang túm lấy một học sinh trung học khoảng mười lăm, mười sáu tuổi.

- Tôi đã bảo dừng ngay thì phải dừng ngay. - Tôi quát.

Tôi chộp lấy vai tên sinh viên sư phạm, cố kéo nó ra. Nhưng ngay lúc đó tôi bị một đứa ngáng chân nên mất thăng bằng, vtuột tay khỏi vai tên sinh viên



và té nhào xuống đất, rồi có người mang cả đôi giày nặng nề giẫm thật mạnh lên lưng tôi. Chống cả hai tay và đầu gối xuống đất, tôi dùng hết sức bật người vào thành sinh viên, tổng nó bay về phía bên phải. Tôi đứng dậy và thấy Nhím đang ở phía sau cách tôi hơn nửa mét, lọt thỏm giữa đám học sinh sinh viên vây quanh, không ngừng bị đẩy tới đẩy lui, nhưng miệng vẫn quát thét: “Dừng lại ngay! Không được đánh nhau!”. Tôi gào lên: “Chẳng tác dụng gì với chúng đâu” nhưng không thấy hắn trả lời, chắc là hắn không nghe được.

Đột nhiên có một hòn đá bay đến đập vào gò má tôi đau điếng, rồi kẻ nào đấy dùng gậy đánh vào lưng tôi từ phía sau. Tôi nghe thấy tiếng kêu:

- Đánh hắn! Đánh hắn đi! Giáo viên mà làm trò gì lộn xộn ở đây thế?

Đứa khác phụ họa theo:

- Có hai tên, một to khỏe và một bé tí. Ném đá vào họ á.

Tôi cố sức quát lại:

- Lũ ranh con chết tiệt! Chúng mày nghĩ chúng mày là ai?

Giận điên lên, tôi đâm vào mặt một thằng sinh viên trường sư phạm đang đứng gần đấy. Lại có một hòn đá khác bay sượt qua đầu tôi ở phía bên phải rồi rớt xuống ngay sau lưng. Tôi không còn biết Nhím ra sao rồi nữa. Không còn cách nào khác. Lúc đầu là tôi muốn can ngăn để chúng không đánh nhau, giờ thì chính tôi lại bị đánh, mà còn bị ném đá vào đầu nữa chứ. Tôi sẽ thật nhục nhã nếu bỏ chạy trước cái lũ ngốc khốn kiếp này.

- Chúng mày có biết đang đối đầu với ai không hả? Tao thấp bé thật nhưng thuộc dạng được tôi luyện nhiều ở Tokyo đấy, mà ở đó luôn có những tên chuyên đánh nhau sừng sỏ đấy.

Vừa la hét inh ỏi, tôi vừa xông vào chúng như một tên điên, tấn công tới tấp và cũng bị đánh trả tới tấp cho đến khi tôi nghe có người hét lên: “Cảnh sát đến, cảnh sát đến kìa!”.

Từ nãy đến giờ tôi thấy muốn di chuyển trong cái đám đông này cũng là cả một vấn đề, đến nỗi tôi có cảm giác như mình đang nằm giữa một khối bột nhão, dính chặt nhau không làm sao dứt ra được, thế nhưng vừa nghe có cảnh sát bỗng xung quanh trở nên trống trải, vắng vẻ một cách bất ngờ, và trước khi tôi nhận biết điều này thì tất cả - bạn cũng như thù - đang ào ào trên đường thoát thân. Bọn chúng có thể quê mùa thật, nhưng khi đánh nhau rồi tháo chạy, chúng đúng là chuyên gia cừ khôi, có lẽ ngay cả tướng Kuropatkin<sup>[8]</sup> cũng nên học hỏi chúng.

Tôi đưa mắt nhìn quanh tìm Nhím thì thấy hắn đang chùi mũi, chiếc áo khoác ngoài kimono có thêu gia huy của hắn rách tơi tả. Hắn bảo có đứa nào đã đánh trúng mũi của hắn nên giờ nó đang chảy máu đầm đìa. Giờ nó bị đổ lên và sưng tấy trông rất đáng sợ. Tôi mặc chiếc kimono bình thường hơn nên dù nó có dính đầy bùn thì cũng chẳng mát mát nhiều như cái áo khoác ấy. Còn vết thương trên má tôi tuy cũng đau thật đấy nhưng so với cái mũi đang bị chảy máu của Nhím thì chả thấm tháp vào đâu.

Đội cảnh sát đến hiện trường có đến mười lăm, mười sáu người, nhưng vì đám học trò đã bỏ chạy hết rồi nên họ chỉ bắt được tôi và Nhím. Sau khi chúng tôi nêu rõ nhân thân và trình bày cặn kẽ đầu đuôi sự việc, họ bảo tốt nhất chúng tôi nên về đồn cảnh sát. Ở đó cả hai chúng tôi khai báo, cung cấp đầy đủ bằng chứng trước sự có mặt của viên chỉ huy rồi trở về nhà.

## CHƯƠNG 11

Sáng hôm sau khi thức dậy, tôi cảm thấy toàn thân đau nhức khủng khiếp, chắc là vì đã lâu không có cơ hội đánh nhau. Tôi tiếp tục nằm dài trên giường, lan man nghĩ từ nay mình không thể khoác lác về khả năng đánh đấm được nữa rồi. Lúc đó, bà chủ nhà mang vào cho tôi tờ *Tin tức Shikoku* đặt ngay trên gối. Tôi không những chẳng còn chút sức lực, mà cũng không có tâm trạng đâu để làm những việc như đọc báo, nhưng tự nhủ nếu chỉ một chuyện vặt vãnh như vậy đã đủ gây khó khăn cho mình thì quả thật không đáng mặt đàn ông, thế là tôi cố nén đau và lấy hết hơi sức để đọc nó. Giờ đến trang hai, tôi vô cùng sững sốt khi nhìn thấy một bài về cuộc ẩu đả tối qua. Cái đó không có gì là lạ, điều khiến tôi phẫn nộ chính là lời lẽ bọn nhà báo đã viết thế này: “Hai giáo viên của trường trung học, một tên là Hotta, còn người kia là kẻ côn đồ nào đó mới được thuê từ Tokyo đến, không chỉ cố tình tạo nên cuộc cãi nhau bằng cách kích động những học sinh ngây thơ mà còn thêm dầu vào lửa nhằm biến nó thành một trận xung đột đầy bạo lực không thể ngăn nổi với những sinh viên trường sư phạm”.

Bài báo còn đưa thêm những lời bình luận cực kỳ nhắm nhí:

“Danh tiếng tốt đẹp của trường trung học dựa trên chất lượng đào tạo vượt trội cũng như phương pháp giáo dục hiện đại từ lâu đã khiến bất kỳ trường học nào khác ở địa phương cũng phải ao ước đến mức ghen tỵ. Nhưng hôm nay, chính hành động thiếu suy nghĩ của hai kẻ ngu ngốc, vô trách nhiệm đã hủy hoại niềm tự hào đó đồng thời gây tiếng xấu cho toàn thể cộng đồng. Trước sự việc như thế, chúng tôi thiết nghĩ phải kêu gọi các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cần nhanh chóng giải quyết vấn đề theo đúng chức trách của mình. Tuy nhiên, chúng tôi tin là trước khi các biện pháp xử lý được thực hiện thì những đơn vị liên quan sẽ áp dụng hình phạt thích đáng

với hai người này, để đảm bảo họ không bao giờ có thể đứng vào hàng ngũ những nhà giáo dục được nữa”.

Phía sau mỗi một từ ngữ trong cái bài báo mang tính công kích dữ dội này đều được in thêm một chấm đen thể hiện ý nhấn mạnh, và nhìn toàn thể chúng chi chít nhiều đến nỗi trông như họ đang châm cứu trên mặt báo vậy. Vừa đọc xong, tôi hét lên: “Rác rưởi”, rồi nhảy ra khỏi giường. Điều bất ngờ đến khó tin là sau khi làm vậy thì cơn đau dữ dội mà tôi đang chịu đựng bỗng thuyên giảm một cách đáng kể, và gần như khỏi hẳn.

Tôi vò tờ báo đến nhàu nát rồi ném nó ra vườn, nhưng vẫn chưa hả giận, tôi lại nhặt nó lên và đem nhét xuống hầm cầu. Báo chí toàn đăng những thứ dối trá trắng trợn. Nếu ai đó muốn biết ở đâu chứa đựng những điều dối trá nhất thế giới thì câu trả lời chính là nơi đây, báo chí đấy. Trên mặt báo, bọn chúng tha hồ bịa đặt ra những câu chuyện ngay cả chính tôi cũng có thể nghĩ ra được. Và rồi chúng gọi tôi là cái gì chứ? “Một tên côn đồ nào đó vừa được thuê từ Tokyo đến” à? Một lũ xác xược! Thế giới này lại có người tên là “một kẻ nào đó” ư? Đừng quên rằng, cho dù chúng gọi tôi bằng tên gì đi nữa thì sự thật tên tôi vẫn rất kêu, và nếu chúng muốn xem, tôi sẵn sàng trưng ra cho chúng thấy cái gia phả đáng tự hào của nhà mình, bắt đầu từ ông Minamoto thuộc dòng họ Mitsunaka...

Lúc rửa mặt, bỗng tôi cảm thấy đau đau trên má, tôi bèn hỏi mượn bà chủ cái gương để xem sao. Bà mang nó vào cho tôi và hỏi thêm là tôi có đọc báo chưa. Tôi bảo đọc rồi, mà cũng nhét nó xuống hầm cầu luôn rồi, nếu bà muốn xem thì cứ tự moi lên lại. Thế là bà ấy liền rút đi với vẻ khá hoảng sợ. Tôi lấy gương soi thì thấy những vết bầm tối qua vẫn còn nguyên đấy. Dù người ta có nói thế nào về mặt tôi, tôi cũng rất yêu quý nó, để nó ra nông nổi như hôm nay với tôi đúng là một chuyện nghiêm trọng; đã phải mang những vết bầm choán gần hết mặt thế này mà lại còn bị hạ thấp đến mức không còn tên tuổi như “một kẻ côn đồ nào đó”, quả thật không thể chấp nhận được.

Nếu tôi để cho báo chí dọa được mình và trốn mãi trong nhà thì tôi sẽ không bao giờ dẹp bỏ được những lời dối trá này, thế nên vừa ăn sáng xong là tôi đi thẳng đến trường, sớm hơn bất cứ ai. Giáo viên nào nhìn thấy mặt tôi cũng đều ngoác miệng ra cười. Tôi phát cáu, nghĩ bụng việc quái gì mà các người phải cười - có ai trong số các người tạo nên gương mặt của tôi đâu. Đến lúc Nịnh Hót xuất hiện, hẳn giờ ngay cái giọng châm chọc:

- Chuyện tôi qua đúng là một chiến công lừng lẫy nhỉ, xem nào, những vết bầm này là chiến tích của cậu, đúng không?

Chắc đây là cách hấn trả thù cho trận đánh nhau giữa tôi và hấn trong buổi tiệc chia tay hôm nọ.

- Đừng có để ý tới tôi, đi mà lo cho mấy cây cọ của anh đi. - Tôi bảo hấn.

- Ô, tôi xin lỗi, nhưng tôi e là cậu đau lắm. - Hấn trả lời.

- Đau hay không thì nó vẫn là mặt của tôi, liên quan gì tới anh? - Tôi hét lớn.

Hấn biến về bàn của mình và ngồi xuống, nhưng vẫn ngó tôi chăm chăm, gấn trên mặt một nụ cười giả tạo khi thì thầm điều gì đó với ông thầy dạy lịch sử bên cạnh.

Không lâu sau Nhim cũng đến. Mũi anh ta bầm tím, sưng tấy lên, như thể nếu lấy vật gì ấn vào nó sẽ chảy mủ ngay. Nói ra thì nghe có vẻ kiêu ngạo, nhưng tôi không thể không nghĩ rằng dường như anh ta bị đánh nặng hơn tôi. Bàn của chúng tôi đặt cạnh nhau, và chúng tôi không chỉ trông thương tích đầy mặt giống nhau mà chẳng may hai chiếc bàn còn quay về hướng cửa phòng giáo viên nữa, vì vậy cái cảnh tượng chúng tôi tạo ra thật quái dị. Hễ ai trong số bọn họ không có gì vui hơn để làm thì lại nhìn vào hai chúng tôi. “Trông tội quá!” - tất cả đều nói câu đó, nhưng tôi biết suy nghĩ thật sự

của họ là: “Hai thằng ngốc”, nếu không phải thì tại sao bọn họ cứ xì xầm rồi cười khúc khích như thế?

Khi bước vào lớp, tôi được bọn học trò chào đón bằng một tràng pháo tay hoan nghênh cùng vài hai ba lời tung hô muôn năm. Chẳng biết hành động này biểu hiện cho tinh thần tuổi trẻ dâng cao hay chúng là những đứa khôn ngoan nữa. Giữa không khí chộn rộn ấy, người duy nhất trông vẫn bình thường chính là Áo Đỏ. Hắn bước đến chỗ chúng tôi, bày tỏ thái độ tựa như xin lỗi:

- Thật là một rủi ro khủng khiếp, tôi rất thông cảm và quan tâm đến hai cậu. Tôi đã thảo luận với hiệu trưởng về bài báo, chúng ta sẽ chính thức đưa ra yêu cầu buộc họ phải đính chính, vì vậy hai cậu không cần lo lắng gì cả. Những rắc rối này đều do lời mời của em trai tôi với Hotta mà ra, chắc hai cậu không biết là tôi đã cảm thấy mình có lỗi đến mức nào đâu. Dù bất cứ giá nào tôi cũng quyết tâm làm mọi cách để sự việc được giải quyết thật đúng đắn, công bằng, mong các cậu hãy tin tưởng ở tôi.

Đến tiết học thứ ba thì hiệu trưởng cũng từ phòng lão đi đến, nói với vẻ lo âu rằng bài báo này chắc sẽ gây ra nhiều phiền phức và lão ta hy vọng hậu quả sẽ không quá nghiêm trọng. Riêng về phần mình, tôi chẳng thấy sợ hãi chút nào. Nếu họ muốn sa thải tôi thì đơn giản là tôi sẽ viết đơn thôi việc trước lúc họ thực hiện điều đó thôi. Tuy nhiên, chấp nhận đầu hàng trong khi mình không làm gì sai chẳng khác nào giúp cho bọn phóng viên bố lão kia thêm đắc chí. Tôi nghĩ trong trường hợp này, tốt nhất là tôi cứ giữ nguyên vị trí của mình và buộc tờ báo chết tiệt kia phải cải chính. Tôi dự định khi về là sẽ ghé qua tòa soạn để nói cho ra lẽ, nhưng vì nghe nhà trường đã yêu cầu họ rút lại những thông tin sai sự thật ấy nên không đi nữa.

Giữa giờ, Nhím và tôi đến tường thuật cho hiệu trưởng cũng như Áo Đỏ nghe toàn bộ vụ việc. Cả hai tỏ ra rất thông cảm và tin tưởng chúng tôi, còn bảo là tòa báo cố ý đăng bài xuyên tạc như vậy vì họ đã ký với trường mình

đấy. Rồi Áo Đỏ đi khắp phòng giáo viên phân bua với từng đồng nghiệp về chuyện xảy ra, luôn miệng bênh vực, bảo vệ cho tư cách đạo đức của chúng tôi, làm như thể tất cả đều do lỗi ở hắn mà ra vì ban đầu chính em trai hắn đã mời Nhím tham gia buổi lễ hội ấy. Mọi người thống nhất lên án tòa soạn đúng là đồ bỉ ổi, không thể tha thứ được và cho rằng cả hai chúng tôi chỉ là nạn nhân trong chuyện này.

Trên đường về, Nhím kéo tôi sang một bên rồi cảnh báo hình như có điều gì đó rất mờ ám trong hành động của Áo Đỏ. Hắn còn bảo thêm nếu chúng tôi lơ là, mất cảnh giác có thể sẽ rơi vào bẫy ngay. Tôi đáp:

- Tôi biết Áo Đỏ luôn giở thủ đoạn, nhưng hình như tôi qua hắn không có liên quan.

Tuy nhiên, theo Nhím thì tôi đã lầm, chắc chắn việc chúng tôi được mời tham gia buổi lễ hội để rồi cuối cùng dính vào cuộc ẩu đả, tất cả đều nằm trong âm mưu của Áo Đỏ. Đúng là trước đó tôi vẫn có điều băn khoăn chưa nghĩ ra được, nhưng sau khi nghe Nhím phân tích tôi chợt thấy sáng tỏ. Nhím trông thô lỗ, cứng nhắc thế thôi, chứ thật ra hắn là một tay rất có đầu óc. Hắn chỉ cho tôi thấy rõ:

- Trước tiên, Áo Đỏ tìm cách đẩy chúng ta vào vụ hỗn loạn rồi lên đến tòa soạn nhờ họ viết cái bài báo khôn kiếp đó. Đúng là đồ rắn độc!

- Ngay cả bài báo đó cũng là trò của hắn à? Thật không thể tin được! Nhưng chẳng lẽ báo chí chỉ dựa vào lời nói của hắn thôi sao?

- Sao lại không? Nếu bạn hắn làm việc trong đó thì chả có vấn đề gì.

- Vậy hắn có bạn trong đó không?

- Cho dù không có thì đã sao. Báo chí sẽ viết bất cứ thứ gì, kể cả những lời



đôi trá, miễn là cậu tỏ ra tường tận, rành mạch sự việc, và thuật lại với vẻ mặt thành thật nhất.

- Đúng là khủng khiếp! Nếu đây hoàn toàn là cái bẫy do Áo Đỏ đặt ra để giăng hai chúng ta thì rất cuộc anh và tôi sẽ bị sa thải mất thôi.

- Ủ, mọi chuyện mà không được giải quyết rõ ràng thì coi như cái bẫy đó đã bắt được chúng ta, cả hai chúng ta rất có thể bị đuổi.

- Nếu như thế, ngày mai tôi sẽ viết đơn thôi việc và trở về Tokyo. Dù họ có van xin tôi thì tôi cũng sẽ không ở lại cái nơi rác rưởi này...

- Cậu có thôi việc thì cũng không phải là vấn đề gì của Áo Đỏ đâu.

- À, đúng thế. Vậy chúng ta phải làm gì để hấn gặ vấn đề?

- Những thằng xảo quyết như thế thì dù đang âm mưu toan tính cái gì cũng rất cẩn thận, không để lại dấu vết gì đâu, chúng ta rất khó dò ra được bằng chứng đấy.

- Chán thật, nói quanh quẩn mãi thì rồi chúng ta cũng giống như đang vu khống người khác thôi. Khốn kiếp! Chẳng lẽ cái thế giới này không còn gì là công lý?

- Dù sao cũng hãy đợi vài ngày xem chuyện gì xảy ra đã. Nếu tình hình càng tệ hơn mà chúng ta không thể làm gì khác thì chúng ta sẽ tóm hấn ở khu suối nước nóng.

- Và không thử nhờ báo chí giúp một tay à?

- Đúng thế. Tự chúng ta sẽ tấn công vào điểm yếu của hấn.

- Nghe hay đấy. Tôi thì không giỏi mấy chuyện vạch ra chiến thuật, kể

hoạch này nọ đâu, tất cả trông cậy vào anh. Nhưng tôi luôn sẵn sàng làm mọi việc bất cứ khi nào anh cần.

Cứ thế, chúng tôi chuẩn bị hành động theo cách của mình. Nếu Áo Đỏ thật sự có làm những chuyện ám muội như Nhím đã nghi ngờ thì hẳn đúng là xảo trá, quỷ quyết bậc thầy. Đây là cái loại người mà ta chẳng hy vọng có thể trị nổi bằng những cuộc đấu trí; và cũng sẽ không có cách nào khác để dạy hắn bài học đích đáng ngoài việc tấn cho hắn một trận nên thân. Đó là lý do vì sao thế giới này chả bao giờ hết chiến tranh. Ở mức độ cá nhân, khi người ta bị dồn đến đường cùng thì biện pháp giải quyết bằng nắm đấm cũng có giá trị và hiệu quả của nó.

Tôi sốt ruột chờ tờ báo sáng hôm sau, nhưng khi cầm nó trên tay tôi chẳng thấy một chữ dính chính nào, cũng không có thông tin xác thực hơn về vụ việc gì cả. Lúc gặp lão Lừng ở trường tôi liền hỏi tại sao lại thế thì lão bảo chắc vài ba ngày tới tòa soạn sẽ cho đăng thôi. Sau đó họ có đăng thật, tuy nhiên nó chỉ là một lời dính chính cụt lùn và được in với cỡ chữ nhỏ nhất chứ không phải một bài tường thuật về toàn bộ sự thật của câu chuyện. Tôi đề cập với lão Lừng một lần nữa, lão bèn trả lời đây đã là kết quả tốt nhất rồi, đừng trông mong gì hơn. Đằng sau gương mặt của một con lừng và vẻ phô trương khoác lác, hợm hĩnh, đáng ngạc nhiên thay, ngài hiệu trưởng lại vô dụng đến như vậy. Ngay cả việc yêu cầu một tờ báo ở cái xó xỉnh này phải xin lỗi về bài viết đầy dối trá của chúng mà lão cũng không có khả năng. Nghe lão nói, tôi cực kỳ phẫn nộ và tuyên bố là tôi sẽ đích thân đi đến tòa soạn để phản đối ban biên tập. Lão Lừng cuống quýt, đem giọng điệu của một nhà tu hành đang thuyết giảng về lòng vị tha, đức hy sinh khuyên tôi không nên làm to chuyện.

- Nếu cậu khiếu nại họ, họ sẽ trả đũa bằng cách đăng một bài khác xuyên tạc về cậu thêm đấy. Thực tế là một khi cậu đã bị đưa lên mặt báo thì dù đúng hay sai cậu cũng chả thay đổi gì được đâu. Cậu phải chấp nhận thôi.

Sự việc mà đúng như thế thì chúng ta nên đóng cửa toàn bộ tòa soạn và dẹp

hết các thứ báo chí càng sớm càng tốt. Một khi người ta đã bị báo chí lôi vào cuộc thì cầm chắc chẳng thể nào thoát nổi, chả khác nào rơi vào tình trạng cứ phải cù cưa cù nhằng với một con rùa đang cắn mình, cố bám chặt lấy mình mãi không chịu nhả ra. Nhờ những lời giảng giải của lão Lừng mà lần đầu tiên trong đời tôi hiểu được điều đó.

Khoảng ba ngày sau, Nhím ghé nhà tôi vào một buổi chiều, trông cực kỳ kích động và bảo đã đến lúc hẳn bắt tay thực hiện kế hoạch của mình. Tôi hoàn toàn ủng hộ đồng thời khẳng định với hẳn tôi luôn sẵn sàng tham gia vào liên minh thực hiện chính nghĩa ấy nhưng Nhím lắc đầu, khuyên tôi nên đứng ngoài tất cả những chuyện này. Tôi thắc mắc tại sao thì hẳn hỏi ngược lại rằng tôi có bị gọi lên phòng hiệu trưởng và yêu cầu nộp đơn thôi việc không. Tôi đáp không có, còn hẳn thì sao? Hẳn liền kể cho tôi nghe lúc sáng chính lão hiệu trưởng đã thông báo với hẳn mặc dù rất tiếc nhưng nhà trường bị đặt vào tình thế không thể tránh khỏi là buộc phải cho hẳn nghỉ việc. Tôi gào lên:

- Thật bất công! Chắc là cái lão Lừng này bị làm cho hãi quá, tự mình dọa mình đến lú lẫn mất rồi. Có phải cả hai chúng ta cùng tham gia hội mừng chiến thắng và cùng xem màn biểu diễn múa kiếm không? Rồi cả hai chúng ta đã cùng nhảy vào ngăn cản trận đấu đó, đúng không? Nếu lão ta bắt anh thôi việc thì tôi cũng phải bị đuổi chứ, thế mới công bằng. Sao mấy cái trường ở quê lại có những chuyện phi lý khốn kiếp vậy? Phát khùng lên được!

- Tôi chắc chắn vở kịch này hoàn toàn do Áo Đỏ dựng lên. Sau những chuyện đã xảy ra thì tôi và hẳn không thể cùng tồn tại ở cái trường này được nữa. Hẳn còn giữ cậu lại vì thấy cậu sẽ không gây nguy hiểm gì cho hẳn.

- Cái trường này cũng không đủ chỗ cho tôi và hẳn. Hẳn sẽ phải hối tiếc vì đã cho rằng tôi không nguy hiểm.

- Chắc hẳn nghĩ đầu óc cậu quá đơn giản, thẳng thắn, hẳn có thể nắm cậu trong tay rồi lợi dụng, lừa gạt cậu bất cứ lúc nào.

- Vậy thì còn tệ hơn. Rồi anh thấy, tôi và hẳn không đội trời chung đâu.

- Mà cậu có để ý không, người thay thế Koga vẫn chưa đến. Nếu họ sa thải cả hai chúng ta thì sẽ không có đủ người đứng lớp, bởi vậy...

- Bởi vậy họ giữ tôi lại để lấp chỗ trống à? Khi thật! Tôi sẽ không để bọn chúng đạt được mục đích.

Sáng hôm sau, vừa vào trường là tôi đi thẳng tới phòng hiệu trưởng.

- Tại sao ông không bắt tôi nghỉ việc?

- Sao? - Lão Lừng hỏi một cách sừng sốt.

- Vì cái quái gì mà chỉ có Hotta bị buộc thôi việc còn tôi thì không?

- Nhà trường có những lý do...

- Toàn là những lý do vớ vẩn. Nếu tôi không phải nghỉ việc thì Hotta cũng thế.

- Đúng là khó giải thích cặn kẽ cho cậu được... Hotta ra đi là điều tất yếu, là một chuyện không thể tránh khỏi, nhưng tôi thấy cậu thì không cần phải như vậy.

Lão thật giống một con lửng ranh ma, cứ ngồi đấy mà huyền thuyên đủ thứ, lý luận theo kiểu lắt léo, lẩn tránh vấn đề với vẻ tự mãn. Thấy không thay đổi được gì, tôi bèn nói thẳng với lão.

- Được, nếu đã vậy thì tôi cũng sẽ bỏ việc. Ông có thể nghĩ là tôi sẽ thản nhiên trước việc ông sa thải Hotta và tiếp tục ở lại, nhưng riêng tôi thì không để anh ta ra đi một mình đâu.

- Cậu làm vậy là đẩy chúng tôi vào tình thế khó giải quyết. Nếu cậu nghỉ theo Hotta thì trường này sẽ không còn ai dạy toán cả.

- Đó là chuyện của ông chứ không phải của tôi.

- Cậu không nên quá ích kỷ như vậy. Cậu phải nghĩ cho danh dự, tiếng tăm của trường một chút chứ, hơn nữa mới trong vòng chưa đến một tháng mà cậu bỏ đi thì lý lịch của cậu sẽ ra sao, cậu nghĩ thử xem.

- Ai mà thèm quan tâm tới cái thứ lý lịch lý lịch đó? Sống làm sao cho đúng mới là điều quan trọng.

- Thì tôi đồng ý với cậu là vậy - thật ra, cậu nói cái gì tôi cũng đồng ý hết, tuy vậy tôi vẫn mong cậu hãy suy xét về những điều tôi đã phân tích đi đã. Nếu cậu nhất định muốn nghỉ thì cũng được, nhưng tôi hy vọng cậu cố gắng tiếp tục dạy cho đến khi chúng tôi tìm được người thay thế. Dù thế nào đi nữa cậu hãy nghĩ lại cho thật kỹ nhé.

Không có gì phải nghĩ lại - lý do tôi bỏ đi đã rõ như ban ngày rồi - nhưng nhìn sắc diện lão Lũng cứ liên tục biến đổi lúc xanh lúc đỏ vì lo lắng, sợ hãi, tôi cảm thấy có chút thương hại nên bảo sẽ xem xét mọi việc thêm rồi bỏ về. Tôi cũng chẳng thèm nói lời nào với Áo Đỏ. Nếu chúng tôi cứ theo sát hắn thì thế nào rồi chúng tôi cũng có cơ hội giáng cho hắn một trận nên thân.

Khi tôi kể cho Nhím nghe về cuộc đối thoại này, hắn ta bảo tất cả những gì tôi làm còn vượt hơn điều hắn mong đợi ở một người đàn ông. Đồng thời, hắn cũng đề nghị tôi nên trì hoãn việc nghỉ dạy để đợi thời cơ chín muồi, và

tôi đã làm theo lời hấn ta. Nhím có vẻ mưu trí hơn tôi nhiều nên tôi để cho hấn quyết định tất.

Cuối cùng Nhím cũng nộp đơn thôi việc, chào từ biệt tất cả mọi người trong hội đồng giáo viên và đến ở tại nhà trọ Minato gần bên cảng. Sau đó hấn âm thầm trở lại khu suối nước nóng, thuê căn phòng mặt tiền trên tầng hai của nhà trọ Masu, khoét một lỗ nhỏ xuyên qua vách phòng và bắt đầu theo dõi. Hình như tôi là người duy nhất biết việc này. Nếu Áo Đỏ có đến đây thì chỉ vào ban đêm mà thôi, và phải sau chín giờ, vì xuất hiện sớm hơn thì hấn có thể sẽ bị ai đó bắt gặp - một học sinh chẳng hạn. Hai ngày đầu tôi cùng Nhím theo dõi cho tới mười một giờ mà không hề nhìn thấy bóng dáng hấn đâu. Đêm thứ ba chúng tôi canh đến mười giờ rưỡi vẫn chả có kết quả. Không có gì khiến người ta cảm thấy ngạc nhiên hơn khi ngày nào cũng trở về nhà trọ vào lúc giữa đêm với hai bàn tay trắng. Đến đêm thứ tư, thứ năm thì bà Higano bắt đầu để ý. Bà nhắc nhở tôi rằng một người đã kết hôn mà đêm nào cũng lang thang khắp thị trấn thì không tốt đâu. Dĩ nhiên trong ý nghĩ của bà những việc khiến người ta đi vơ vẩn ngoài đường vào ban đêm hoàn toàn không giống với chuyện tôi thật sự đang làm - đó chính là thi hành công lý. Tuy nhiên, cứ đi đi về về suốt cả tuần thế này mà không có thu hoạch gì thì chán thật. Tôi thuộc dạng bốc đồng nên khi đang tức giận đùng đùng tôi sẽ không ngại gì phải thức cả đêm để chờ đợi, nhưng lại không kiên nhẫn được lâu. Dù tôi có là đại diện cho Liên Minh Công Lý thì cũng vậy thôi. Vào đêm thứ sáu tôi bắt đầu nản lòng; và đêm thứ bảy tôi muốn bỏ cuộc. Điều này cho thấy Nhím đúng là người bản lĩnh, bền chí biết bao. Từ đầu hôm đến tận nửa đêm, hấn dán chặt mắt vào cái lỗ dùng để rình Áo Đỏ ấy rồi chăm chú quan sát cánh cửa được thấp đèn của nhà trọ Kado ở phía đối diện. Nhưng điều khiến tôi thật sự ngạc nhiên, thán phục là mỗi ngày, khi tôi vừa bước vào phòng hấn đều có thể thông kê cho tôi nghe có bao nhiêu người đã đến Kado, bao nhiêu người ngủ lại ở đó, trong số ấy có bao nhiêu phụ nữ và hàng loạt những con số khác. Cứ mỗi lần tôi hỏi: “Có vẻ như Áo Đỏ sẽ không đến nhỉ?” là một lần Nhím lại khoanh tay, thờ ơ rồi bảo: “Tôi chắc chắn sớm muộn gì hấn cũng sẽ xuất hiện thôi, nhưng...”. Thật tội nghiệp hấn! Nếu Áo Đỏ thật sự không đến những chỗ này thì xem

như sứ mệnh Nhân Danh Công Lý của Nhím sẽ chẳng bao giờ được thực thi.

Vào đêm thứ tám, tôi rời khỏi nhà lúc bảy giờ và sau khi đã tắm thật thoải mái ở khu suối nước nóng, tôi ghé tiệm mua tám quả trứng để bổ sung dinh dưỡng cho cơ thể nhằm chống lại cuộc tấn công ào ạt của cơn mưa khoai lang do bà chủ gây ra. Với mỗi ống tay áo nhét đầy bốn quả trứng, chiếc khăn đỏ quen thuộc vắt trên vai và hai tay giấu vào kimono, tôi đi lên tầng hai của nhà trọ Masu. Khi đến cửa phòng Nhím, tôi trông thấy ngay cái hình ảnh mình đang mong đợi: gương mặt thần Công lý nghiêm nghị mà hấn mang bấy lâu đột nhiên bừng sáng, giống như vừa tìm lại được nét rạng rỡ trước đây. Bởi vì mấy ngày này hấn có vẻ hơi ủ rũ nên chỉ ở gần hấn thôi tôi đã có cảm giác tuyệt vọng, nhưng biểu hiện tối nay của hấn khiến tinh thần tôi trở nên phấn chấn hấn lên và chưa kịp nghe hấn nói gì, tôi đã reo hò mừng rỡ.

- Khoảng bảy giờ ba mươi tối nay geisha Kosuzu đã đến Koda.

- Với Áo Đỏ à?

- À, không.

- Vậy cũng đâu có gì khác hơn, đúng không?

- Nhưng à ta đi cùng một geisha khác nữa... tôi có cảm giác chuyện này tốt đấy.

- Sao chứ?

- Sao à? Cậu cũng biết hấn là đồ cáo già xảo trá mà. Hấn bảo hai geisha của mình vào trước rồi lén đến đó một mình sau.

- Ủ, có thể là vậy. Bây giờ đã hơn chín giờ rồi nhỉ?



Hắn lôi cái đồng hồ bỏ túi mạ kền từ trong thắt lưng lên xem rồi bảo:

- Mới có chín giờ mười hai phút thôi. Chúng ta nên tắt đèn đi, bởi vì nếu hắn thấy hai bóng người trên này sẽ đâm ra nghi ngờ. Cậu biết đấy, lũ cáo thường rất giảo hoạt, đa nghi.

Tôi thổi tắt ngọn đèn đang đặt trên chiếc bàn phủ sơn. Gian phòng vẫn sáng lờ mờ nhờ các vì sao trên bầu trời đêm. Trăng vẫn chưa lên. Tôi và Nhím nín thở, ghé sát mặt vào cái lỗ thủng. Chúng tôi có thể nghe rõ tiếng chuông đồng hồ ở tầng dưới điểm chín giờ ba mươi.

- Không biết tối nay hắn có đến thật không. Nếu hắn không đến, tôi sẽ bỏ cuộc.

- Tôi sẽ ở lại đây cho đến khi nào hết tiền.

- Anh có bao nhiêu?

- Tám đêm rồi tôi đã trả hết năm yên và sáu mươi xu. Tôi thanh toán ngay sau mỗi đêm để dễ dàng biến khỏi đây bất cứ khi nào.

- Đúng là suy nghĩ chu đáo. Chắc cái đám nhà trọ rất lấy làm lạ.

- Họ chẳng quan tâm đâu. Thật ra vấn đề chủ yếu là tôi không khi nào hết căng thẳng, đầu óc tôi không thể dịu xuống.

- Anh ngủ cả ngày còn được mà?

- Thì tôi vẫn ngủ đấy chứ, nhưng tôi không thể ra ngoài, cứ tù túng trong phòng cả ngày làm tôi phát điên lên.

- Thi hành công lý thật chẳng dễ dàng gì. Nếu lần này mà hắn thoát khỏi tay

chúng ta thì đây đúng là một sứ mệnh bạc bẽo.

- Không, không, chắc chắn tối nay hắn sẽ đến... Hê, nhìn kia, nhìn kia!

Những lời cuối cùng, được thốt ra bằng cái giọng thì thầm, khiến tôi gần như ngạt thở. Một người đàn ông đội chiếc mũ đen hiện ra chỗ ngọn đèn phía trước nhà trọ Kado rồi mất hút trong bóng tối. Không phải hắn. - Tôi nghĩ vậy. Đồng hồ ở tầng dưới lại gõ mười tiếng thật lớn. Không có gì hứa hẹn đêm nay là đêm của chiến thắng cả.

Không khí yên lặng bao trùm khắp khu phố, đến nỗi chúng tôi nghe rõ được cả tiếng trống phát ra từ chỗ vui chơi giải trí. Ánh trăng đã lên cao, vượt qua những ngọn đồi sau khu suối nước nóng chiếu sáng mọi ngõ ngách. Đột nhiên chúng tôi nghe thấy vài giọng nói vọng lại ở phía xa xa. Vì không thể thò đầu ra ngoài cửa nên chúng tôi chẳng có cách nào để thấy được đó là ai, nhưng rõ ràng họ càng lúc càng tiến đến gần hơn. Rồi chúng tôi nghe được âm thanh lóc cóc của đôi giày gỗ gỗ trên mặt đường. Căng mắt ra nhìn qua cái lỗ nhỏ, cuối cùng chúng tôi cũng phát hiện có hai bóng người đang xuất hiện.

“Chúng ta đã đẩy được hắn đi xa rồi. Mọi việc sẽ ổn thôi.” - Không thể nhầm lẫn vào đâu được: đó chính là giọng nói của Nịnh Hót.

“Hắn thì chỉ giỏi quát tháo, dọa nạt thôi, làm quái gì có đầu óc, cậu tưởng hắn đáng sợ lắm sao?”

- Giọng này là của Áo Đỏ.

“Còn tên kia đúng là dân Tokyo gốc đó. Oắt con mà đã ăn nói trịch thượng... Hay ho quá nhỉ?”

“Nào là từ chối được tăng lương, rồi thì nhất định đòi nghỉ việc! Tôi bảo đảm nó là một đứa tâm thần.”

Tôi phải hết sức kiềm chế mới không nhảy từ tầng hai xuống để nện cho cả hai một trận nhừ tử. Chúng cười lớn, bước qua ánh sáng của ngọn đèn treo trước cửa nhà Kado và đi thẳng vào trong.

- Này!

- Này!

- Bọn chúng đến rồi!

- Cuối cùng cũng đã xuất hiện!

- Nhẹ cả người!

- Anh có nghe không? Hấn gọi tôi là thằng oắt con ăn nói trịch thượng đấy...  
Đồ mất dạy!

- Còn tôi thì là vật cản đường. Lũ khốn kiếp!

Cả hai chúng tôi quyết định sẽ phục kích chúng trên đường chúng trở về, vấn đề là khi nào thì chúng mới rời khỏi đây? Nhím xuống dưới nhà bảo với người trực quầy là mình có việc phải ra ngoài rất khuya nên cứ để cửa đây cho chúng tôi. Giờ nghĩ lại tôi thấy chuyện nhà trọ đã để mặc chúng tôi tự do ra vào và thực hiện đúng yêu cầu của Nhím là một điều thú vị - chắc họ nghĩ chúng tôi là bọn trộm đang đi kiếm ăn!

Dài cổ chờ Áo Đỏ đến đã mệt bỏ cả hơi tai như vậy, nhưng chong mắt lên canh chừng lúc hấn trở ra còn cực khổ hơn nhiều. Chúng tôi cố không ngủ, và cứ liên tục dán mắt vào lỗ thủng trên vách phòng, đầu óc căng cả lên, tâm trạng không ngừng hồi hộp, bồn chồn đến phát ốm; dù có chuyện gì cũng không xao nhãng một giây. Tôi chưa bao giờ phải chịu đựng cái kiểu hành xác nào khủng khiếp đến thế trong đời. Tôi đã có thuyết phục Nhím là

hãy xông vào nhà trọ Kado và tận tay bắt quả tang bọn chúng, nhưng hẳn thẳng thừng bác bỏ đề nghị này ngay lập tức. Hẳn bảo nếu bây giờ chúng ta xâm nhập vào thì họ sẽ cho rằng cả hai là những tên lưu manh và dĩ nhiên sẽ chặn chúng ta lại; còn nếu chúng ta cố giải thích lý do và yêu cầu được gặp Áo Đỏ thì chắc chắn họ sẽ nói hẳn không có ở đó hoặc dẫn chúng ta đến phòng khác. Giả như chúng ta tìm được cách lọt vào trong mà không bị chú ý thì rồi ta cũng chẳng biết hẳn ở đâu giữa hàng đồng những căn phòng như thế. Tóm lại, chúng tôi chả còn cách nào khác ngoài chờ đợi - chán thật. Thế nên tất cả những gì chúng tôi làm tiếp theo chỉ là ngồi chờ mãi cho đến tận năm giờ sáng hôm sau.

Vừa trông thấy hai tên đó trở ra, tôi và Nhím liền bám theo ngay. Chúng tôi phải đi bộ vì chuyến xe đầu tiên trở về thị trấn còn lâu mới khởi hành. Con đường ở cuối khu suối nước nóng nằm giữa hàng tuyết tùng kéo dài hàng trăm dặm và những cánh đồng lúa trải rộng mênh mông. Sau đó nó chạy dọc theo một con đê băng qua những cánh đồng với vài mái nhà tranh rải rác đó đây rồi tiếp tục dẫn thẳng đến thị trấn. Một khi chúng ra khỏi làng thì chúng tôi có thể tóm chúng ở bất kỳ đâu. Chúng tôi quyết định sẽ bắt lấy chúng tại một đoạn nào đó trên con đường có hàng cây tuyết tùng - nơi chẳng có ngôi nhà nào xung quanh - và giữ một khoảng cách đủ để có thể theo dõi được chúng mọi lúc. Qua khỏi ngôi nhà cuối cùng, chúng tôi liền ập đến phía sau chúng như một cơn bão đột ngột. Bất ngờ, sừng sốt đến điếng cả người, Áo Đỏ quay lại mà không biết cái gì đang tấn công mình. Chúng tôi tóm lấy vai hẳn và ra lệnh hẳn dừng lại. Nịnh Hót lộ rõ vẻ kinh hoàng và toan trốn chạy, nhưng tôi đã chặn ngay trước mặt, cắt ngang đường tẩu thoát của hẳn.

- Đường đường là một hiệu phó mà lại qua đêm ở nhà trọ Kado hả? - Không để mất thời gian, Nhím tiến hành ngay cuộc hỏi cung của mình.

- Chẳng lẽ có cái quy định nào cấm hiệu phó ngủ lại đêm ở đó sao? - Áo Đỏ vẫn cứng giọng nhưng gương mặt hẳn đã bắt đầu tái đi.

- Tại sao một người nghiêm khắc, cứ cấm người ta đến những nơi không thích hợp với chuẩn mực đạo đức của nhà sư phạm như tiệm mì hay tiệm bánh bao mà lại qua đêm cùng geisha ở nhà trọ vậy?

Từ nãy đến giờ Ninh Hót vẫn luôn tìm cách thoát thân nên tôi đứng chắn phía trước và hét vào mặt hắn:

- Cái câu “thằng oắt con hay ăn nói trịch thượng” là thế nào đấy?

- Ôi, ôi, không phải tôi nói cậu đâu... Ồ không... không có gì cả.

Cái cách hắn ra sức chối cãi thật là trơ trẽn! Đến lúc đó tôi mới nhận ra hai bàn tay mình vẫn còn đang nắm chặt ống tay áo - bởi vì lúc chạy trên đường tôi làm thế để giữ những quả trứng không va vào nhau. Nhanh như chớp, tôi thọc tay vào và lấy hai quả ném thẳng vào mặt Ninh Hót. Khi trứng vỡ ra, lòng đỏ nhều xuống từ chóp mũi hắn thành một màn sền sệt. Hoảng quá, hắn ngồi phịch xuống đất rồi hét lên: “Cứu tôi với! Cứu với!”. Tất nhiên, số trứng này là tôi mua để ăn chứ không phải để giấu chúng trong ống tay áo rồi mang ra ném ai cả. Tuy nhiên, trong lúc thịnh nộ tôi đã ném chúng vào Ninh Hót mà không biết mình đang làm gì. Giờ nhìn hắn ngồi đó khổ sở, vô dụng, tôi thấy đây quả là một cách hay. Tôi bèn tiếp tục vừa ném hết trứng còn lại vào hắn vừa hét lên: “Quý tha ma bắt mày đi, đồ chết tiệt!” Lúc này mặt hắn đã trở thành một khối lòng đỏ trứng nhớp nháp tanh tưởi.

Trong lúc tôi liên tục tung trứng vào Ninh Hót thì cuộc chiến giữa Nhím và Áo Đỏ cũng diễn ra dữ dội:

- Cậu lấy gì làm bằng chứng về chuyện tôi đã qua đêm với một geisha?

- Chính mắt tôi trông thấy cô geisha của anh vào nhà trọ Kado tối hôm qua, đừng có hòng chối cãi.

- Không việc gì tôi phải chối tội cả. Tôi và Yoshikawa cùng ngủ đêm ở đó thôi. Có geisha nào tới đó hay không không liên quan gì đến chúng tôi.

- Câm họng lại! - Nhím hét lớn và đâm mạnh vào mặt Áo Đỏ. Áo Đỏ bước mấy bước lảo đảo rồi lằm bằm:

- Bạo lực quá! Chỉ có biết tới nắm đấm chứ không bao giờ biết phân biệt đúng sai. Thật không thể tha thứ.

- Đừng có nói với tao cái chữ tha thứ. - Nhím tiếp tục cho hắn một đòn xứng đáng. - Như vậy thì mới trị được đồ rắn độc như mày.

Nói rồi hắn tiếp tục đánh Áo Đỏ tới tấp, còn tôi cũng bận rộn với việc ra sức đâm Nịnh Hót túi bụi. Cuối cùng bọn chúng phải khụy xuống, co rúm lại dưới gốc cây tuyết tùng. Dường như bọn chúng đã cạn hết sức lực đến nỗi không thể di chuyển được nữa; cũng có thể vì đầu óc chúng đang choáng váng, nhưng dù thế nào thì bọn chúng cũng không còn khả năng trốn thoát.

- Mày thấy như vậy đủ chưa? Nếu chưa thì để chúng tao đánh thêm. - Nhím hét hời hợt rồi chuẩn bị tư thế đánh tiếp.

- Thôi thôi, đủ rồi, đủ rồi ạ! Tôi quay sang Nịnh Hót, hỏi:

- Thế còn mày, đủ chưa?

- Quá đủ ấy chứ.

- Đây chỉ là hình phạt mà bọn mày đáng được lãnh. Tao hy vọng mày đã học một bài học và từ nay biết cư xử cho tử tế. Dù mày có xảo biện tới đâu thì sự thật vẫn là sự thật, cái gì sai là sai, đừng bao giờ chối cãi.

Không tên nào phản ứng trước lời cảnh báo của Nhím. Có lẽ lúc đó chúng chẳng còn muốn nói gì.

- Tao sẽ không đi đâu, cũng không bỏ trốn, muốn gì cứ tìm tao ở nhà trọ Minato cho đến năm giờ chiều nay. Chúng mày cứ gọi cảnh sát hay bất kỳ ai tùy ý.

- Tao cũng không trốn đi đâu cả. - Tôi phụ họa.

- Tao sẽ chờ ở đó cùng với Hotta, nếu chúng mày muốn gọi cảnh sát thì cứ tự nhiên. - Nói xong cả hai chúng tôi bỏ đi.

Gần bảy giờ tôi về đến nhà trọ là lập tức thu dọn đồ đạc. Bà chủ nhà ngạc nhiên hỏi tôi đang làm gì vậy.

- Tôi trở về Tokyo với vợ mình đây, bà ơi.

Tôi trả lời như thế, thanh toán tiền và bắt xe lửa đến bến cảng, hướng nhà trọ Minato. Nhím ở trên tầng hai, đang ngủ vùi. Tôi ngồi xuống và viết thư thôi việc, nhưng chả biết viết thế nào nên chỉ ghi đơn giản là: “Vì hoàn cảnh riêng, tôi xin nghỉ việc. Tôi sẽ trở về Tokyo, mong mọi người hiểu cho”. Sau đó tôi bỏ nó vào phong bì, ghi địa chỉ của lão hiệu trưởng rồi gửi đi.

Sáu giờ chiều hôm ấy tàu sẽ rời bến. Chúng tôi đã mệt đừ nên ngủ như chết cho tới tận hai giờ. Khi chúng tôi hỏi cô hầu phòng là có cảnh sát nào đến tìm không thì được biết chẳng có ai cả.

- Vậy là cả Áo Đỏ và Nịnh Hót đều không dám phàn nàn gì rồi. - Chúng tôi nói như vậy và bật cười âm ỉ với nhau.

Đêm hôm ấy, tôi và Nhím đã bỏ cái nơi đáng nguyên rủa đó lại sau lưng. Tàu càng chạy xa bờ thì chúng tôi càng cảm thấy vui sướng. Từ Kobe



chúng tôi đi tàu cao tốc về thẳng Tokyo. Khi đến ga Shimbashi tôi tưởng như mình vừa thoát khỏi địa ngục để trở về với thế giới thật vậy. Tôi và Nhím chia tay nhau ở ga rồi mãi về sau này tôi cũng chưa gặp lại hắn ta lần nào nữa.

À, tôi quên kể về Kiyoko nhỉ? Ngay khi đặt chân đến Tokyo, tôi đã vội vã chạy đến chỗ bà cùng mọi thứ hành lý mà chẳng màng ghé qua nhà trọ cũ. Tôi cứ xông thẳng vào cửa và hét lên: “Kiyoko, cháu đã về”. Thấy tôi, bà rung rung nước mắt bảo: “Ôi cậu chủ yêu quý, cậu về sớm thế này tốt biết bao”. Tôi thở phào nhẹ nhõm rồi thông báo ngay là mình sẽ chẳng bao giờ đi đến những vùng quê xa xôi chết tiệt một lần nữa và sẽ tìm nhà để sống cùng Kiyoko ở Tokyo này.

Không lâu sau đó, nhờ một người quen tốt bụng giới thiệu nên tôi được vào làm kỹ sư ở một trạm xe điện, lương tháng là hai mươi lăm yên và tiền thuê nhà là sáu yên. Kiyoko hoàn toàn hài lòng với ngôi nhà mặc dù nó không hề có cái cổng nguy nga lộng lẫy nào. Tháng Hai năm đó Kiyoko đáng thương của tôi qua đời vì căn bệnh viêm phổi. Một ngày trước lúc ra đi bà gọi tôi đến cạnh và nói:

- Cậu chủ yêu quý, khi tôi mất đi, hãy dành cho tôi một ân huệ là được chôn cất trong khu thờ của gia đình cậu. Tôi sẽ vui vẻ nằm đó chờ cho đến khi cậu về cùng.

Đó là lý do vì sao mộ phần của bà được đặt tại đền Yogen ở Kobinata.

**HẾT**

Cũng như các tác phẩm *Bát trẻ đồng xanh* (The Catcher in the Rye) hay *Những cuộc phiêu lưu của Huckleberry Finn* (The Adventures of Huckleberry Finn), *Botchan* - câu chuyện hài hước về cuộc nổi loạn của một giáo viên trẻ chống lại hệ thống nòi quy lạc hậu, bất công cũng như thói khoa trương sáo rỗng và tính hai mặt ở những con người đứng đầu một trường trung học vùng nông thôn là tiểu thuyết điển hình nhất về chủ đề này. Tác phẩm bất hủ *Botchan* được độc giả Nhật Bản thuộc mọi lứa tuổi yêu thích, đúng như Donald Keene đã nhận xét: "Đây là một quyển tiểu thuyết thuộc dòng văn học Nhật Bản hiện đại được đọc nhiều nhất".

Bối cảnh câu chuyện xảy ra ở miền nam nước Nhật, nơi tác giả từng dạy toán tại một trường nam sinh trong vài năm. Bước vào một thế giới đầy bao thủ với những khuôn phép định sẵn, lối cư xử khách sáo, hình thức cùng sự phân biệt trật tự, thứ hạng cũng nhắc đã khiến cho nhân vật chính *Botchan* - đến từ một thành phố lớn, vốn là một thanh niên thẳng thắn, nóng tính - không tồn trọng, không hòa hợp được với những người lớn hơn cũng như đám học trò ngỗ nghịch của mình. Và điều đó dẫn đến kết quả tất yếu là những cuộc xung đột lớn, nhỏ không ngừng diễn ra.

Phần lớn câu chuyện xảy ra vào mùa hè, trong tiếng ve râm râm và những yếu tố, hình ảnh khác giúp *Botchan* trở thành một quyển sách thú vị dành cho mùa hè: nhẹ nhàng, vui nhộn và luôn chuyển biến, lời cuốn. Sự giản dị, mộc mạc cũng là một điểm hấp dẫn không thể phủ nhận của *Botchan*. Và ngay cả đối với những người chưa một lần đặt chân đến hòn đảo ngập tràn ánh nắng từng được tác giả chọn làm không gian chính trong câu chuyện cũng có thể tìm thấy ở tác phẩm sự thu hút mãnh liệt.

First News     
CÔNG TY VĂN HÓA SÁNG TẠO **Tri Việt**  
TTH Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP.HCM - Tel: (08) 38227879 - Fax: 38224560  
Email: [triviet@firstnews.com.vn](mailto:triviet@firstnews.com.vn) - Web: [www.firstnews.com.vn](http://www.firstnews.com.vn)  
GIA: 58.000 ĐỒNG

Mời các bạn ghé thăm [Đào Tiểu Vũ eBook - www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com) để tải thêm nhiều eBook hơn nữa.



Growing Readers

- 
- [1] Flannel: Một loại vải dày, thành phần cấu tạo có pha chất len mềm mại.
- [2] Tempura: Một món ăn khá phổ biến ở Nhật Bản gồm hải sản, rau củ tẩm bột sau đó đem rán. Có thể ăn với cơm hoặc mì.
- [3] Danh họa người Anh, chuyên vẽ tranh phong cảnh thuộc trường phái lãng mạn.
- [4] Bức họa chân dung Đức Mẹ đồng trinh cùng hai đứa trẻ đang vuốt ve chim sẻ cánh vàng của Raphael - họa sĩ thiên tài người Ý.
- [5] Quý cô (tiếng Pháp).
- [6] Vũ điệu của Nhật Bản nói về hình ảnh một cô gái dùng nước biển tạo thành muối. Tên tiếng nhật là Shiokumi.
- [7] Vũ điệu Nhật Bản. Tiếng Nhật là Sekimoto.
- [8] Tổng chỉ huy quân đội Nga, đã thất bại trong chiến tranh Nga - Nhật.